

Romain Gary
(Émile Ajar)



cuộc
sống
ở
trước
mặt



Nhà xuất bản Văn học, 111 Nguyễn Huệ, Hà Nội



www.vanhoc.com.vn

Ebook: Cuộc sống ở trước mặt

Tác giả: Romain Gary

OCR+Type: Mèo lườiiii

12/2021

Bà Rosa, một bà già Do Thái từng bị bắt đến Auschwitz và từng tự vệ (thuật ngữ chú bé Momo mười tuổi – nhân vật tôi – sử dụng chỉ gái điếm) ở phố Blondel, Paris, đã mở một “quán trọ không gia đình dành cho những đứa trẻ sinh ngoài giá thú”, hay nói cách khác là một quán trọ bất hợp pháp nơi các bà các cô làm nghề tự vệ bỏ rơi con cái mình. Cậu bé người Ả rập Momo kể lại cuộc sống của mình ở nhà bà Rosa và tình yêu của cậu dành cho người mẹ duy nhất còn ở lại với mình ấy, một bà già cổ lỗ, to béo, xấu xí và đáng kính mà cậu yêu bằng cả trái tim. Và cậu sẽ ở bên bà cho đến những ngày cuối đời bà.

Mọi thứ đã định sẵn để tạo nên một tình yêu không-thể-có: giữa chú bé Momo và Madame Rosa có hơn nửa thế kỷ tuổi tác và gần một tạ cân nặng, Momo thì nhìn về phía trước cuộc đời còn Madame Rosa chỉ ngoái về quá khứ; thêm vào đó, Momo là người Ả-rập còn Madame Rosa là người Do Thái.

Thế nhưng bạn sẽ nhận ra đây là một câu chuyện tình đẹp như mọi điều không thể khác, một trong những gì kỳ diệu mà chỉ văn chương mới biết cách tạo ra. Nói đúng hơn, chỉ văn chương của một số rất ít nhà văn mới có thể tạo ra. Émile Ajar, tức Romain Gary, ở giai đoạn sáng tạo thứ hai của cuộc đời mình, đã viết nên một kiệt tác nữa không hề thua kém Lời hứa lúc bình minh (1960). Mười năm sau câu chuyện tình yêu giữa hai mẹ con nhà Romain, là câu chuyện về cậu bé Momo với một lời hứa khác khi đứng trước mặt cuộc đời.

Cuộc sống ở trước mặt nhận giải Goncourt năm 1975, đồng thời làm dậy lên một vụ bê bối chưa từng có trong lịch sử giải thưởng danh giá nhất nước Pháp. Bộ phim cùng tên (1977) của đạo diễn Moshé Mizrahi đã đoạt giải Oscar cho phim nước ngoài hay nhất năm 1978, và nữ diễn viên nổi tiếng Simone Signoret trong vai Madame Rosa đã nhận giải César cho diễn xuất năm 1978.

Họ nói: “Người phát điên vì Người mà người yêu.”

Tôi nói: “Hương vị cuộc đời chỉ thuộc về những kẻ điên.”

Yâfi' î, Raoudh Al rayâhîn

ĐẦU TIÊN, tôi có thể nói với các bạn rằng chúng tôi ở tí tít tầng bảy leo bộ và với madame Rosa, nặng chừng ấy ký mà chân cẳng chỉ nhõn một đôi, việc ấy là cả một nguồn cơn lo âu khổ sở hằng ngày. Hễ không ta thán về nỗi già khác là Madame lại nhắc chúng tôi thế, bởi đã vậy Madame còn là người Do Thái nữa. Sức khỏe Madame lại không được tốt nên tôi cũng có thể nói ngay rằng nếu có ai đó đáng mặt được leo thang máy thì người đó chính là Madame.

Chắc tôi khoảng ba tuổi khi gặp madame Rosa lần đầu tiên. Trước đó, người ta không có trí nhớ và sống trong u mê. Tôi thôi u mê khi lên chừng ba bốn và thỉnh thoảng cũng ra ngẩn và ngơ vì nó.

Ở Belleville có đủ Do Thái nào Ả-rập nào Đen như madame Rosa cứ phải một mình lọ mọ bảy tầng lầu. Madame bảo thế nào cũng có ngày Madame nghèo trên cầu thang cho mà xem, thế là cả lũ bọn tôi đồng loạt bù lu bù loa vì người ta toàn làm thế khi ai đó chết. Bọn tôi hồi ấy khoảng sáu bảy đứa nhưng cũng có lúc đông hơn.

Dạo đầu tôi không biết madame Rosa trông mình chỉ để lĩnh một tờ ngân phiếu cứ cuối tháng lại về. Khi vỡ ra sự tình tôi chừng sáu bảy tuổi và choáng vì biết mình được chu cấp tiền. Tôi cứ tưởng Madame tự dừng quý mình và hai chúng tôi sinh ra là để dành cho nhau. Tôi sùi sụt cả một đêm ròng và đó là nỗi tủi hờn lớn đầu tiên trong đời tôi.

Thấy rõ là tôi ảm ức, madame Rosa giảng giải máu mủ ruột rà có ra thế thống gì, nhiều nhà còn buộc chó ở gốc cây rồi mặc kệ đấy để đi nghỉ hè và năm nào cũng có tận ba nghìn con lăn ra chết không bàn tay săn sóc. Madame bế tôi lên lòng và thề coi tôi là người thân thiết nhất trên đời nhưng tôi nhớ ngay đến tờ ngân phiếu, òa khóc và bỏ đi.

Tôi xuống quán cà phê của ông Driss và đến ngồi trước mặt ông Hamil, người bán thảm rong khắp nước Pháp và đã thấy tất tột mọi thứ trên đời. Ông có đôi mắt đẹp khiến xung quanh ông ấm lòng. Khi tôi quen ông thì ông đã lụ khụ và từ bấy chỉ làm mỗi việc là già đi.

- Ông Hamil ơi, sao lúc nào ông cũng cười thế?

- À, đó là cách hàng ngày ta tạ ơn Thượng đế đã ban cho ta một trí nhớ tốt, Momo ạ.

Tôi tên là Mohammed nhưng mọi người hay gọi tôi là Momo cho gọn.

- Cách đây sáu mươi năm, hồi còn trẻ, ta gặp một cô gái yêu ta và ta cũng yêu nàng. Nhưng được tám tháng thì nàng chuyển nhà đi mất, ta vẫn còn nhớ, mà đã sáu mươi năm rồi. Ta đã nói với nàng: Anh sẽ không quên em. Năm tháng trôi đi, ta đã không quên nàng. Đôi khi ta cũng sợ lắm, cuộc đời trước mặt còn bao nhiêu thế kia, mà ta, lão già khốn khổ, hứa hẹn gì được với mình bây giờ, khi Thượng đế mới là người cầm cục tẩy trong tay? Nhưng giờ thì ta yên lòng rồi. Ta sẽ không quên Djamila. Ta còn chẳng mấy thời gian nên sẽ chết trước khi kịp quên.

Tôi nghĩ đến madame Rosa, ngần ngừ giây lát rồi hỏi:

- Không tình yêu người ta có sống được không hả ông Hamil?

Ông không đáp. Ông nhấp một ngụm trà bạc hà vốn có lợi cho sức khỏe. Đạo này, lúc nào ông cũng chỉnh tề trong chiếc jellaba¹ màu xám, để lỡ có mệnh hệ gì thì cũng không sẽ không bắt chột trong chiếc veston. Ông nhìn tôi, tư lự. Hẳn ông nghĩ tôi vẫn còn bị cấm với trẻ vị thành niên và có những điều đừng nên ló xố. Hồi ấy, tôi chừng bảy tám tuổi, tôi không dám đoán chắc do không được đề ngày, như các bạn sẽ biết khi chúng ta quen nhau hơn, nếu các bạn thấy bố công.

- Sao ông không trả lời cháu hả ông Hamil?

- Cháu còn trẻ quá, mà trẻ thế có những điều không biết thì hơn.

- Ông Hamil ơi, không tình yêu ta có sống được không?

- Có chứ, ông đáp, và cúi đầu vể hờ thẹn.

Tôi bật khóc.

Rất lâu tôi không biết mình là người Ả-rập vì không bị ai mắng chửi. Đến trường tôi mới được dạy điều đó. Nhưng tôi chẳng ầu đả bao giờ, vì đánh người đau lắm.

Madame Rosa là người Do Thái sinh tại Ba Lan nhưng có nhiều năm tự thân vận động ở Maroc, ở Algérie và nói tiếng Ả-rập như các bạn và tôi. Cũng vì những lý do tương tự mà Madame biết tiếng Do Thái và chúng tôi hay nói với nhau bằng thứ tiếng ấy. Người thuê cùng khu nhà với chúng tôi phần lớn là da đen. Cóba khu Đen ở phố Bisson, và hai khu khác vẫn giữ nếp sống bộ lạc, giống kiểu họ vẫn làm ở châu Phi. Người Sarakollé đông đảo nhất còn người Toucouleurs cũng không đến nổi. Phố Bisson còn nhiều bộ lạc nữa nhưng tôi không có thì giờ kể hết tên với các bạn được. Phần còn lại của nó và đại lộ Belleville chủ yếu là người Do Thái và Ả-rập. Cứ như thế cho đến tận khu Giọt Vàng và sau đó bắt đầu các khu của người Pháp.

Hồi đầu tôi không biết mình không có mẹ và còn không biết người nào cũng phải có mẹ. Madame Rosa tránh đả động đến chuyện đó để khỏi làm tôi mơ tưởng này nọ. Tôi không biết mình sinh ra làm gì và đích thị cái gì đã xảy ra. AnhLe Mahoute bạn tôi hơn tôi mấy tuổi bảo điều kiện vệ sinh làm ra thế. Anh đẻ ở khu Casbah, Alger rồi mới đến Pháp. Casbah chưa có vệ sinh và anh ra đời là tại không có xô chậu, nước sạch hay cái gì cả. Mãi sau Le Mahoute mới biết những thứ đó, khi bố anh tìm cách phân bua và thề thốt với anh rằng không ai có ác ý cả. Anh Le Mahoute bảo tôi các bà tự thân vận động thời này có thuốc tránh thai để vệ sinh nhưng khổ một nỗi anh lại chào đời sớm quá.

Tuần một hai buổi có kha khá mẹ đến chỗ chúng tôi nhưng toàn là mẹ những đứa khác. Ở nhà madame Rosa bọn tôi hầu hết đều là con gái dĩ và các bà ghé thăm lũ nhóc của mình trước và sau mỗi dịp đi tình tự vận động liên mấy tháng. Những nỗi phiền não với mẹ tôi cũng từ đấy mà ra. Tôi thấy bọn nó hình như đứa nào cũng có mẹ trừ mỗi mình tôi. Tôi bắt đầu gọi mẹ hết bằng các vụ đau dạ dày lại bằng các cơn co giật. Vía hè đối diện có

một thằng bé có một quả bóng và chính nó đã mách tôi rằng hể nó đau bụng là mẹ nó xuất đầu lộ diện. Thì tôi cũng đau bụng, nhưng không thấy động tĩnh gì, tôi cũng co giật, chẳng ăn thua nổi. Thậm chí tôi còn ị không chừa góc ngách nào trong nhà để được chú ý hơn nữa. Không vẫn hoàn không. Mẹ chẳng thấy tăm tích còn madame Rosa lần đầu tiên gọi tôi là cái lỗ đít Ả-rập, vì mẹ không phải là người Pháp. Tôi gào tướng lên với Madame là tôi muốn gặp mẹ và tiếp tục bình tứ tung hàng tuần giới để phục thù. Cuối cùng madame Rosa phải dọa gọi An sinh Xã hội nếu tôi cứ tái diễn, đến đấy thì tôi hoảng hồn vì An sinh Xã hội là thứ đầu tiên người ta dạy cho trẻ con. Tôi tiếp tục ị để bảo toàn nguyên tắc nhưng khổ sở hết chỗ nói. Khi đó ở trọ nhà madame Rosa có bảy đứa khác cũng con gái dĩ và cả lũ đứa nào mạnh đứa nấy bắt đầu thi nhau ị vì đồ ai ba phải hơn bọn nhóc tí và thế nào chỗ nào cũng ngập ngựa phân đến nỗi tôi mất hút luôn trong đó.

Không có vụ ấy thì madame Rosa đã đủ già cả mỗi mệt rồi nên Madame chạnh lòng lắm, cũng bởi Madame từng bị hành hạ tơi bời cái gốc Do Thái của mình. Ngày nào cũng vậy, năm lần mười lượt lên lên bảy tầng lầu cùng chín mười lăm kí lô và hai cái chân khốn khổ, vào nhà và người thấy mùi thối, Madame buông phịch cả người lẫn đồ xuống cái ghế bành và bắt đầu ỉ ôi, vì cũng phải hiểu cho Madame chứ. Người Pháp có năm mươi triệu dân, Madame bảo nếu tất cả họ cũng là như lũ chúng tôi thì đến bọn Đức cũng sẽ chịu không nổi và cuốn gói sớm chợ rồi. Madame Rosa biết rõ nước Đức hồi chiến tranh nhưng Madame đã hồi hương. Madame vào nhà, nghe mùi cứt thối và gào lên: “Trại Auschwitz! Trại Auschwitz!”, vì Madame đã bị đưa đến trại Auschwitz đặc khu của người Do Thái. Nhưng Madame lúc nào cũng rất chi là đúng mực trong lĩnh vực chủng tộc. Chẳng hạn, ở nhà chúng tôi có cu Moïse bị Madame gọi là thằng bợ bẩn thiu còn tôi thì đồ có bao giờ. Hồi đó, tôi không để tâm chứ Madame tuy lạch bạch lại rất ý nhị. Cuối cùng, tôi đành bỏ cuộc vì chẳng nước non gì, mẹ không đến mà tôi còn quặn đau và co giật mãi, ngay cả bây giờ thỉnh thoảng tôi vẫn lên cơn đau bụng. Sau đó, tôi tìm cách khác để được chú ý. Tôi bắt đầu thó trộm ở các cửa hàng, khi quả cà chua lúc trái dưa bày trên sạp. Tôi chờ

chực ai đó nhìn mình để bị bắt gặp. Hễ ông chủ cửa hàng ra phạng cho tôi cái bạt tai là tôi hét văng lên, như vậy ít ra cũng có người để mắt đến tôi.

Có lần tôi thía một quả trứng ở một quầy đồ khô. Bà chủ quầy trông thấy. Tôi khoái xoáy trộm ở chỗ các bà bởi tôi chắc mỗi điều mẹ là một bà, khác thế nào được. Tôi nhón một quả trứng và thả gọn vào túi. Bà chủ tiến lại gần và tôi đợi bị bộp một cái hông được để ý. Vậy mà bà cúi xuống bên tôi và xoa đầu tôi. Bà lại còn nói:

- Cháu dễ thương quá!

Thoạt đầu, tưởng bà ta dùng tình cảm chuộc lại quả trứng, tôi bèn nắm chặt lấy nó ở trong túi. Bà ta chỉ cần phạt tôi bằng một cái bạt tai, như bất kỳ bà mẹ nào cũng sẽ làm khi tóm được con mình tẩu thoát. Nhưng bà lại đứng lên, về quầy hàng nhặt một quả nữa đưa cho tôi. Rồi bà còn thơm tôi. Thoáng chốc trong tôi lóe lên tia hy vọng mà tôi chịu không tả lại cho các bạn được, vì không biết phải tả ra sao. Tôi quanh quẩn trước cửa hàng suốt cả buổi sáng. Tôi không biết mình đợi gì. Thỉnh thoảng, người phụ nữ nhân hậu lại mỉm cười với tôi, còn tôi đứng đó, trứng trong tay. Tôi sáu tuổi hoặc khoảng khoảng thế và tôi nghĩ đó là chuyện ăn đời ở kiếp trong khi thật ra có mỗi một quả trứng. Tôi về nhà, bụng đau lâm râm cả ngày. Madame Rosa đang ra Sở Cảnh sát làm chứng gian giúp bà Lola. Bà Lola là một ông chuyển giới trên tầng năm làm việc trong công viên Boulogne và là nhà cự vô địch dấm bốc ở Sénégal trước khi bôn ba qua Pháp và bà đã đánh đến ngất một ông khách bạo dâm vì, khổ thân, làm sao ông ta biết được. Madame Rosa đến đồn cảnh sát để khai tối đó hai bà cùng đi xem chiếu bóng rồi về ngồi xem vô tuyến. Tôi sẽ còn kể với các bạn về bà Lola, bà quả không giống người khác, vì đúng là có những người đặc biệt thật. Tôi quý bà cũng bởi lẽ đó.

TỤI NHÓC CON RẤT MỘT LỮ A DUA. Hễ một đứa thò mặt là y như rằng những đứa khác cũng dẫn xác đến ngay. Ở nhà madame Rosa hồi đó chúng tôi có cả bảy nhóc, hai đứa ở ban ngày, sáng sáng ông lao công Moussa mà ai cũng nhả mặt đứa đến vào ca gom rác lúc sáu giờ, vợ ông vì sao đó đã chết cách đây mấy năm. Buổi chiều ông đón chúng về nhà chăm nom. Ngoài ra còn thằng Moïse út ít hơn cả tôi, thằng Banania lúc nào cũng toe toét do được sinh làm người phởn chí, thằng Michel bố mẹ người Việt Nam mà madame Rosa sẽ không chịu trông thêm dù chỉ một ngày bởi vì trọn năm Madame không được trả tiền. Madame Do Thái tử tế thôi nhưng cũng phải một vừa hai phải chứ. Chẳng là các bà tự vận động hay đi tít mù khơi, tới những nơi hậu hĩ thù lao đập đầu khách khứa, các bà giao cho con madame Rosa và lặn mất tăm. Các bà đi rồi vù luôn. Đây là chuyện những đứa không biết để được phá thai cho kịp mà cũng không đến nỗi cần phải góp mặt với đời. Madame Rosa đôi khi tìm cách găm chúng vào những gia đình neo đơn bí bách, nhưng đừng tưởng dễ vì còn đủ thứ luật lệ. Khi một bà phải tự thân vận động, bà ta không có quyền nuôi con, thân làm gái thì phải chịu thôi. Thế nên bà ta sợ bị thất sủng và giấu biệt đứa bé để nó khỏi bị cho đi mất. Bà ta gửi nó ở những nơi thân quen và kín mồm kín miệng. Tôi không thể kể hết ra đây những đứa con gái dĩ tôi đã thấy đến ở nhà madame Rosa, nhưng ít đứa thường trú tại đó như tôi. Sau tôi, những đứa ở lâu nhất là Moïse, Banania và cu người Việt. Cu này cuối cùng được một tiệm ăn ở phố Hoàng Thân nhận về nuôi, gặp lại nó chả chắc tôi nhận ra, chuyện lâu quá rồi còn gì.

Khi tôi bắt đầu đòi mẹ, madame Rosa rửa tôi là đồ nhóc con ngoại mạn, bảo dân Ả-rập cùng một giuộc, được đẳng chân lân đẳng đầu. Bản thân madame Rosa chínhhư không vậy, Madame nói thế chỉ do định kiến và tôi biết tổng mình là cục cưng của Madame. Tôi cứ la lên là những đứa khác cũng hét, giữa bảy thằng nhóc đòi mẹ thằng nào thằng nấy thì nhau gào Madame nổi cơn động kinh hội đồng. Madame rút mái tóc vốn đã thưa rếch thưa rác, nước lã chã vì sự vô ơn. Madame lấy tay bưng mặt và tiếp tục nỉ non, nhưng khổ nỗi trẻ con nào biết mùi lòng. Ngay thạch cao trên

tường cũng rơi lá tả, không phải vì Madame khóc mà chỉ là thiệt hại vật chất.

Nhúm tóc bạc của madame Rosa cũng rụng vì không còn bám chắc nữa. Madame sợ bị hói lắm nhé, cái thứ đúng là cũng đáng kinh hãi với một phụ nữ chẳng còn gì khác ra tấm ra món. Mông và ngực thì đổ ai đầy đặn bằng Madame, khi ngắm mình trong gương Madame cũng cười toe toét như thể muốn tự mời chài. Chủ Nhật Madame diện bánh từ chân lên đầu, đội mái tóc giả màu hung đỏ lên rồi ra ngồi lì hàng giờ ở vườn hoa Beaulieu một cách điệu dàng. Ngày nào Madame cũng trang điểm đi trang điểm lại nhưng các bạn bảo làm được gì bây giờ. Tóc giả và phấn son dầu vậy cũng che bớt và Madame lúc nào cũng cắm hoa tươi trong nhà để xung quanh mình được vừa mắt hơn.

Khi đã cầm lòng được, madame Rosa lôi tôi ra góc vệ sinh mắng tôi là thằng đầu sỏ, Madame bảo bọn đầu sỏ rồi sẽ rũ tù không trừ thằng nào. Madame giải thích tôi làm gì mẹ cũng biết hết và nếu tôi còn mong một ngày kia gặp mẹ thì cố mà sống cho tinh tươm và thẳng thớm, chớ phạm tội tuổi vị thành niên. Góc vệ sinh hóa ra còn bé hơn người ta tưởng, và madame Rosa không lọt vào hết vì vóc dài vai rộng, kể cũng lạ là một người cô độc lại dư dả thế. Tôi nghĩ trong ấy hẳn Madame càng thấy quạnh quẽ hơn.

Khi ngân phiếu của một trong bọn chúng tôi đứt gấn, madame Rosa không tổng cổ thủ phạm khỏi cửa. Như trường hợp thằng Banania, không ai biết bố nó và đổ ai trách được gì; mẹ nó sáu tháng một lần hoặc lâu hơn mới thấy ít tiền. Madame Rosa có mắng nó cũng bỏ ngoài tai vì nó mới có ba tuổi và những nụ cười. Tôi nghĩ madame Rosa hẳn cũng muốn giao quách nó cho An sinh Xã hội nhưng nụ cười của nó thì không và bởi không thể tách cái này khỏi cái kia nên Madame đành lòng giữ cả hai lại. Và tôi chính là người được giao dẫn Banania đi chơi ở các khu người Phi phố Bisson, để nó trông thấy màu đen. Madame Rosa coi trọng việc này lắm.

- Nó phải nhìn thấy màu đen, chứ không sau này sao nó hòa nhập được.

Vậy là tôi nhận lấy Banania và dắt nó sang khu kế bên. Nó được đón tiếp rất chu đáo vì đó là những người có gia đình ở lại châu Phi, và một đứa trẻ bao giờ cũng làm người ta nghĩ tới một đứa trẻ khác. Madame Rosa chịu không biết Banania tên thật Touré là người Mali, Sénégal hay Guinée hay nước nào nữa, mẹ nó vận động trên phố Saint-Denis rồi về nhà ở Abidjan và đó là những thứ người ta đừng hòng biết được khi làm nghề này. Tiền trông Moïse cũng chúa phập phù nhưng riêng với thằng này madame Rosa bó tay hăn, cùng dân Do Thái với nhau Madame không tống nó sang cho An sinh Xã hội được. Còn tôi, một tờ ngân phiếu ba trăm quan cứ đầu tháng là về nên tôi bất khả xâm phạm. Tôi đồn rằng Moïse có một bà mẹ và bà xấu hổ, bố mẹ bà hoàn toàn không hay biết và bà xuất thân từ một gia đình tử tế, hơn nữa Moïse tóc vàng mắt xanh, không có cái mũi đặc trưng và đó là những lời thú tội tự nguyện, cứ nhìn nó là biết.

Khoản tiền ba trăm quan đến hạn lại lên của tôi khiến madame Rosa nể tôi ra mặt. Tôi sắp sửa lên mười và đã có những biểu hiện dậy thì vì đàn ông Ả-rập luôn dựng đứng đầu tiên. Vậy nên tôi biết trong mắt madame Rosa tôi đại diện cho cái gì đã răn rỏi và Madame sẽ trông chừng gấp đôi trước khi thả sói khỏi rừng. Điều đó diễn ra tại góc vệ sinh khi tôi sáu tuổi. Các bạn sẽ bảo là tôi lẫn lộn ngày tháng nhưng không phải vậy đâu, khi có dịp tôi sẽ giải thích các bạn rõ bằng chứng tôi già xộp đi như thế nào.

- Nghe này, Momo, cháu là anh cả, phải biết làm gương chứ, đừng có lấy mẹ ra mà làm lộn tung phèo hết cả lên nữa. Mẹ các cháu ấy, may mà các cháu không biết họ, chứ tuổi các cháu còn nhạy cảm lắm. Bọn họ là gái đi trên cả mức cho phép, nhiều khi người ta còn tưởng đang nằm mơ. Cháu có biết gái đi là như thế nào không?

- Là những người tự thân vận động bằng cái lỗ ọ.

- Đến chịu không biết cháu moi những điều kinh khủng ấy ở đâu ra, nhưng cháu nói có nhiều phần đúng đấy.

- Madame Rosa, bà cũng dùng cái lỗ để vận động khi bà còn trẻ và đẹp ạ?

Madame nhoẻn cười, Madame luôn nức lòng khi nghe nói có thời Madame trẻ và đẹp.

- Cháu là một cậu bé ngoan, Momo, nhưng đừng manh động. Giúp bà với. Bà đã già lại còn ốm yếu thế này. Từ khi ở trại Auschwitz ra, bà chỉ gặp toàn phiền toái với phiền toái.

Madame Rosa trông thiếu ngủ đến nỗi thậm chí ta còn không thấy là Madame xấu gái. Tôi quàng cổ và thơm Madame. Ngoài phố người ta bảo Madame không có tim và quả thực không có ai lo lắng cho chuyện ấy cả. Madame đã trụ vững không cần tim trong sáu mươi lăm năm và có những lúc cần độ lượng với Madame.

Madame khóc lâu đến nỗi tôi phát buồn tè.

- Cháu xin lỗi, madame Rosa, nhưng cháu buồn tè quá.

Sau đó, tôi bảo bà:

- Madame Rosa, rồi ạ, mẹ thì cháu biết là không được, nhưng thay bằng chó thì được chứ ạ?

- Cái gì? Sao cơ? Cháu nghĩ có chỗ cho nó ở đây chắc? Thế bà sẽ nuôi nó bằng cách nào? Ai sẽ gửi tiền công trông nó?

Nhưng Madame không hé một lời khi tôi bắt trộm được một chú cún lông xám xoắn tít ở trại chó phố Calefeutre về. Tôi vào trại và hỏi tôi vượt ve chú có được không, ông chủ đã trao chú cho tôi khi thấy tôi nhìn theo chú theo cái cách mà tôi biết cần phải nhìn như thế. Tôi đón lấy chú, gại gại rồi ù té chạy như tên bay. Nếu có điều gì tôi biết làm thì đó chính là chạy. Không biết chạy thì người ta còn làm nên cơm cháo gì ở đời này cơ chứ.

TÔI ĐÃ KHỐN KHỔ VỚI CHÚ CHÓ ẤY. Tôi phải lòng chú trên cả mức cho phép. Những đứa khác cũng vậy, chỉ mỗi Banania là hoàn toàn mặc xác, chẳng cần nguyên do thì nó đã hạnh phúc lắm rồi, mà tôi cũng chưa gặp một người da đen hạnh phúc có nguyên do bao giờ. Tối ngày tôi ôm ấp chú chó trên tay mà không tài nào đặt được tên cho chú. Cứ nghĩ đến Tarzan hay Zorro tôi lại cảm thấy còn bơ vơ đâu đó một cái tên chưa được ai mang đang chờ đến lượt. Cuối cùng tôi chọn Super nhưng cũng hết sức dè dặt, để ngỏ khả năng thay đổi nếu tìm thấy một cái tên hay hơn. Trong tôi tích tụ nhiều sự thái quá và tôi dồn hết vào Super. Tôi không biết mình sẽ làm gì nếu không có chú, chuyện khẩn thiết thật chứ không đùa, tôi vào tù cũng chưa biết chừng, có lẽ thế. Khi dắt chú đi dạo, tôi cảm thấy mình là một ai đó bởi tôi là mọi thứ chú có ở trên đời. Tôi mệt chú đến nỗi đã cho không chú đi. Tôi chín tuổi hoặc tầm đó và ở tuổi này ta bắt đầu biết nghĩ, chắc chỉ trừ khi ta hạnh phúc là cùng. Cũng phải nói thêm mà không không định cạnh khốe ai rằng ở nhà madame Rosa buồn thảm lắm, kể cả khi đã quen đi rồi. Vậy nên khi Super bắt đầu lớn lên trong tôi xét về khía cạnh tình cảm, tôi muốn tạo dựng cuộc sống cho chú, như tôi những muốn làm cho bản thân mình nếu được. Tôi cần lưu ý đó không phải là giống chó vớ vẩn mà là một chú chó lông xù hần hoi. Có một bà thốt lên ồ chú cún xinh quá rồi hỏi nó có phải của tôi không, có phải để bán không. Tôi ăn mặc nhếch nhác và có bộ mặt không phải quê ta nên bà ta thấy rõ chú chó thuộc dòng giống khác.

Tôi đã bán Super cho bà nọ lấy năm trăm quan, một vụ áp phe thứ thiệt. Tôi đòi năm trăm quan chỉ để an tâm là bà ta đủ khả năng. Tôi gặp hên, bà ta còn có cả ô tô lẫn một chú tài và bỏ tọt Super vào ngay trong xe, sợ nhỡ đâu bố mẹ tôi ra mắng mỏ. Giờ thì tôi nói với các bạn điều này nhé, đồ các bạn tin đấy. Tôi nhận năm trăm quan rồi vụt ngay xuống một cái cái cống. Sau đó tôi ngồi bệt xuống vỉa hè, tay ôm mặt rên rĩ như một con bê nhưng lại hả lòng hả dạ. Ở nhà madame Rosa chẳng có gì đảm bảo, tất cả chỉ cùng búa vào một sợi dây và một bà già gần đất xa trời không xu lột túi,

An sinh Xã hội lơ lửng trên đầu, đó đâu phải là cuộc sống dành cho một con chó.

Về đến nhà tôi kể cho madame Rosa nghe chuyện tôi bán chó được năm trăm quan rồi lẳng tiền xuống một cái miệng cống, madame Rosa sợ xanh dít nhái, ngó tôi rồi chạy về tổ của mình khóa trái cửa lại. Sau vụ đó, khi đi ngủ bao giờ Madame cũng khóa chặt cửa xoay hai vòng chìa đề phòng tôi cắt cổ Madame lần nữa. Những đứa khác thì inh ỏi lên khi biết tin, vì bọn nó không đến nỗi quyến luyến Super nhưng lại cần nó như một món đồ chơi.

Dạo đó chúng tôi đông lúc nhúc, tận bảy tám đứa. Có Salima mẹ nó cứu được khi bị hàng xóm tố giác tội đứng đường và bị An sinh Xã hội đến kiểm tra nhân phẩm. Bà ngắt khách giữa chừng và đưa Salima đang trốn trong bếp qua cửa sổ tầng trệt rồi giấu nó cả đêm trong thùng rác. Sáng hôm sau, khi bà đưa nó đến chỗ madame Rosa, con bé người toàn mùi rác và trong tình trạng kích động. Đến ở gần ngày còn có Antoine, người Pháp chính hăng, thẳng duy nhất gốc Pháp và cả lũ bọn tôi cùng sẫm soi nó xem làm sao ra được như thế. Nhưng nó mới hai tuổi nên chẳng thấy cái gì ra cái gì. Vả lại tôi không nhớ ai vào với ai vì cứ thay đổi xoành xoạch, các bà mẹ liên tục đến đón con mình đi. Madame Rosa bảo đàn bà tự vận động không được động viên đầy đủ về mặt tinh thần, vì các ông mô ca² thường không chu toàn nghề nghiệp của mình nữa. Các bà cần con để có lẽ mà sống trên đời. Khi hờ ra chút thì giờ hay lúc đổ bệnh các bà thường đón con về nông thôn để được ở bên nhóc con của mình. Tôi chưa bao giờ hiểu được vì có gì người ta không cho các bà gái đi đã vào sổ được nuôi con, những người khác có thấy phiền gì đâu. Madame Rosa cho là tại ở Pháp lỗi dít có tầm quan trọng mà các nơi khác không có, ở đây nó mang những tầm vóc mà người ta không mường tượng nổi nếu chưa từng tai nghe mắt thấy. Madame bảo lỗi dít là thứ hệ trọng nhất ở Pháp dưới thời vua Louis XIV, nên gái đi, người ta gọi các bà thế, bị hành quyết vì các phụ nữ đức hạnh muốn độc chiếm nó. Tôi thì đã thấy ở nhà chúng tôi những bà mẹ khóc ngằn ngặt, các bà bị người ta tố giác với cảnh sát là làm cái nghề ấy mà còn

có con, làm các bà sợ chết khiếp. Madame Rosa trấn an họ, bảo mình quen hẳn một chú cẩm con gái dĩ và chú này bảo trợ cho Madame, Madame còn quen cả một bác Do Thái làm giấy tờ giả mà không ai vặn vẹo được vì chúng giống thật hết chỗ chê. Tôi chưa gặp bác Do Thái này bao giờ, vì madame Rosa giấy nhem bác đi. Họ quen nhau trong trại Do Thái ở Đức và do nhầm lẫn mà không bị sát hại và họ thề là người ta sẽ không tống được họ vào đó thêm lần nào nữa. Bác Do Thái ở khu người Pháp và làm giấy tờ giả thành thần. Nhà bác mà madame Rosa có giấy tờ chứng tỏ mình là một người khác, giống như tất cả mọi người. Madame bảo khi có chúng trong tay thì đến người Israel cũng không kiểm nổi bằng chứng chống lại Madame. Đương nhiên về chuyện này thì Madame không bao giờ hoàn toàn an tâm được vì để hoàn toàn an tâm thì phải xuống tận mồ cơ. Chứ còn sống thì lúc nào chả nơm nớp.

Tôi đang kể với các bạn là bọn ôn con thét lác inh ỏi hàng giờ liền khi biết tôi bán Super đi để đảm bảo cho nó một tương lai không tồn tại ở nhà chúng tôi, trừ Banania vẫn hớn hở như mọi khi. Tôi thì cam đoan với các bạn là thằng khốn đó sinh nhằm thế giới, hồi ấy nó đã bốn tuổi rồi mà vẫn còn hớn hở được.

Hôm sau, việc đầu tiên madame Rosa làm là lôi tôi đến bác sĩ Katz xem tôi có bị ngớ ngẩn không. Madame Rosa muốn bác sĩ chích máu cho tôi xem tôi có bị giang mai như dân Ả-rập vẫn luôn như vậy hay không, nhưng bác sĩ Katz cúi đến mức cả chòm râu rung lên, tôi quên bảo các bạn là bác có một chòm râu. Bác mắng madame Rosa bằng một lối mắng rất đặc trưng của bác và quát đó chỉ là tin đồn thôi Orléans. Chẳng là tin đồn Orléans nổi lên khi người Do Thái trong ngành may mặc không chịu chuốc thuốc phiện cho phụ nữ da trắng để đẩy họ vào nhà thổ và cả thế giới trách cứ họ, đúng là họ toàn làm dậy lên những chuyện thêu dệt vô bổ.

Madame Rosa vẫn còn choáng váng lắm.

- Chính xác chuyện đã xảy ra thế nào nào?

- Nó cầm năm trăm quan rồi vứt xuống cống.

- Đây là lần đầu tiên lên cơn bạo lực đầu tiên của thằng bé à?

Madame Rosa nhìn tôi không đáp còn tôi thì buồn so. Tôi đâu muốn gây phiền não cho ai, tôi là triết gia cơ mà. Trên lò sưởi sau lưng bác sĩ Katz có một chiếc thuyền buồm cánh trắng tinh và vì sầu muộn tôi muốn cất bước ra đi, thật xa, xa khỏi chính mình, tôi bắt đầu cho nó bay cao, tôi leo lên mạn thuyền và vượt trùng dương bằng đôi tay rần ròi. Lần đầu tiên tôi đi xa có lẽ chính là trên mạng thuyền của bác sĩ Katz. Đến tận bây giờ tôi vẫn không dám chắc mình từng là một đứa bé. Bây giờ khi muốn tôi vẫn có thể lên thuyền buồm của bác sĩ Katz và ra khơi một mình trên boong. Tôi chưa bao giờ kể chuyện này với ai và lúc nào cũng giả tảng như vẫn ở nguyên tại chỗ.

- Bác sĩ, bác sĩ làm ơn khám kỹ cho thằng bé giúp tôi với. Bác sĩ cấm tôi được có các loại cảm xúc nếu không sẽ có vấn đề tim mạch, thế mà ai đời nó lại bán đi thứ mà nó yêu quý nhất rồi vứt năm trăm quan xuống cống bao giờ. Đến ở Auschwitz, người ta cũng không làm thế.

Người Ả-rập và Do Thái quanh phố Bisson ai cũng biết bác sĩ Katz có một lòng từ tâm Thiên chúa giáo và bác chăm sóc mọi người chí sáng tận tối, có khi còn muộn hơn. Tôi giữ kỷ niệm rất ấm áp về bác, đó là nơi duy nhất tôi được nghe nói về mình và được xem xét như một thứ đàn hoàng. Tôi thường đến đó một mình, không phải vì bị ốm mà chỉ để ngồi ở phòng chờ. Tôi nấn ná mãi. Bác sĩ thấy rõ tôi đến ngồi không, chiếm mất một chỗ trong khi có chường ấy nổi thống khổ trên đời, nhưng bác luôn ân cần mỉm cười với tôi và không hề cáu kỉnh. Thường khi nhìn bác tôi nghĩ nếu tôi có một người bố thì bác sĩ Katz là người tôi sẽ chọn.

- Thằng bé quý con chó cún trên cả mức cho phép, ôm ấp nó cả khi đi ngủ thế mà nó đã làm gì chứ? Bán chó rồi ném tiền đi. Thằng bé này không bình thường, bác sĩ ạ. Tôi sợ có trường hợp tự dưng phát điên trong họ hàng nhà nó.

- Bà Rosa, tôi bảo đảm với bà là không có gì cả, tuyệt không có gì.

Tôi bật khóc. Tôi biết sẽ tuyệt không có gì xảy ra nhưng đó là lần đầu tiên tôi nghe người ta nói thẳng tuột ra.

- Có gì mà phải khóc hả bé Mohammed của ta. Nhưng thôi cứ khóc đi nếu cháu thấy dễ chịu. Cậu bé có hay khóc không?

- Không bao giờ, madame Rosa đáp. Nó có bao giờ khóc đâu, cái thằng này, trong khi, có Chúa chứng giám, tôi thì sống khổ sống sở.

- Đấy, bà thấy chưa, đã đỡ hơn rồi đấy, bác sĩ nói. Cậu bé khóc. Cậu bé phát triển bình thường. Bà đưa cậu bé đến đây là rất đúng, bà Rosa ạ, tôi sẽ kê thuốc an thần cho bà. Chỉ do bà căng thẳng quá đấy thôi.

- Khi trông trẻ, cần phải căng thẳng ghê lắm bác sĩ ời, không thì chúng nó làm giặc hết.

Chúng tôi dung dăng dung dẻ bách bộ về nhà, madame Rosa thích khoe có bạn đồng hành. Madame dềnh dang chăm chút cho bộ cánh trước khi ra khỏi nhà, vì trước Madame là phụ nữ và vẫn còn sót lại chút ít của thời đó. Madame trang điểm rất đậm nhưng ở tuổi Madame ắn mình chẳng ăn thua. Với cặp kính và bệnh hen suyễn, Madame có cái đầu giống hệt một con ếch Do Thái già. Leo cầu thang cùng đồng đồ ăn, Madame dừng lại không biết bao nhiêu chập, bảo rồi sẽ có ngày Madame chết lăn quay giữa chừng, cứ như thể leo hết bảy tầng gác là chuyện đại sự không bằng.

VỀ NHÀ CHÚNG TÔI THẤY CÓ ÔNG N'Da Amédée, người dân gái mà ta còn gọi là mô ca. Nếu quen với khu này, các bạn biết nó lúc nào cũng đầy ắp người bán ứ tất tậ đều từ Phi kéo đến, đúng như tên của khu phố³. Họ ở trong những khu gọi là nhà ổ chuột, không có các sản phẩm thiết yếu, như vệ sinh và hệ thống sưởi ấm của thành phố Paris vì thành phố không về tận nơi đây. Nhiều khu đen có tới một trăm hai mươi người chia nhau tám người một phòng, có độc một buồng vệ sinh dưới nhà, vậy nên họ phát tán tứ tung vì đó là thứ người ta không hãm lại được. Trước tôi, có các khu dành cho người nghèo nhưng nước Pháp đã cho đập sạch bách để khỏi ai trông thấy. Madame Rosa kể ở Aubervilliers⁴ có một khu người ta xả hơi làm ngạt những người Sénégal sống tại đó bằng cách bỏ những chảo than vào một phòng đóng cửa sổ kín mít và hôm sau thì họ chết ráo cả. Họ bị ngạt vì hơi độc từ chảo bốc ra trong khi đang say giấc mơ của người công bằng. Tôi hay đến phố Bisson chơi với họ và lúc nào cũng được đón tiếp đến nơi đến chốn. Họ phần lớn là người đạo Hồi như tôi nhưng đó không phải là lý do. Tôi nghĩ họ vui lòng được thấy một thằng bé chín tuổi chưa có ẩn ý gì trong đầu. Người già đầu óc lúc nào cũng ẩn ý này ẩn ý nọ. Chẳng hạn như không phải người da đen ai cũng như ai.

Bà Sambor, chị nuôi của họ, khác hẳn ông Dia, khi ta đã quen với bóng tối. Ông Dia thì không ngộ tí nào. Mắt ông như là để nạt nộ. Ông đọc suốt ngày. Ông có một cái dao cạo dài khiếm không chịu gập lại khi ta ấn vào một thứ gì đó. Ông dùng nó để cạo râu nhưng đừng coi thường nhé. Trong khu có cả thầy năm mươi người và họ tuân lệnh ông răm rắp. Khi không đọc sách ông quay ra tập tành trên nền nhà để làm người khỏe nhất. Ông rất to con mà vẫn không thấy đủ. Tôi không hiểu tại sao hộ pháp thế rồi mà ông còn nỗ lực mức ấy để khỏe hơn nữa. Tôi không hỏi dò gì ông nhưng tôi nghĩ ông cảm thấy không đủ vạm vỡ để làm tất cả những gì mình muốn. Tôi cũng thế, đôi lúc tôi những muốn nỗ tung lên cho rồi vì quá muốn trở nên mạnh mẽ. Có những lúc tôi mơ làm cảnh sát và có thể chấp bay hết. Tôi lượn lờ quanh sở cảnh sát phố Deudon suốt nhưng không hy vọng gì, tôi biết rõ điều đó là không tưởng vì tôi mới chín tuổi, tôi vẫn còn

thiếu thâm niên. Tôi ước ao làm cảnh sát vì họ có sức mạnh trị an. Tôi định ninh thế đã là mạnh nhất và không biết còn có cảnh sát trưởng nữa, cứ tưởng đến đây là kịch kim. Mãi sau tôi mới phát hiện ra còn có những vị trí oách hơn nhiều, nhưng tôi chưa bao giờ lên đến chức Chánh thanh tra cảnh sát, nó vượt quá sức tưởng tượng của tôi. Hồi ấy tôi khoảng chín mười tuổi và vô cùng sợ còn lại trơ trọi trên cõi đời. Madame Rosa leo bảy tầng càng khó nhọc rồi ngồi nghỉ càng lâu bao nhiêu, tôi càng thấy mình thảm hại hơn và càng sợ sệt hơn bấy nhiêu.

Rồi cái ngày sinh của tôi, nó cũng làm tôi thấp thỏm không yên, nhất là khi người ta đuổi học tôi và nói tôi quá bé so với tuổi. Nhưng đầu gì, điều đó không hệ trọng, tờ giấy chứng nhận tôi được đẻ ra là hợp lệ và là đồ rơm. Như tôi đã nói rồi đấy, madame Rosa có ối tờ như thế ở nhà, thậm chí Madame còn chứng minh không phải người Do Thái từ nhiều đời này nếu chẳng may cảnh sát đến lục lạo tầm nã nữa là. Madame che chắn đủ mọi bề kể từ ngày bị cảnh sát Pháp không đâu vớ được và giao cho người Đức rồi bị đưa đến một cái Vélodrome⁵ toàn người Do thái. Sau đó, người ta Madame đến một khu Do Thái ở Đức, chỗ người ta thiêu sống họ. Lúc nào Madame cũng nơm nớp, nhưng không giống mọi người, nỗi nơm nớp của Madame còn nơm nớp hơn nhiều.

Một đêm, nghe Madame thét lên trong mơ, tôi giật mình tỉnh giấc và thấy Madame bật dậy. Nhà Madame có hai phòng và Madame giữ một phòng cho riêng mình trừ khi có lúc nhúc trẻ con, khi đó thì Moïse và tôi tót sang ngủ với Madame. Đêm ấy Madame ngủ một mình, Moïse không có nhà, một nhà Do Thái hiếm muộn để mắt đến nó đã đón nó về để thử xem có nhận nó làm con nuôi được không. Nó toàn mệt lử đừ khi về đến nhà, vì đã vất sức ra lấy lòng họ. Họ có một cửa hàng bán đồ khô kasber⁶ ở phố Tienné.

Tiếng madame Rosa hét khiến tôi thức giấc. Madame bật đèn, tôi hé một mắt ra nhìn. Madame đầu rung bần bật còn mắt láo liên như nhìn thấy thứ gì. Rồi Madame ra khỏi giường, khoác chiếc áo choàng tắm lên người

và lấy một chiếc chìa khóa giấu dưới tủ quần áo ra. Khi Madame cúi xuống, đít Madame còn núng nính hơn cả mọi khi.

Madame ra cầu thang và lò dò bước xuống. Tôi bám theo, vì Madame bồn loạn đến nỗi tôi không dám ở lại một mình.

Madame Rosa xuống cầu thang dưới ánh điện lúc sáng lúc tối, công tắc điện tự động nhà chúng tôi để ngăn ngừa vì lý do kinh tế, lão quản lý khu nhà đúng là đồ khốn. Có một lúc, bóng lối vừa ụp xuống là tôi bật đèn lên ngay như một thằng chập cheng và thế là dưới tôi một tầng madame Rosa kêu toáng lên vì tưởng là có ai đó. Madame ngó trên liếc dưới rồi lại dò dẫm xuống cầu thang, tôi làm theo nhưng không mó vào công tắc nữa, như thế chúng tôi chỉ tổ khiến cho nhau tá hỏa. Còn ít hơn cả mọi bận tôi chịu không hiểu cái quái gì đang xảy ra và điều đó càng làm tôi sợ hơn. Đầu gối tôi run lẩy bẩy và thật kinh hãi làm sao khi thấy madame Do Thái dùng chiến thuật chiến binh da đỏ Sioux để xuống cầu thang, như thể quanh Madame đầy rẫy kẻ thù hay còn khủng khiếp hơn thế.

Xuống tới tầng dưới cùng, madame Rosa không ra phố mà rẽ trái về phía cầu thang dẫn xuống tầng hầm, nơi không có tí ánh sáng nào và ngay mùa hè giữa ban ngày ban mặt cũng tối như hũ nút. Madame vẫn cấm chúng tôi bén mảng đến đây vì đó là chỗ người ta chẹn cổ trẻ con. Khi thấy Madame đi lối này, tôi nghĩ thôi thế là xong đời cái giậu mồng tơ Madame biến thành khi mất tiêu rồi và đã toan chạy đi gọi bác sĩ Katz dậy. Nhưng lúc đó tôi thót tim đến nỗi thấy thà đứng yên đó không cựa quậy còn hơn, tôi định ninh nếu mình động dậy cái đó sẽ găm lên và sẽ từ bốn phương tám hướng đâm bổ vào tôi, các con quái vật sẽ tự dừng chui ra hết chứ không náu núp như chúng vẫn làm từ khi tôi được sinh ra trên cõi đời này nữa.

Đúng lúc đó tôi thấy có ánh sáng lấp lóe. Nó từ tầng hầm hắt ra và giúp tôi trấn tĩnh lại. Quái vật không máy khi thắp sáng và bóng tối vẫn luôn là thứ làm chúng thấy thư thái nhất.

Tôi xuống cái cầu thang khảm mùi nước đái và còn nặng hơn cả thế vì ở khu da đen bên cạnh chỉ có độc một cái cầu tiêu và cứ có chỗ là họ tương ra. Tầng hầm được ngăn thành nhiều buồng và một buồng có cửa đang mở. Đó là buồng mà madame Rosa đã vào và là chỗ phát ra ánh sáng. Tôi ghé mắt nhìn.

Giữa buồng có một cái ghế bành lún xẹp, cái bàn và cặp kên và madame Rosa chễm chệ trên đó. Mấy bức tường chỉ là những phiến đá thô thụt như răng chín sáu ba không và làm vẻ cột nhà. Trên chiếc tủ com một có một cái giá nến Do Thái với một ngọn nến đang cháy. Tôi ngạc nhiên thấy một chiếc giường đáng lảng đi lại xếp đủ cả đệm chăn ga gối. Lại còn cả mấy bịch khoai tây, một cái bếp điện, mấy bình nước và mấy hộp các tông chứa đầy cá xác đin. Tôi sửng sốt đến độ không còn thấy run nữa, nhưng tôi bị hờ mông nên bắt đầu thấy lạnh.

Madame Rosa ngồi trên chiếc ghế tới tấp đó một lúc, tí tởn cười. Giờ thì Madame mang vẻ tinh quái, thậm chí đắc thắng. Như thế Madame vừa làm điều gì đó hết mực láu lỉnh và mạnh mẽ. Sau đó Madame đứng dậy. Có một cái chổi dựng trong góc và Madame bắt đầu quét tầng hầm. Đáng lẽ Madame không nên làm thế, nó khiến bụi bay tứ tung mù mịt mà bụi đối với bệnh hen suyễn của Madame thì không gì hại bằng. Ngay tức thì Madame khó thở và phế quản Madame bắt đầu khò khè, nhưng Madame vẫn quét tiếp và không có ai để bảo Madame ngừng lại trừ tôi ra, mọi người ai cũng mặc xác. Đương nhiên, người ta trả tiền để Madame coi sóc tôi và điểm chung duy nhất giữa chúng tôi là cảnh thân cô thế cô, nhưng không gì có hại cho bệnh hen suyễn của Madame bằng bụi. Sau đó, Madame đặt chổi xuống và cố thổi tắt nến nhưng tầm vóc thế mà Madame vẫn không đủ hơi. Madame nhấm nước bọt vào tay rồi tắt nến theo kiểu này. Tôi lập tức chuồn lẹ, tôi biết Madame đã xong việc và sắp sửa trở lên.

Ừ thì tôi chẳng hiểu gì sất, nhưng cũng chỉ là thêm mỗi điều nữa mà thôi. Tôi chịu không hiểu nổi vì sao Madame đang đem lại hăm hờ vượt bảy tầng lầu và bụi bặm xuống ngồi ở tầng hầm của mình với vẻ tinh quái.

Khi leo lên đến nơi, Madame đã hết sợ, cả tôi cũng vậy, do lây lan. Chúng tôi thiếp đi bên cạnh giấc ngủ của người công bằng. Tôi suy nghĩ rất hung về điều này và tôi nghĩ ông Hamil đã nhầm to. Tôi cho rằng chính những kẻ bất công mới ngủ ngon nhất vì bọn họ sống chết mặc bay, trong khi những người công bằng mắt cứ chong chong và động tí là sôi máu. Nếu không họ đã chẳng làm người công bằng. Ông Hamil có những câu cửa miệng như “ấy, cứ tin vào cái kinh nghiệm già của ta” hay “như ta có vinh hạnh nói thế với cậu” và hàng đống câu khác mà tôi rất khoái, chúng nhắc tôi nhớ về ông. Đó người tốt nhất trần đời. Ông dạy tôi viết “ngôn ngữ của ông bà tổ tông” tôi, ông toàn dùng từ “tổ tông” vì bố mẹ tôi ông còn không muốn nhắc tới. Ông cho tôi đọc kinh Coran vì madame Rosa bảo nó rất tốt cho người Ả-rập. Khi tôi hỏi sao Madame biết tôi tên Mohammed và là tín đồ Hồi giáo ngoan đạo mà tôi thì cầu bất cầu bơ và không có giấy tờ gì chứng minh mình tồn tại, Madame bối rối bảo ngày tôi đủ lông đủ cánh sẽ giải thích ngọn ngành, chứ Madame không muốn tôi bị một đòn chí tử khi còn mẫn cảm. Madame luôn bảo điều đầu tiên phải nhường cho trẻ con chính là sự mẫn cảm. Thực tình, mẹ tôi có tự thân vận động thì cũng chẳng bận gì đến tôi và nếu biết mẹ thì tôi cũng vẫn sẽ yêu quý mẹ, chăm sóc mẹ và làm mô ca chu đáo cho mẹ như ông N'Da Amédée, tôi bảo các bạn thế đấy. Tôi rất vui vì có madame Rosa nhưng nếu kiếm được cho mình một người tốt hơn và thêm vào thì, mẹ kiếp, tôi sẽ không nguây nguẩy nói không đâu. Tôi vẫn có thể trông nom madame Rosa dù có phải chăm lo cho một mẹ thứ thiệt. Ông N'Da chẳng bảo trợ nhiều bà một lúc đấy thôi.

Madame Rosa biết tôi tên Mohammed và là người đạo Hồi, thế có nghĩa là tôi có gốc gác hằn hoi và không đến nỗi không ra gì. Tôi muốn biết mẹ ở đâu và cố sao không ngó ngang đến tôi. Madame Rosa liền bật khóc, bảo tôi thật thiếu lòng biết ơn, tôi không có tình cảm gì với Madame và muốn có người khác. Tôi đành bỏ cuộc, ừ thì tôi vẫn biết khi một phụ nữ phải tự thân vận động, việc bà ta có con không hãm lại được vì lý do vệ sinh luôn là điều bí ẩn, làm thành cái mà tiếng Pháp gọi là con gái đi, nhưng việc madame Rosa chắc như đinh đóng cột rằng tôi tên Mohammed

và là người Hồi giáo xịn thì thật khôi hài. Madame chả đến nỗi phạ ra thế để làm tôi vui lòng. Có lần tôi nói chuyện này với ông Hamil khi ông kể tôi nghe về cuộc đời Sidi Abderrahmân, ông thánh bảo trợ thành Alger.

Ông Hamil đến với chúng tôi từ Alger, nơi ba mươi năm trước ông đi qua trên đường hành hương về thánh địa La Mecque. Sidi Abderrahmân thành Alger là ông thánh ông hâm mộ nhất bởi máu chảy ruột mềm, như ông bảo vậy. Nhưng ông còn có một tấm thảm có hình một đồng bào khác của ông, Sidi Ouali Dada, người quanh năm ngồi trên chiếc thảm cầu nguyện của mình do một đàn cá kéo đi. Chuyện này có vẻ thiếu nghiêm túc thế nào, đàn cá kéo thảm trong không trung, nhưng đây là tại tôn giáo muốn thế.

- Ông Hamil ơi, sao không có gì chứng minh cháu là cháu mà cháu lại có tên Mohammed và là người Hồi giáo được nhỉ?

Ông Hamil luôn giơ cao một bàn tay khi muốn nói ý Chúa đã quyết.

- Madame Rosa nhận cháu về từ khi cháu còn đỏ hỏn và không làm giấy khai sinh. Từ bấy đến giờ, bà ấy đón đưa hàng chục trẻ con, bé Mohammed ạ. Bà ấy có bí mật nghề nghiệp, vì nhiều phụ nữ yêu cầu giữ mồm giữ miệng. Bà ấy đã ghi cháu tên Mohammed, tức người đạo Hồi, rồi kẻ sinh thành ra cháu bắt vô âm tín. Dấu ấn duy nhất của hănh là cháu, bé Mohammed ạ. Và cháu là một cậu bé xinh xắn. Hãy cứ nghĩ cha cháu đã hy sinh trong cuộc chiến tranh Algérie, một điều đẹp đẽ và cao cả. Hănh là người anh hùng của nền độc lập.

- Ông Hamil ơi, cháu thà có bố còn hơn là không có một người anh hùng. Đáng lý ông ấy phải là một mô ca tốt và chăm lo cho mẹ cháu.

- Cháu không được nói thế, bé Mohammed, phải nghĩ đến cả người Nam Tư và người đảo Corse nữa chứ, cái gì cũng đổ cả lên lưng chúng ta thì đâu có được. Nuôi một đứa bé ở khu này thật khó làm sao.

Nhưng tôi có cảm giác ông Hamil biết cái gì đó mà không nói với tôi. Ông là người tử tế và nếu cả đời không phải rong ruổi bán thảm thì hănh ông

đã là một người ra dáng lắm, có khi còn ngồi lên tấm thảm bay cho cá kéo đi giống thánh Sidi Ouali Dada của người Maghreb không chừng.

- Thế sao người ta đuổi học cháu hả ông? Madame Rosa bảo tại cháu bé hơn so với tuổi, rồi lại bảo tại cháu quá lớn so với tuổi, rồi lại tại cháu không có số tuổidáng lý phải có, bà còn lôi cháu đến bác sĩ Katz, bác sĩ bảo bà là có thể cháu khác người, y như một đại thi hào ấy.

Ông Hamil có vẻ buồn thiu. Tại mắt ông làm ra thế. Người ta lúc nào cũng buồn nhất ở cặp mắt.

- Cháu là một đứa bé rất nhạy cảm, Mohammed ạ. Điều đó làm cháu hơi khác những người khác...

Ông nhoẻn cười.

- Sự nhạy cảm, bây giờ nó không phải là thứ làm chết người.

Chúng tôi toàn nói tiếng Ả-rập, chuyển sang tiếng Pháp nó không còn hay được bằng như thế.

- Có phải bố cháu là một đầu gấu hách xì dầu làm ai cũng khiếp đảm đến mức không dám nhắc đến không hả ông Hamil?

- Không, không, thật sự không phải thế, Mohammed ạ. Ta chưa thấy ai nói thế bao giờ.

- Vậy ông đã nghe thấy gì hả ông Hamil?

Ông cụp mắt, thở đánh thượt.

- Không có gì.

- Không gì cả ạ?

- Tuyệt không.

Lúc nào cũng điều bất di bất dịch ấy, với tôi. Chẳng có gì.

Bài học kết thúc và ông Hamil bắt đầu kể tôi nghe về Nice, chuyện làm tôi mê nhất. Khi ông nói về những chú hề nhảy múa ngoài phố và

những gã khổng lồ từng bừng ngẩng lên trên xe tăng, tôi như đang ở nhà mình. Tôi cũng yêu những cánh rừng mimosa mà họ có ở đây rồi những hàng cọ và những chú chim trắng muốt đập đập cánh như đang vỗ tay vì quá chừng hạnh phúc. Một hôm, tôi đã thuyết phục được Moïse và một thằng có tên khác cuộc bộ đến Nice sống trong rừng mimosa bằng đồ săn bắn được, chúng tôi khởi hành vào buổi sáng và đi tới tận quảng trường Pigalle nhưng đến đấy thì chúng tôi hoảng lên vì xa nhà quá và quay trở lại. Madame Rosa đã tưởng mình phát rồ, nhưng lúc nào Madame chả diễn đạt theo cách đó.

VẬY LÀ, như đã nói, khi tôi cùng madame Rosa đi khám bác sĩ Katz về, chúng tôi thấy ở nhà có ông N'Da Amédée, người ăn mặc bảnh bao hết mức ta có thể hình dung. Ông là mô ca và người dẫn gái oách nhất trong số dân đen Paris và ông đến tìm madame Rosa để nhờ Madame viết hộ thư về nhà. Ông không muốn nói cho ai khác là ông không biết viết. Ông mang một bộ com lê bằng lụa hồng mà ta được phép chạm vào cùng một chiếc mũ hồng và áo sơ mi hồng. Cà vạt cũng màu hồng nốt và cả bộ cánh khiến ông bắt mắt là. Ông đến với chúng tôi từ Niger, một trong vô số nước châu Phi và ông đã tự mình làm nên. Ông nhắc đi nhắc lại mãi, "Tôi tự mình làm nên", trong bộ cánh màu hồng và nhẫn kim cương đầy tay. Ngón nào ông cũng đeo và khi ông bị giết ở sông Seine, người ta cắt rời các ngón tay ông để tháo nhẫn vì đó là một vụ thanh toán. Tôi nói ngay thế để về sau các bạn khỏi bị xúc động. Lúc còn sống, ông sở hữu hai mươi lăm mét vỉa hè ngon lành nhất khu Pigalle và ông ra ngoài hàng đánh móng chân móng tay cũng màu hồng nốt. Ông còn có một cái áo gi-lê mà tôi quên khuấy. Suốt ngày ông lấy đầu ngón tay mân mê ria mép, rất nhẹ nhàng, như đang trêu mếu với nó. Ông luôn mang cho madame Rosa một món quà ăn được nhưng Madame thích nước hoa hơn, vì sợ bị dôi thêm cân. Mãi sau này tôi mới thấy Madame bị hôi. Nước hoa vậy là thứ hợp nhất làm quà tặng madame Rosa, Madame có cả đồng những lọ và lọ mà tôi chưa bao giờ hiểu được sao Madame lại toàn bôi sau dái tai như người ta xỏ mùi tây vào tai và mũi bê. Ông Đen mà tôi nói chuyện, ông N'Da Amédée ấy, thật ra là mù chữ, do thành người quá sớm mà không được đến trường. Tôi không kể chuyện lịch sử ra đây làm gì, nhưng người Đen chịu khổ nhiều lắm, nên nếu được thì gắng mà hiểu họ. Chính vì thế ông Amédée nhờ madame Rosa viết thư gửi về Niger cho bố mẹ mà ông có biết tên. Nạn phân biệt chủng tộc ở đây đã rất tàn bạo với họ, cho đến tận ngày cách mạng về họ có một chế độ và hết khổ. Tôi thì tôi chả phải phàn nàn gì về nạn phân biệt chủng tộc nên không thấy mình có gì phải trông đợi. Mà nói của đáng tội người Đen hẳn còn nhiều khiếm khuyết khác.

Ông N'Da Amédée ngồi lên chiếc giường chung tôi vẫn ngủ khi chỉ có ba bốn đứa, chẳng là lúc đông người chúng tôi sang ngủ với madame Rosa. Cũng có bận ông ghếch một chân lên giường và đứng giải thích với madame Rosa những điều Madame phải viết cho bố mẹ ông. Lúc nói, ông Amédée vung vẩy tay chân rồi xúc động và sau rốt phùng phùng lên thật và nổi cáu, hoàn toàn không phải tại ông điên tiết mà tại ông muốn nói với bố mẹ nhiều hơn rất nhiều so với những gì các phương tiện tầm thấp của ông cho phép. Lúc nào bắt đầu cũng là cha yêu quý và tôn kính và rồi ông nổi xung vì có bao nhiêu điều tuyệt diệu không diễn tả được thành lời và ứ nghẹn trong lòng. Ông không có phương tiện, nên ông cần bỏ vàng và kim cương vào từng từ một. Madame Rosa viết cho ông những lá thư trong đó kể ông đã tự mò mẫm học tập để trở thành nhà thầu các công trình công cộng, xây đập ngăn và làm người có ích cho tổ quốc mình. Khi Madame đọc thư lên ông biểu lộ một niềm hân hoan cực độ. Madame để ông xây dựng nào cầu nào đường nào tất tậ mọi thứ thiết yếu trên đời. Madame thích thấy ông N'Da Amédée hạnh phúc vì được nghe đủ mọi điều mình làm trong thư và ông luôn bỏ tiền vào phong bì để nó giống thật hơn. Trông ông hớn hở trong bộ cánh hồng đại lộ Champs-Élysées và có thể là còn hơn thế, về sau madame Rosa bảo rằng khi nghe thư ông có đôi mắt của người sùng tín đích thực và rằng người Đen ở châu Phi, bởi ở nơi khác cũng có họ, vẫn là đỉnh ở thể loại này. Người sùng đạo là người tin vào Thượng đế, như ông Hamil suốt ngày nói chuyện với tôi về Thượng đế, ông giải thích đó là những điều phải học khi ta còn trẻ, còn khả năng học bất cứ thứ gì.

Ông N'Da Amédée có một viên kim cương lấp lánh dính ở cà vạt. Madame Rosa bảo đó là một viên kim cương thật chứ không giả như người ta có thể nhầm tưởng, vì người ta không bao giờ đủ cảnh giác. Ông ngoại madame Rosa ngày trước làm trong ngành kim cương và Madame thừa hưởng kiến thức từ ông. Kim cương nằm ngay phía dưới mắt ông N'Da Amédée, nó cũng lấp lánh nhưng không vì cùng những lý do ấy. Madame Rosa không bao giờ nhớ lần trước đã cho gì vào thư gửi bố mẹ ông ở châu Phi, nhưng chẳng hề chi, Madame bảo càng không có gì người ta càng

muốn tin. Với lại, ông Amédée không phải là người tũn mủn, với ông thế nào cũng được, miễn là cha mẹ ông sung sướng. Đôi khi, ông còn quên khuấy cả cha lẫn mẹ, tự kể với mình rằng mình đang thế nào và sẽ còn lớn lao hơn ra sao. Tôi chưa thấy ai tự nói về mình theo cách đó bao giờ, cứ như là có thể thế được. Ông gào lên mình được tất tậ mọi người kính trọng, mình là một ông hoàng. Đúng thế, ông quàng quạc “tôi là vua!”, và madame Rosa viết nó ra cùng cầu cùng đập cùng đủ các thứ. Sau đó, Madame bảo ông N’Da Amédée hoàn toàn bị micbougué, tiếng Do Thái nghĩa là cuồng, nhưng ông là một ông cuồng nguy hiểm nên phải cho ông tùy nghi để đỡ bị phiền hà. Có vẻ như ông đã giết vài người nhưng đó là giữa dân đen với nhau, không tông tích, vì không như người Mỹ da đen, họ không phải là người Pháp, mà cảnh sát thì chỉ bận tâm về những người có tồn tại mà thôi. Rồi sẽ đến ngày ông sẽ cà khía với hội dân Algérie hay đảo Corse gì đó và Madame sẽ buộc phải viết cho bố mẹ ông một lá thư chẳng khiến ai vui lòng. Đừng tưởng mô ca thì không có vấn đề như mọi người nhé.

Ông N’Da Amédée lúc nào cũng đến cùng hai vệ sĩ kè kè vì ông không tin tưởng mấy và cần phai bảo vệ ông. Hai gã ấy, người ta thoải mái cho đi gặp Thượng đế mà không qua xưng tội, trông các gã dữ tợn và đáng sợ chết đi được. Một trong hai gã là võ sĩ đấm bốc, đã lĩnh đủ vào mặt đến nỗi bộ phận nào cũng chạy lung tung, mắt một con không nằm đúng độ cao, mũi bẹp gí gị, cặp lông mày trụi thui lụi cả vành giữa những lần đếm của trọng tài, con mắt còn lại cũng sảy hốc nốt, kiểu cú đấm nhắm vào con mắt này đã hích trời con mắt kia ra. Năm tay gã bụi tổ chẳng và chưa hết, gã còn có đôi cánh tay vạm vỡ bói cả ngày không ra ở người khác. Madame Rosa bảo càng mơ mộng bao nhiêu người ta càng lớn như thổi bấy nhiêu và hai năm tay của ông Boro hẳn đã mơ mộng mơ cả đời chúng thì mới phổng phao được như thế.

Gã vệ sĩ thứ hai có khuôn mặt còn nguyên xi nhưng rõ thật hoài của. Tôi ấy, tôi chẳng thích người có bộ mặt nay thế này mai thế khác lần tứ bề như trạch và không bao giờ hai lần mang cùng một vẻ mặt. Kẻ giả dối, như

người ta vẫn bảo, và đương nhiên, gã hẳn phải có lý do của mình, mà thật ra là không, ai cũng có lý do lẫn trốn nhưng gã thì, tôi thề đấy, có vẻ gian tà đến mức chỉ nghĩ đến điều gã có thể che đậy tóc trên đầu ta đã nhất tề dựng dậy. Các bạn có hiểu ý tôi không nhỉ? Thêm vào đó gã cứ luôn miệng cười với tôi và không có chuyện dân Đen cho trẻ con vào bánh mì mà gặm, tất cả chỉ là tin đồn thôi Orléans, nhưng tôi luôn có cảm tưởng mình làm gã thêm rêu dãi và ở châu Phi họ đâu gì cũng ăn thịt người chứ không phải vừa, ai mà tước mắt của họ điều đó được. Khi tôi đi qua cạnh gã, gã níu tôi lại, cho tôi ngồi vào lòng và bảo gã cũng có một thằng con trai trạc tuổi tôi, gã đã làm quà cho nó một bộ sưu tập vũ khí cao bồi mà tôi hằng ao ước. Đúng là đồ rác rưởi, thật. Có lẽ cũng có phần thiện nơi gã, như nơi tất cả mọi người khi ta lục lọi, nhưng gã làm rằng tôi gõ lập cập với đôi con mắt nhìn chằm lẩn nào cùng chiều với lẩn nào. Chắc gã cũng biết thế, vì có lần gã còn mang cho tôi hạt hạnh nhân, đối trá thành thần đến thế là cùng. Hạt hạnh nhân thì nghĩa lý gì cơ chứ, nhiều lắm một quan chứ mấy. Nếu gã tưởng nhờ đấy mà kiếm thêm một người bạn thì gã nhầm to, cứ tin tôi đi. Tôi kể chi tiết này ra vì chính trong hoàn cảnh chả liên quan gì đến ý muốn của tôi ấy mà tôi lần thứ hai nổi cơn bạo lực.

Ông N'Da Amédée thường đến đọc thư cho madame Rosa chép vào Chủ nhật. Chủ nhật thì các bà không đi làm ăn, đó là ngày xả hơi, trong nhà thường xuyên có một hai bà đến đón con đi dạo mát công viên hay mời chúng đi ăn trưa. Tôi phải nói rằng nhiều lúc phụ nữ tự thân vận động là những bà mẹ tốt mỹ mãn trần đời, vì điều đó giúp họ nguôi nỗi khách hàng, với lại đưa trẻ cho họ một tương lai. ừỪ thì nhiều bà kẻ thù bạn thật, hẳn nhiên rồi, và ta không bao giờ còn nghe nói về họ nữa, nhưng điều đó không chứng tỏ được họ chưa ngỏm củ tỏi hay không có lý do gì. Đôi khi tận trưa hôm sau họ mới trả con về vì muốn được ở cạnh chúng càng lâu càng tốt trước khi trở lại chỗ làm. Hôm ấy, ở nhà vậy là chỉ còn những đứa thường trú, tức chủ yếu có tôi và Banania, cái thằng từ một năm nay không trả tiền trọ mà vẫn nhơn nhơn và tự nhiên như ở nhà mình. Có cả Moïse nhưng nó đang chờ chực được đón về một gia đình Do Thái vốn chỉ còn

muốn chắc chắn là nó không mắc bệnh di truyền, như cái niềm vinh hạnh mà tôi được hưởng, vì phải nghĩ đến điều đó hằng rồi mới được phải lòng một thằng nhóc nếu không muốn gặp rắc rối hậu kỳ. Bác sĩ Katz đã làm cho nó hẳn một giấy chứng nhận rồi mà mấy người nọ vẫn còn muốn xác minh đến nơi đến chốn trước khi tiến xa hơn. Thằng Banania còn tí tởn hơn mọi khi, nó vừa phát hiện ra con chim mình và đó là điều đầu tiên đến với nó. Tôi thì học được những thứ tôi tuyệt nhiên không hiểu tí ti nhưng cũng chẳng sao vì chính tay ông Hamil đã viết ra cho tôi. Tôi vẫn còn ngâm nga được cho các bạn nghe đây này, vì việc đó làm ông thích chí lắm: *elli habb allah la ibri ghirhou soubhan ad daim la iazoul...* Câu này ngụ ý người yêu Thượng đế thì không muốn ai khác ngoài Ngài ra. Tôi thì tôi muốn nhiều hơn thế, nhưng ông Hamil bắt tôi ôn luyện tôn giáo của mình, vì kể cả có ở lại Pháp đến tận lúc cận kề cái chết như chính bản thân ông thì tôi vẫn cần phải nhớ mình có một quê hương và thế cũng còn hơn không. Quê hương tôi, chắc đó là một nước kiểu Algérie hay Maroc mặc dù tôi không hiện diện ở đâu xét về mặt lưu trữ mà nói, madame Rosa chắc chắn thế, Madame nuôi dạy tôi theo lối Ả-rập đâu phải để chơi. Madame cũng bảo là với Madame, điều đó không đáng kể, trong khổ ải lòng vả cũng như lòng sung, nếu dân Do Thái và dân Ả-rập choảng võ mặt nhau ra thì cũng đừng tưởng dân Do Thái và dân Ả-rập khác người, mà chính tình bằng hữu làm ra vậy, có thể trừ mỗi chỗ người Đức là nơi còn hơn thế. Tôi quên nói với các bạn rằng madame Rosa để dưới giường một bức chân dung ông Hitler to tướng, khi sàu muộn mà không biết thổ lộ cùng ông thần bà thánh nào Madame lại lôi nó ra, ngắm nghía và thấy nguôi ngoai ngay, dầu sao cũng đã bớt được một nỗi bận tâm lớn.

Tôi có thể nói để gỡ tội cho madame Rosa Do Thái rằng Madame là một phụ nữ thánh thiện. Tất nhiên, Madame toàn tống cho chúng tôi những thứ đồ ăn béo bở nhất và hành chúng tôi lên bờ xuống ruộng với tháng Ramadan². Hai mươi ngày nhịn ăn, các bạn nghĩ xem, với Madame là thức ăn trời ban và Madame luôn có vẻ đắc thắng khi lễ Ramadan đến gần và tôi không còn được quyền đụng đến *gefillte fisch*³ do chính tay Madame nail

nữa. Madame tôn trọng tín ngưỡng của người khác, nhưng đồ bò cái ấy, tôi bắt gặp Madame ta xơi giấm bông. Khi tôi bảo Madame không được ăn giấm bông, Madame cười cười và chỉ có thế. Tôi không ngăn được Madame giành phần thắng khi tới mùa Ramadan và buộc phải đi chôm chìa ở hiệu tạp phẩm, tại một khu phố nơi người ta không biết tôi là người Ả-rập.

Tóm lại đó là một ngày Chủ nhật ở nhà chúng tôi và madame Rosa bỏ cả buổi sáng để rấm rút, có những ngày Madame cứ khóc dầm dề mà không giải thích một lời. Không nên quấy rầy khi Madame khóc vì đó là những khoảnh khắc dễ chịu nhất của Madame. À mà tôi còn nhớ thằng nhỏ người Việt sáng đó bị té một phát vào mông vì cứ nghe tiếng gõ cửa là tọt ngay xuống gập giường, nó đổi gia đình đến hai mươi bận kể từ ngày bị bơ vơ cách đây ba năm, nên nó chán ngấy rồi. Tôi không rõ nó thành cái gì rồi nhưng sẽ có ngày tôi đi thăm nó. Và lại, tiếng chuông không mang lại điềm lành cho ai ở nhà chúng tôi, lúc nào chúng tôi cũng sợ An sinh Xã hội ghé tìm. Madame Rosa có đủ thứ giấy tờ giả Madame muốn, Madame đã dàn xếp với một ông bạn chỉ chăm chăm lo việc đó để chuẩn bị cho tương lai kể từ ngày sống sót trở về. Tôi không nhớ đã nói với các bạn chưa chứ Madame còn có hản sự bảo kê của một ông cầm mà Madame đã nuôi nấng trong khi mẹ ông ta tự xưng là thợ làm đầu ở tỉnh. Nhưng ở đâu cũng có những kẻ ghen ăn tức ở và madame Rosa sợ bị tố. Cũng bởi có lần vào sáu giờ sáng Madame bị một hồi chuông dựng dậy và bị đưa đến một Vélodrome rồi từ đó chuyển sang các khu Do Thái ở Đức. Tóm lại đúng lúc đó ông N'Da Amédée đến nhờ Madame viết thư cùng hai cận vệ, trong đó có gã gian giảo đến nỗi không ai tiêu hóa nổi. Tôi không hiểu sao mình lại ác cảm với gã, nhưng tôi cho là tại tôi đã chín mươi tuổi hơn và tôi cần có ai đó để ghét cho giống mọi người.

Ghếch một chân lên giường, ông N'Da Amédée có điều xì gà vãi tàn tung tóe mà không để ý và báo ngay với bố mẹ là sẽ sớm về Niger sống đàn ông. Tôi thì bây giờ tôi nghĩ chính ông đã tin như thế. Tôi thường

thấy mọi người dần tin những điều họ nói, họ cần điều đó để sống. Tôi không nói vậy để triết lý mà nghĩ thế thật.

Tôi quên không nói rõ là ông cầm con gái đi đã học được tuốt tuồn tuột và cũng tha thứ tuốt tuồn tuột. Đôi khi ông còn đến hôn madame Rosa nữa chứ, nhưng với điều kiện Madame phải ngậm miệng lại. Ông Hamil vẫn diễn đạt như vậy khi muốn nói đuôi lọt là chuẩn rồi. Tôi kể chuyện này ra để vui vẻ cả làng.

Trong lúc ông Amédée nói, gã cận vệ trái ngồi trên chiếc ghế bành giữa nhà giữa móng tay, còn gã kia thì lơ đãng. Tôi định đi tè nhưng gã thứ hai mà tôi đã kể chuyện chặn tôi giữa đường và đặt tôi ngồi lên gối. Gã nhìn tôi, nở một nụ cười, thậm chí còn xoay mũ ra sau gáy và nói với tôi vẫn những lời ấy:

- Cháu làm chú nhớ con trai chú quá, nhóc Momo ạ. Nó đang đi biển với mẹ nó và mai là hai mẹ con về rồi. Mai là ngày vui của thằng bé, ngày nó sinh ra, nó sẽ được tặng một chiếc xe đạp. Nếu muốn cháu có thể đến nhà chú chơi với nó.

Tôi không biết mình bị làm sao nữa, nhưng hàng năm nay tôi không cha không mẹ xe đạp cũng không, thế rồi giờ đây gã nọ đến làm tôi phát rồ lên. Mà chắc các bạn hiểu ý tôi. Ừ thì *Inch' Allah*², nhưng đâu phải vậy, tôi nói thế chỉ vì tôi là một tín đồ Hồi giáo ngoan đạo. Nó làm tôi lộn tung phèo và tôi bị lên cơn, cái gì đó kinh khủng lắm. Nó từ bên trong mà ra và đó là chỗ tồi tệ nhất, luôn luôn thế. Khi nó từ bên ngoài, từ những cú đá đít, thì ta có thể trốn chạy. Nhưng từ bên trong, thì không thể. Khi nó tóm gọn lấy tôi, tôi muốn ra đi quách cho rồi, không ngoảnh đầu lại với bất cứ nơi nào nữa. Như thế tôi có ai đó bên trong mình. Tôi gào lên từng chập, ngã vật ra đất, đập đầu để đánh bật nó ra mà không được, nó không có chân, bên trong người ta không bao giờ có chân. Mà này, tôi thấy dễ chịu khi nói về nó, cứ như nó ra được một ít ấy. Các bạn có hiểu tôi định nói gì không nhỉ?

Khi tôi đã kiệt lực và bọn họ đã đi cả, madame Rosa lập tức tha tôi đến bác sĩ Katz. Madame sợ xanh mặt, bảo bác tôi có đủ mọi dấu hiệu di truyền, tôi có khả năng cầm dao mà chọc Madame chết tươi trong giấc ngủ như chơi. Tôi bó tay không rõ vì lẽ gì mà madame Rosa cứ sợ bị giết lúc đang ngủ, cứ như điều ấy làm Madame mất ngủ vậy. Bác sĩ Katz nổi đóa, bác hét lên với Madame rằng tôi lành như cừu, rằng Madame phải thấy hổ thẹn khi nói thế. Bác kê cho Madame thuốc an thần để sẵn trong ngăn kéo, rồi chúng tôi dung dăng dung dẻ về nhà, tôi cảm giác Madame hơi ngại vì không đâu lại đi kết tội tôi. Nhưng phải thông cảm với Madame, cuộc sống là tất cả những gì còn lại của Madame. Mọi người gắn bó với cuộc sống hơn với bất cứ thứ gì, kể cũng ngộ khi ta nghĩ đến tất cả những điều tốt đẹp có trên thế gian.

VỀ NHÀ, Madame tọng lấy tọng để thuốc an thần và cả buổi tối nhìn trần trần trước mặt với nụ cười lơ lửng vì chẳng cảm thấy gì. Không bao giờ Madame đưa thuốc an thần cho tôi. Đó là một phụ nữ tốt nhất trần đời và tôi có thể minh họa cho hình mẫu này ngay ở đây. Như cái bà Sophie, bà này cũng mở một ổ con gái đi, ở phố Surcouf, hay bà Bá tước như người ta vẫn gọi vì bà là vợ góa một ông Bá tước ở Barbès, úi chà, có ngày họ nhận trông đến mười đứa lau nhau, và việc đầu tiên họ làm là tống an thần đầy họng chúng. Madame Rosa biết điều này nhờ nguồn đáng tin cậy từ một bà người Bồ gốc Phi vận động ở phố Truanderie, bà này đã đón con trai về trong tình trạng tinh thần được trấn an đến độ không đứng nổi vì cứ ngã sóng soài. Dựng nó dậy là nó lại vật ra, cứ thế người ta có thể nghịch chơi với nó hàng giờ. Madame Rosa thì ngược hẳn lại. Khi chúng tôi trở nên kích động hay khi chúng tôi có một lũ nhóc ở trọ theo ngày bị rối loạn nặng, vì thứ này quả là có tồn tại, thì chính Madame là người ngộp thuốc an thần. Và lúc ấy thì chúng tôi la hét và nhắm thẳng Madame mà huých thả cửa cũng không bén tới gót Madame, và chính tôi là thằng phải thiết lập trật tự, tôi khoái trò này vì nó làm tôi thấy mình bề trên. Madame Rosa chình ỉnh trong chiếc ghế bành giữa nhà, chễm chệ trên bụng là con ếch bằng len và cả túi chườm, đầu hơi ngoẹo về một bên, và Madame cười ân cần nhìn chúng tôi, thỉnh thoảng Madame còn vẫy tay chào chúng tôi như thể chúng tôi là một đoàn tàu chạy ngang qua. Những lúc như thế, Madame chu du tận đâu đâu và chính tôi phải đứng ra chỉ huy để ngăn chúng nó châm lửa đốt ri đô, thứ đầu tiên ta chọn để mồi lửa khi còn trẻ.

Điều duy nhất có thể khẽ lung lạc madame Rosa khi Madame đã được trấn an tinh thần là tiếng chuông gọi cửa. Madame sợ người Đức đến xanh mặt. Đó là chuyện xưa cũ, đầy rẫy trên mặt báo và tôi không đi sâu vào chi tiết làm gì nhưng madame Rosa chưa bao giờ hoàn lại hồn. Đôi lúc Madame tưởng tất cả vẫn còn nguyên giá trị, nhất là giữa đêm khuya, Madame thuộc kiểu người sống bằng kỷ niệm. Bạn ngẫm xem thế có ngớ ngẩn quá không ở thời đại chúng ta, khi những thứ đó đều đã tiêu vong và được vùi sâu, nhưng người Do Thái rất kiên trung vì đã từng bị hủy diệt, đó

là những người năng về thăm quá khứ nhất- Madame thường kể tôi nghe về bọn phát xít và lính S.S., tôi hơi tiếc là đã ra đời muộn quá nên không biết phát xít và S.S. đến tận chân tơ kẽ tóc, bởi ít nhất người ta cũng hiểu tại sao. Giờ thì chịu rồi.

Chết cười nhất là cái chứng sợ tiếng chuông cửa của madame Rosa. Thời điểm lý tưởng nhất là sớm tinh mơ, khi ngày vẫn còn nhón chân. Người Đức dậy sớm và thích ban mai hơn bất kỳ buổi nào trong ngày. Một đứa trong bọn tôi trở dậy, ra hành lang và nhấn chuông. Một hồi dài, để đạt kết quả tức thì. Đảm bảo cười bể bụng! Phải nhìn tận mắt ấy. Hồi đó madame Rosa nặng phải chín lăm kí lô có lẽ, thế mà Madame vọt khỏi giường như lên cơn và sầm sập lao xuống đến nửa tầng lầu rồi mới dừng lại. Còn chúng tôi, cả lũ vẫn nằm yên giả vờ ngủ. Khi thấy là không phải bà lũ phát xít, Madame nổi cơn tam bành và rửa chúng tôi là đồ con gái đi, điều không bao giờ Madame làm một cách vô cớ. Madame đứng đó mắt thất thần mất một lúc, trên đầu lủng lẳng mấy cái lô cuộn những sợi tóc còn sót lại, thoát tiên Madame tưởng mình nằm mơ, làm gì có chuông nào reo, và nó không từ bên ngoài chạy vào. Nhưng hầu như lúc nào cũng có một đứa bọn tôi phì cười và khi hiểu ra mình là nạn nhân, Madame liền xõ cơn giận hoặc sẽ bật khóc.

Tôi tin dân Do Thái là những người giống những người khác thôi nhưng không nên vì thế mà dẫn vạt họ.

Thường thường chúng tôi còn chẳng cần dậy bấm chuông vì madame Rosa tự làm một mình. Madame tỉnh giấc bất thành lình, ngồi khựng dậy trên cái đít vĩ đại trên cả mức tôi có thể nói ra, dỏng tai rồi nhảy khỏi giường, choàng chiếc khăn màu hoa cà ưa thích và vọt ra ngoài. Madame còn không ngó xem có ai không vì chuông vẫn reo ở bà, bên trong Madame, và đó mới là điều tệ nhất. Có khi Madame chỉ chạy xuống vài bậc cầu thang hay một tầng nhưng cũng có khi Madame lao một mạch xuống tầng hầm, giống lần đầu tiên tôi có vinh dự mục kích. Ban đầu, tôi còn tưởng Madame giấu kho báu ở đây và nỗi lo có trộm đã dựng Madame dậy.

Tôi vẫn hằng mơ có một kho báu chôn giấu đâu đó, tại một chỗ trú ẩn an toàn tuyệt đối và tôi có thể tìm ra mỗi khi cần. Tôi nghĩ kho báu là thứ hay vô địch mọi thể loại, khi nó thuộc về bạn và bình an vô sự. Tôi đã định vị được chỗ madame Rosa giấu chìa khóa mở tầng hầm và một lần nọ tôi đã đến xem. Tôi không tìm thấy gì. Đồ gỗ, một cái xô, cá xác đin, nến và lông chông cả đồng thứ linh tinh như cho ai đó ẩn cư. Tôi châm một cây nến và soi kỹ nhưng chỉ thấy các bức tường với những hòn đá nhe răng. Đúng lúc đó, tôi nghe thấy một tiếng động và giật nảy cả mình nhưng hóa ra chỉ là madame Rosa. Madame đứng ở lối vào và nhìn tôi. Madame không hằn học mà trái lại có vẻ hối lỗi, như thể Madame phải trần tình vậy.

- Momo, cháu không được nói về chỗ này với ai đâu đấy. Đưa nó cho bà.

Madame chìa tay lấy lại chìa khóa.

- Madame Rosa, ở đây là cái gì vậy? Sao thỉnh thoảng giữa đêm ba lại đến đây làm gì? Nó là cái gì thế?

Madame chỉnh nhẹ lại kính và tùm tùm.

- Đây là nhà nghỉ của bà, Momo ạ. Nào, lại đây nào.

Madame thối nển rồi nắm lấy tay tôi và chúng tôi leo lên. Sau đó Madame ngồi xuống ghế bành, tay ôm ngực, vì Madame không còn trèo được bảy tầng lầu mà không như người chết rồi.

- Momo, hãy thề với bà là cháu sẽ không bao giờ kể với ai về nó.

- Cháu xin thề, madame Rosa.

- Khaïrem?

- Khaïrem.

Khi đó, Madame vừa thì thầm vừa ngó bên trên tôi, cứ như Madame nhìn thấu được cả sau lưng trước:

- Đó là tổ Do Thái của bà, Momo ạ.

- À nếu thế thì ổn cả.
- Cháu hiểu không nhỉ?
- Không ạ, nhưng chả sao. Cháu quen rồi.
- Đó là nơi bà đến trú ẩn khi bà sợ.
- Sợ cái gì hả madame Rosa?
- Không cần phải có lý do mới sợ được, Momo ạ.

Điều đó, tôi không bao giờ quên, vì nó là thứ thật nhất mà tôi được nghe.

TÔI THƯỜNG ĐẾN NGỒI Ở PHÒNG ĐỢI của bác sĩ Katz vì madame Rosa nhắc đi nhắc lại đó là một người làm ta dễ chịu, nhưng tôi chẳng thấy gì. Có lẽ tại tôi ngồi không đủ lâu. Tôi biết trên đời có vô khối người làm việc tốt nhưng không phải lúc nào họ cũng làm thế và cần phải đến đúng lúc. Chứ phép màu thì không có. Hồi đầu, bác sĩ Katz đi ra và hỏi tôi có bị ốm không nhưng sau bác cũng quen và để tôi yên. Thật ra, các nha sĩ cũng có phòng đợi cả đấy nhưng họ chỉ chữa mỗi răng. Madame Rosa bảo bác sĩ Katz chuyên đa khoa và đúng là ở nhà bác có đủ thể loại, người Do Thái thì đương nhiên như mọi chỗ khác rồi, người Bắc Phi, chưa nói tới dân Ả-rập, người Đen và đủ thứ tật bệnh. Chắc chắn có rất nhiều bệnh nhân hoa liễu, tại có những người lao động nhập cư đã mắc bệnh trước khi đến Pháp để hưởng trợ cấp xã hội. Bệnh hoa liễu không truyền nhiễm chỗ đông người nên bác sĩ Katz chấp nhận, chứ còn bệnh bạch cầu, bệnh tinh hồng nhiệt, bệnh sởi và các loại dơ dáy khác thì nhớ giữ ở nhà đừng có mà vác đến. Có điều các bậc cha mẹ không phải lúc nào cũng biết bệnh từ đâu chui ra và ở đó tôi đã đôi lần bị lây sốt và ho gà, mấy thứ bệnh vốn không dành cho tôi. Dầu vậy, tôi vẫn năng lui tới. Tôi rất thích ngồi trong phòng chờ và mong đợi một điều gì đó, khi cửa phòng khám mở ra và bác sĩ Katz bước vào, mặc đồ trắng từ đầu đến chân, ra vuốt tóc tôi, tôi cảm thấy dễ chịu hơn, có ngành y cũng bởi lẽ đó.

Madame Rosa lo ngay ngáy vì sức khỏe của tôi, Madame bảo tôi bị rối loạn dậy thì sớm và đã mang trong mình cái mà Madame gọi là kẻ thù của nhân loại ngày nào cũng phổng thêm mấy lần. Mỗi bận lòng lớn nhất của Madame, ngay sau cái sự già trước tuổi, là chú dì cô bác, khi cha mẹ chết vì tai nạn xe cộ những người này không thực bụng muốn chăm sóc bọn trẻ mà giao chúng cho An sinh Xã hội cũng không, việc đó sẽ làm cho trong khu người ta tưởng họ rụng mất tim. Lúc đó họ tìm đến nhà chúng tôi, nhất là nếu đứa trẻ bị choáng. Madame Rosa gọi thế nếu đứa trẻ bị choáng, đúng như ý từ này định nói. Nó có nghĩa rằng đứa bé không còn thiết gì để mà sống tiếp và trở nên cổ xưa. Không kể những thứ khác thì đó là thứ tệ hại nhất có thể rơi xuống đầu một đứa trẻ.

Khi người ta dẫn đến một đứa sẽ ở lại vài ngày hay non tuần, madame Rosa kiểm tra nó ở đủ mọi khía cạnh, đặc biệt xem nó có bị choáng không. Madame nhăn nhó mặt mày nạt nộ hoặc xỏ một tay mà đầu các ngón là những con cánh cam, thứ này cù buồn những đứa không bị choáng là cái chắc, chứ tụi kia thì như không còn thuộc về thế giới này và người ta bảo chúng cổ xưa cũng vì lẽ đó. Madame Rosa không nhận chúng được, sẽ phải bận tối mắt tối mũi mà Madame lại không có nhân lực. Có lần, một bà Maroc tiếp khách ở khu Giọt Vàng gửi Madame một thằng bé bị choáng rồi chết mất dạng không để lại thân quán. Madame Rosa đã phải chuyển nó cho một tổ chức cùng với giấy tờ giả chứng minh sự tồn tại của cu cậu và đã phát ốm vì đổ có thứ gì ảm đạm hơn một tổ chức.

Mà ngay những đứa khỏe khoắn cũng vẫn đầy rẫy nguy cơ. Không có bằng chứng luật định chống lại họ thì bạn không thể ép các bậc cha mẹ không quen đón một đứa bé về. Các bà mẹ biến chất, không còn gì tề bằng. Madame Rosa bảo luật chỗ súc vật còn được làm tốt hơn, ở chỗ chúng ta nhận nuôi một đứa bé thôi đã nguy hiểm lắm rồi. Nếu sau này bà mẹ ruột rà muốn quấy nhiễu nó vì nó sung sướng thì bà ta toàn quyền. Vì thế mà giấy tờ giả là thứ hay ho nhất và nếu một mục đi thỏa hai năm sau tự dưng thấy con mình đề huề ở một nhà khác và muốn đoạt lại nó để rầy rà, nếu người ta đã làm giấy tờ giả đúng thể thức thì mục ta đừng hòng tìm ra nó và điều này cho nó cơ hội mà tung tăng bay nhảy.

Madame Rosa bảo chỗ các con vật tốt đẹp hơn chỗ chúng ta, vì chúng có luật tự nhiên, đặc biệt là các con sư tử cái. Madame ca tụng sư tử cái hết lời. Khi nằm ngủ, trước lúc thiếp đi, đôi khi tôi để tiếng chuông gọi cửa reo lên, tôi ra mở và thấy một con sư tử đòi được vào ấp ủ đàn con. Madame Rosa bảo sư tử cái nổi tiếng về điều đó và chúng thà chết chứ không chịu lùi bước. Luật rừng là thế và nếu sư tử cái không bảo vệ con mình thì ai còn tín nhiệm nó nữa.

Tôi để con sư tử của mình đến hầu như hằng đêm. Nó vào nhà, nhảy lên giường và liếm láp mặt chúng tôi, vì những đứa khác cũng có nhu cầu

mà tôi là anh cả nên phải chăm lo cho chúng nó. Có điều là loài sư tử bị mang tiếng xấu vì chúng cũng cần phải ăn như tất cả mọi người, và khi tôi thông báo với bọn kia là con sư tử của tôi sắp vào, bên trong bắt đầu có tiếng thút thít, cả Banania cũng xía vào, cái thẳng, trong khi có Chúa chứng giám nó sống chết mặc bay cùng với bản tính hơn hớn trứ danh của mình. Tôi rất quý Banania, nó đã được một gia đình Pháp còn chờ đón về, một ngày nào đó tôi sẽ ghé thăm nó.

Cuối cùng madame Rosa biết chuyện tôi cho một con sư tử đến khi Madame đang ngủ. Madame biết không phải vậy và tôi chỉ mơ mộng về các quy luật tự nhiên thôi nhưng Madame có một cơ chế khiến Madame ngày càng bồn chồn, và ý nghĩ có thú hoang lớn vờn trong nhà làm Madame lên những cơn hoảng loạn về đêm. Madame thét lên khi bừng tỉnh vì giấc mơ nơi tôi trở thành ác mộng chỗ Madame và Madame bảo các giấc mơ toàn biến thể thành ác mộng khi về già. Chúng tôi mừng tượng hai con sư tử khác nhau một trời một vực, nhưng các bạn bảo làm thế nào được bây giờ.

TÔI MÙ TỊT VỀ điều mà thường thường madame Rosa có thể mộng mị. Tôi thấy mơ về đảng sau thì không để làm gì mà ở tuổi Madame thì không còn mơ về đảng trước được nữa. Có lẽ Madame mơ về thời trẻ, thời Madame còn xinh xẻo và chưa có sức khỏe để lo lắng. Tôi không rõ bố mẹ Madame làm gì nhưng họ ở Ba Lan. Madame bắt đầu vận động tại đó, rồi tại Paris phố Fourcy, phố Blondel, phố Thiên Nga, rồi mỗi nơi đá một tí, sau Madame sang cả Maroc và Algérie. Madame nói tiếng Ả-rập như cháo chảy và không kỳ thị. Madame còn từng làm cho quân Lê dương ở Sidi Bel Abbès nhưng tình hình xấu đi khi Madama quay lại Pháp, vì Madame muốn nếm nấp mùi vị tình yêu và gã đó đã cuỗm sạch tiền tiết kiệm của Madame và tố lên cảnh sát cái gốc gác Do Thái của Madame. Madame luôn dừng lại khi kể đến chuyện này và nói: “Qua rồi, cái thời ấy”, Madame mỉm cười và đó là một khoảnh khắc dễ chịu với Madame.

Khi từ Đức trở về, Madame còn theo nghề thêm vài năm nhưng từ hồi năm mươi tuổi trở đi, Madame bắt đầu đầy đà và trông không còn bắt mắt nữa. Madame biết phụ nữ tự thân vận động muốn giữ con gặp đủ sự khó khăn bởi luật pháp cấm đoán với những lý do luân lý và Madame nảy ra ý mở một nhà trọ không gia đình cho những đứa trẻ sinh ra ngang trái. Trong cách nói của mình chúng tôi gọi nó là nhà chứa. Bằng cách đó Madame may sao đã nuôi được một ông cấm con gái đi che chắn cho Madame, nhưng giờ Madame đã sáu mươi lăm tuổi, lừng trước đi là vừa. Thứ làm Madame sợ nhất là bệnh ung thư, nó không chữa ai cả. Tôi thấy rõ Madame yếu đi và đôi khi chúng tôi nhìn nhau trong im lặng và cùng nhau hoảng sợ vì chúng tôi chỉ có mỗi mình nhau trên đời. Bởi thế cho nên thứ cần có trong tình trạng của Madame là một con sư tử nhón nhơ trong nhà. Thôi đành, tôi tự bố trí, mở mắt thao láo trong bóng đêm, để sư tử đến nằm xuống bên cạnh và liếm mặt mà không hé với ai một lời. Khi madame Rosa hốt hoảng thức giấc, bước vào và bật đèn sáng lạng, Madame thấy chúng tôi nằm ngủ ngon lành. Nhưng Madame ngó xuống tận gầm giường và thật buồn cười khi nghĩ rằng sư tử là thứ duy nhất trên đời không xảy đến với

Madame, vì lẽ có thể nói ở Paris không có sư tử, thú hoang thì chỉ gặp trong thiên nhiên thôi.

Đó chính là lúc lần đầu tiên tôi hiểu ra rằng Madame bị lẫn cảm. Madame đã chịu bao nỗi bất hạnh và giờ đã đến lúc trả giá, vì người ta phải trả giá cho tất cả mọi thứ trên đời. Madame còn lôi tôi đến tận bác sĩ Katz và mách bác là tôi để thú hoang tự do lượn lờ trong nhà và chắc chắn đó là một dấu hiệu. Tôi thừa hiểu giữa madame và bác sĩ Katz có điều gì đó không được nói đặng đến trước mặt tôi, nhưng tôi chịu không biết nó có thể là cái gì và vì sao Madamelại sợ.

- Bác sĩ, nó sẽ gây bạo lực, tôi chắc chắn đấy.

- Đừng huyền thuyên, bà Rosa. Bà không việc gì phải sợ. Momo bé bỏng của chúng ta là một đứa hiền lành. Đây không phải là một căn bệnh và xin hãy tin ở một bác sĩ lâu năm, những thứ khó chữa nhất không phải là bệnh tật.

- Thế sao lúc nào trong đầu nó cũng có mấy thằng sư tử vậy?

- Trước tiên, đó không phải một thằng mà là một con sư tử.

Bác sĩ Katz mỉm cười và đưa tôi một viên kẹo vị bạc hà.

- Đó là một con sư tử. Và chúng làm gì, các con sư tử? Chúng che chở cho nhóc con của chúng...

Madame thở dài.

- Bác sĩ, ông biết rõ vì sao tôi sợ mà.

Bác sĩ Katz nổi giận bưng bưng.

- Bà im đi, bà Rosa. Bà thật mông muội. Bà không hiểu gì về những điều này và có Thượng Đế mới biết bà tưởng tượng ra những gì. Đó là những điều mê tín thời nào thời nào. Tôi đã bảo bà bao lần rồi còn gì và tôi xin bà hãy thôi đi.

Bác còn muốn thêm cái gì đó nhưng bác nhìn tôi rồi đứng dậy và dẫn tôi ra khỏi phòng. Tôi phải dán tai vào cửa để hóng hớt.

- Bác sĩ, tôi sợ nó bị di truyền lắm.

- Đủ rồi đấy bà Rosa. Trước tiên, bà còn không biết bố nó là ai, người phụ nữ tội nghiệp ấy làm cái nghề ấy cơ mà. Và dẫu thế nào đi nữa, tôi đã giải thích với bà là nó không có nghĩa gì rồi. Có đến cả nghìn lý do khác nhau liên quan. Nhưng rõ ràng nó là một đứa trẻ rất nhạy cảm và cần tình thương.

- Dẫu sao tôi cũng không thể tới tới đến liếm mặt nó được đâu bác sĩ. Nó moi đâu ra những ý nghĩ đó nhỉ? Và sao ở trường họ lại không muốn giữ nó?

- Tại giấy khai sinh bà làm cho nó không dính dáng gì đến tuổi của nó cả. Bà mệt thẳng bé này quá.

- Tôi chỉ sợ người ta lấy mất nó. Ông để ý mà xem, người ta có chứng tỏ được gì cho nó đâu. Tôi ghi nó lên một mẫu giấy hoặc nhớ thầm nó trong đầu, vì bọn họ toàn sợ bị lộ. Gái đi hủ bại không được giáo dục con mình vì bị truất quyền phụ huynh. Với bài đấy, người ta có thể giữ họ và mặc cả hàng năm trời, họ thà chịu tất còn hơn là mất con. Có những kẻ dẫn gái là mô ca chính hãng vì không ai còn muốn làm việc của mình nữa.

- Bà là một phụ nữ tử tế, bà Rosa ạ. Tôi sẽ kê thuốc an thần cho bà.

Tôi chả thu thêm được gì. Mà chỉ càng chắc chắn rằng bà Do Thái có điều giấu giếm nhưng tôi cũng không nằng nặc muốn biết. Biết càng nhiều càng không hay ho gì. Bạn tôi anh Le Mahoute cũng con gái đi bảo ở chỗ chúng tôi úp mở là chuyện thường tình với luật số đông. Anh bảo một phụ nữ làm mọi việc chần chu lờ sinh con ngoài kế hoạch và quyết định giữ nó lại thì luôn có cơ bị chính quyền điều tra và không gì có thể tệ hơn, nó sẽ không dung thứ. Người mẹ toàn phải giơ đầu chịu báng trong những hoàn cảnh như chúng tôi, vì người bố được luật số đông bảo vệ.

Madame Rosa cất dưới đáy vali một mẫu giấy ghi rõ tôi là Mohammed cùng với ba cân khoai tây, nửa cân cà rốt, một lạng bơ, một con cá, ba trăm quan, cần nuôi dưỡng trong môi trường Hồi giáo. Cũng có thấy ghi một ngày nhưng đó chỉ là ngày Madame nhận tôi về chứ nó không đả động gì đến ngày tôi ra đời.

Tôi là kẻ phải trong những đứa trẻ khác, nhất là phải chùi đít bọn nó, madame Rosa vì trọng lượng của mình cúi xuống rất khó nhọc. Eo Madame thẳng đuồn còn mông toàn tưng thẳng lên vai mà không cần lấy đà. Madame đi lại thì như là chuyển nhà vậy.

Cứ chiều thứ Bảy Madame lại đánh chiếc váy màu xanh da trời, chiếc áo lông cáo và đeo một đôi hoa tai, tôi son đỏ hơn cả bình thường và ra ngồi ở một quán cà phê Pháp, quán Mái Vòm khu Montparnasse, và chén một cái bánh gatô.

Tôi chưa chùi đít đứa nào hơn bốn tuổi cả, vì còn thể diện của mình, mà nhiều đứa thì cố rặn cho ra. Nhưng biết thừa là lũ ngốc đó, tôi dạy chúng nghịch kiểu này, ý tôi là dạy chúng chùi lẫn cho nhau, tôi giải thích với chúng là làm thế thì thú hơn là để đèn nhà ai rạng nhà nấy. Cách đó hiệu quả hết ý, madame Rosa chúc mừng tôi và bảo tôi đã bắt đầu biết tự thân vận động. Tôi không chời bởi gì với những đứa kia, chúng nhỏ quá so với tôi, trừ mỗi khi độ chim, và madame Rosa nổi một trận kinh thiên động địa, Madame dị ứng với chim cò vì tất cả những thứ đã từng trông thấy trong đời. Ban đêm Madame vẫn cứ sợ sư tử và chuyện đó đầu gù cũng thật khó tin khi ta nghĩ đến tất cả những nỗi sợ có nguồn cơn chính đáng khác.

Madame Rosa có rắc rối với trái tim và tại cái cầu thang mà chính tôi phải lo việc chợp búa. Với Madame mấy tầng gác là thứ tệ hại nhất. Madame thở càng ngày càng khò khè và tôi bị hen suyễn thay cho Madame, bác sĩ Katz bảo không gì dễ lây bằng tâm lý. Đó là một thứ người ta vẫn chưa hiểu tường tận. Sáng sáng tôi sượng rờn thấy madame Rosa tỉnh dậy vì tôi bị những cơn hoảng loạn về đêm, tôi sợ xanh mặt là Madame bỏ lại tôi một mình.

NGƯỜI BẠN THÂN NHẤT CỦA TÔI hồi đó là một cái ô tên Arthur, được tôi phục sức cho từ đầu đến chân. Tôi quần vải vụn quanh cán ô thành một cái đầu, rồi vẽ cho nó một khuôn mặt dễ thương tươi tắn có đôi mắt tròn vo bằng son của madame Rosa. Tôi làm thế không hẳn để có người thương kẻ nhớ, mà để diễn trò hề vì tôi không có tiền tiêu vặt và dăm bữa nửa tháng tôi lại đến những nơi có, là các khu Pháp. Tôi vận một chiếc áo khoác rộng thùng thình dài trùm gót, đội một cái mũ quả dưa, mặt mũi bôi màu lem luốc, ô Arthur cặp kè bên cạnh, hai chúng tôi trông đến ngộ. Tôi làm trò trên vỉa hè và mỗi ngày bỏ túi tới hai mươi quan, nhưng phải mất trước mắt sau vì cảnh sát luôn để ý đến trẻ vị thành niên chơi rong. Arthur ăn mặc như người cụt một chân với một chiếc giày thể thao màu trắng và xanh, một cái quần, một áo vest kẻ ca rô vắt vẻo trên một cái mắc áo mà tôi dùng dây buộc vào và còn khâu cho nó một chiếc mũ tròn. Tôi hỏi mượn ông N'Da Amédée quần áo cho ô của tôi và các bạn có biết ông đã làm gì không?

Ông dẫn tôi đến cửa hàng Áo Vàng trên đại lộ Belleville, chỗ xịn nhất ấy, và để tôi chọn thỏa thích. Tôi không biết có phải ai ở châu Phicũng như ông không nhưng nếu phải thì chắc họ chẳng thiếu thốn thứ gì.

Khi diễn sô của mình trên vỉa hè, tôi nhún nhảy, múa may cùng Arthur, và kiếm bộn. Có những người phẫn nộ nói không được phép đối xử như vậy với một đứa trẻ. Tôi không biết ai đối xử với mình, nhưng cũng có những người mỉm lòng. Cũng thật lạ, vì tôi làm vậy chỉ để nghịch chơi.

Đôi lúc Arthur bị gãy. Tôi dùng đinh gá một chiếc mắc áo vào và nhờ thế nó có một đôi vai, trong khi vẫn còn một ống quần rỗng như một chiếc ô bình thường. Ông Hamil không vừa ý, bảo Arthur giống một vật hộ mệnh và như thế là trái với tôn giáo của chúng tôi. Tôi không mộ đạo nhưng quả tình khi có một vật hơi kỳ kỳ và trông vô dạng vô hình, bạn hy vọng nó làm được điều gì đó. Tôi ghì chặt Arthur khi đi ngủ và sáng dậy ngó xem madame Rosa có còn thở hay không.

Tôi chưa vào nhà thờ bao giờ vì nó đi ngược lại tôn giáo thật của tôi và dính líu đến nó là thứ không đời nào tôi muốn. Nhưng tôi biết những người theo đạo Thiên chúa đã trả giá cắt cổ để có một ông Christ, còn chỗ chúng tôi để tránh phỉ báng Thượng đế thì cấm tiệt dùng mặt người, điều này có thể hiểu được vì con người có gì đâu mà cao ngạo. Vậy là tôi xóa nét mặt Arthur, chỉ để lại một khối tròn màu xanh lét mang vẻ hốt hoảng và tôi lại hòa hợp với đức tin của mình. Một lần, khi bị cảnh sát bám đít vì can tội gây tụ tập khi diễn trò, tôi đánh rơi Arthur và nó vung vãi tứ tung, mũ, mặc áo, áo khoác, giày, đủ thứ. Tôi kịp nhặt hết nhưng nó tổng ngồng như nhộng. Và rồi đến lạ, madame Rosa bình thường chẳng nói chẳng rằng khi Arthur được ăn được mặc và đi ngủ cùng tôi, còn khi nó bị lột trần và tôi muốn cho nó đắp chung chăn với mình thì Madame lại mắng, bảo sao lại có thể có ý nghĩ đi ngủ cùng ô trên giường được. Các bạn thử tìm xem có hiểu được không.

Tôi thắt lưng buộc bụng được chút đỉnh và đã ra chợ giời tân trang lại cho Arthur, ở đó có những thứ không tệ chút nào.

Nhưng thần may mắn bắt đầu rời bỏ chúng tôi.

Cho đến lúc đó các tờ ngân phiếu của tôi vẫn bập bồm đi về, có những tháng bị nhảy cóc nhưng dẫu sao chúng cũng về. Rồi bỗng nhiên chúng im bật. Hai tháng, ba tháng, không thấy gì hết. Bốn tháng. Tôi nói với madame Rosa và tôi suy nghĩ lung đến độ ngay giọng tôi cũng run cả lên:

- Madame Rosa, bà đừng sợ. Bà cứ tin ở cháu. Cháu sẽ không đá bà chỉ vì bà không nhận được tiền nữa đâu.

Rồi tôi túm lấy Arthur, đi ra ngòi ngoài vỉa hè để không khóc trước mặt mọi người.

Phải nói là chúng tôi cùng quẫn. Madame Rosa chả mấy mà hết hạn tuổi và Madame tự biết điều đó. Cầu thang cùng bảy tầng lầu trở thành kẻ thù số một của Madame. Rồi một ngày nó sẽ giết chết Madame, Madame đình ninh thế. Còn tôi thì tôi biết chẳng cần phải giết Madame, cứ nhìn

Madame là rõ. Không còn phân biệt được đâu là ti là bụng là mông, hết như một cái thùng tô nô vậy. Càng ngày chúng tôi càng ít có trẻ con đến trọ, vì các bà kia không còn tin vào madame Rosa nữa, trước thể trạng của Madame. Họ thấy rõ mồn một là Madame không còn khả năng chăm nom ai và thà trả cao để sang nhà bà Sophie hay mẹ Aïcha phố Alger còn hơn. Họ kiểmbộn nên đây chỉ là chuyện vặt. Các bà điếm màmadame Rosa quen thì đã biệt tích trong cuộcchuyển giao thế hệ. Vì Madame sống nhờ tiếng lànhđồn xa và vì người ta không còn rủ nhau đến Madame nữa nên tăm tiếng của Madame phai nhạt dần. Khi còn phăm phăm đi lại được, Madame đến tận nơi họ làm việc hoặc la cà ở các quán cà phê khuPigalle và Les Halles nưi họ vận động và tự thêm mắm thêm muối bằng cách ngời ca sự tiếp đón, bếp núc, đủ thứ. Giờ thì Madame không làm thế được nữa. Bạn bè Madame bóng chim tăm cá hết cả và Madame chẳng còn mối nào. Mà lại có thuốc ngừa thai hợp pháp để bảo vệ trẻ em, nên phải mót con lắm mới tòi ra. Khi có một đứa, người ta không thanh minh được nữa mà biết mình đã làm gì nó.

Tôi đã lên mười hoặc tầm đó và là đứa phải đỡ dần cho madame Rosa. Tôi cũng phải suy tính cho tương lai của mình, bởi nếu còn trơ lại mình tôi thì sẽ là An sinh Xã hội thẳng tiến khỏi tranh luận lôi thôi. Vì thế đêm về tôi cứ thao thức và nằm canh chừng xem madame Rosa có chết mất không.

Tôi tìm cách tự thân vận động. Tôi lướt là đầu tóc, xức nước hoa của madame Rosa vào sau tai giống Madame và buổi chiều cùng Arthur ra phố Pigalle, hay phố Blanche, phố này cũng tạm được. Ở đó có các bà vận động thông tầm và thể nào cũng có một hai bà đến hỏi han tôi và nói:

- Ô, cậu người nộm xinh quá. Mẹ cháu làm ở đây à?

- Không, cháu vẫn chưa có ai.

Các bà mời tôi một cốc bạc hà ở quán cà phê phố Macé. Nhưng tôi phải canh chừng vì cảnh sát săn lùng các mô ca và các bà cũng phải cảnh giác, các bà không được quyền đeo bám. Muôn thuở vẫn là những câu hỏi ấy.

- Cháu mấy tuổi rồi, cậu bé xinh xắn?

- Mười ạ.

- Cháu có mẹ không?

Tôi đáp rằng không và thấy thương madame Rosa, nhưng các bạn bảo làm sao được. Đặc biệt có một bà rất âu yếm với tôi và thỉnh thoảng bỏ vào túi tôi một tờ tiền, khi bà đi ngang qua. Bà mặc một chiếc váy ngắn và đi giày cổ cao lút tầm, bà trẻ hơn madame Rosa. Bà có đôi mắt rất trù mến và một lần bà ngó ngược nhìn xuôi, nắm lấy tay tôi và chúng tôi đến cái quán cà phê bây giờ không còn nữa vì người ta đã cho nó ăn bom, quán Panier.

- Cháu không được lảng vảng ở vỉa hè, nó không phải là chỗ của trẻ con.

Bà sửa sang tóc tôi. Nhưng tôi biết kỳ thực là để vuốt tóc tôi.

- Tên cháu là gì?

- Momo.

- Thế bố mẹ cháu đâu hả Momo?

- Cháu không có ai cả, bà tưởng gì chứ. Cháu rảnh rang mà.

- Nhưng tóm lại phải có ai đó cai quản cháu chứ?

Tôi hút cốc nước cam, vì phải suy xét đã.

- Ta có thể nói chuyện với họ, ta muốn chăm sóc cháu. Ta sẽ để cháu ở một căn hộ nhỏ, cháu sẽ là một ông hoàng con và sẽ không thiếu thứ gì.

- Phải xem thế nào đã ạ.

Tôi hút cạn cốc nước cam và tụt khỏi ghế.

- Này, cháu cầm lấy mà mua kẹo, cháu bé bỏng yêu quý.

Bà bỏ một tờ tiền vào túi tôi. Một trăm quan. Nói danh dự đấy.

Tôi còn quay lại đó đôi ba lần và lần nào bà cũng cười hết cỡ với tôi, nhưng từ xa, rầu rĩ, vì tôi không thuộc về bà.

Đen một nỗi, bà thu ngân quán Panier là bạn madame Rosa khi hai người còn cùng nhau vận động. Bà ta báo cho bà già biết và tôi được hưởng ngay một màn ghen tuông ngút trời! Tôi chưa thấy madame Do Thái bị đảo lộn như thế bao giờ, Madame khóc nức lên. “Bà có nuôi dạy để cháu làm thế đâu”, Madame nhắc đi nhắc lại cả chục bận và rền rĩ. Tôi phải thề với Madame là sẽ không bén mảng đến đó nữa và sẽ không bao giờ làm kẻ dẫn gái. Madame bảo tất cả bọn họ đều là mô ca và Madame thà chết đi còn hơn. Nhưng tôi làm được gì khác với cái thân mười tuổi như mình bây giờ.

Với tôi điều luôn có vẻ dị thường là nước mắt đã được lập trình. Tức là ta được lên chương trình trước để khóc lóc. Phải nhớ điều này. Không có nhà kiến thiết nào biết tự tôn trọng mình lại làm thế.

Ngân phiếu vẫn không về và madame Rosa bắt đầu tấn công sổ tiết kiệm. Madame vun vén được một ít dôi già nhưng cũng biết mình chẳng còn được bao lâu. Madame chưa bị ung thư nhưng những gì sót lại thì bùng đi chóng vánh. Madame còn lần đầu tiên rủ rỉ với tôi về mẹ và cha tôi vì hình như có tận hai người. Họ đến gửi tôi vào một buổi tối trời, mẹ khóc rức lên rồi bỏ chạy. Madame Rosa bế lấy tôi, Mohammed, Hồi giáo và hứa là tôi sẽ được nâng như nâng trứng hứng như hứng hoa. Còn sau đó, sau đó... Madame thở dài, đó là tất cả những gì Madame biết, nhưng Madame nói mà không nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi không biết Madame giấu tôi điều gì nhưng trong đêm nó làm tôi sợ. Tôi chưa bao giờ moi thêm được gì từ Madame, ngay cả khi ngân phiếu thôi không về nữa và Madame chẳng còn căn cứ nào phải tử tế với tôi. Tất cả những gì tôi biết là chắc chắn tôi có một ông bố một bà mẹ, bởi về mặt này tự nhiên bất chấp hết. Nhưng họ chưa một lần trở lại, madame Rosa lấy về hồi lỗi và im bặt. Tôi sẽ nói ngay với các bạn là tôi không bao giờ gặp lại mẹ, tôi không muốn gây cho các bạn những cơn xúc động giả tạo. Một lần, khi tôi nài nỉ, madame Rosa đã phịa ra một lời nói dối thảm hại đến mức nó tạo ra một khoái thú đích thực.

- Bà thấy cô ta có một định kiến tiêu tư sản, mẹ cháu ấy, vì xuất thân từ một gia đình ra trò. Cô ta không muốn cháu biết nghề nghiệp của cô ta. Vậy nên cô ta đã ra đi trong thốn thức, trái tim tan vỡ và không bao giờ trở lại, vì định kiến sẽ làm cháu bị tổn thương vì sốc, như y học bảo vậy.

Rồi chính madame Rosa cũng bắt đầu nỉ non, chẳng còn ai như Madame để thích những câu chuyện đẹp dễ nữa. Tôi nghĩ bác sĩ Katz có lý khi nghe tôi kể chuyện này. Bác bảo các bà điếm, đấy là một cái nhìn tinh thần, ông Hamil cũng vậy, ông đã đọc Victor Hugo và cổ thụ hơn bất cứ ai ở tuổi ông, khi ông vừa cười vừa giảng giải với tôi rằng không có gì là trắng hăn hay đen hăn, mà màu trắng thường là màu đen giấu mình và màu đen có khi là màu trắng lộ diện. Ông còn vừa nhìn ông Driss mang trà bạc hà đến cho ông vừa chêm vào: “Hãy tin vào cái kinh nghiệm già của ta.” Ông Hamil là một người vĩ đại, nhưng hoàn cảnh đã không cho phép ông trở thành như vậy.

ĐÃ MẤY THÁNG TRỜI ngân phiếu không về nữa và với Banania, madame Rosa còn chưa bao giờ nhìn thấy màu tiền của nó trừ mỗi lúc nó chân ướt chân ráo, vì Madame đòi trả trước hai tháng. Giờ thì nó đã được nuôi không đến bốn tuổi và ăn ở chẳng chút ngại ngùng, cứ như đã tiền nong sòng phẳng. Madame Rosa đã tìm được cho nó một nhà nọ vì thằng cu này lúc nào cũng số son. Moïse còn trong thời gian sát hạch thì ăn ngay tại cái gia đình từ sáu tháng nay vẫn cứ quan sát nó để chắc chắn nó đảm bảo chất lượng và không bị động kinh hay lên cơn bạo lực. Các cơn bạo lực là điều các gia chủ dè chừng nhất khi muốn một đứa trẻ, đây là điều đầu tiên cần phải tránh nếu muốn được nhận làm con nuôi. Đối với những đứa đến ở qua ngày và để nuôi miệng madame Rosa, cần có một trăm mười hai quan một tháng, ngoài ra còn phải tính thêm thuốc thang và số tiền mà người ta không cho Madame mua chịu. Cho một mình madame Rosa thôi là mỗi ngày đã không thể tiêu dưới mười lăm quan mà không gây ra những điều tàn khốc, kể cả khi người ta để cho Madame thanh mảnh đi. Tôi nhớ đã nói thẳng tuột điều đó với Madame, phải gầy bớt thì mới ăn ít đi được, nhưng điều đó thật khó khăn với một bà già lủi thui. Madame cần đến chính mình nhiều hơn những người khác. Khi không có ai kề cận yêu thương thì mọi thứ liền biến thành mỡ béo. Tôi lại bắt đầu lãng vãng ở khu Pigalle nơi vẫn có Maryse, cái bà đạo nọ đã phải lòng tôi vì tôi còn bé con. Nhưng tôi sợ thon thót vì mô ca sẽ bị bỏ tù và chúng tôi buộc phải gặp nhau trong lén lút. Tôi đợi bà trước cổng một nhà đậu xe, bà đến thơm tôi, cúi xuống, nói “trái tim xinh đẹp của ta, ước gì ta có một đứa con trai như cháu” rồi thả cho tôi tiền công của lượt đó. Tôi cũng tận dụng Banania nhà chúng tôi để đi xoáy trộm ở các cửa hàng. Tôi để nó một mình cùng nụ cười tươi làm đám đông mê mẩn và nó khiến họ bu đặc xung quanh vì những tình cảm xúc động và triu mến mà nó khơi dậy. Bọn Đen, lúc mới bốn năm tuổi, được vị tha nhất mực. Nhiều lần tôi cầu để nó khóc, mọi người bao bọc nó trong niềm thương cảm còn tôi cùng thời gian đó cuỗm những thứ có thể tiêu hóa được. Tôi có một chiếc áo khoác dài trùm gót với những cái túi tàng hình mà madame Rosa khâu tay cho tôi. Đói thì đầu gối phải bò. Để đi ra, tôi quắp Banania lên, đứng xếp hàng sau một bà đang trả tiền và người

ta tưởng tôi đi cùng bà, trong khi Banania đưa đẩy. Bọn trẻ con rất được trọng thị khi chúng chưa trở nên nguy hiểm. Ngay cả tôi cũng nhận được những lời ân cần và những nụ cười, người ta luôn an tâm khi thấy một đứa bé chưa đến tuổi làm lưu manh. Tóc nâu, mắt xanh và tính không có cái mũi Do Thái như lũ Ả-rập, tôi có thể là bất kỳ cái gì mà không cần phải thay dạng đổi hình.

Madame Rosa ăn bớt đi, điều đó khiến cả Madame và chúng tôi dễ thở hơn. Và rồi trẻ con chỗ chúng tôi đông lên, đó là khi vào vụ và người ta đi nghỉ càng ngày càng xa. Tôi chưa bao giờ háo hức chùi dít như thế vì nó làm reo nôi reo niêu và ngay cả lúc ngón tay trết đầy phân tôi cũng không thấy bóng dáng sự bất công đâu nữa.

Khổ nỗi, madame Rosa chịu nhiều biến đổi vì luật tự nhiên tấn công Madame từ mọi phía, chân căng, mắt mũi, các cơ quan quen tiếng như tim, gan, động mạch và tất cả những thứ người ta tìm thấy ở những người mơn mõi. Và vì không có thang máy nên có bận Madame bị hồng hóc ở lưng chừng các tầng lầu và khi đó cả lũ lũ chúng tôi buộc phải xuống ấy Madame lên, kể cả Banania đang bắt đầu bừng tỉnh trước cuộc đời và cảm thấy phải bảo vệ mầu bít tết của mình.

Các đầu mẩu quan trọng nhất ở một người là quả tim và cái đầu, và chúng bắt người ta phải trả giá cao nhất. Nếu quả tim dừng lại, người ta không như trước được nữa, còn nếu cái đầu tách khỏi mọi thứ và thôi không quay tròn, người ta sẽ đánh mất các tính năng của mình và hết tận hưởng cuộc sống. Tôi nghĩ để sống được phải rèn luyện từ rất sớm, bởi sau đó người ta mất hết giá trị của mình và chẳng có ai hào phóng tặng quà cho.

Dăm bữa nửa tháng tôi đem về cho madame Rosa những đồ vật không còn chút tiện ích nào thu lượm được, những thứ hoàn toàn vô dụng nhưng lại nhen nhóm niềm vui vì không ai muốn chúng nữa và đã lãng đi. Chẳng hạn, có những người có hoa ở nhà nhân dịp sinh nhật hay bất kể lý do, để làm ngôi nhà hứng khởi, và sau đó khi chúng đã khô héo không còn lấp lánh nữa thì quăng chúng vào thùng rác, nếu dậy từ sáng sớm tinh mơ thì

bạn có thể nhặt chúng về và đó là chuyên ngành của tôi, thứ người ta gọi là rác rưởi. Đôi khi những bông hoa vẫn còn ít màu rơi rớt lại và vẫn sống thoi thóp, tôi túm chúng lại thành bó mà không bận tâm về vấn đề tuổi tác và đem tặng madame Rosa, Madame cắm chúng vào bình không nước vì chẳng ích gì nữa. Hoặc tôi bẻ trộm cả cành mimosa trong những xe hoa xuân ở khu chợ Les Halles và trở về để nhà ngát hương hạnh phúc. Vừa đi tôi vừa mơ về những trận chơi hoa ở Nice và những cánh rừng mimosa bạt ngàn bao quanh cái thành phố màu trắng ấy, nơi ông Hamil đã ở thời trẻ trai và thỉnh thoảng vẫn còn kể chuyện tôi nghe vì ông không còn giống hồi đó nữa.

Chúng tôi trò chuyện nhiều nhất bằng tiếng Do Thái và tiếng Ả-rập hoặc tiếng Pháp khi có người nước ngoài hoặc khi không muốn người ta hiểu mình, nhưng giờ thì madame Rosa lẫn lộn mọi thứ tiếng Madame biết trong đời và nói với tôi bằng tiếng Ba Lan, thứ tiếng xa ngái nhất của Madame đã quay trở lại vì thứ đọng lâu nhất nơi người già là thời son trẻ. Cuối cùng, trừ vấn đề cầu thang ra thì Madame vẫn còn tự vận động được. Nhưng với Madame, thật sự đó không phải là cuộc sống thường nhật, chưa kể là còn phải tiêm thẳng vào mông Madame nữa. Thật khó tìm được y tá đủ trẻ để leo bảy tầng lầu và cũng không ai đủ phải chăng. Tôi đã dàn xếp với anh Le Mahoute, anh được tự tiêm cho mình vì bị đái tháo và tình trạng sức khỏe của anh cho phép anh làm vậy. Một anh chàng tử tế đã tự mình làm nên nhưng căn bản đó là một người Algérie và da đen. Anh bán máy bán dẫn cùng những thứ đánh thố được và thời gian còn lại thì cố gắng cai nghiện ở trại Marmottan nơi anh cứ ra ra vào vào như đi chợ. Anh đến tiêm cho madame Rosa nhưng suýt nữa thì rồi đời vì anh nhầm ống thuốc và chích vào mông madame Rosa liều bạch phiến anh để dành cho ngày cai nghiện xong.

Tôi nhận ra ngay là đang xảy ra điều gì đó phản tự nhiên bởi tôi chưa từng thấy madame Do Thái nhà tôi hớn hờ đến thế. Thoạt tiên Madame làm vẻ sững sốt tột độ rồi kể đến bị hạnh phúc xâm chiếm. Tôi phát hoảng vì tưởng Madame sẽ không trở lại sau khi đã bốc lên tận mây xanh. Bạch

phiến, tôi thì tôi nhổ toẹt vào. Mấy thằng tiêm chích bị nghiện hạnh phúc cả đám và hạnh phúc thì không buông tha, vốn dĩ nó nổi tiếng bởi tình trạng thiếu đói. Phải thật sự đi tìm hạnh phúc thì mới tiêm chích và chỉ có vô địch về ngu mới có kiểu ý tưởng đó. Tôi thì tôi chưa bao giờ chích choác và chỉ thỉnh thoảng mới hút Marie¹⁰ cùng bọn bạn cho phải phép, dù mười tuổi là độ tuổi mà bọn đàn anh cho bạn nhập môn đủ thứ. Nhưng tôi không khát thêm hạnh phúc lắm, tôi vẫn yêu cuộc sống hơn. Hạnh phúc, đó là một thứ rác rưởi đẹp đẽ, một ảo vọng và phải dạy nó cách sống. Nó với tôi, chúng tôi không cùng hội cùng thuyền, và tôi chả liên can gì đến nó. Tôi chưa làm chính trị vì nó lúc nào cũng có lợi cho ai đó, nhưng hạnh phúc thì cần phải có luật lệ ngăn nó làm thẳng khốn nạn. Tôi nghĩ thế nào thì nói thế và có cơ nhăm chưa biết chừng nhưng tôi sẽ không bao giờ làm kẻ đi tiêm chích để được hạnh phúc. Mẹ kiếp. Tôi sẽ không nói với các bạn về hạnh phúc để khỏi lên cơn bạo lực nhưng ông Hamil bảo tặng tôi hợp với điều khó diễn tả thành lời. Ông bảo điều không diễn tả được, đấy chính là chỗ phải đi tìm và chính là chỗ nó có mặt.

Cách tốt nhất để học mặt vào phân và đó là việc anh Le Mahoute đã làm là nói ta không biết mặt mũi tiêm chích ra làm sao, y như rằng bọn nó sẽ biếu không bạn ngay một mũi, vì tịnh không đứa nào muốn bất hạnh trong cô đơn. Số thằng muốn tiêm cho tôi phát đầu tiên thật không thể tin được, nhưng tôi không ở đó để giúp người khác sống, có madame Rosa là đủ lắm rồi. Hạnh phúc, tôi sẽ không bập vào trước khi tìm đủ mọi cách để thoát khỏi nó.

Vậy là anh Le Mahoute- một cái tên thậm vô nghĩa và chính bởi vậy mà người ta gọi anh thế- đã chích cho madame Rosa một liều HLM¹¹, tên gọi bạch phiến ở chỗ chúng tôi vì nó được trồng ở vùng này của nước Pháp. Madame Rosa sững sốt cao độ rồi chìm vào một trạng thái mãn nguyện khiến người ta trông thấy mà đau lòng. Bạn ngẫm mà xem, một madame Do Thái sáu mươi lăm tuổi, đó là tất cả những gì Madame còn thiếu. Tôi ba chân bốn cẳng chạy đi tìm bác sĩ Katz vì đi cùng đồ chết tiệt ấy còn có thứ gọi là quá liều và người ta bay thẳng lên thiên đường giả hiệu. Bác sĩ Katz

không đến, vì bây giờ bác bị cấm leo bảy tầng lầu, trừ trường hợp chết chóc. Bác điện cho một bác sĩ trẻ chỗ quen biết và một giờ sau anh này dẫn xác đến. Madame Rosa đang rớt dãi lòng thòng trên ghế bành. Viên bác sĩ nhìn tôi kiểu chưa thấy một thằng nhóc mười tuổi bao giờ.

- Đây là cái gì thế? Một loại nhà trẻ à?

Anh ta làm tôi phát thương hại, với cái vẻ phật ý ấy, cứ như là không thể được. Anh Le Mahoute đang lăn lộn gào khóc dưới đất vì đã châm mất vào mông madame Rosa niềm hạnh phúc của mình.

- Nhưng, thế này là thế nào? Ai cung cấp bạch phiến cho bà già này thế?

Tôi ngó anh ta, tay đút túi, và tôi mỉm cười với anh ta nhưng lặng thinh không đáp, vì có ích gì chứ, đó là một gã trẻ trai ba mươi tuổi vẫn còn phải học mọi thứ.

CHỈ ÍT NGÀY SAU ĐÓ một cú hạnh phúc ập đến với tôi. Tôi đi chợ ở một cửa hàng cỡ lớn ở khu Opéra, chỗ có rạp xiếc bày trong tủ kính để các bậc cha mẹ đưa con đến xem mà không chịu bất cứ ràng buộc nào. Tôi đã đến đó cả chục bận nhưng hôm ấy tới nơi sớm quá, khi rèm vẫn còn buông, tôi tào lao với một ông lao công người Phi tôi không quen nhưng là người da đen. Ông sống tại Aubervilliers, vì họ cũng ở cả khu đó nữa. Chúng tôi phì phèo thuốc lá và tôi xem ông quét hè một lúc vì không biết làm gì hay ho hơn. Sau đó, tôi quay lại cửa hàng và được xem đã đời. Giăng khắp tủ là những ngôi sao to hơn cả thật hết tắt lại bật như những con mắt đang chớp máy. Ở giữa là rạp xiếc có những nhà du hành vũ trụ bay lên mặt trăng rồi vừa trở về vừa vẫy tay chào khách qua đường và những diễn viên nhào lộn bay trong không trung với sự điêu nghệ mà nghề nghiệp trao cho họ, những cô vũ nữ da trắng váy xòe ngồi trên mình ngựa, những chàng lực sĩ cơ bắp cuồn cuộn nâng những vật nặng quá sức tưởng tượng mà không cần cố gắng mấy vì họ đã không phải người thật lại có thêm phương tiện cơ giới. Còn cả một con lừa nhảy lót tót, một nhà ảo thuật với chiếc mũ từ trong đó có những chú thỏ nhảy ra theo hàng một, dạo quanh mũ một vòng rồi lại chui vào, các chú cú làm đi làm lại mai như thế, một màn trình diễn vô tận mà anh chàng ảo thuật không tài nào dừng lại được vì nó vượt quá sức chàng ta. Các chú hề thì sặc sỡ đủ màu, ăn mặc đúng quy định nhà các chú, hề xanh da trời, hề trắng, hề bảy sắc cầu vồng, hề có mũi gắn một bóng đèn đỏ nhấp nháy. Phía sau có đám đông khán giả không phải thật mà để cười rộ lên và vỗ tay không dứt, họ sinh ra để làm thế. Nhà du hành vũ trụ đứng dậy chào khi chạm đến mặt trăng, tàu của anh nán lại để anh có thời gian. Khi ta tưởng đã xem hết thì những chú voi ngộ nghĩnh từ bên đồ của mình bước ra, chú này ngậm đuôi chú kia, đi một vòng quanh rạp, chú đi cuối vẫn còn trẻ con và hồng ửng như mới lột lòng. Nhưng với tôi, những chú hề mới là chúa nhất. Họ thật khác biệt. Tất cả đều có bộ mặt không thể tưởng tượng được, mắt hình dấu hỏi, chú nào cũng ngó đến độ lúc nào cũng hớn hờ. Nhìn họ, tôi nghĩ madame Rosa hẳn trông sẽ rất buồn cười nếu là một cô hề nhưng Madame không phải vậy và đấy chính là điều thật ghê tởm. Họ mặc quần cứ kéo lên là lại tụt xuống vì muốn đổi

mấy trận cười và mang những nhạc cụ phụt tia sáng và tia nước thay vì thứ thông thường chúng vẫn phát ra. Có bốn chú hề và ông vua là một ông Trắc đội mũ chóp nhọn, mặc quần bông, mặt còn trắng hơn cả những chỗ còn lại. Các chú kia quỳ lạy, chào ông kiểu nhà binh, còn ông thì đá đít họ, cả đời ông chỉ làm mỗi thế và có muốn cũng không dừng lại được, vì ông được mặc định cho mục đích ấy. Ông không làm thế vì ác ý mà vì máy móc. Có một chú hề vàng vắn vện xanh lá cây với khuôn mặt lúc nào cũng tớn lên kể cả khi ngã dập mặt, chú làm trò trên dây, liên tục làm hỏng nhưng chú lại thấy nó có phần ngộ ngộ vì chú là triết gia. Chú đội một mái tóc giả hung đỏ dựng đứng lên khi chú đặt bước chân đầu tiên lên sợi dây, rồi bước chân kia, cứ như thế cho đến khi chân chú đã đặt cả trên dây và chú lùi không được mà tiến cũng chẳng xong, chú bắt đầu run lên để làm người ta cười vì sợ, vì không gì buồn cười hơn một chú hề đang hoảng sợ. Cậu bạn chú, xanh ngắt và tử tế, ôm một cây đàn ghi ta tí hon và ca những bài lãng mạn ướt át, rõ ràng chú này có một tấm lòng nhưng lực bất tòng tâm. Chú cuối cùng thực ra là hai chú, vì chú có một bản sao và chú này làm gì thì chú kia cũng buộc phải làm theo, các chú cố cắt đứt mà không có cách nào làm được vì các chú bị buộc vào nhau. Điều hay nhất là những thứ đó hoàn toàn máy móc và ngây thơ, và người ta biết trước rằng các chú không buồn khổ, không già đi và không chết chóc. Nó khác với tất cả, xét từ mọi góc độ. Ngay cả chú lừa cũng muốn làm điều tốt cho bạn chứ không như cái tên chú. Chú ngoác miệng cười và dún dẩy như một mụ lỗ bịch. Tất cả mọi người đều vui sướng trong cái rạp xiếc chẳng có gì là tự nhiên ấy. Chú hề trên sợi dây thép được hưởng một sự an toàn tuyệt đối và cả mười ngày tôi không thấy chú ngã xuống lấy một lần và dù chú có rơi đi chẳng nữa thì tôi biết chú sẽ không bị xước đến một cái móng tay. Đó quả là cái gì rất khác, thật. Tôi đang hạnh phúc đến muốn chết đi được vì hạnh phúc thì phải tóm lấy nó ngay khi nó ở đấy.

Tôi đang xem xiếc và khoan khoái thì cảm thấy một bàn tay đặt lên vai mình. Tôi quay phắt lại vì nghĩ ngay đến một lão còm, nhưng đó lại là

một cô nàng còn trẻ, cùng lắm cũng chỉ hai mươi lăm. Cô ả không tệ tí nào, tóc vàng dày dặn, toát lên sự thơm tho và tươi mát.

- Sao em lại khóc?

- Tui khóc đâu mà khóc.

Cô ả chạm vào má tôi.

- Thế cái này là cái gì? Không phải nước mắt?

- Không, tui không biết nó ở đâu ra.

- Chị thấy là chị nhầm rồi. Cái rập xiếc này đẹp thật!

- Trong thế loại này thì đó là thứ hay nhất tui được xem.

- Em ở gần đây à?

- Không, tui không phải người Pháp. Chắc tui người Algérie, tui tui ở Belleville.

- Em tên gì?

- Momo.

Tôi hoàn toàn không hiểu cô ả ve vãn tôi làm gì. Mười tuổi, tôi vẫn là thằng vô tích sự, kể cả trong vai một thằng Ả-rập. Cô ả để nguyên tay trên má tôi, tôi lùi lại một chút. Phải cảnh giác. Các bạn có khi không biết chứ có những bà nhân viên An sinh xã hội làm vẻ như không nhưng tổng cho bạn một biên bản vi cảnh cùng điều tra hành chính. Mà điều tra hành chính thì không có gì tồi tệ hơn. Madame Rosa nghĩ đến nó là như chết đến nơi. Tôi lùi lại chút nữa, nhưng không quá mức mà chỉ đủ để ù té nếu cô ả kiểm chuyện. Nhưng cô ả xinh không chịu được, cô ả có thể kiểm bọn nếu muốn, với một thằng cha nghiêm túc muốn bao bọc cho ả. Cô ả bật cười.

- Em không phải sợ đâu.

Đứng đấy mà nói. “Em không phải sợ đâu”, một trò dớ dẩn. Ông Hamil luôn bảo nỗi sợ là đồng minh đáng tin cậy nhất của ta, thiếu nó thì

Chúa mới biết ta sẽ gặp phải những chuyện gì, hãy tin vào cái kinh nghiệm già của ta. Ông Hamil còn đến tận La Mecque vì quá sợ hãi.

- Ở tuổi em đừng lê la ngoài đường một mình.

Đến đấy thì tôi phì cười. Cười sáng khoái luôn. Nhưng không nói gì vì tôi không có nhiệm vụ dạy bảo cô nàng.

- Chị chưa gặp cậu bé nào xinh như em.

- Chị ấy, chị cũng không tồi tí nào.

Cô ả nhoén cười.

- Cám ơn em.

Tôi không biết mình bị sao nữa, nhưng tôi có một luồng hy vọng. Không phải tôi đang tìm chỗ nhét mình vào, không đời nào tôi bỏ mặc madame Rosa khi Madame còn khả năng. Chỉ là dầu sao cũng phải nghĩ đến tương lai chẳng chóng thì chày sẽ xộc thẳng vào mặt ta, đôi khi tôi cũng mộng mị về nó. Ai đó đi nghỉ ngoài biển và không gây cho tôi mỗi xúc cảm nào hết. Ừ thì tôi có lừa madame Rosa tí xíu thật nhưng chỉ trong đầu tôi mà thôi, khi tôi muốn chết đi cho rồi. Tôi nhìn cô ả, hy vọng, thấp thỏm. Hy vọng, đó vẫn là thứ mãnh liệt nhất, kể cả ở những người già cả như madame Rosa hay ông Hamil. Điên thế.

Nhưng cô ả không nói thêm lời nào nữa. Chuyện dừng lại đấy. Con người ta thật đỗi trôi. Cô ả bắt chuyện với tôi, tặng tôi một đóa hoa xinh, ân cần mỉm cười với tôi rồi thở dài và bước đi. Một con đi.

Ả ta mặc một cái áo mưa và quần dài. Từ phía sau ta cũng nhìn thấy mái tóc vàng óng của ả. Người ả mảnh dẻ và nhìn cách ả bước đi, rõ ràng một ngày ả có thể ôm đồng hồ chạy lên chạy xuống bảy tầng lầu mà không hề hấn gì.

Tôi lần theo ả vì không có gì hay ho hơn để làm. Một lần, cô ả dừng lại, trông thấy tôi và cả hai chúng tôi cùng cười. Một lần khác, tôi núp sau một cánh cửa nhưng cô ả không ngoái đầu hay quay bước lại, Tôi suýt lạc

mất cô ả. Cô ả đi rất nhanh và tôi nghĩ cô ả đã quên phếng mình rồi vì còn nhiều mối bận tâm. Cô ta bước vào trong một cánh cửa, rồi tôi thấy ả ta dừng lại và nhấn chuông. Đố có sai. Cánh cửa mở bật ra và có hai thằng bé nhảy lên choàng cổ cô ả. Tầm bảy tám tuổi gì đó. Thật là, tôi thề đấy.

Tôi ngồi xuống trước cửa một lúc mà không thật sự muốn ở đây hay ở đâu khác. Có hai ba việc có thể làm, cửa hàng Drugstore ở quảng trường Ngôi Sao có truyện tranh liên hoàn mà với truyện tranh thì người ta kệ thây tất tậ. Hay tôi cũng có thể đến khu Pigalle, nơi có những bà nhưng cô quý tôi và cho tôi tiền. Nhưng đột nhiên tôi chán ngấy những thứ đó và thấy dừng dừng mặc lòng. Tôi không còn muốn ở đó thêm một chút nào nữa. Tôi nhắm mắt lại, nhưng cần nhiều hơn thế và tôi vẫn đấy, tự khắc phải thế khi người ta sống. Tôi không hiểu nổi cô ả lân la với tôi làm gì, cái đồ đi bợm ấy. Phải nói tôi ngu lâu, khi cần hiểu tôi lại toàn lần mò tìm kiếm, ông Hamil quả có lý khi bảo bấy nay nào có ai hiểu quái gì đâu, người ta chỉ còn ngạc nhiên được nữa mà thôi. Tôi lại đi xem xiếc và lãi thêm một hai giờ nhưng nó chẳng là gì so với một ngày trời. Tôi vào một phòng trà dành riêng cho các bà, tấn hai cái bánh ngọt, bánh kem nhân sô cô la, thứ tôi khoái nhất, hỏi chỗ đi tè rồi khi leo trở lên vọt thang ra cửa và bái bai. Sau đó, tôi đến một quầy ở khu cửa hàng Mùa Xuân để xoáy gang tay và vút toẹt vào sọt rác. Việc này giúp tôi thấy dễ chịu.

KHI TÔI QUAY LẠI PHỐ PONTTHIEU thì xảy ra một điều quái lạ. Tôi vốn không tin lắm vào những thứ quái lạ, vì tôi chả thấy điểm khác biệt của chúng ở đâu cả.

Tôi sợ về nhà. Madame Rosa làm người ta rầu lòng khi nhìn vào và tôi biết nguy cơ mất Madame rình rập tôi mọi lúc. Tôi miên mải nghĩ về nó và đôi khi không dám về nhà. Tôi muốn ra đôn bằng cách đi xoáy trộm cái gì to to ở một cửa hàng rồi để bị chộp. Hay để bị kẹt trong một chi điểm và tự vệ bằng tiểu liên cho tới người cuối cùng. Nhưng tôi biết đầu sao cũng chẳng ai để ý đến tôi. Vậy là tôi có mặt ở phố Ponthieu và giết một hai giờ bằng cách xem mấy thằng cha chơi bóng tay trong một quán rượu. Sau đó tôi muốn đi chỗ khác nhưng không biết đi đâu nên tiếp tục lê la tại đó. Tôi biết madame Rosa đang tuyệt vọng, Madame luôn sợ tôi gặp chuyện. Madame gần như không ra ngoài vì bọn tôi không đưa Madame lên gác được nữa. Hồi đầu, bọn tôi bốn năm đưa đờ Madame bên dưới và tất cả bọn lại có mặt khi Madame về để khênh Madame lên. Nhưng bây giờ Madame ngày càng ít làm thế, Madame chân không còn đủ cứng tim không còn đủ mềm, và hơi thì Madame không đủ cho một người dù chỉ là một phần tư. Madame không muốn nghe nhắc đến bệnh viện, chỗ người ta để bạn đi đến tận cùng cái chết thay vì cho quách bạn một mũi tiêm. Madame bảo ở Pháp người ta tẩy chay cái chết êm dịu và bắt bạn sống chừng nào bạn còn khả năng khổ sở. Madame Rosa sợ xanh đít nhái là sẽ bị giày vò và bảo khi chán đến cùng cực Madame sẽ tự tìm đến cái chết. Madame cảnh báo rằng nếu bệnh viện dính vào, cả lũ chúng tôi sẽ bị đặt dưới quyền An sinh Xã hội và Madame khóc khi nghĩ có lẽ mình sẽ buộc phải chết theo đúng luật. Luật pháp được làm ra để bảo vệ những ai cần bảo vệ cái gì đó chống lại người khác. Ông Hamil bảo nhân loại chỉ là một dấu phẩy trong cuốn Sách Cuộc Đời vĩ đại, và khi một ông già nói một điều xuẩn ngốc nhường ấy, tôi không thấy mình có thể gia giảm được gì. Nhân loại không phải một dấu phẩy vì khi madame Rosa nhìn tôi bằng đôi mắt Do Thái, Madame không phải là một dấu phẩy, mà là chính cuốn Sách Cuộc Đời vĩ đại hoàn chỉnh mới là dấu phẩy thì đúng hơn và tôi không muốn thấy nó.

Tôi đã đến đền thờ Hồi giáo hai lần vì Madame mà chẳng thay đổi được gì, nó không hiệu nghiệm với người Do Thái. Chính vì thế tôi khó lòng quay về Belleville mà nhìn madame Rosa mắt trong mắt. Madame luôn miệng “Mắt! Mắt!”, đó là tiếng lòng Do Thái khi họ nhúc nhối đâu đó, ở người Ả-rập thì rất khác, chúng tôi nói 'Khai! Khai!', còn người Pháp thì kêu “Ồ!Ồ!” khi họ không hạnh phúc, vì tuy khó tin nhưng điều đó cũng xảy đến với cả họ nữa. Tôi sắp tròn mười tuổi vì madame Rosa quyết định tôi cần phải quen với việc có một ngày sinh và nó rơi vào đúng hôm nay. Madame bảo điều này quan trọng để tôi phát triển bình thường, còn những thứ khác như tên bố tên mẹ chỉ là sự đua đòi mà thôi.

Tôi ngồi lại dưới cửa một nhà để xe đợi cảm giác đó qua đi, nhưng thời gian còn lộn khộn hơn tất cả, chỉ biết lê bước. Khi người ta đau, mắt người ta doãng ra và biểu lộ nhiều cảm xúc hơn. Madame Rosa có đôi mắt cứ lớn dần lên và càng ngày càng giống mắt những con chó nhìn bạn khi bạn đá chúng mà không biết vì sao. Tôi trông thấy cảnh đó từ đây, khi tôi ở phố Ponthieu gần đại lộ Champs-Élysées nơi có các cửa hàng thượng hạng. Mái tóc tiền chiến của Madame rụng tơi tả và khi có chí khí vẫy vùng Madame muốn tôi tìm cho Madame một bộ tóc giả mới bằng tóc thật để trông ra dáng phụ nữ. Bộ tóc giả cũ của Madame cũng đã trở nên góm ghềnh. Phải nói là Madame bị hói như đàn ông và trông thật rầu lòng vì phụ nữ không được định trước như thế. Madame vẫn muốn có một bộ tóc màu hung đỏ, đó là màu hợp nhất với tạng sắc đẹp của Madame. Tôi không biết phải ăn cắp nó ở đâu. Belleville không có các cơ quan dành cho các bà xấu xí mà người ta vẫn gọi là thẩm mỹ viện. Đại lộÉlysées thì tôi không dám vào. Phải nào hỏi han nào đo đạc, đúng là quỷ tha ma bắt.

Tôi thấy đau đớn tột cùng. Tôi không thấy thèm đến cả một chai Coca. Tôi gắng gượng lòng bảo dạ là mình không sinh ra hôm đó hay hôm nào hết, thật ra mấy chuyện ngày tháng năm sinh chỉ là quy ước tập thể. Tôi nghĩ đến mấy anh bạn hầu, anh Le Mahoute hay anh Le Shah, đang tu nghiệp ở một cây xăng. Khi còn trẻ con, muốn làm nên trò trống thì cần phải có đồng bọn.

Tôi nằm xuống đất, nhắm mắt lại và làm mấy động tác cơ thể để chết đi, nhưng nền xi măng lạnh toát và tôi sợ bị nhiễm bệnh. Bản thân tôi quen nhiều anh chàng tiêm chích nhưng cuộc sống thì tôi không liếm đít nó để mà hạnh phúc. Tôi không muốn tô son trát phấn cho nó, tôi chả ị vào thì thôi, chúng tôi không có gì với nhau. Khi nào đủ tuổi thành niên hợp pháp, tôi có thể sẽ là một tay khủng bố, cướp máy bay, bắt cóc con tin như trên ti vi, để yêu sách cái gì đó, tôi chưa rõ là gì nhưng sẽ không phải một mẫu bánh con con. Cái gì đó ra tấm ra miếng, thật. Hiện thời tôi không nói được với các bạn sẽ đòi cái gì, vì tôi chưa được học một khóa đào tạo chuyên nghiệp.

Tôi ngồi bệt đít trên nền xi măng mà cướp máy bay và bắt cóc con tin, họ đi ra tay giơ cao trên đầu và tôi tự hỏi mình sẽ dùng tiền làm gì bởi không phải cái gì người ta cũng mua được. Tôi sẽ tậu bất động sản cho madame Rosa để Madame được bình thản chết trong lồng lộng gió khơi cùng một bộ tóc giả mới toanh. Tôi sẽ gửi bọn con gái đi đến những khách sạn số dách ở Nice, nơi chúng sẽ được che chở khỏi cuộc sống và sau này có thể thể trở thành nguyên thủ quốc gia đến thăm Paris hay thành viên của phe đa số tuyên bố hậu thuẫn hay những nhân tố có máu mặt của sự thành đạt. Tôi có thể sắm một cái ti vi mới mà tôi đã dăm sắn khi thăm thú các cửa hàng.

Tôi nghĩ đến tất cả những thứ đó nhưng không hào hứng đánh quá lắm. Tôi gọi anh hề xanh da trời và chúng tôi nô đùa với nhau hồi lâu. Rồi tôi viện đến anh trắng, anh ngồi xuống bên tôi và kéo giai điệu lặng im trên chiếc violon tí hon của mình. Tôi muốn quá hải rồi ở quách hẳn đấy với họ nhưng lại không thể bỏ madame Rosa chơ vơ giữa đông phân. Chúng tôi kiếm được một cu người Việt sô cô la sữa thay chỗ cu cậu dạo trước, nó là đứa con mà một bà da đen người Pháp gốc quần đảo Antilles cố tình đẻ với một ông tình nhân có mẹ Do Thái và muốn tự mình nuôi nấng vì bà đã biến chuyện đó thành cả một mối tình si, một chuyện riêng tư. Bà thanh toán sòng phẳng vì ông N'Da Amédée để lại cho bà đủ tiền để sống đàng hoàng, ông lấy bốn mươi phần trăm mỗi lượt khách vì đó là một via hề nườm nượp

không bao giờ vãn và phải trả tiền cho các bà người Nam Tư đang gieo rắc bất hạnh thật sự nhờ dọa dẫm. Rồi những người đảo Corse cũng xía vào bởi một thể hệ mới đã bắt đầu nhen nhúm.

Sát nách tôi có một cái sọt đựng các vật vô dụng, tôi có thể mời lửa và cả tòa nhà sẽ bốc cháy, nhưng sẽ chẳng ai biết đó là tôi, chưa kể làm vậy còn hơi thiếu cần trọng. Tôi nhớ như in cái khoảnh khắc đó trong đời mình vì nó hết như những lúc khác. Với tôi cuộc sống lúc nào cũng là thường nhật nhưng có những thời điểm tôi còn thấy bất ổn hơn. Tôi không đau đớn vật vã gì và như vậy không có lý do nhưng nó lại giống như tôi cụt chân cụt tay trong khi vẫn mọc đầy đủ những thứ cần thiết. Bản thân ông Hamil cũng không giải thích nổi.

Phải nói mà không định cạnh khước ai là ông Hamil ngày càng ngớ ngẩn, như lắm khi vẫn xảy đến với những người già không còn xa ngày đóng sổ bao lăm và không còn lý do trì hoãn. Họ biết điều đang chờ đợi mình và qua ánh mắt ta thấy họ ngóai lại để ân náu trong quá khứ như chính sách rứt cổ của đà điểu châu Phi. Ông kè kè trên tay cuốn sách của Victor Hugo nhưng lẫn lộn và chắc chắn nó là kinh Coran, vì ông có cả hai quyển. Ông thuộc lòng đoạn nhỏ và đọc như ta hít thở khí trời nhưng lại pha trộn chúng với nhau. Khi tôi cùng ông đến nhà thờ Hồi giáo, chỗ chúng tôi tạo được ấn tượng tốt đẹp vì tôi dắt ông như dắt một người khiếm thị mà chỗ chúng tôi người khiếm thị rất được trọng thị, ông nhằm linh tinh cả lên, đáng lẽ cầu nguyện ông lại ngâm Waterloo! Waterloo! ôi bình nguyên buồn thảm!¹², làm những người Ả-rập có mặt mắt tròn mắt dẹt vì nó nhằm chỗ. Ông thậm chí còn nước mắt lưng tròng bởi lòng mộ đạo. Trông ông thật đẹp trong chiếc jellaba và khăn galmona trắng trên đầu, ông cầu nguyện để được tiếp đón chu đáo. Nhưng mãi mà ông không chết và có lẽ sẽ trở thành vô địch thế giới toàn tài vì không ai dám huênh hoang sẽ sống lâu như ông. Ở chỗ con người chó là loài chết trẻ nhất. Mười hai tuổi là ta hết trông cậy vào chúng và phải thay mới. Lần sau có chó tôi sẽ bắt từ trong nôi, như thế tôi sẽ có ngày rộng thàng dài rồi mới mất nó. Chỉ mình các chú hề là không có vấn đề sống chết bởi các chú không góp mặt trên đời bằng con đường tự

nhiên. Các chú được tạo ra bất chấp luật sinh học và không bao giờ chết, nếu không thì hết cả buồn cười. Tôi có thể thấy các chú ngay bên cạnh nếu muốn. Tôi có thể thấy bất kỳ ai bên cạnh nếu muốn, King Kong hay Frankenstein và những bầy chim hồng bị thương, trừ mẹ tôi vì đến đấy thì tôi không đủ trí tưởng tượng.

Chán ngấy cánh cửa, tôi nhòe mắt, ngó xem phố xá. Bên phải có một chiếc xe cảnh sát cùng những chú cớm trong tư thế sẵn sàng. Tôi cũng muốn làm cớm khi tôi đủ thâm niên để không phải co vùi lại trước bất kỳ cái gì bất kỳ một ai và luôn biết cần phải làm gì. Làm cớm người ta được nhà chức trách chỉ huy. Madame Rosa bảo có rất nhiều con gái đi ở chỗ An sinh Xã hội trở thành cớm, lính đặc nhiệm cơ động, cảnh vệ và không ai còn động đến họ được nữa.

Tôi đi ra để xem họ, tay rút túi, và tôi tiến lại phía chiếc xe cảnh sát, như người ta gọi chúng thế. Tôi thấy sờ sợ. Họ không ngồi hết trong xe mà một số đứng rải rác bên ngoài. Tôi bắt đầu huýt sáo bài Đi qua vùng Lorraine vì tôi không mang bộ dạng quê mình và có ngay một anh chàng nhoẻn cười với tôi.

Cớm, đấy là thứ uy lực nhất đời. Một thằng bé có bố làm cớm thì như có bố gấp đôi bọn khác. Họ nhận người Ả-rập và cả người da đen, nếu những người này có tí chất Pháp. Tất cả bọn họ đều là con gái đi đã qua An sinh Xã hội nên không ai dạy thêm họ được gì nữa. Không lực lượng an ninh nào tốt như thế, tôi nghĩ sao thì nói vậy. Ngay cánh quân sự cũng không bén gót họ, có lẽ trừ ông tướng ra.

Madame Rosa sợ cớm xanh cả mặt nhưng đó là tại cái khu trại chỗ Madame từng bị hủy diệt, không dùng nó làm căn cứ lập luận được vì khi đó Madame đứng nhằm bên. Hoặc là tôi sẽ đi Algérie và được sung làm cảnh sát ở đấy, nơi người ta cần họ nhất. Nước Pháp có ít người Algérie hơn nước Algérie nên ở đây họ đỡ bận hơn. Tôi tiến thêm mấy bước về chiếc xe nơi tất cả bọn họ đang đứng đợi những vụ lộn xộn và tấn công có vũ khí và tìm tôi đập loạn xì ngầu. Tôi toàn có cảm giác mình trái luật, tôi

thấy rõ đáng lẽ mình không nên ở đấy. Nhưng họ không động cựa, có lẽ tại mệt quá. Một người còn gục vào cửa sổ ngủ vùi, một người khác bình thản chén một quả chuối đã bóc vỏ cạnh chiếc máy bán dẫn, tóm lại đó là sự thả lỏng. Bên ngoài, một anh cớm tóc vàng cầm một chiếc đài có ăng ten và có vẻ không bận lòng về những chuyện diễn ra xung quanh. Tôi sợ nhưng sợ mà biết tại sao thì ổn cả, vì thường thường tôi cứ sợ xanh đít nhái một cách thiếu căn cứ, như ta thờ vậy. Anh cớm có ăng ten trông thấy tôi nhưng không thực thi biện pháp nào và tôi vừa đi qua ngay cạnh vừa huýt sáo như ở nhà mình.

Có những viên cơm lấy vợ đẻ con, tôi biết điều này tồn tại thực. Một lần tôi đã tranh luận với anh Le Mahoute để biết có bố làm cớm thì thế nào, nhưng anh Le Mahoute ngán ngấm bảo mơ mộng ích gì và bỏ đi. Tranh luận với những kẻ nghiện ngập thật không bổ công, họ không có óc hiểu kỳ.

Tôi nhẩn nha thêm một lát để không phải về nhà, vừa đi vừa đếm xem mỗi vỉa hè có bao nhiêu bước, và có đủ cho cả một gia tài, ngân quỹ số má của tôi còn không đủ chỗ. Mặt trời vẫn đấy. Một ngày kia tôi sẽ về nông thôn xem nó được làm ra sao. Biển cũng vậy, nó cũng hút hồn tôi, ông Hamil nói về nó với rất nhiều trân trọng. Tôi không biết mình sẽ thành gì nếu không có ông Hamil dạy tất cả những điều tôi biết. Ông cùng một ông cậu đến Pháp khi bé tin hin và ông còn trẻ măng khi cậu ông mất, dẫu vậy ông vẫn nên trò nên trống. Bây giờ ông ngày càng ngớ ngẩn nhưng đó là bởi ta không được dự kiến sống lâu đến thế. Mặt trời trông giống một anh hề vàng ngật ngưỡng trên mái nhà. Một ngày kia tôi sẽ đi La Mecque, ông Hamil bảo ở đấy có nhiều mặt trời nhất vì địa lý làm ra thế. Nhưng suy cho cùng với tôi La Mecque không đến nỗi xa khác. Tôi ao ước đến một nơi xa tít tắp có đầy những thứ khác và tôi còn gắng không mừng tượng nó để khỏi phí phạm. Ta có thể giữ lại mặt trời, các chú hề và các chú chó vì với những thể loại đó không thể làm hơn được. Còn những thứ còn lại thì không ai thấy chẳng ai hay và được hoạch định sẵn cho mục đích ấy. Nhưng tôi nghĩ là cả những thứ này cũng vậy, chúng cũng được dàn xếp để

giống như thế. Đôi lúc, kể cũng ngờ ngợ là mọi vật lại quyến luyến với vị trí của mình đến thế.

LÚC ẤY ĐÃ NĂM GIỜ, sắp sửa ra về thì tôi thấy một ả tóc vàng đậu chiếc xe bé tí của mình dưới tấm biển cấm đỗ. Thù dai như sâu, tôi nhận ra ả ngay. Đó chính là ả đã bỏ rơi tôi lúc nãy sau khi ve vãn tôi mà tôi đã đi theo vô ích. Trông thấy ả ta tôi sửng sốt quá thể. Paris đầy rẫy phố xá, chữ duyên phải to tổ đùng mới gặp và quen ai ở đây. ả kia không thấy tôi, đang ở vỉa hè đối diện tôi vội băng qua đường để ả nhận ra. Nhưng ả đang vội hoặc giả không còn nhớ nữa vì đã hai tiếng qua rồi. ả vào nhà số 39, bên trong dẫn ra một cái sân cùng một ngôi nhà khác. Tôi còn không kịp làm cho ả nhìn thấy mình. ả khoác một chiếc áo lông lạc đà, mặc quần và tóc rậm rạp trên đầu, vàng ươm. ả để vương lại sau mình ít nhất năm mét nước hoa. Cô ả không khóa cửa xe và lúc đầu tôi định thó thứ gì đó để cô ả nhớ đến, nhưng tôi buồn bực vì ngày sinh của mình và mọi thứ đến nỗi tôi ngạc nhiên thấy trong mình hóa ra còn nhiều chỗ thế. Có quá đông người cho mỗi một mình tôi. Đào ôi, tôi tự nhủ, chả đáng phải xoáy, ả ta thậm chí sẽ còn chả biết là mình ấy chứ. Tôi muốn cô ta trông thấy mình nhưng không nên tin rằng tôi tìm kiếm một gia đình, madame Rosa nếu nỗ lực sẽ còn kéo dài thêm được chút đỉnh thời gian nữa. Moïse đã tìm được chỗ trú chân, ngay Banania cũng đang trong tình trạng thương lượng, tôi không đến nỗi phải lo lắng. Tôi không mang những bệnh quen tên, tôi không bị khước từ nhận con nuôi, và đó là điều đầu tiên người ta xem xét khi lựa hàng. Ta hiểu họ, vì có những người tin tưởng đón bạn về và thấy trên tay mình một đứa bé vốn con nhà nát rượu hay ngớ ngẩn, trong khi có những đứa tuyệt vời tìm mãi không ra ai. Tôi cũng thế thôi, nếu được chọn, tôi sẽ lấy cái gì mỹ mãn chứ không phải một bà Do Thái không còn gắng gượng được nữa, người làm tôi đau lòng và muốn chết quách đi mỗi khi nhìn thấy. Nếu madame Rosa là chó, hẳn người ta đã tránh cho Madame tình cảnh đó nhưng người ta tử tế với chó hơn với người và không được phép làm con người chết mà không kinh qua khổ ải. Tôi nói với các bạn thế vì các bạn không nên tưởng tôi theo đuổi cô Nadine, như sau này cô sẽ tên như thế, để madame Rosa được bình thân mà từ biệt cõi đời.

LỐI VÀO TÒA NHÀ dẫn đến một tòa thứ hai, phía trong hẹp hơn, ngay khi bước vào, tôi nghe thấy tiếng súng đi đoàn, tiếng xe phanh kết rét, một phụ nữ rú lên và một người đàn ông van vãn “Đừng giết tôi! Xin đừng giết tôi!”, sát đến nỗi tôi nhảy dựng lên. Ngay sau đó là một tràng liên thanh và người đàn ông hét lên “Không!” như mỗi khi người ta chết đi không niềm vui thú. Tiếp theo là một sự im lặng còn khủng khiếp hơn và đến đây các bạn sẽ không tin đâu. Tất cả bắt đầu lại y như lần trước, cũng với gã trai không muốn chết vì những lý do chỉ mình gã biết và tiếng súng liên thanh không đếm xỉa gì đến gã. Không muốn nhưng gã chết đi chết lại tới ba lần như thế gã là một kẻ khốn nạn trên cả mức cho phép và cần phải bắt gã chết quá tam ba bận để nêu gương. Một quãng lặng mới trong đó gã nằm chết, rồi người ta lại bấm bô lao vào gã lần thứ tư, lần thứ năm và cuối cùng thì gã làm tôi phát thương hại vì quả tình cũng đáng thương thật. Sau đó, người ta để cho gã yên, một giọng nữ nói “tình yêu của em, tình yêu tội nghiệp của em”, nhưng với giọng xúc động và thể hiện tình cảm chân thành đến nỗi tôi gần tò te, dù ngay cả nó nghĩa là gì tôi cũng không biết. Ở lối vào không có ai khác ngoài tôi và một cánh cửa có một cái đèn đỏ nhấp nháy. Tôi vừa hoàn hồn từ nỗi thương cảm thì họ đã tua lại cái đồng hồ lớn ấy với “tình yêu của em, tình yêu tội nghiệp của em” mỗi lần với một giọng điệu khác nhau rồi họ bắt đầu đi bắt đầu lại. Gã trai nợ phải chết tới năm sáu lần trong vòng tay ả nhân tình, tuồng như gã hạnh phúc lắm vì cái chết của mình khiến có kẻ đau đớn nhường ấy. Tôi nghĩ tới madame Rosa, chẳng có ai thù hằn với Madame “tình yêu của ta, tình yêu tội nghiệp của ta” bởi có thể nói Madame trọc lông lốc và nặng chũng chín chục kí lô, kí nào cũng xấu tệ như kí nào. Đến đây ả kia nín bật để rồi lại bật ra một tiếng kêu tuyệt vọng đến nỗi tôi lao qua cánh cửa vào bên trong như chỉ có mình tôi là đáng nam nhi. Khốn kiếp, hóa ra đó chỉ làm một trò chiếu bóng, trừ việc mọi người đều đi giật lùi. Khi tôi vào đến nơi, ả đàn bà trên màn ảnh ngã gục vào xác chết, quần quai hấp hối trên đó rồi lại đứng bật ngay dậy, nhưng làm ngược, tức theo kiểu giật lùi như thế ả sống nhả khi đi còn khi về chỉ là một con búp bê. Rồi tất cả tắt phụt và đèn bật sáng.

CÔ Ỏ ĐÁ TÔI đang đứng trước cây micro giữa phòng, phía trước dãy ghế bành và khi tất cả được chiếu sáng thì cô ta trông thấy tôi. Rải rác có ba bốn gã trai nhưng họ không mang vũ khí. Với cái miệng há hốc trông tôi hẳn rất đần độn vì tất cả nhìn vào tôi kiểu như thế. Cô ỏ tóc vàng nhận ra tôi và cười rất tươi, điều này lên tinh thần cho tôi một chút, tôi đã gây ấn tượng với cô ta.

- Chà cậu bé bạn tôi đây mà!

Chúng tôi có bạn bè gì đâu nhưng tôi chả thiết tranh cãi. Cô ta lại gần tôi và nhìn Arthur nhưng tôi biết thừa chính mình mới làm cô quan tâm. Đôi khi, phụ nữ làm tôi buồn cười chết được.

- Đây là cái gì vậy?

- Một cái ô cũ mà tui tân trang lại.

- Trang phục này làm nó trông buồn cười ghê, người ta tưởng nó là một vật hộ mệnh chứ. Bạn em à?

- Chị coi tui là thằng dở người chắc? Đó không phải một thằng bạn, đó là một cái ô.

Cô ta cầm lấy cái ô và giả bộ ngắm nhìn nó. Những người khác cũng y hệt. Điều đầu tiên không ai muốn khi nhận một đứa trẻ về nuôi là nó bị dở người. Tức một đứa trẻ đã dứt khoát đoạn tuyệt vì không còn gì làm nó hứng khởi. Cha mẹ nó vậy là bị bó chân bó tay không biết phải làm gì. Giả dụ, một thằng bé mười lăm nhưng cư xử như mười tuổi. Nhưng các bạn ngắm mà xem, tránh vỏ dưa gặp dưa. Khi một thằng bé mười tuổi như tôi xử sự như mười lăm thì người ta tổng cổ nó khỏi trường vì nó bị loạn trí.

- Khuôn mặt xanh rì này làm cậu ấy xinh trai ghê. Sao em lại làm mặt xanh cho cậu ấy?

Cô ta thơm đến nỗi tôi nghĩ đến madame Rosa, rõ một trời một vực.

- Đây không phải một cái mặt mà là một cái giẻ. Bọn tui bị cấm làm mặt.

- Cấm là sao?

Cô ta có cặp mắt xanh tươi cười và khá ân cần, cô ta khom người trước Arthur nhưng thực ra là vì tôi.

- Tui người Ả-rập. Trong tôn giáo tui thì mắt không được phép.

- Ý em là không được phép làm mắt người phải không?

- Như thế là báng bố Thượng đế.

Cô ta liếc xéo tôi, làm vẻ như không, nhưng tôi thấy rõ là mình tạo được ấn tượng với cô.

- Em mấy tuổi rồi?

- Tui đã nói khi gặp chị lần đầu tiên rồi còn gì. Mười. Đúng ngày hôm nay tui tròn mười tuổi. Nhưng tuổi thì đáng kể gì. Tui có một ông bạn đã tám lăm tuổi mà vẫn sống nguyên đấy.

- Em tên gì?

- Chị đã hỏi tui rồi. Momo.

Sau đó, cô ta phải làm việc. Cô ta giải thích họ gọi chỗ đó là phòng lồng tiếng. Người trên màn ảnh mở miệng như muốn nói nhưng giọng là của những người trong phòng cho mượn. Giống như ở loài chim, nhưng người này mượn giọng thảng vào cổ họng của họ. Lần đầu nếu bị lỡ và giọng vào không đúng lúc thì sẽ phải bắt đầu lại. Đó chính là lúc rất thú vị để xem: tất cả bắt đầu quay lui. Người chết trở về với cuộc sống và giành lại chỗ của mình trong xã hội. Ta nhấn một cái nút và tất cả lùi ra xa. Những chiếc ô tô lăn ngược bánh, những con chó chạy giật lùi, những ngôi nhà nát vụn gom mình lại và đột ngột vươn dậy ngay trước mắt ta. Những viên đạn chồi ra khỏi thi thể và quay lại nòng súng, còn lũ sát nhân thối lui và nhảy giật lùi qua cửa sổ. Nước đang rót tự động dậy rồi leo trở ngược vào cốc. Máu đang tuôn quay về nhà mình trong cơ thể và không để lại vết nào, vết thương khép miệng lại. Một gã vừa khạc nhổ hút lại đơm vào miệng. Ngựa phi nước đại giật lùi, một gã ngã từ tầng bảy xuống được lôi

ngược lên và vào nhà qua cửa sổ. Thế giới đảo ngược đích thực là điều tuyệt diệu nhất tôi từng được xem trong cuộc đời chó má của mình. Tôi còn thoáng thấy madame Rosa trẻ trung tươi rói, chân tay khỏe khoắn, tôi đưa Madame lùi ra xa hơn, Madame càng trở nên xinh đẹp. Tôi giàn giụa nước mắt.

Tôi nán lại một hồi lâu vì không có việc khẩn ở đâu phải giải quyết cả và được thết đãi thật hậu hĩnh làm sao. Tôi thích nhất cảnh người phụ nữ trên màn ảnh khi bị giết đã giữ tình trạng đó một lúc để gây xúc động, và rồi như được một bàn tay vô hình nâng khỏi mặt đất, chị ta bắt đầu lùi lại và phục hồi sự sống. Gã đàn ông được chị ta gọi là “tình yêu của em, tình yêu tội nghiệp của em” có vẻ là đồ rác rưởi nhưng đó không phải việc của tôi. Những người có mặt ở đó thấy rõ cái trò phim ảnh này làm tôi sung sướng cỡ nào, nên họ bảo có thể tua tất cả đến cuối rồi quay ngược cho đến tận khởi điểm, một trong số họ, râu ria xồm xoàm, cười và nói: "Tiếc cái là khi nó bắt đầu lại thì cũng vẫn là một chuyện." Cô ả tóc vàng bảo cô ta tên là Nadine và nghề của cô là làm cho các nhân vật phim ảnh nói tiếng người. Tôi toại nguyện đến nỗi không mong đợi gì hơn. Các bạn thử nghĩ mà xem, một ngôi nhà đang cháy và đổ sập xuống rồi lửa tắt và nhà tự đứng dậy. Phải chính mắt mình trông thấy thì mới tin được, vì với mắt người khác thì nhìn không còn giống thế nữa.

Đó chính là lúc tôi có một sự kiện thực thụ. Tôi không thể nói mình đã leo ngược trở lại và nhìn thấy mẹ, nhưng tôi đã thấy mình ngồi bệt dưới đất, thấy trước mặt mình một đôi chân đi boots cao đến tận đùi và một cái váy ngắn bằng da, tôi ngược mắt lên trong nỗ lực kinh hoàng để nhìn mặt người, tôi biết đấy là mẹ nhưng muộn quá mất rồi, kỷ niệm nào ngược mắt lên được. Tôi thậm chí còn quay lại xa hơn nữa. Tôi cảm nhận một vòng tay bao bọc mình, đu đưa, tôi bị đau bụng, người ủ ấm cho tôi vừa đi đi lại lại vừa ngân nga, nhưng bụng tôi vẫn quặn thắt, rồi tôi thả gọn một cục phân xuống đất và nỗi đau lặn đi nhờ trút được gánh nặng, con người ấm áp thơm tôi, bật một tiếng cười thoáng nhẹ mà tôi thấy ngân nga, ngân mãi, ngân mãi...

- Em có thích không?

Tôi lọt thỏm trong một chiếc ghế bành và màn hình trống trơn. Cô ả tóc vàng lại gần tôi và họ để ánh sáng tràn ngập căn phòng.

- Cũng không đến nỗi.

Sau đó tôi còn được xem cảnh anh chàng lĩnh cả tràng tiểu liên vào bụng do hình như anh ta làm thủ quỹ ở ngân hàng hay thuộc băng đảng đối lập, anh ta kêu van “xin đừng giết tôi, xin đừng giết tôi!” như một thằng ngốc, vì có ích gì, đảng nào chẳng phải làm công việc của mình. Tôi thích người chết nói trên phim “thôi nào các ngài, hãy làm công việc của các ngài đi” trước khi chết, nó biểu lộ sự cảm thông, quấy quả người khác bằng cách tóm lấy họ với những tình cảm đẹp đẽ nào có ích gì. Nhưng anh chàng lồng tiếng không tìm được giọng thích hợp nên họ phải tua lại. Đầu tiên anh ta chìa tay ra đỡ đạn và đó là lúc anh ta kêu “không! không!” và “xin đừng giết tôi, xin đừng giết tôi!” bằng giọng của anh chàng đang đứng trước micro trong phòng và bình an vô sự. Sau đó anh ta ngã xuống, quần quai vì trên phim bao giờ người ta cũng thích thế và rồi anh ta không động cựa nữa. Bọn gang-xtơ còn bồi thêm một cú để đảm bảo anh ta không còn khả năng làm hại chúng. Và khi không còn hy vọng gì nữa thì tất cả lại bắt đầu quay ngược, anh chàng kia đứng bật dậy như thể bàn tay Thượng đế nhắc bổng anh lên và dựng anh dậy để tiếp tục tận dụng anh.

Sau đó chúng tôi xem sang những đoạn khác và có những đoạn phải tua đi tua lại đến chục lần để mọi thứ được chín chu. Từ ngữ cũng lùi lại, nói ngược và phát ra những âm thanh bí hiểm như một thứ ngôn ngữ không ai biết và có thể có ý nghĩa nào đó cũng nên.

Khi màn ảnh trống trơn, tôi thích thú tưởng tượng madame Rosa hạnh phúc mãn nguyện với mái tóc tiền chiến còn nguyên vẹn và Madame không buộc phải tự thân vận động, thế giới đảo ngược mà, tội gì.

Cô ả tóc vàng vuốt tóc tôi và phải nói là cô ta tử tế, tiếc thật. Tôi nghĩ đến hai thằng con cô ta, mấy đứa mà tôi đã nhìn thấy, để xuýt xoa vậy thôi,

thật .

- Nó có vẻ làm em rất thích.
- Tui cười bò cả ra.
- Em muốn quay lại đây lúc nào cũng được.
- Tui không có nhiều thì giờ lắm. Tui không hứa trước với chị điều gì cả.

Cô ta rủ tôi đi ăn kem và tôi đã không khách khí. Tôi cũng làm cô ta thích và khi tôi cầm tay cô để chúng tôi cùng bước nhanh hơn, cô mỉm cười. Tôi ăn một kem sô cô la dâu nhân đào lạc nhưng sau đó tôi lại tiếc, đáng lẽ tôi nên chọn kem vani.

- Tui rất thích khi mình có thể làm tất cả lùi lại. Tui ở nhà một bà chết đến nơi rồi.

Cô không đụng đến kem mà nhìn tôi. Tóc cô vàng đến độ tôi không thể ngăn mình đưa tay chạm vào đó và rồi tôi nhăn nhó vì thật buồn cười.

- Bố mẹ em không ở Paris à?

Tôi không biết phải nói gì và ăn thêm kem, có lẽ đó là thứ tôi thích nhất trần đời.

Cô không năn nì. Tôi luôn bực bội khi người ta nói chuyện với tôi kiểu cha em làm gì mẹ em đâu, đó là thứ chủ đề mà tôi thiếu khả năng đối thoại.

Cô lấy một tờ giấy và một cái bút, viết cái gì đó rồi gạch dưới ba lần để tôi không đánh mất tờ giấy.

- Em này, đây là tên và địa chỉ của chị. Em muốn đến lúc nào cũng được. Chị có một người bạn chăm sóc trẻ em.

- Bác sĩ tâm thần, tôi nói.

Đến đây thì cô thở hắt ra.

- Sao em lại nói thế? Bác sĩ nhi khoa mới chăm sóc trẻ em chứ.

- Chỉ khi chúng nó còn bé thôi. Còn sau đấy là bác sĩ tâm thần.

Cô im bật và nhìn tôi cứ như tôi làm cô phát hoảng.

- Ai dạy em thế?

- Tui có một anh bạn, anh Le Mahoute, anh ấy biết vấn đề này vì anh ấy đi cai nghiện. Người ta làm thế với anh ấy ở Marmottan.

Cô đặt tay lên tay tôi và nghiêng người về phía tôi.

- Em bảo chị là em mười tuổi phải không?

- Đúng, đại khái thế.

- Em biết nhiều thứ so với tuổi mình đấy... Vậy em hứa nhé? Em sẽ đến thăm bọn chị chứ?

Tôi mút kem. Tôi đang mất tinh thần và khi ta không có tinh thần thì những thứ tốt lại càng đẹp lên. Tôi thường xuyên thấy thế. Khi người ta muốn buông xuôi, sô cô la có vị còn đậm đà hơn mọi khi.

- Chị có nơi có chốn rồi.

Cô không hiểu ý tôi, theo cái cách cô nhìn tôi.

Tôi vừa mút kem vừa nhìn thẳng vào mắt cô, hần học.

- Tui đã thấy chị, lúc này, khi suýt nữa thì bọn mình gặp nhau. Chị về nhà và chị đã có hai nhóc. Bọn nó cũng tóc vàng như chị.

- Em đã đi theo chị à?

- Thì đúng rồi, chị giả vờ tui.

Tôi không rõ đột nhiên cô bị làm sao nhưng tôi thề với các bạn là có cả thế gian trong cái cách cô nhìn tôi. Các bạn biết rồi đấy, như thế trong mắt cô có gấp bốn lần trước đây.

- Nghe chị này, bé Mohammed...

- Người ta hay gọi tui là Momo hơn, vì Mohammed thì phải nói nhiều quá.

- Hãy nghe này bé yêu, em có tên và địa chỉ của chị, đừng để mất, hãy đến gặp chị khi em muốn... Em ở đâu vậy?

À, cái này thì đừng hòng nhé. Một cô ả như thế, nếu cô ta sập vào nhà chúng tôi và biết đó là một nhà chứa con gái đi thì còn mặt mũi nào. Không phải tại tôi trông cậy gì vào cô ta, tôi biết cô ta đã có nơi có chốn, nhưng đối với những người tử tế con gái đi tức khắc trở thành những thằng mô ca, những kẻ dẫn mối, tội phạm hình sự và tội phạm trẻ con. Với những người tử tế bọn tôi mang tiếng xấu chết người, hãy tin vào cái kinh nghiệm già của tôi. Họ không bao giờ nhận bạn, bởi cái mà bác sĩ Katz gọi là ảnh hưởng của môi trường gia đình và gái điếm đối với họ là thứ không gì tệ hại bằng. Và rồi họ sợ các bệnh hoa liễu mà bọn trẻ cả lũ đều bị di truyền. Tôi không muốn nói không mà đưa cho cô ta một địa chỉ nhăng nhít. Tôi cầm mảnh giấy của cô ta và bỏ túi, ai biết đâu đấy, nhưng làm gì có phép màu. Cô ta bắt đầu đặt câu hỏi với tôi, tôi không ra gật không ra lắc, chén thêm một ly kem nữa, vị vani, thế thôi. Vani, đó là thứ ngon nhất trần đời.

- Em sẽ làm quen với các con chị và tất cả chúng ta sẽ về nông thôn, ở Fontainebleau... Gia đình chị có một căn nhà ở đó...

- Thôi, tạm biệt nhé.

Tôi bất thần đứng dậy vì tôi chẳng hỏi gì cô ta và vọt đi cùng Arthur.

Tôi nghịch ngợm dọa ô tô bằng cách đi ngang sát sạt mũi chúng. Mọi người sợ đâm phải trẻ con và tôi thích chí thấy nó gây ra hiệu ứng ở họ. Họ có những cú phanh cháy đường để không làm đau bạn và thế đầu sao cũng hơn không. Tôi muốn dọa họ sợ hơn nữa nhưng không có đủ phương tiện. Tôi vẫn chưa chắc được mình sẽ làm trong ngành cảnh sát hay khủng bố, tôi sẽ xem xét sau, khi đến lúc. Dầu thế nào cũng cần một băng nhóm có tổ chức vì một mình thì không thể được, không ăn thua, vả chăng tôi có thích giết chóc gì cho cam, ngược lại là đằng khác. Không, cái tôi thích, là làm

một anh chàng như Victor Hugo. Ông Hamil bảo rằng người ta làm gì với ngôn từ cũng được mà chẳng chết người, rằng tôi còn nhiều thời gian tôi sẽ thấy. Ông Hamil bảo đó là thứ mạnh nhất. Nếu các bạn muốn biết ý kiến của tôi thì mấy thằng cha người dát đầy vũ khí trở nên như vậy là vì người ta đã không nhìn ra họ khi họ còn con nít và họ mãi mãi là những kẻ không ai biết chẳng ai hay. Quá nhiều trẻ con nên người ta không thấy họ, có những đứa còn buộc phải chết đói để được người ta nhận ra hay tự tập thành băng đảng để được trông thấy. Madame Rosa bảo tôi có hàng triệu đứa trẻ chết trên thế giới và nhiều đứa còn bị chụp hình. Madame Rosa bảo con cu là kẻ thù của loài người và kẻ tốt duy nhất trong các bác sĩ là Jesus vì ông ta không từ một con cu mà ra. Madame bảo đó là một trường hợp ngoại lệ. Madame Rosa bảo cuộc sống có thể rất tươi đẹp nhưng người ta chưa thật sự tìm thấy nó mà trong khi chờ đợi thì vẫn phải sống. Ông Hamil cũng nói với tôi vô khối điều tốt đẹp về cuộc sống và nhất là về những tấm thảm Ba Tư.

Khi chạy len lỏi giữa các ô tô để làm cho chúng sợ, vì một thằng bé bị ô tô đâm bẹp, tôi thề với các bạn đấy, không làm ai vui lòng cả, tôi là một thứ đại sự, tôi cảm thấy mình có thể gây cho họ phiền nhiễu mãi không thôi. Tôi chịu nguy cơ bị đâm bẹp ruột không chỉ để làm họ bức bối mà còn gây ép phê ra trò lên họ. Có một anh bạn, Le Claudo theo cách gọi của chúng tôi, đã bị đâm như thế khi chạy chơi như một thằng ngốc và đã được chăm sóc ba tháng ở bệnh viện, trong khi nếu anh mất một chân ở nhà thì bố anh sẽ bắt anh tự đi mà nhạt nọ.

Đêm đã xuống và madame Rosa có lẽ bắt đầu sợ hãi vì tôi không ở nhà. Tôi ba chân bốn cẳng chạy về vì tôi đã thư giãn mà không có madame Rosa và tôi thấy ăn năn.

TÔI THẤY NGAY LÀ TÌNH TRẠNG của Madame lại tuột dốc khi tôi vắng nhà, nhất là phía trên, ở đầu, chỗ Madame còn yếu hơn cả các chỗ khác. Madame vẫn thường vừa cười vừa bảo tôi cuộc sống không tìm thấy nguồn vui ở Madame và bây giờ điều đó hiện lộ. Madame có cái gì thì cái đó cũng làm Madame đau đớn. Đã một tháng rồi Madame không ra chợ được vì các tầng lầu và Madame bảo nếu tôi cứ biến biệt để thêm lo thêm lắng cho Madame thì Madame chả còn nước non gì mà sống nữa.

Tôi kể cho Madame điều tôi thấy ở cái phòng người ta quay ngược lại được, nhưng Madame chỉ thở dài và chúng tôi đi nấu một bữa tối nhẹ. Madame biết mình đang băng hoại đi chóng vánh nhưng Madame nấu nướng vẫn còn đậm đà lắm. Điều duy nhất Madame không muốn, vì bất cứ lý do gì trên đời, là bệnh ung thư và ở khoản này Madame gặp may vì đó là thứ duy nhất Madame không mắc phải. Còn lại thì Madame ung đến độ ngay cả tóc Madame cũng thôi không buồn rụng vì cái cơ chế rụng tóc ở Madame cũng đã hỏng mất tiêu. Cuối cùng, tôi chạy đi gọi bác sĩ Katz và bác đến. Bác chưa già lắm nhưng bác không được trèo cầu thang nữa vì nó sẽ leo thẳng một mạch lên tim. Khi ấy có hai ba nhóc ở trọ một tuần, trong đó hai thằng hôm sau sẽ ra đi, còn thằng thứ ba sẽ đến Abidjan nơi mẹ nó rút về làm cho một sex-shop. Sau hai mươi năm ở khu Les Halles, bà đã ăn mừng đợt vận động cuối cùng cách đây hai ngày, và bà bảo madame Rosa rằng sau đó bà xúc động ghê gớm và có cảm tưởng đột nhiên già xọp đi. Chúng tôi giúp bác sĩ Katz leo lên bằng cách đỡ xung quanh bác và bác đuổi chúng tôi ra ngoài để khám cho madame Rosa. Khi chúng tôi trở vào, madame Rosa rất hạnh phúc, Madame không bị ung thư, bác sĩ Katz là một lương y vĩ đại đã hoàn thành tốt công việc của mình. Sau đó, bác nhìn tất cả bọn tôi, nhưng khi tôi nói cả bọn, tức là chỉ những đứa còn lại và tôi biết chả mấy sẽ chỉ còn mỗi mình mình. Có tin đồn Orleans là madame Do Thái bỏ đói chúng tôi. Tôi còn không nhớ cả tên ba đứa có mặt ở đó, trừ đứa con gái tên Edith, có Chúa mới biết vì sao, bởi nó mới chưa đầy bốn tuổi.

- Ai lớn nhất ở đây?

Tôi trả lời bác sĩ rằng đó là Momo như mọi khi, vì tôi chưa bao giờ nhỏ tuổi đủ để tránh được những thứ tồi tệ.

- Vậy thì Momo, bác sẽ kê đơn và cháu sẽ ra hiệu thuốc.

Chúng tôi ra ngoài bậc thềm và ở đây bác nhìn tôi theo cách người ta vẫn làm để khiến lòng bạn nhói đau.

- Nghe này, cậu bé, bà Rosa ốm lắm rồi.

- Nhưng bác vừa bảo bà không bị ung thư kia mà?

- Bà ấy không bị cái đấy, nhưng nói thẳng ra tệ lắm, tệ lắm rồi.

Bác giải thích rằng madame Rosa mang trong mình số bệnh đủ cho nhiều người và cần phải cho Madame đi viện, đến một phòng rộng. Tôi nhớ rất rõ bác nói đến một phòng rộng, như thế cần phải có rất nhiều chỗ cho tất cả các căn bệnh Madame mang trên người, nhưng tôi nghĩ bác nói vậy để mô tả bệnh viện dưới những sắc thái khích lệ. Tôi không hiểu những tên gọi mà bác sĩ Katz liệt kê cho tôi về mãn nguyện, bởi người ta thấy rõ mười mười là bác đã học được ối điều từ Madame. Điều tối thiểu tôi hiểu được là khi bác bảo madame Rosa bị căng thẳng quá và Madame có thể bị tấn công bất cứ lúc nào.

- Nhưng đặc biệt, nếu cháu thích thế hơn, bà ấy bị suy nhược và lẫn lẫn.

Tôi chả thích cái gì hơn nhưng tranh luận làm gì. Bác giải thích với tôi rằng madame Rosa bị co động mạch, các ống dẫn bít lại và chỗ cần thông thì không thông nữa.

- Máu và ôxy bà ấy không còn nuôi bộ não đúng cách. Bà ấy sẽ không nghĩ được nữa và sẽ sống như một cây rau. Nó có thể còn kéo dài lâu đấy và đến mức thỉnh thoảng bà ấy còn lóe lên chút sáng suốt nhưng nó không chịu buông tha, nó không chịu buông tha.

Bác này làm tôi đến buồn cười, với cái cách bác nhắc đi nhắc lại “nó không buông tha, nó không buông tha”, cứ như có cái gì sẽ buông tha

không bằng.

- Nhưng đó không phải bệnh ung thư, đúng không ạ?

- Hoàn toàn không. Cháu có thể yên tâm.

Dù sao đó cũng là một tin tốt lành và tôi bắt đầu sụt sùi. Tôi hân hoan tột độ là chúng tôi tránh được thứ tệ nhất. Tôi ngồi xuống cầu thang và rên rĩ như một con bê. Bê không khóc bao giờ mà chỉ do thành ngữ nói thế.

Bác sĩ Katz ngồi xuống cạnh tôi trên cầu thang và đặt một tay lên vai tôi. Bộ râu làm bác trông giống ông Hamil.

- Cậu bé, không nên khóc, người già chết đi là lẽ tự nhiên. Cháu vẫn còn cả cuộc sống ở trước mặt.

Bác ta tìm cách làm tôi sợ hay sao, đồ khốn ấy. Tôi để ý thấy người già thường nói “cậu còn trẻ, cậu có cả cuộc sống ở trước mặt”, với một nụ cười tươi, như thể điều đó làm họ hài lòng vậy.

Tôi đứng dậy. Dào ôi, thì tôi biết tôi còn cả cuộc sống phía trước nhưng tôi sẽ không làm mình phát ốm vì nó đâu.

Tôi giúp bác sĩ Katz xuống cầu thang rồi trèo lên rất nhanh để báo tin tốt lành cho madame Rosa.

- Xong rồi, madame Rosa ơi, bây giờ thì chắc chắn rồi, bà không bị ung thư. Cái này thì bác sĩ đã nói chắc nịch rồi.

Madame cười toang hoác, vì Madame hầu như không còn răng nữa. Khi madame Rosa cười, Madame đỡ già và đỡ xấu hơn mọi bữa, vì vẫn giữ được một nụ cười trẻ trung giúp Madame nâng cấp diện mạo. Madame có một tấm ảnh mười lăm tuổi hồi trước chiến tranh hủy diệt của người Đức và khi nhìn nó người ta không thể tin được có ngày nó sẽ thành madame Rosa. Từ phía kia cũng vậy, thật khó tưởng tượng madame Rosa ở tuổi mười lăm. Hai người không có mối liên hệ nào. Madame Rosa tuổi mười lăm có một mái tóc hung đỏ xinh đẹp và một nụ cười như có đủ đầy những điều tốt đẹp trước mặt Madame bất kể Madame đi đến chốn nào. Tôi quận

bụng khi nhìn Madame ở tuổi mười lăm và bây giờ, trong tình trạng hiện thời. Cuộc sống đã tệ bạc với Madame chứ còn sao nữa. Thỉnh thoảng tôi ra trước gương và gặng gương tượng mình sẽ thế nào khi bị cuộc sống đối xử bạc bẽo, tôi làm điều đó bằng cách dùng tay kéo xéch môi lên và nhăn nhó mặt mày.

Tôi đã báo cho madame Rosa tin tốt đẹp nhất đời Madame như thế, rằng Madame không bị ung thư.

Buổi tối chúng tôi khai chai sâm banh mà ông N'Da Amédée đã tặng để mừng việc madame Rosa không phải đương đầu với kẻ thù ghê gớm nhất của nhân dân, như ông N'Da Amédée vẫn gọi vì ông còn muốn làm cả chính trị nữa. Madame đã làm đẹp để uống sâm banh và chính ông N'Da Amédée cũng tỏ vẻ sững sốt. Sau đó ông đi nhưng trong chai vẫn còn rượu. Tôi rót đầy ly cho madame Rosa, chúng tôi cùng lạnh canh, tôi nhắm mắt lại và thấy Madame Do Thái đi giật lùi cho đến khi chỉ còn mười lăm tuổi như trong ảnh và tôi còn hôn Madame trong bộ dạng ấy. Chúng tôi uống cạn sâm banh, tôi ngồi trên chiếc ghế đầu áp bên Madame và cố tươi mặt để động viên Madame.

- Madame Rosa, rồi bà sẽ sớm được đi vùng Normandie, ông N'Da Amédée sẽ cho tiền để bà đi.

Madame Rosa vẫn bảo loài bò là những người hạnh phúc nhất đời và Madame ao ước được đến sống ở vùng Normandie, nơi không khí thật trong lành. Tôi nghĩ chưa bao giờ tôi ao ước làm cứng mẽ như khi tôi ngồi trên chiếc ghế đầu và nắm tay Madame, bởi tôi thấy mình éo ột làm sao. Rồi Madame đòi mặc chiếc áo ngủ màu hồng nhưng chúng tôi không tài nào luồn Madame vào trong được vì đó là váy ngủ gái đĩ của Madame và từ mười lăm năm nay Madame đã phồng hân lên. Tôi thì tôi nghĩ người ta không tôn trọng các bà già đúng mực, thay vì truy bức họ khi họ còn trẻ. Tôi ấy à, nếu tôi có khả năng, tôi sẽ chỉ chăm nom các bà điểm già thôi vì các bà trẻ đã có bọn mô ca trong khi các bà già chẳng có ma nào. Tôi sẽ chỉ thu nhận những bà già lão, xấu ợt và không còn tích sự gì, tôi sẽ làm mô

ca cho họ, tôi sẽ săn sóc họ và tôi sẽ làm công lý trị vì. Tôi sẽ là thằng mô ca và ông cóm vĩ đại nhất đời và với tôi sẽ không bao giờ còn có ai phải nhìn thấy một gái đĩ già bị bỏ mặc và khóc ròng rã trên một tầng bẩy không thang máy nữa.

- Thế ngoài ra, bác sĩ còn nói gì nữa? Bà sắp chết à?

- Không hẳn như vậy, không ạ. Madame Rosa, bác ấy không bảo cháu hẳn là bà sẽ chết hơn một điều khác.

- Thế bà bị những gì?

- Bác ấy không đếm, bác ấy bảo có đủ thứ.

- Thế còn chân bà?

- Bác ấy không nói gì đặc biệt về chân cả, mới cả bà thừa biết là người ta không chết vì đôi chân mà madame Rosa.

- Thế còn ở tim thì bà làm sao?

- Bác ấy không lưu ý gì cả.

- Bác ấy bảo gì về rau cỏ thế?

Tôi làm bộ ngây thơ.

- Sao ạ, rau sao ạ?

- Bà có nghe ông ấy nói gì đó về rau, phải không?

- Phải ăn rau cho có sức khỏe, madame Rosa ạ, bà vẫn luôn cho bọn cháu ăn rau đấy thôi. Nhiều khi bà còn chỉ cho bọn cháu ăn mỗi rau còn gì.

Mắt Madame ứ nước và tôi đi lấy giấy vệ sinh để chùi cho Madame.

- Cháu sẽ ra sao nếu không có bà hả Momo?

- Cháu sẽ không ra sao cả và rồi cũng chưa tính được.

- Cháu là một thằng bé xinh xẻo, Momo ạ, và như thế rất nguy hiểm, cần phải cảnh giác. Hãy hứa với bà là cháu sẽ không tự vận động bằng lỗ

đít.

- Cháu hứa với bà.

- Hãy thề với bà.

- Cháu thề với bà, madame Rosa, về phần này bà có thể yên tâm.

- Momo, hãy luôn nhớ rằng lỗ đít là thứ thiêng liêng nhất ở người đàn ông. Đó là chỗ danh dự của anh ta. Đừng bao giờ để ai làm thế với cháu ở đít, ngay cả khi hấn trả hậu hĩ. Ngay cả khi bà chết đi và cháu chỉ còn tro trọi lỗ đít ở đời, cũng đừng để bị làm như vậy.

- Cháu biết, madame Rosa ạ, đó là nghề của mấy mẹ bồi. Một gã đàn ông, hấn phải làm mình được nể trọng.

Cứ như thế, chúng tôi đã ngồi cầm tay nhau một giờ đồng hồ và việc này giúp Madame bớt sợ.

ÔNG HAMIL MUỐN LÊN THĂM madame Rosa khi biết Madame ốm, nhưng với tuổi tám lăm của mình mà không thang máy, ông nằm ngoài vòng pháp luật. Họ quen thân nhau cách đây ba mươi năm khi ông Hamil bán thảm còn madame Rosa bán mình và thật bất công khi chứng kiến họ bị một cái thang máy chia cách, ông muốn chép tặng Madame một bài thơ của Victor Hugo nhưng mắt ông không còn nhìn thấy nữa và tôi phải học thuộc lòng hộ ông. Nó bắt đầu bằng soubhân ad daïm lâ iazoul, điều có nghĩa rằng chỉ mỗi Vĩnh Hằng là không bao giờ kết thúc và tôi trèo ngay lên tầng bảy khi nó còn động trong đầu và tôi đã ngâm cho madame Rosa nghe nhưng tôi bị tắc tị hai lần và phải hai lần vượt khổ ải bảy tầng để hỏi ông Hamil những mẫu mà tôi thiếu của Victor Hugo.

Tôi tự nhủ sẽ có một điều tốt đẹp trọn vẹn nếu ông Hamil lấy madame Rosa vì họ đến tuổi rồi và có thể cùng nhau bại hoại đi, điều luôn luôn khiến ta vui lòng. Tôi đã nói thế với ông Hamil, chúng tôi có thể khênh ông lên tầng bảy trên một chiếc băng ca để ông ngỏ lời với Madame và sau đó chuyển cả hai người về nông thôn và để họ lại trên một cánh đồng cho đến khi họ chết. Tôi đã không nói nguyên xi như thế, vì người ta không kích cầu theo cách đó được, tôi chỉ đá gà đá vịt là sẽ dễ chịu hơn nếu có hai người và có thể trao đổi các nhận xét với nhau. Tôi nói thêm với ông Hamil là ông có thể sống đến một trăm linh bảy tuổi vì cuộc sống quên ông rồi chưa biết chừng, và bởi xưa ông từng một đôi lần bị madame Rosa hớp hồn, đây là lúc nắm lấy cơ hội. Cả hai người đều cần tình yêu và bởi chừng nó không còn có thể được ở tuổi họ nên họ cần hợp sức lại. Tôi còn lôi ra tấm ảnh madame Rosa hồi mười lăm tuổi và ông Hamil đã chiêm ngưỡng Madame qua đôi kính đặc biệt mà ông có để nhìn rõ hơn mọi cặp khác. Ông để tấm ảnh rất xa rồi sát gần và bất chấp tất cả hẳn ông đã nhận thấy điều gì đó vì ông mỉm cười rồi rưng rưng nước mắt, nhưng không hẳn vì khóc mà chủ yếu vì ông là một cụ già. Người già không thể ngừng chảy nước được.

- Ông có thấy bà ấy đẹp thế nào không, madame Rosa ấy, trước khi mọi việc xảy ra. Ông bà phải lấy nhau thôi. Vâng cháu cũng biết rồi, nhưng

ông vẫn có thể xem ảnh để nhớ về bà ấy.

- Hẳn ta đã lấy bà ấy cách đây năm mươi năm, nếu ta quen bà ấy, Mohammed bé bỏng ạ.

- Ông bà có khi sẽ ghê sợ nhau sau năm mươi năm ấy chứ. Bây giờ, ông bà thậm chí còn có thể nhìn nhau tốt hơn nhiều, và để ghê sợ nhau thì ông bà không còn thời gian nữa.

Ông đang ngồi trước tách cà phê, tay đặt trên Cuốn Sách của Victor Hugo và ông có vẻ hạnh phúc bởi đó là một người không thách giá cao.

- Bé Mohammed ạ, ta không thể kết hôn với một bà Do Thái được, ngay cả khi ta vẫn còn khả năng làm điều tương tự.

- Bà ấy chẳng còn tí Do Thái hay cái gì khác đâu, ông Hamil ơi, bà ấy chỉ còn đau khắp mình mẩy thôi. Còn chính ông thì già đến nỗi bây giờ thánh Allah là người phải nghĩ đến ông chứ ông không phải nghĩ đến thánh Allah nữa. Ông đã đi thăm Ông ta ở La Mecque rồi còn gì, giờ thì đến lượt Ông ta phải rục rịch chứ. Sao ông bà không lấy quách nhau ở tuổi tám lăm, khi không còn nguy cơ gì nữa?

- Thế hai chúng ta sẽ làm gì sau khi đã lấy nhau?

- Ông bà sẽ đau lòng vì nhau, giờì ạ. Chả phải vì thế mà thiên hạ lấy nhau đấy thôi.

- Ta quá già để cưới vợ rồi, ông Hamil đáp, cứ như ông không quá già để làm những thứ khác không bằng.

Tôi không dám nhìn madame Rosa nữa, vì Madame băng hoại đi vô độ. Những thằng nhóc khác đã được rút đi, và khi một bà mẹ điếm đến để bàn việc ở trọ, bà ta thấy rõ madame Do Thái đang tàn tạ và không muốn gửi con mình lại. Kinh dị nhất, madame Rosa bôi son ngày một đỏ và nhiều khi Madame nín khách bằng mắt và các thể loại khác bằng môi như vẫn đang trên đường vận động. Đến đấy thì quá lắm, tôi không muốn chứng kiến. Tôi xuống phố và lê la dưới đó cả ngày, madame Rosa trở lại một

mình ở nhà và không chèo kéo được ai bằng đôi môi đỏ chót và mấy điệu bộ của mình. Thỉnh thoảng, tôi ngồi lại trên vỉa hè và làm thế giới lùi lại như trong phòng lồng tiếng nhưng còn về xa hơn nữa. Người ta từ những cánh cửa bước ra và tôi làm họ quay vào, tôi đứng trên vỉa hè, đẩy xe ô tô lùi ra xa và không ai tiến lại được gần tôi. Hu, tôi đang không ở đỉnh cao phong độ.

MAY THAY, chúng tôi có những người hàng xóm qua đờ đần. Tôi từng kể các bạn nghe về bà Lola ở tầng năm, cái ông giả gái tiếp khách trong công viên Boulogne, có ô tô nên trước khi ra đó bà thường tạt lên phụ chúng tôi một tay. Bà mới ba mươi lăm tuổi và còn nhiều thành công trước mặt. Bà mang cho chúng tôi nào sô cô la, nào cá hồi xông khói, nào rượu sâm banh vì nó đắt tiền và chính thế mà những người vận động bằng lỗ đít không bao giờ dành dụm được. Hồi đó có tin đồn Orleans là người làm công gốc Bắc Phi mắc bệnh dịch tả và việc đầu tiên bà Lola làm thành lệ là rửa tay. Bà kinh hãi bệnh dịch tả, nó không được vệ sinh và chuộng sự nhơ nhớp. Tôi thì tôi không biết dịch tả nhưng tôi nghĩ nó không đến nỗi kinh như bà Lola nói, đó là một căn bệnh vô can. Nhiều khi tôi còn muốn bảo vệ dịch tả vì ít nhất cũng không phải lỗi của nó nếu nó như thế, nó chưa bao giờ quyết định sẽ là bệnh dịch tả mà mọi việc cứ tự xảy đến với nó.

Bà Lola lượn xe cả đêm ở công viên Boulogne bà bảo mình là người Senegal duy nhất trong nghề và bà đắt hàng vì cùng lúc sở hữu cả một đôi nhũ hoa nóng bỏng và một con cu. Bà đã nuôi dưỡng đôi gò bồng đảo nhân tạo như nuôi gà. Quá khứ đấm bốc khiến bà sung mãn đến độ có thể cầm một chân bàn nâng bổng lên nhưng người ta không trả công cho bà vì việc đó. Tôi quý bà lắm, đó là một người không giống bất cứ cái gì và không ai so đo được. Tôi nhanh chóng ngộ ra rằng bà quan tâm tới mình là để có con có cái, mà bà không có được trong nghề của mình vì thiếu điều kiện cần và đủ. Bà đội một bộ tóc vàng giả và có bộ ngực được hâm mộ trong giới các bà các cô và được bà bồi bổ hàng ngày bằng hoóc môn, bà uốn éo người khi vừa đi giày cao gót vừa làm các động tác pê đê để gợi hứng cho khách hàng, nhưng đó quả thực là một người khác hẳn mọi người và ta thấy tin tưởng. Tôi không hiểu sao người ta toàn bị xếp hạng vì lỗ đít và vì sao lại quan trọng hóa nó lên trong khi nó không thể làm hại ai. Tôi có ve vãn bà đôi chút vì chúng tôi cần bà quá. Bà thả tiền cho chúng tôi, bóp núc cho chúng tôi, ném nắp nước xốt trong lúc làm những bộ tịch nho nhỏ và vẻ mặt vui tươi, với đôi hoa tai và động tác nhún nhảy trên đôi giày cao gót. Bà bảo khi còn trẻ ở Senegal bà ba lần liên hạ gục Kid Govella nhưng bà

luôn khổ sở vì mình là đàn ông. Tôi nói với bà “Madame Lola, bà thật chẳng giống bất kỳ ai hay thứ gì”, điều này làm bà khoái lắm, bà đáp “Đúng thế, bé Momo ạ, ta là một tạo vật trong mơ”, và quả đúng thế, bà giống với chú hề màu xanh hay cậu ô Arthur của tôi, những người cũng hoàn toàn dị biệt. “Cháu sẽ thấy, bé Momo ạ, khi cháu lớn lên, rằng những dấu hiệu để được cung kính bề ngoài chả có nghĩa lý gì, như cặp tình hoàn vốn là cái ngẫu nhiên.” Madame Rosa ngồi trên ghế bành của mình và van vãn bà hãy ý tứ vì tôi hãy con trẻ con. Không, bà tử tế thật vì bà hoàn toàn ngược đời và không nanh ác. Khi bà chuẩn bị ra ngoài buổi tối, đội tóc giả màu vàng, đi giày cao gót, đeo hoa tai và với khuôn mặt da đen đẹp mang dấu tích của võ sĩ đấm bốc, chiếc áo thun trắng tôn rõ bộ ngực lên, chiếc khăn hồng quấn quanh cổ để che đi cái yết hầu mà người giả gái rất kỳ thị, chiếc váy ngắn xẻ một bên và đôi bít tất đăng ten, trông không thể tin được, thật. Đôi khi bà biến đi đâu một hai ngày ở Saint-Lazare và kiệt sức trở về, trang điểm trễ nải rồi đi nằm và uống một viên thuốc ngủ vì không phải người ta rốt cuộc sẽ quen được với tất cả. Một lần cảnh sát đến nhà bà khám lục ma túy nhưng không đúng thế, các bà bạn đổ kị đã vu khống bà. Ở đây tôi đang nói với các bạn về cái thời madame Rosa vẫn còn nói được và còn nguyên cả cái đầu trừ việc thỉnh thoảng Madame im bật giữa chừng và há hốc miệng nhìn thẳng trước vẻ mặt không biết mình là ai đang ở đâu đang làm gì. Đó là chứng bác sĩ Katz gọi là tình trạng ngây ngô. Ở Madame nó nặng hơn rất nhiều ở người khác và nó đều đặn dề lên Madame nhưng Madame vẫn nấu món cá chép kiểu Do Thái đâu ra đấy. Hàng ngày khi công viên Boulogne chạy việc bà Lola đến hỏi thăm và cho chúng tôi tiền. Trong khu phố bà rất được trọng vọng và những kẻ dám ho he sẽ lĩnh đủ vào mồm.

Tôi không rõ chúng tôi sẽ ra sao ở tầng bảy nếu không có sáu tầng kia với những người thuê nhà không tìm cách chơi xấu nhau. Họ chưa bao giờ tố cáo madame Rosa với cảnh sát kể cả khi nhà Madame chứa tới mười nhóc con gái đi làm lộn tùng phèo trong cầu thang.

Tầng ba còn có một ông người Pháp cư xử cứ như không phải ở nhà mình. Ông ta cao lớn, khô khan với một cây gậy và sống âm thầm không khiến ai để ý. Ông biết tin madame Rosa đang yếu đi và một hôm ông leo bốn tầng lầu nối giữa hai nhà để đến gõ cửa. Ông vào nhà, chào madame Rosa, thưa bà, tôi xin gửi tới bà tất cả sự trân trọng của tôi, ông ngồi xuống, đặt mũ lên đầu gối, thảng thớm, đầu vươn thẳng và ông lấy trong túi ra một chiếc phong bì dán tem bên trên có viết đầy đủ tên họ của ông.

- Tôi là Louis Charmette, đúng như tên viết trên này. Bà có thể đọc ở đây. Đó là một bức thư con gái tôi viết cho tôi, mỗi tháng một lần.

Ông chìa cho chúng tôi xem lá thư trên đó có viết tên ông, như muốn cho chúng tôi thấy ông vẫn còn một cái tên.

- Tôi là nhân viên đường sắt nghỉ hưu, cán bộ hành chính. Tôi được biết bà đau nặng sau hai mươi năm sống cùng trong khu, và tôi muốn tranh thủ dịp này.

Tôi đã nói với các bạn là madame Rosa, không kể bệnh tật, rất trải đời và việc xảy ra làm Madame toát mồ hôi lạnh. Madame còn đầm đìa mồ hôi hơn khi có điều gì càng ngày Madame càng mù mờ không hiểu, mà đó lại là điều vẫn xảy ra khi người ta già đi và họa vô đơn chí. Vậy nên cái ông người Pháp đã cất công leo bốn tầng gác đến chào Madame đã giáng cho Madame một đòn chí mạng, nó như muốn nói Madame chết đến đít và đây là sứ giả chính thức. Nhân vật này lại còn ăn mặc đạo mạo, với bộ trang phục đen tuyền, sơ mi, cà vạt chỉnh tề. Tôi không nghĩ madame Rosa muốn sống nhưng muốn chết Madame cũng không nổi, tôi nghĩ không phải cái này cũng chẳng phải cái kia, mà chỉ là Madame đã quen rồi. Tôi thì tôi tin còn nhiều việc đáng làm hơn thế.

Cái ông Charmette này tỏ ra nhất mực quan trọng và nghiêm trang trong cái dáng ngồi thẳng đuồn và bất động, và madame Rosa hoảng. Giữa họ có một quãng lặng lẽ thê và sau đó họ không có gì để nói với nhau. Nếu các bạn muốn biết ý kiến của tôi thì cái ông Charmette này leo lên là bởi ông ta cũng cô độc và muốn tham vấn madame Rosa để liên kết. Đến độ

tuổi nào đó người ta ngày càng có ít người người viếng thăm, trừ phi người ta có con cháu và những người này bị luật tự nhiên bó buộc. Tôi cho là cả hai người cùng làm cho nhau sợ và họ nhìn nhau như muốn nói xin ông nói trước đi không xin bà nói trước đi. Ông Charmette già hơn madame Rosa nhưng trông ông khô hơn, còn bà Do Thái tứ phía dồi dào nên bệnh tật có chỗ rộng rãi hơn nhiều. Mà nói chung với một bà già vốn từng phải là người Do Thái nhiều thế thì mọi thứ khắc nghiệt hơn so với một ông nhân viên Liên đoàn đường sắt quốc gia Pháp.

Madame ngồi trên ghế bành của mình, tay cầm chiếc quạt giữ lại từ thời xưa, thời người ta còn tặng Madame những món quà dành cho phái yếu, bị choáng mạnh đến nỗi không biết phải nói gì. Ông Charmette nhìn Madame, ngay đơ với chiếc mũ trên đầu gối như thể ông đến đón Madame đi, còn madame Do Thái đầu rung bần bật và mướt mồ hôi vì sợ. Dầu sao cũng buồn cười khi tưởng tượng cái chết có thể vào nhà và ngồi xuống, đặt mũ lên đầu gối và nhìn thẳng vào mắt bạn như muốn nói đã đến giờ rồi. Tôi thì tôi thừa sức thấy rằng đó chỉ là một ông Pháp thiếu đồng hương và túm ngay cơ hội đánh tín hiệu về sự hiện diện của mình khi tin đồn madame Do Thái sẽ không xuống đất nữa đã lan khắp công luận đến tận hiệu tạp hóa Tunisie của ông Keibali nơi tất cả mọi tin tức đều về tụ hội.

Ông Charmette này có khuôn mặt rộp già, nhất là xung quanh hai con mắt, những kẻ đầu tiên cứ trũng cả xuống và sống vò vò trong quận lỵ của mình với dấu hiệu của tại sao, quyền nào, cái gì xảy đến với tôi. Tôi nhớ rõ như in về ông, tôi nhớ ông ngồi thang ra sao trước mặt madame Rosa trên tấm lưng mà ông không còn cúi xuống được nữa vì bệnh thấp khớp càng già càng nặng, đặc biệt khi đêm về mát lạnh, điều thường xuyên xảy ra những lúc trái mùa. Ở quây đồ khô ông nghe phong thanh madame Rosa sẽ không còn trụ lại được bao lâu nữa và Madame bị xâm hại ở các cơ quan chính yếu giờ không còn tí công ích nào, và hẳn ông tin rằng một người như vậy có thể hiểu ông hơn những người vẫn còn nguyên xi lành lặn, và ông đã leo lên. Madame Do Thái thì hoảng loạn, đó là lần đầu tiên Madame đón tiếp một ông Pháp Công giáo ngồi ngay đơ trực diện. Họ còn im lặng

thêm nữa, thêm nữa, rồi ông Charmette mở đôi lời, và ông bắt đầu nói một cách trang trọng với madame Rosa về tất cả những gì ông đã làm trong đời cho ngành đường sắt của Pháp, như thế đầu sao cũng là quá nhiều với một madame Do Thái già đang ở vào tình trạng tiến triển rất xa và vì vậy Madame đi từ sự sống này đến ngạc nhiên khác. Họ sợ, cả hai người, vì không phải lúc nào tự nhiên cũng tiến hành mọi việc một cách tốt đẹp. Tự nhiên, nó làm loạn xì ngầu và nhắm tịt tung, ngay cả mình làm gì nó còn không biết, khi là lá hoa chim chóc khi là một madame Do Thái già ở tầng bảy và không còn khả năng đi xuống nữa. Cái ông Charmette này khiến tôi mỉm lòng vì rõ mồn một là ông ta cũng rứa, không còn gì chẳng còn ai, dù vẫn có bảo hiểm xã hội. Tôi thì tôi thấy thứ thiếu thốn chính là những mặt hàng thiết yếu.

Đâu phải lỗi của người già nếu họ toàn bị tấn công vào lúc cùng buổi tận và tôi không nông nhiệt gì với các quy luật của tự nhiên.

Người ta cũng có cảm giác gì đó khi nghe ông Charmette nói về các đoàn tàu, các nhà ga và giờ xuất phát, như thế ông còn hy vọng có thể thoát ra bằng cách bắt đúng chuyến tàu vào giờ hoàng đạo và tìm được chỗ đổi tàu, trong khi ông biết tổng mình đã đến nơi và chỉ còn việc xuống tàu nữa mà thôi.

Họ tiếp tục như vậy hồi lâu và tôi thấy lo cho madame Rosa, tôi thấy rõ Madame bấn loạn hoàn toàn bởi một cuộc viếng thăm quan trọng dường kia, giống như người ta đến dâng lên Madame những niềm vinh hạnh cuối cùng.

Tôi mở mời ông Charmette hộp sô cô la bà Lola cho chúng tôi, nhưng ông không đụng đến vì ông có các cơ quan bắt ông phải kiêng của ngọt. Cuối cùng ông xuống lại tầng ba và cuộc viếng thăm của ông đã không dàn xếp được tí gì, madame Rosa thấy mọi người càng ngày càng tử tế với mình và đó chưa bao giờ là một điềm lành.

MADAME ROSA ĐỘ NÀY CÓ những đợt di trú ngày càng dài và nhiều khi ngồi thừ ra hàng giờ. Tôi nhớ tới tấm biển ông thợ giày Reza treo lên báo trường hợp ông vắng mặt thì cần đi tìm hàng khác, nhưng tôi chẳng bao giờ biết mình có thể tìm ai, vì ngay giữa La Mecque còn có người dính phải dịch tả. Tôi ngồi xuống chiếc ghế đầu cạnh Madame, nắm tay Madame và đợi Madame trở về.

Bà Lola hết lòng giúp chúng tôi. Đi làm ở công viên Boulogne về, bà lữ đừ vì những nỗ lực bỏ ra cho hoạt động chuyên môn và đôi lúc ngủ không trở mình đến tận năm giờ chiều. Buổi tối bà lên phụ chúng tôi một tay. Thằng hoặc chúng tôi vẫn còn người đến ở trọ nhưng không đủ sống và bà Lola bảo nghề làm dĩ đang lụn bại dần do cạnh tranh rẻ rúng. Cảnh sát không ra đòn với gái điếm đã xếp xó mà cứ nhắm vào những người còn đáng đồng tiền bát gạo. Đã từng xảy ra một vụ tổng tiền, một mô ca vốn chỉ là thằng dẫn gái vớ vẩn dọa tố con một bà điếm lên An sinh Xã hội để truất quyền phụ mẫu của bà nếu bà không chịu đi Dakar, và chúng tôi đã trông đứa bé trong mười ngày – nó tên Jules, thật đúng là trên cả mức cho phép – trước khi mọi việc được dàn xếp êm thấm vì có ông N'Da Amédée ra tay. Bà Lola làm việc nhà và giúp madame Rosa đảm bảo vệ sinh thân thể. Tôi sẽ không tung hô bà Lola nhưng tôi chưa thấy ông Senegal nào làm mẹ tốt bằng bà, tiếc nỗi tự nhiên lại không chịu. Bà là nạn nhân của bất công và ở đây rõ ràng ta mất đi một số đứa trẻ hạnh phúc. Đến cả quyền nhận con nuôi bà cũng không có vì người già gái dị biệt quá mà điều này người ta đổ bao giờ bỏ qua cho bạn. Bà Lola bởi lẽ ấy đôi khi cứ ủ rũ như gà phải trời mưa.

Tôi có thể nói với các bạn rằng cả tòa nhà đã phản ứng tích cực trước tin cái chết của madame Rosa, điều sẽ xảy đến vào thời điểm thích hợp, lúc nào mọi cơ quan của Madame đồng lòng hợp sức trên tinh thần đó. Có bốn anh em nhà Zaoum làm nhân viên chuyển nhà, đó là những người sức dài vai rộng nhất khu phố, chuyên trách đàn piano, giường tủ và tôi nhìn họ với lòng ngưỡng mộ tức trực bởi tôi cũng muốn được làm bốn người như họ. Họ đến bảo chúng tôi cứ đánh tiếng nếu cần đưa madame Rosa lên xuống

mỗi khi Madame thêm ra ngoài dạo vài bước. Chủ nhật là ngày không ai chuyển nhà, họ khênh và đưa Madame xuống như một chiếc dương cầm, họ xếp Madame vào xe rồi chở Madame ra sông Marne cho Madame được hít thở bầu không khí trong trẻo. Hôm đó, Madame đầu óc lạnh lặn và thậm chí còn bắt đầu lên kế hoạch tương lai vì không muốn bị chôn cất theo nghi lễ tôn giáo. Ban đầu tôi tưởng bà Do Thái nhà ta sợ Thượng đế và hòng mong thoát khỏi vòng kiểm tỏa của Ngài khi được chôn phi tôn giáo. Hóa ra sai tóe loe. Madame có sợ gì Thượng đế đâu, mà bảo giờ khí trời rồi, mọi chuyện đã an bài và Ngài khỏi phải đến xin Madame mở lượng hải hà nữa. Tôi cho là khi đầu óc chạy tốt madame Rosa muốn chết hẳn chứ không theo kiểu sau đó vẫn còn đường phải đi.

Trên đường về, mấy anh em Zaoum cho Madame dạo qua khu Les Halles với những phố Saint-Denis, Fourcy, Blondel, La Truanderie và Madame trở nên bồi hồi, nhất là khi trông thấy ở phố Provence cái khách sạn nhỏ thời trẻ mình ngày ngày thừa sức tung tăng lên xuống cầu thang cả bốn chục bậ. Madame bảo chúng tôi Madame vui được gặp lại những vỉa hè góc phố mình từng đứng vận động, Madame cảm thấy đã hoàn tất đâu ra đấy bản hợp đồng của mình. Madame mỉm cười và tôi nhận thấy nó đã lên tinh thần cho Madame. Madame lại kể về thời tốt đẹp xa xưa, bảo đó là quãng hạnh phúc nhất đời mình. Khi lui về ở tuổi quá ngũ tuần, Madame vẫn còn khách quen nhưng thấy tuổi mình không đảm bảo yếu tố thẩm mỹ nên quyết định đổi nghề. Chúng tôi dừng chân uống nước ở phố Frochot và madame Rosa ăn một cái bánh ga tô. Sau đó chúng tôi về nhà và mấy anh em Zaoum đưa Madame lên gác bày như một bông hoa và cuộc dạo chơi làm Madame nức lòng đến mức trong Madame như trẻ ra đến mấy tháng.

Ở nhà có Moïse về thăm chúng tôi đang ngồi trước cửa. Tôi chào nó rồi để nó lại cùng một madame Rosa đang sung sức. Tôi xuống quán cà phê dưới nhà tìm anh bạn đã hứa cho tôi một chiếc áo khoác da xuất xứ từ một cửa hàng quân phục Mỹ xịn chứ không phải của giả, nhưng anh ta không có đấy. Tôi ngồi lại một lúc với ông Hamil, ông có vẻ khỏe khoắn, ông ngồi

bên tách cà phê đã uống cạn và bình thản mỉm cười với bức tường trước mặt.

- Ông Hamil, ông khỏe chứ ạ?

- Chào bé Victor, được nghe giọng cháu ta vui lắm.

- Ta sẽ sớm tìm ra các loại kính dành cho tất cả mọi người, ông Hamil ạ, ông sẽ lại nhìn rõ.

- Cần tin tưởng vào Thượng đế.

- Rồi một ngày kia sẽ có những cặp kính tuyệt vời chưa từng thấy và người ta thật sự có thể nhìn rất rõ, ông Hamil ạ.

- Nếu vậy thì, cháu Victor của ta, hãy tôn vinh Thượng đế, vì chính Người đã cho ta sống lâu thế này.

- Ông Hamil, cháu không phải Victor. Cháu là Mohammed. Người bạn kia của ông mới là Victor.

Ông tỏ vẻ sửng sốt.

- Ừ nhỉ, bé Mohammed... *Tawa kkaltou'ala al Hayy elladri là iamoût...* Ta đặt niềm tin nơi Người Sống không từ giã cõi đời... Thế ta đã gọi cháu thế nào hả bé Victor?

Rõ khi.

- Ông đã gọi cháu là Victor.

- Sao ta lại như vậy được nhỉ? Xin lỗi cháu nhé.

- Ồ, không sao, không sao hết, tên này hay tên kia cũng vậy thôi, không sao đâu ạ. Từ hôm qua tới giờ ông thế nào?

Ông có vẻ lẩn tránh. Tôi thấy ông căng sức nhớ lại, nhưng các ngày của ông giống nhau từng giây từng phút kể từ khi ông không còn sống để bán thảm chí sáng tận tối nữa, thế nên trong đầu ông là một màu trắng tinh khôi, ông vẫn để tay phải trên Cuốn Sách nhỏ cũ sờn mà Victor Hugo đã

viết và Cuốn Sách hẳn đã quen cảm nhận bàn tay vịn vào nó, như ở người già khi ta giúp họ qua đường.

- Từ hôm qua đến giờ, cháu hỏi ta vậy phải không nhỉ?

- Hôm qua hay hôm nay đều không sao cả, chỉ là thời gian qua đi thôi ông Hamil ạ.

- Thế thì, hôm nay, ta ngồi ở đây cả ngày, bé Victor của ta ạ...

Tôi nhìn Cuốn Sách, nhưng không có gì để nói, họ ở bên nhau hàng năm nay rồi.

- Một ngày kia cháu cũng sẽ viết một cuốn sách, ông Hamil ạ. với đủ thứ trong đấy. Thế ngoài ra ông Victor Hugo còn viết cái gì hay ho nữa ạ?

Ông Hamil nhìn xa xăm và mỉm cười. Tay ông khẽ động đập trên Cuốn Sách như ve vuốt nó. Các ngón tay lẩy bẩy.

- ... Đừng đặt cho ta nhiều câu hỏi quá, bé...

- Mohammed.

- Đừng hỏi ta nhiều quá, hôm nay ta hơi mệt.

Tôi cầm lấy Cuốn Sách, ông Hamil cảm nhận được điều đó và trở nên bồn chồn. Tôi ngó nhan đề rồi trả nó lại cho ông. Tôi cầm tay ông đặt lên trên.

- Đây, ông Hamil, nó đây, ông có thể cảm nhận thấy nó.

Tôi nhìn các ngón tay ông rờ roạng Cuốn Sách.

- Cháu không giống những đứa trẻ khác, bé Victor của ta ạ. Ta vẫn biết thế.

- Một ngày kia cháu cũng sẽ viết những kẻ khốn nạn, ông Hamil ạ. Lát nữa có ai đưa ông về nhà không?

- *Inch'Allah*. Chắc sẽ có ai đó, vì ta tin vào Thượng đế, bé Victor của ta ạ.

Tôi phát chán vì ông chỉ chăm chăm nghĩ đến kẻ nọ.

- Ông kể cháu nghe điều gì đi ông Hamil. Ông hãy kể cho cháu cuộc trường chinh đến Nice của ông đi, khi ông mười lăm tuổi ấy.

Ông lặng thinh.

- Ta ấy à? Ta đã có một cuộc trường chinh đến Nice ư?

- Khi ông còn trẻ như măng ấy.

- Ta không nhớ. Ta không còn nhớ chút gì nữa.

- Thế thì để cháu kể ông nghe nhé. Nice là một ốc đảo bên bờ biển, có rừng mimosa, có những cây cọ và những ông hoàng người Nga người Anh đánh nhau bằng hoa. có những chú hề nhảy múa tung tăng trên phố, có giấy màu từ trên trời rơi xuống và không bỏ sót một ai. Một ngày nào đó cháu sẽ đi Nice, cháu cũng thế, khi nào cháu trẻ.

- Sao cơ, khi nào cháu trẻ? cháu đã già rồi sao? Cháu mấy tuổi rồi, cháu bé của ta? Cháu đúng là bé Mohammed, phải không nhỉ?

- À, điều ấy thì chẳng ai biết gì, tuổi cháu cũng thế nốt. Cháu không được đề ngày. Madame Rosa bảo cháu sẽ không bao giờ có tuổi cho mình vì cháu khác biệt và cháu sẽ không bao giờ làm điều gì khác ngoài nó, khác biệt. Ông có nhớ madame Rosa không? Bà sắp chết rồi.

Thế nhưng ông Hamil lại lạc lối ở bên trong bởi cuộc đời bắt người ta sống mà không đoái hoài đến điều xảy ra với họ. Ở tòa nhà đối diện có một bà là bà Halaoui sang đón ông trước giờ đóng cửa và dìu ông về giường vì bản thân bà cũng đơn chiếc. Tôi còn không rõ họ quen nhau và hay chỉ muốn tránh phải ở một mình. Bà có một quầy bán lạc ở chợ Barbès, như bố bà hồi còn sống. Vậy nên tôi bảo:

- Ông Hamil ơi ông Hamil! như thế này, để nhắc ông nhớ rằng vẫn còn ai đó yêu thương ông, biết tên ông và rằng ông có một cái tên.

Tôi nán lại với ông một hồi lâu và để thời gian trôi đi, cái thời gian lơ lửng trôi, không phải thời gian Pháp, ông Hamil thường bảo tôi thời gian

chầm chậm đến từ sa mạc cùng những tốp lạc đà, không hối hả vì nó chờ cõi vĩnh hằng. Nhưng kể điều đó ra lúc nào chẳng đẹp đẽ hơn là nhìn thấy nó trên khuôn mặt một người già mỗi ngày lại bị đánh cắp thêm một ít, và nếu các bạn muốn biết ý kiến của tôi thì thời gian ấy mà, nếu muốn tìm nó thì hãy đến phường kẻ cắp.

Chủ quán cà phê mà chắc chắn các bạn cũng biết, vì đó là ông Driss, đến liếc về phía chúng tôi. Đôi lúc ông Hamil buồn đi tè và phải tức thì đưa ông ra nhà vệ sinh trước khi mọi thứ ập đến. Nhưng đừng nên nghĩ ông hết tự giác và vô giá trị. Người già cũng có giá trị y hệt mọi người, dù đã bị sút mẻ. Họ cũng xúc cảm như bạn như tôi và điều đó nhiều khi làm họ đau lòng còn hơn chính bản thân chúng ta vì họ đã đánh mất khả năng tự vận động. Nhưng họ bị tự nhiên bào mòn, cái tự nhiên có thể là đồ đồ thỏa xinh tươi âm ỉ thiêu hủy họ. Chỗ chúng ta còn chó má hơn ngoài tự nhiên, vì tuyệt đối cấm phá thai cho người già dù tự nhiên lần mòn bóp nghẹt họ và mắt họ trời ra vì cảm phần. Đó không phải trường hợp của ông Hamil, ông có thể già hơn nữa và có thể chết ở tuổi một trăm mười hay có khi còn thành vô địch thể giới chưa biết chừng, ông vẫn làm tròn trách nhiệm của mình và nói “tè” khi cần kíp, trước khi nó xộc đến và thế là ông Driss lại nắm cùi tay ông và đích thân tháp tùng ông ra nhà vệ sinh, ở người Ả-rập, khi một người già lụ khụ và sắp sửa bị rũ bỏ, người ta tỏ lòng kính trọng ông và kiếm lại cũng chừng ấy từ tài khoản của Thượng đế, và lợi nhuận không hề còn con. Dầu vậy cũng thật buồn cho ông Hamil vì phải bị dẫn đi giải, tôi đã chia tay họ tại đây vì theo tôi thì đừng nên theo đuổi nỗi sầu bi.

CÒN Ở CẦU THANG tôi đã nghe tiếng Moïse khóc rưng rức và vừa phi nước đại qua các bậc tôi vừa nghĩ bất hạnh chắc đã ụp xuống đầu madame Rosa rồi. Tôi vào nhà và ban đầu không tin nổi vào mắt mình. Thậm chí tôi phải nhắm mắt lại để sau đó mở ra nhìn cho rõ hơn.

Việc của ô tô vòng qua các góc ngách madame Rosa từng vận động thuở nào đã có một hiệu ứng thần diệu và cả quá khứ trỗi dậy trong đầu Madame. Nhòng nhộng giữa phòng, Madame đang mặc quần áo để đi làm như hồi còn tự vận động được, ừ thì trong đời tôi chưa thấy gì và cũng không có quyền phát biểu cái gì đáng sợ cái gì không, nhưng tôi thề với các bạn là madame Rosa từng ngồi đi bớt da, ních đồ lót đen bằng đăng ten quần quanh cổ vì Madame lộ xọ đầu nọ với đầu kia, cặp ti thách thức mọi trí tưởng tượng sống sượng trên bụng, tôi thề đấy là điều ta không thấy ở người khác, kể cả khi nó có tồn tại. Còn thế này nữa chứ, madame Rosa ra sức ngoáy đít như trong sex-shop, nhưng ở Madame cái đít vượt quá các khả năng của con người... *siyyid*¹³! Tôi cho đó là lần đầu tiên tôi thầm khấn một lời cầu nguyện, lời cầu cho các *mahboûl*¹⁴ nhưng Madame vẫn cứ ưỡn ẹo người với một nụ cười dĩ thỏa và một cái hăm mà tôi không cầu chúc cho ai cả.

Chuyện xảy ra là tác động ôn cố tri tân mà Madame hứng phải khi đi thăm lại những nơi xưa kia mình lên xe xuống ngựa, tôi hiểu chứ, nhưng lắm lúc có hiểu cũng không dàn xếp được gì, ngược lại là đằng khác. Madame trát phấn tô son dày đến nỗi ở những chỗ khác vẻ lỏa lồ càng đậm hơn và Madame còn chúm chím môi như cái tĩ vịt trông thật sự tởm đời. Moïse đang gào thét trong góc nhà, còn tôi chỉ biết thốt lên “madame Rosa ời madame Rosa” rồi bổ ra ngoài, lao xuống cầu thang và bắt đầu chạy. Không phải để tẩu thoát, cái đó có tồn tại đâu, mà chỉ để không còn ở đấy nữa.

Tôi chạy thục mạng một hơi và khi việc này giúp lòng tôi dịu lại, tôi ngồi xuống trong bóng tối một cánh cửa, sau những cái thùng rác đang chờ đến lượt được hốt đi. Tôi không nỉ non bởi còn chẳng đáng làm thế. Tôi nhắm mắt, vục mặt vào đầu gối vì hổ thẹn tột cùng, tôi đợi hồi lâu rồi triệu

một ông cớm đến. Đó là ông cớm khỏe nhất mà sức bạn có thể tưởng tượng được. Ông phồng phao gấp vạn lần các ông khác và lực lượng vũ trang ông có trong tay để thiết lập an ninh trật tự lại càng hùng hậu. Ông được sử dụng cả xe bọc thép, đi với ông tôi không phải dè chừng gì nữa vì ông sẽ vận động cho tôi. Tôi cảm thấy mình có thể an tâm, cảm thấy ông là người chu toàn trách nhiệm, ông nhân từ quàng đôi cánh tay bất khả chiến bại qua vai tôi và hỏi tôi có bị thương vì những cú đòn đã phải hứng chịu không. Tôi trả lời ông rằng có nhưng đi viện chẳng ích gì. Ông ở lại bên tôi hồi lâu, một tay đặt trên vai tôi, tôi cảm thấy ông sẽ lo liệu hết và với tôi ông sẽ giống như một người cha. Tôi thấy lòng lắng lại và bắt đầu ngộ ra rằng điều tốt nhất đối với tôi là đến sống ở nơi nào không có thật. Ông Hamil hồi còn ở cùng chúng ta vẫn bảo tôi chính các nhà thơ dung dưỡng xứ sở này và tôi bất giác mỉm cười, tôi nhớ lại ông đã gọi tôi là Victor, có khi chính Thượng đế đã ước hẹn với tôi không chừng. Sau đó, tôi nhìn thấy những chú chim màu trắng muốt và hồng ửng, loại thối phồng lên được, một đầu có buộc dây để tôi có thể cùng chúng bay xa bay mãi, và tôi thiếp đi.

Tôi đánh một giấc và sau đó đến quán cà phê ở góc phố Bisson chỗ cứ đen kịt vì ba khu nhà người Phi lân cận. Châu Phi thì khác hẳn, ở đó họ có các bộ lạc mà thuộc về một bộ lạc thì giống như có một xã hội, một đại gia đình. Ở đây có anh Aboua mà tôi chưa kể gì với các bạn, tôi không kể tất cả mọi thứ được và bởi vậy mà tôi nhắc đến anh bây giờ đây, tiếng Pháp anh còn không nói được và ai đó cần phải lên tiếng hộ anh để cho biết anh có mặt. Tôi nấn ná một lúc với anh Aboua đến với chúng ta từ nước Ngà. Chúng tôi tay nắm tay nô đùa vui vớ với nhau, tôi mười tuổi còn anh hai mươi và đó là một sự chênh lệch làm anh khoái chí, cả tôi cũng vậy. Chủ quán, ông Soko, bảo tôi đừng lần khăn, ông không muốn mắc mớ với cánh bảo vệ trẻ vị thành niên mà một thằng bé mười tuổi thì luôn khiến ông có cơ gặp rắc rối, vụ nghiện hút ấy, bởi đó là thứ đầu tiên người ta nghĩ đến khi trông thấy một nhóc con. Ở Pháp, trẻ vị thành niên được canh chừng cẩn mật và khi không có ai chăm nom chúng sẽ được đưa vào tù.

Bản thân ông Soko có hai đứa con để lại nước Ngà vì ở đây ông có nhiều vợ hơn ở đây. Tôi biết mình không có quyền lân la hàng quán rượu

chè khi vắng mặt các bậc sinh thành nhưng nói chân thành với các bạn nhé, tôi không muốn về nhà. Cái tình trạng madame Rosa đang ở vào khi tôi bỏ đi, chỉ nghĩ đến thôi tôi đã nổi da gà. Nhìn Madame chết mỗi mồn không hiểu đầu cua tai nheo đã khủng khiếp, nhưng thấy Madame tổng ngồng với nụ cười trác táng, đợi khách cùng chín mười lăm kí lô và cái lỗ đít chẳng còn mấy may dạng người, những thứ ấy đòi phải có luật để chấm dứt các nỗi thống khổ của Madame. Các bạn biết đấy, ai cũng nói về luật bảo vệ thiên nhiên, tôi thì tôi nghiêng về phía các phụ tùng thay thế hơn. Dầu vậy, ta không ăn đời ở kiếp tại quán rượu được nên tôi leo về nhà, bụng bảo dạ suốt dọc cầu thang rằng có khi madame Rosa nghèo rồi và vậy là sẽ chẳng còn ai để mà sầu khổ.

Tôi khê đẩy cửa để không tự làm mình hoảng hốt và điều đầu tiên đập vào mắt tôi là madame Rosa trang phục chỉnh tề sừng sững giữa phòng cạnh một cái va li nhỏ. Trông Madame giống một hành khách đứng trên bến đợi tàu điện ngầm. Tôi liếc nhanh vào mặt Madame và thấy rõ Madame không có đấy. Madame hạnh phúc đến mức tuồng như đang ở hãn xứ khác. Madame đôi mắt ra xa, xa tít tắp, đôi một cái mũi không hợp tạng mình vì đúng là không thể được, nhưng suy cho cùng nó cũng che được cho Madame chút đỉnh trên cao. Madame còn khê mỉm cười như vừa được báo tin vui. Madame mặc một cái váy màu xanh da trời in hình những bông hoa cúc, xách một chiếc túi có từ hồi làm gái lục được dưới đáy tủ mà Madame lưu giữ vì lý do tình cảm, tôi biết nó khá rõ, bên trong vẫn còn những bao cao su kiểu Anh, và Madame nhìn xuyên qua tường đúng kiểu Madame chuẩn bị bắt tàu và ra đi mãi mãi.

- Madame Rosa, bà đang làm gì thế?

- Họ sẽ đến đón bà. Họ sẽ lo đủ cả. Họ bảo đợi ở đây rồi họ đi xe tải đến và đưa chúng ta đi Vélodrome cùng những thứ thiết yếu.

- Họ? Là ai cơ?

- Cảnh sát Pháp.

Tôi không còn hiểu gì nữa. Moïse từ phòng bên cạnh vừa ra dấu cho tôi vừa sờ đầu. Madame Rosa cầm cái túi xách thời làm gái, chiếc va li đặt bên cạnh, và ngóng đợi như đang sợ bị muộן giờ.

- Họ cho chúng ta nửa tiếng và họ bảo chỉ cần mang theo một cái va li con. Họ sẽ cho chúng ta lên tàu và đưa chúng ta qua Đức. Bà sẽ không còn gặp trục trặc gì nữa, họ sẽ lo đến chân tơ kẽ tóc. Họ bảo người ta sẽ không làm gì xấu với chúng ta, ta sẽ được ở, được ăn, được giặt ủi cẩn thận.

Tôi không biết phải nói gì. Có lẽ họ lại đưa người Do Thái sang Đức vì người Ả-rập không ham hố gì. Madame Rosa khi còn nguyên cả cái đầu thường bảo tôi ông Hitler đã mở hẳn một nước Israel bên Đức cho người Do Thái để họ có một tổ ấm và Madame kể tất cả họ được đón tiếp trong cái tổ ấm đó như thế nào, trừ mỗi cái răng lợi, xương xấu, áo quần và giày hài còn dùng tốt là bị lột sạch để khỏi hoài của. Nhưng tôi tịnh không hiểu sao lúc nào người Đức cũng là những kẻ duy nhất bận lòng vì người Do Thái và còn làm cả nhà cho họ trong khi đứng ra phải có lần có lượt và tất cả các dân tộc đều phải hy sinh. Madame Rosa rất thích gợi cho tôi nhớ rằng Madame cũng có một thời tuổi trẻ. Ừ thì tôi biết tất cả mọi chuyện là vì tôi sống cùng một bà Do Thái mà với người Do Thái cái kim trong bọc chẳng chóng thì chày cũng lòi ra nhưng tôi không hiểu có sao cảnh sát Pháp cứ mãi lần bản vì madame Rosa, người đã xấu và già thì chờ lại còn không thể hiện chút ích lợi nào xét từ mọi khía cạnh xét đi. Tôi cũng biết madame Rosa do hoang tưởng mà ngỡ mình bé lại, đấy là chứng lão hóa dờ hời mà bác sĩ Katz từng cảnh báo tôi. Chắc Madame nghĩ mình còn trẻ giống ban nãy khi Madame diện đồ gái điểm, và Madame đứng đó cùng chiếc va li bé con, lòng rộn ràng vì lại hai mươi tuổi, chờ tiếng chuông để quay về với Vélodrome, với nhà Do Thái ở Đức, để được trẻ thêm một lần.

Tôi không biết phải làm gì vì không muốn trái ý Madame nhưng tôi đoán chắc cảnh sát Pháp sẽ chẳng đến hồi lại tuổi xuân cho Madame. Tôi ngồi bệt xuống đất, dúm dui trong một góc nhà, cúi gằm mặt để khỏi nhìn thấy Madame, đó là tất cả những gì tôi có thể làm cho Madame. May thay, Madame tự khắc phục và là người đầu tiên sững sốt thấy mình đứng đó cùng cái va li, cái mũ, cái váy màu xanh lơ có những bông hoa cúc và cái túi xách tay đầy kỷ niệm, nhưng tôi nghĩ tốt hơn hết không nói gì với Madame về việc vừa xảy ra, tôi thấy rõ Madame đã quên bay quên biển. Đó là bệnh lẩm cẩm và bác sĩ Katz đã báo tôi biết trước rằng nó sẽ ngày càng

năng viếng thăm Madame, cho đến khi Madame quên sạch sành sanh và có thể sẽ sống trong trạng thái phì nộn nhiều năm ròng.

- Momo, có chuyện gì thế? Sao bà lại xách va li đứng đây như sắp sửa đi đâu thế này?

- Bà vừa mơ xong, madame Rosa ạ. Mơ một tí chưa chết ai bao giờ. Madame Rosa nhìn tôi cảnh giắc.

- Momo, cháu phải nói thật với bà.

- Madame Rosa, cháu thề với bà là cháu nói thật. Bà không bị ung thư đâu. Bác sĩ Katz chắc chắn tuyệt đối rồi. Bà cứ yên tâm.

Madame có vẻ hơi tỉnh tâm lại, không bị là một điều lành.

- Thế sao bà lại ở đây mà không biết đi đâu về và để làm gì thế này? Bà bị làm sao hả Momo?

Madame ngồi xuống giường và òa khóc. Tôi đứng dậy, ra ngồi cạnh Madame và cầm tay Madame, Madame thích thế. Ngay lập tức Madame mỉm cười và sửa sang tóc tai cho tôi để tôi trông xinh hơn.

- Madame Rosa, chỉ là cuộc sống thôi mà, và ta có thể cứ thế sống bằng đến già thì thôi. Bác sĩ Katz bảo cháu bà đúng tuổi bà và bác ấy còn chỉ rõ cả buổi trong ngày nữa cơ.

- Tuổi xế chiều đúng không?

- Đúng rồi ạ.

Madame nghĩ ngợi.

- Bà không hiểu, bà qua kỳ mãn kinh lâu rồi mà. Khi đó bà còn làm việc cơ mà. Bà không bị u não chứ Momo? Cái đó thì cũng thế thôi, nếu ác tính thì nó không buông tha đâu.

- Cháu không thấy bác ấy bảo nó không buông tha. Bác ấy không nhắc đến những thứ có buông tha hay không buông tha. Bác ấy chả nói gì về tha thứ cả. Bác ấy chỉ bảo cháu bà có tuổi rồi và bác ấy cũng không nói về lẩm chẩm hay gì hết.

- Có phải ý cháu định nói lẩn cẩn không?

Moïse không cần chường mặt tại đó tự dưng bắt đầu ỉ ôi, với tôi đúng là chỉ còn thiếu nước đó nữa mà thôi.

- Moïse, có chuyện gì thế? Người ta nói dối bà à? Người ta giấu bà cái gì à? Sao nó lại khóc?

- Khốn kiếp, khốn kiếp, khốn kiếp, người Do Thái lúc nào chả ôm nhau mà khóc với lóc hủ madame Rosa, bà biết rồi còn gì. Người ta còn dựng cho họ cả một bức tường để làm thế đấy thôi. Chó má.

- Hay đó là bệnh xơ cứng não?

Tôi bị dồn xuống tận lỗ đất rồi, thề với các bạn đấy. Tôi ngao ngán đến nỗi muốn bỏ đi tìm anh Le Mahoute để bảo anh ta chích quách một mũi tự cung tự cấp cho rồi, dù chỉ để trêu người cả lũ bọn họ.

- Momo! Không phải bệnh xơ cứng não chứ? Nó không buông tha đâu.

- Madame Rosa, bà có biết nhiều thứ chịu buông tha không? Bà làm cháu lộn cả tiết lên đây này. Các người làm tôi lộn tiết cả nút, thề trên mộ mẹ tôi đấy.

Không được nói những điều như thế, bà mẹ khốn khổ của cháu đã... thôi, có thể cô ta còn sống.

- Cháu không cầu chúc cho cô ta điều đó, bà Rosa ạ, mà còn sống thì cô ta cũng vẫn là mẹ cháu.

Madame nhìn tôi lạ lẫm rồi nhoẻn cười.

- Cháu đã chí chẵn hơn rất nhiều, Momo bé bỏng của bà ạ. Cháu không còn bé dại nữa. Rồi một ngày kia...

Madame định nói gì đó với tôi nhưng rồi Madame dừng lại.

- Sao ạ, một ngày sao ạ?

Madame lấy vẻ hối lỗi.

- Một ngày kia cháu sẽ mười bốn tuổi. Và rồi mười lăm. Và cháu sẽ không còn muốn có bà nữa.

- Bà đừng nói vớ vẩn nữa, madame Rosa. Cháu sẽ không bỏ rơi bà đâu, cháu không phải loại người đó.

Được trấn an, Madame đi thay quần áo. Madame mặc bộ kimono Nhật Bản rồi xức nước hoa vào sau dái tai. Tôi không biết vì sao Madame toàn xức nước hoa sau tai, chắc để không lộ liễu. Sau đó, tôi giúp Madame ngồi vào ghế bành, vì Madame cúi xuống rất khó khăn. Nếu tính những thứ

Madame có trên người thì Madame vẫn khỏe chán. Madame tỏ vẻ âu sầu và tôi khá hài lòng thấy trạng thái bình thường ấy của Madame. Madame thậm chí còn hơi mít ứot, nó cho thấy Madame hoàn toàn khỏe khoắn.

Giờ cháu là một thanh niên rồi. Momo, nó chứng tỏ cháu hiểu mọi việc.

Nó lệch lạc đến nực cười, mọi việc ấy mà, tôi chà hiểu chút nào sất nhưng mặc cả làm gì, không phải lúc.

- Cháu đã là một chàng trai rồi, vậy hãy nghe bà này...

Đúng lúc ấy Madame hắng một cái và nằm kẹt mất mấy giây, hết một chiếc ô tô cũ kỹ bị chết động cơ đột trong. Tôi cầm tay Madame và chờ Madame khởi động lại vì dầu sao Madame cũng không phải là ô tô phế thải. Bác sĩ Katz có kể, khi tôi cứ chốc chốc lại xuống tìm bác, rằng một ông người Mỹ đã sống vô tri như một cây rau tận mười bảy năm trong bệnh viện, người ta giã cho ông sống dài ra bằng những phương tiện y tế và ông lập kỷ lục thế giới. Mỹ vẫn luôn là đất nước của các nhà vô địch thế giới. Bác sĩ Katz bảo tôi người ta không làm gì được cho Madame nữa nhưng nếu được chăm nom cẩn thận ở bệnh viện thì có lẽ Madame còn trụ thêm vài năm.

Hiềm một nỗi madame Rosa sống chui lủi nên không có bảo hiểm xã hội. Kể từ cuộc vây ráp của cảnh sát thời Madame còn trẻ và hữu ích như tôi có hân hạnh được nói với các bạn thế, Madame không muốn chường mặt ở bất cứ đâu. Tôi biết hàng đồng Do Thái ở Belleville có đủ cả thẻ căn cước lẫn những thể loại giấy tờ tố giác họ, nhưng madame Rosa thì không muốn mạo hiểm nằm đúng thủ tục thể thức trên những tờ giấy chứng minh thân phận, vì chỉ cần hé ra mình là ai bạn sẽ bị tóm ngay. Madame Rosa không mang tinh thần đồng bào đồng hương và người Bắc Phi hay Ả-rập, Mali hay Do Thái với Madame đều cá mè một lứa, vì ở điểm này Madame không có nguyên tắc. Madame thường bảo tôi dân tộc nào cũng có mặt nợ mặt kia và bởi vậy mới sinh ra những người mà ta gọi là sử gia chuyên nghiên cứu bối tìm. Tóm lại madame Rosa không có tên bất cứ chỗ nào và sở hữu những giấy tờ giả nhằm chứng tỏ Madame không liên quan gì với chính bản thân mình. Madame không được bảo hiểm xã hội bởi hoàn.

Nhưng bác sĩ Katz trấn an tôi và bảo nếu đã đưa vào viện một tấm thân còn sống nguyên nhưng hết khả năng vận động, người ta không thể tống nó ra ngoài bởi họ sẽ đi đâu chứ.

Vừa nhớ đến tất cả những điều đó tôi vừa nhìn madame Rosa đầu óc đang phờn phơ. Đây là thứ người ta gọi là chứng lão hóa dờ hơi đang tăng tốc cho đến khi đứng hẳn lại mới thôi. Đơn giản hơn người ta gọi nó là lú lẫn, do từ bệnh lẫn trong y học mà ra. Tôi vuốt tay Madame để khích lệ Madame trở về và chưa bao giờ thấy thương Madame đến thế, bởi Madame vừa hủi lậu già nua vừa chẳng bao lâu sẽ không còn ra người ngợm nữa.

Tôi không còn biết phải làm gì. chúng tôi cháy túi rồi và tôi chưa đến tuổi có thể lách luật chống trẻ vị thành niên. Trông tôi phổng hơn mười tuổi và tôi biết mình vừa mất các bà gái điểm cô quẻ nhưng cảnh sát rất hà khắc với mô ca và tôi cũng sợ các bà Nam Tư vốn cạnh tranh vô cùng ác liệt nữa.

Cố căng tinh thần cho tôi, Moïse bảo gia đình Do Thái nhận chăm nó khiến nó hoàn toàn toại nguyện và cả tôi nữa, tôi cũng có thể xoay sở kiếm ra ai đó. Khi ra về nó hứa hàng ngày sẽ trở lại đỡ tôi một tay. Phải chùi dít cho madame Rosa vì Madame không tự vận động được nữa. Về khoản này thì khi còn nguyên cả cái đầu Madame đã gặp trục trặc rồi. Mông Madame núng nính đến nỗi tay Madame không với được đến chỗ cần với. Vì nữ tính Madame ngượng chín người khi được người ta chùi dít nhưng các bạn bảo làm thế nào bây giờ, Moïse quay lại như đã hứa và đó là lúc xảy ra vụ thảm họa quốc gia mà tôi từng có vinh hạnh được nhắc đến và đã làm tôi già xọp đi.

ĐÓ LÀ HÔM SAU ngày ông Zaoum anh cả mang biếu chúng tôi một cân bột, dầu ăn và thịt băm viên, không ít người bộc lộ phần tốt trong họ từ hồi madame Rosa suy sụp. Nói một cách văn hoa, hôm đó tôi gặp ngày hoàng đạo.

Madame Rosa có phần khá hơn trong những khúc trắng trầm thể trạng của mình. Madame lúc bí rị khi thông thống. Rồi sẽ có ngày tôi cảm tạ tất cả những người thuê cùng khu nhà đã đỡ đần chúng tôi, như ông Waloumba người nuốt lửa trên đại lộ Saint-Michel để lôi kéo người qua đường chẳng hạn, ông đã lên biểu diễn một trò rất hay trước mặt madame Rosa với hy vọng làm Madame hứng thú.

Ông Waloumba là một ông Đen người Cameroun đến quét dọn nước Pháp. Vì lý do kinh tế ông để các bà vợ và lũ con ở lại trong nước. Ông có tài nuốt lửa tầm cỡ thể vận hội và đảm nhiệm thiên chức này trong những giờ làm thêm, cảnh sát nhìn ông không mấy thân thiện vì ông chằm ngòi cho các vụ tụ tập, nhưng ông lại có một tấm giấy phép nuốt lửa không bắt bẻ vào đâu được. Thấy madame Rosa bắt đầu mắt vô hồn, miệng há hốc, ngòi đực mặt và nhỏ rớt dài trong cái thế giới xa xôi nọ, tôi vọt xuống tìm ông Waloumba, ông sống chung hợp pháp với tám người khác cùng bộ lạc trong căn phòng họ được nhượng lại ở tầng sáu. Ông mà ở nhà là sẽ leo lên ngay cùng cái đuốc đang cháy và bắt đầu khạc lửa trước mặt madame Rosa. Trò này không chỉ hớp hồn một người bệnh bị nổi sần muện làm ốm thêm mà còn điều trị họ bằng liệu pháp gây choáng, vì bác sĩ Katz bảo rất nhiều người bệnh nhẹ đi nhờ cách điều trị tương tự ở bệnh viện khi đèn thành linh sáng choang. Chia sẻ quan điểm này, ông Waloumba bảo người già thường tìm lại được trí nhớ khi ta khiến họ hồn xiêu phách lạc và bằng cách đó ông đã chữa lành hẳn cho một người vừa câm vừa điếc ở châu Phi. Nỗi buồn của người già càng mênh mang khi ta đưa họ vào ở hẳn trong bệnh viện, bác sĩ Katz bảo đó là một lứa tuổi nhẵn tâm và từ sáu lăm bảy mươi tuổi trở đi họ chẳng còn được ai màng đến nữa.

Vậy là chúng tôi bỏ ra hết giờ này đến giờ kia cố làm madame Rosa táng đờm kinh hồn để máu Madame lượn quanh một vòng. Trông ông Waloumba thật khủng khiếp khi ông nuốt lửa vào rồi nó từ trong ông phụt

ra thành ngọn và liếm tít tận trần nhà, nhưng madame Rosa đang chìm vào một trong những giai đoạn trầm mà ta gọi là ngủ lịm, khi họ phó mặc tất cả và dù ta làm gì làm bề họ vẫn trơ như đá vững như đồng. Ông Waloumba phun lửa ngọn cao ngọn thấp trước mặt Madame suốt nửa giờ đồng hồ mà Madame mắt vẫn tròn vo và sững sốt cứ như Madame là một bức tượng không gì làm suy yếu được và ta chủ định dùng chất liệu gỗ đá để nó thành ra như thế. Ông ráng lần nữa và vì gái có công chồng chẳng phụ madame Rosa choàng tỉnh khỏi trạng thái của mình và khi nhìn thấy một gã da đen trần trụi trực khạc lửa trước mặt mình, Madame bật ra một tiếng rú mà các bạn không hình dung nổi đâu. Đến nỗi Madame tìm cách tẩu thoát và chúng tôi phải chặn Madame lại. Sau đó Madame không muốn nghe bất cứ lời phân trần nào và cấm người ta nuốt lửa trong nhà mình. Madame không biết mình bị lú lẫn mà cứ tưởng mình đang ngủ một giấc nho nhỏ và bị đánh thức. Chúng tôi không nói rõ với Madame được.

Một lần khác, ông Waloumba đi gọi thêm năm ông bạn cùng bộ lạc và bọn họ đến nhảy múa xung quanh madame Rosa để cố gắng xua đuổi những tà khí cứ rảnh rỗi là nhắm ngay một số người mà nện. Anh em nhà ông Waloumba ở Belleville nổi danh như cồn, người ta đến cậy nhờ họ thực hiện nghi lễ này khi có người bệnh có thể chữa chạy tại nhà. Ông Driss ở quán cà phê thì coi thường ra mặt những thứ mà ông gọi là “mấy trò vớ vẩn”, ông nhạo báng và phán rằng ông Waloumba và anh em bộ tộc nhà ông này hành nghề y kiểu lang băm.

Một tối nọ ông Waloumba cùng bầu đoàn leo lên nhà chúng tôi khi madame Rosa không ở đó và chễm chệ trên ghế bành với đôi mắt tròn vo. Họ để mình trần và trang trí lòe loẹt, mặt vẽ những thứ gớm ghiếc dọa lũ ma quỷ dữ mà dân cần lao châu Phi mang đến Pháp. Hai người trong số họ ngồi bệt xuống đất, tay ôm trống, ba người kia bắt đầu nhảy múa xung quanh madame Rosa vẫn yên vị trên ghế. Ông Waloumba chơi một thứ đàn chuyên dụng và suốt cả đêm đó đích thị là thứ đỉnh nhất người ta có thể xem được ở Belleville. Việc này cũng lại công cốc vì vô tác dụng với người Do Thái và ông Waloumba giải thích với chúng tôi rằng đó là tại vấn đề tôn giáo. Ông nghĩ đức tin của madame Rosa tự vệ khiến Madame không thể

thỏa mãn các điều kiện lành bệnh. Chuyện này làm tôi mắt tròn mắt dẹt vì madame Rosa đang ở vào một tình trạng mà ta không thấy tôn giáo có thể xen được vào chỗ nào ở trong.

Nếu các bạn muốn biết ý kiến của tôi thì đến một thời điểm nhất định người Do Thái cũng hết là người Do Thái luôn vì chẳng còn là gì nữa. Tôi không rõ nói vậy người ta có hiểu không nhưng ngay cả điều này cũng không nhằm nhò gì bởi nếu người ta hiểu thì nó chắc chắn sẽ là một thứ đáng ghê tởm hơn nhiều.

Sau một hồi anh em nhà ông Waloumba bắt đầu xuội vì trong trạng thái của mình madame Rosa lãnh đạm với mọi thứ và ông Waloumba giải thích với tôi rằng bọn tà khí bắt tất cả các lối ra của Madame và các nỗ lực không đến được chỗ Madame. Chúng tôi ngồi bệt hết xuống quanh bà Do Thái và nệm nấp khắc nghỉ ngơi vì ở châu Phi họ đông hơn nhiều so với Belleville và có thể luân phiên nhau bao vây bọn tà khí theo ê kíp như ở hãng Renault. Ông Waloumba đi lấy rượu và trứng gà và chúng tôi ngồi ăn quanh madame Rosa, còn Madame thì có cái nhìn như thể đã đánh rơi mất nó và đang đi khắp nơi tìm nó.

Trong lúc chúng tôi chén chú chén anh, ông Waloumba giải thích rằng ở nước ông, kính trọng người già và chăm nom an ủi họ dễ hơn nhiều so với những thành phố thanh thanh như Paris, nơi nghìn trùng con phố, tầng lầu, hốc hác, ngõ ngách làm người ta quên bằng họ đi và không thể dùng quân đội săn lùng họ khắp nơi, vì quân đội là để chăm lo cho thanh niên. Bỏ thì giờ săn sóc người già thì còn gì là quân đội Pháp. Ông bảo tôi vì thế có muôn vàn ổ người già ở cả thành thị lẫn nông thôn mà không có ai nhận được chỉ dẫn giúp tìm ra họ, vậy nên cái còn lại chỉ là sự u mê. Nhìn ông già bà cả trong một xứ to rộng tươi đẹp như nước Pháp thật đau lòng, mà người ta vốn dĩ đã có trăm thứ bà rằn phải lo rồi. Các lão ông lão bà vô tích sự và không còn công ích nữa nên người ta để họ sống. Ở châu Phi, họ tụ họp thành bộ lạc và được săn lùng ráo riết vì tất cả những điều họ có khả năng làm cho bạn sau khi chết. Còn ở Pháp thì đừng hòng có bộ tộc bộ lạc với sự ích kỷ. Ông Waloumba bảo nước Pháp bộ lạc đã tan tác chim muông và bởi thế các dải vũ trang sát cánh bên nhau gắng làm cái gì đó cho nên

hồn. Ông Waloumba bảo tội trẻ cần bộ lạc bởi nếu không chúng sẽ trở thành giọt nước trong biển cả và phát rồ phát dại. Ông Waloumba bảo thứ nào cũng trở nên khổng lồ đến độ dừng nhọc công đếm số ít hơn hàng nghìn làm gì. Bởi vậy các ông già bà cả nhỏ bé không hợp được thành dải vũ trang để tồn tại sẽ bay hơi không để lại tí vết và sống vui trong các xó xỉnh bụi bặm của mình. Chẳng ai biết họ ở đó, nhất là trong những căn buồng vốn dành cho gia nhân và không có thang máy, khi họ mất đi khả năng đánh tiếng về sự có mặt của mình bởi đã sức cùng lực kiệt. Ông Waloumba bảo cần phải đưa rất nhiều nhân công nước ngoài từ châu Phi sang để sáng sáng cứ sáu giờ là họ tỏa đi tìm người già và bốc đi những người bắt đầu bốc mùi bởi chẳng ai đến kiểm soát xem bà già ông lão nào còn sống và chỉ khi có người kêu ca với người quản lý nhà là cầu thang hôi quá thì mọi việc mới vỡ ra.

Ông Waloumba nói rất hay, lúc nào cũng như sắp sòng. Khuôn mặt ông chi chít sẹo, những dấu hiệu bề thế khiến ông được vì nể trong bộ tộc của mình và biết rõ mình đang nói về chuyện gì. Ông vẫn sống ở Belleville, rồi một ngày tôi sẽ ghé thăm ông.

Ông đã truyền dạy tôi một thứ rất tiện dụng với madame Rosa, nhằm phân biệt người còn sống với người đã chết hẳn. Để làm thế, ông đứng dậy, cầm chiếc gương trên tủ com mốt và ghé nó sát môi madame Rosa và gương mờ đi đúng chỗ Madarne thở vào. Ngoài cách này ta không thể biết Madame đang thở, số cân Madame có nặng quá sức nâng của phổi hay không. Đây là mảnh giúp phân biệt người sống với những người khác. Ông Waloumba bảo sáng ngày ra đó là điều đầu tiên phải làm với những người đã cứng tuổi mà ta thấy trong những buồng xếp không thang máy để xem họ chỉ mắc bệnh lão suy hay đã chết một trăm phần trăm. Gương mờ đi có nghĩa là họ còn thoi thóp và chớ có quăng họ đi.

Tôi hỏi ông Waloumba có cách nào gửi madame Rosa đến bộ lạc châu Phi của ông để Madame cùng những người già khác vui hưởng những đặc ân mà người ta dùng để níu giữ họ không. Ông Waloumba cười ha hả, vì ông có hàm răng trắng bóng, anh em đội quét rác với ông cũng sặc sụa, họ lú lú với nhau bằng thứ tiếng của mình rồi bảo tôi đừng tưởng cuộc sống

đơn giản thế, nó đòi nào vé máy bay nào tiền nào giấy phép mà tôi thì là người phải chăm nom madame Rosa bằng đến khi nào cái chết đến mới thôi. Đúng lúc đó, chúng tôi thấy sự minh mẫn chớm nở trên mặt madame Rosa và các anh em cùng dòng máu với ông Waloumba đứng phắt dậy rồi vừa bắt đầu nhảy vòng quanh Madame vừa gõ trống thì thông và hát văng lên bằng giọng có thể dựng cả người chết dậy, thường thì điều này bị cấm chỉ sau mười giờ tối vì trật tự công cộng và giấc ngủ ngon cho người công bằng nhưng người Pháp trong cùng tòa nhà rất thừa thớt và không đến nỗi hung hăng như ở những nơi khác. Ông Waloumba cũng cầm đàn lên, nó rất quái nên tôi không tả được bằng lời, Moïse và tôi cũng nhập cuộc và cả hội bắt đầu múa may hò hét xung quanh bà Do Thái nhà ta để phù phép bởi hình như Madame phát ra một vài tín hiệu và cần được cổ vũ. Chúng tôi đã tổng cổ lũ quỷ đi, còn madame Rosa thì minh mẫn trở lại nhưng khi thấy vây quanh mình là một lũ Nhọ mình trần như nhộng, mặt mũi lòa loẹt không xanh lá cây hay trắng bõn thì cũng xanh da trời hay vàng ệu, vừa nhảy nhót vừa hú hét như bầy da đỏ, trong lúc ông Waloumba du dương nhạc cụ tuyệt diệu của mình, Madame hãi hùng gào lên cứu với cứu với. Madame tìm cách thoát thân và khi nhận ra Moïse và tôi Madame mới định thần và chửi chúng tôi là đồ con gái đĩ, lũ pê đê, điều đó chứng tỏ Madame đã thu hồi đầy đủ mọi phương tiện. Chúng tôi tán tụng lẫn nhau và chúc mừng ông Waloumba đầu tiên. Để tỏ tình thân cả bọn họ nán lại thêm một lát và madame Rosa thấy rõ chúng tôi không đến hành hung một bà già trong tàu điện ngầm để cướp túi xách, vẫn chưa hoàn toàn tái thiết trật tự trong đầu, Madame cảm ơn ông Waloumba bằng tiếng Do Thái, mà tiếng Pháp gọi là *yiddish*, nhưng không hề gì vì ông Waloumba là một người tử tế.

Họ đi rồi, Moïse và tôi lột trần madame Rosa từ đầu đến chân và dùng nước tẩy javel kỳ cọ Madame vì Madame đã dầm dề khi còn lơ mơ. Xong chúng tôi phun phấn rôm vào đít Madame và đặt Madame vào chiếc ghế bành mà Madame vẫn thích án ngữ ở trong. Madame đòi một chiếc gương và tự sửa sang làm đóm. Madame biết rất rõ mình có những quầng hắc nhưng gắng vui vẻ đón nhận chúng theo tinh thần Do Thái, tự nhủ khi ấy

mình không phải lo lắng và thế là lã rôi. Moïse đi chợ bằng những đồng tiết kiệm cuối cùng của chúng tôi và Madame nấu nướng qua quýt mà không hề nhằm lẫn hay gặp sự cố gì, và sẽ không ai có thể ngờ hai giờ trước đó Madame còn vô tri vô giác. Trong y học bác sĩ Katz gọi nó là sự thuyên giảm. Sau đó Madame lại ngồi xuống vì cố gắng quả là không dễ dàng với Madame. Madame phách Moïse vào bếp rửa bát và phe phẩy chiếc quạt Nhật Bản một hồi. Madame ngẫm nghĩ trong bộ kimono.

- Momo, lại đây với bà.

- Có chuyện gì vậy ạ? Bà không chuẩn bị chuồn đi tiếp đấy chứ?

- Không, bà mong là không, nhưng nếu nó tái diễn thì người ta tống bà vào bệnh viện mất. Bà không muốn đến đây. Bà sáu bảy tuổi rồi...

- Sáu chín chứ.

- Ừ thì sáu chín, bà trông thế chứ làm gì đến nỗi thế. Nghe bà này, Momo. Bà không muốn vào viện. Họ sẽ tra tấn bà.

- Madame Rosa, bà đừng nói những điều ngớ ngẩn nữa. Nước Pháp có bao giờ tra tấn ai. Đây có phải Algérie đâu.

- Họ sẽ dùng vũ lực bắt bà phải sống, Momo ạ. Ở bệnh viện họ toàn làm thế, họ có hẳn luật cho việc đó. Bà không muốn sống quá mức cần thiết mà giờ thì cần gì nữa. Phải có giới hạn kể cả với người Do Thái chứ. Họ sẽ bắt bà chịu bạo hành để ngăn bà chết, họ có một hội chuyên làm thế, gọi là hội hành nghề y khoa. Họ làm ta khổ sở đến bước đường cùng thì thôi và không muốn cho ta quyền được chết, vì nó tạo ra đặc lợi. Bà có một ông bạn không đến mức là người Do Thái nhưng bị tai nạn mất cả chân lẫn tay, và họ đã bắt ông ấy phải chịu đựng mười năm ở bệnh viện để nghiên cứu sự tuần hoàn. Momo, bà không muốn sống chỉ vì y học đòi phải thế. Bà biết mình không tỉnh táo và bà không muốn sống hôn mê hàng năm trời để vinh danh y học. Vì vậy, nếu nghe phong thanh tin đồn Orleans sẽ đưa bà đi viện, cháu bảo đám bạn cháu tiêm cho bà một mũi rồi vứt xương cốt bà về quê nghe chưa. Vào bụi cây chứ không vứt bừa bãi đâu nhé. Sau chiến tranh bà có ở nông thôn mười ngày và bà được hít thở mới đã làm sao. Bệnh hen suyễn của bà ở đây thì tốt hơn ở thành phố. Bà đã giơ đũa cho

khách hàng ba mươi lăm năm, giờ bà không chìa nó ra để tiếp y học đâu. Cháu hứa chứ?

- Cháu xin hứa, madame Rosa.

- *Khaïrem?*

- *Khaïrem.*

Chỗ họ từ này có nghĩa là “tôi xin thề”, tôi xin lấy danh dự ra mà khẳng định đấy.

Với madame Rosa tôi thì tôi có thể hứa tuốt để Madame sung sướng bởi kể cả khi người ta đã lụ khụ sự sung sướng hãy còn hữu dụng lắm, nhưng đúng lúc đó có người gọi chuông, ấy là lúc xảy ra thảm họa quốc gia mà tôi vẫn chưa có dịp đưa vào đây, vụ thảm họa đã gây nơi tôi một niềm vui hào sảng bởi nó cho phép tôi một phát già đi mấy tuổi, mà đây là còn chưa kể những thứ kèm theo.

CÓ NGƯỜI GỌI CHUÔNG, tôi ra mở cửa và thấy đứng đó một gã nhỏ thó mang vẻ thiếu nảo hơn cả lệ thường, cái mũi lòng thông và đôi mắt giống như ta vẫn bắt gặp khắp nơi nhưng còn sợ sệt hơn. Gã trông tái nhợt, mồ hôi chảy ròng ròng, thở lấy thở để, tay đỡ tim, không phải vì đa tình mà chỉ vì tim là thứ tệ hại nhất cho các tầng lầu. Cổ áo khoác của gã dựng đứng và gã không có tóc như rất nhiều người hói khác. Gã cầm mũ trên tay, như muốn chứng tỏ mình cũng có hãnh một cái. Tôi không biết gã từ lỗ nào chui ra nhưng tôi chưa bao giờ gặp kẻ nào kém tự tin tới độ ấy. Gã hốt hoảng nhìn tôi và tôi ăn miếng trả miếng, vì tôi thề với các bạn rằng chỉ cần nhìn thấy gã một lần là đủ để cảm thấy cái gì đó sẽ phát nổ và từ khắp nơi rớt xuống đầu ta, và thế là ta hồn vía lên mây.

- Madame Rosa, có phải là ở đây không?

Phải hết sức cẩn trọng trong những trường hợp như vậy, vì những người không quen biết chẳng leo bảy tầng gác để làm bạn vui lòng.

Tôi giả bộ ngờ ngẩn như tôi có quyền làm thế ở tuổi mình.

- Ai cơ?

- Madame Rosa.

Tôi ngẫm nghĩ. Cần phải hoãn binh trong những hoàn cảnh như thế.

- Không phải tôi.

Gã thở dài đánh thượt, lôi ra một chiếc mùi soa, lau trán rồi lặp lại động tác ấy theo chiều ngược lại.

- Tôi là một kẻ ốm yếu, gã nói. Tôi đã nằm viện mười một năm và vừa ra xong. Tôi đã leo bảy tầng mà không có giấy phép của bác sĩ. Tôi đến đây để gặp con trai tôi trước khi chết, đó là quyền của tôi, có luật pháp quy định hẳn hoi, kể cả chỗ bọn man di. Tôi muốn ngồi xuống một lát, nghỉ lấy hơi, gặp con trai tôi, chỉ thế thôi. Có phải là ở đây không? Tôi đã trao con trai tôi cho madame Rosa cách đây mười một năm, tôi còn biên lai đây.

Gã lục túi áo khoác và chìa tôi xem một tờ giấy cáu bẩn không thể tưởng tượng nổi. Tôi đọc trong khả năng mình có được nhờ ông Hamil, người mà tôi mắc nợ tất cả mọi thứ. Không có ông, tôi sẽ chẳng là gì cả. *Giấy biên nhận của ông Kadir Youssef ứng trước năm trăm franc cho bé Mohammed, tình trạng Hồi giáo, ngày bảy tháng Mười năm một chín năm*

sáu. Quả tôi có cảm thấy choáng váng thật, nhưng giờ là năm bảy mươi, tôi nhanh chóng tính nhẩm, đã mười bốn năm rồi, không thể là tôi được. Madame Rosa chắc có cả tá Mohammed, ở Belleville thứ đó không phải là của hiếm.

- Ông đợi nhé, tôi đi xem thế nào.

Tôi đi nói với madame Rosa là có một gã mặt gờm chết đến tìm xem mình có con trai không và ngay lập tức Madame tái nhợt đi.

- Chúa tôi, Momo, nhưng chỉ có cháu và Moïse thôi.

- Thế thì, đây là Moïse, tôi phán với Madame, bởi hoặc là nó hoặc là cháu, lập luận bào chữa chính đáng.

Moïse đang ngủ phòng bên cạnh. Tôi chưa thấy người nào ngủ nhiều như nó.

- Có lẽ để tổng tiền bà mẹ cũng nên, madame Rosa nói. Thôi, xem nào. Bọn ma cô không phải là thứ làm bà phải sợ. Hẳn thử chứng minh xem nào. Bà có giấy tờ giả hợp lệ. Đưa cho hẳn xem. Nếu hẳn răn mặt thì cháu đi tìm ông N'Da.

Tôi cho gã kia vào nhà. Madame Rosa mấy sợi tóc còn lại được quân lô, mặt trang điểm, mặc áo kimono Nhật Bản màu đỏ và khi trông thấy Madame, gã kia ngồi ngay xuống mép một chiếc ghế và hai đầu gối rung bần bật. Tôi thấy rõ là madame Rosa cũng run, nhưng do số cân nặng mà các cơn run ở Madame nhìn không rõ bằng vì chúng không đủ sức nâng Madame lên. Nhưng mắt Madame, khi ta bỏ qua các thứ khác, ánh một màu nâu tuyệt đẹp. Gã kia khép nép ở mép ghế, mũ đặt trên đầu gối, đối diện với madame Rosa ngự trên ghế bành còn tôi tựa lưng vào cửa sổ để gã nhìn bớt rõ hơn, vì ai mà biết được. Tôi không mang nét nào giống gã nhưng tôi có một quy tắc vàng trong cuộc sống, cần tắc vô áy náy. Nhất là gã đã quay lại phía tôi và nhìn tôi dò xét như muốn tìm cái mũi đã đánh rơi. Tất cả chúng tôi làm thinh, bởi không ai muốn mở lời, ai cũng sợ quá thế. Tôi còn đi gọi cả Moïse, vì gã nọ có tờ biên lai đúng thể thức nên kiểu gì cũng phải cung ứng cho gã.

- Thế anh cần gì?

- Tôi có trao con trai tôi cho bà cách đây mười một năm, thưa bà, gã kia nói, và ráng lắm gã mới thốt được nên lời vì liên tục phải lấy hơi. Tôi không liên lạc được với bà sớm hơn, tôi bị nhốt trong bệnh viện. Tên tuổi địa chỉ của bà tôi cũng không còn, họ đã tịch thu sạch khi nhốt tôi lại. Biên lai của bà nằm ở chỗ anh trai người vợ tội nghiệp của tôi, người đã chết thảm mà bà không thể không biết. Người ta thả tôi ra sáng nay, tôi tìm lại được biên lai và đến đây. Tôi tên là Kadir Yoûssef và tôi tìm Mohammed con trai tôi. Tôi muốn chào nó.

Đầu óc madame Rosa hôm đó nguyên xi lạnh lặn và chính điều này đã cứu chúng tôi.

Tôi thấy rõ Madame tái đi nhưng phải biết Madame kia, vì với lớp trang điểm người ta chỉ thấy xanh xanh đỏ đỏ. Madame đeo kính lên, nó đầu sao cũng hợp với Madame hơn là không có gì, và xem xét tờ biên lai.

- Sao nhỉ, anh vừa bảo gì nhỉ?

- Madame, tôi là một kẻ ốm yếu.

Ai mà không thể, ai mà không thể cơ chứ, madame Rosa sùng kính nói, Madame còn ngược mắt lên trời như để cảm tạ.

- Madame, tên tôi là Kadir Yoûssef, y tá gọi tôi Là Youyou. Tôi bị tâm thần mười một năm, sau thảm họa trên báo mà tôi hoàn toàn vô trách nhiệm.

Đột nhiên tôi nhớ lại madame Rosa lúc nào cùng hỏi bác sĩ Katz xem có phải tôi cũng bị tâm thần không. Hay di truyền, ôi dào, tôi cóc cần biết, đó không phải là tôi. Tôi mười tuổi chứ có phải mười bốn đâu. Cứt đáí thật.

- Con trai anh tên gì nhỉ?

- Mohammed.

Madame Rosa nhìn gã chăm chăm đến nỗi tôi càng bấn loạn hơn.

- Thế tên mẹ, anh còn nhớ không?

Đến đấy tôi cảm tưởng gã kia sẽ lăn ra chết đứng. Gã tái đại đi, hai hàm chảy sệ xuống, đầu gối giật đùng đùng, mắt bắt đầu ạng nước.

- Madame, bà biết rõ là tôi vô trách nhiệm mà. Tôi đã được công nhận và chứng nhận như thế. Nếu tay tôi có trót làm thế, thì tôi cũng không liên can gì. Ở tôi người ta không tìm thấy vi trùng giang mai, mà y tá bảo người

Ả-rập ai cũng bị giang mai. Tôi đã làm thế trong một lúc phát điên, cầu mong Thượng đế đón nhận linh hồn cô ấy. Tôi đã trở nên sùng đạo. Giờ nào tôi cũng cầu nguyện cho linh hồn cô ấy. Làm cái nghề của mình cô ấy cần nó. Tôi đã phản ứng trong một cơn cuồng ghen. Bà nghĩ mà xem, cô ấy làm tới hai mươi lượt một ngày. Cuối cùng tôi đã phát ghen và giết chết cô ấy, tôi biết. Nhưng tôi vô trách nhiệm. Tôi đã được các bác sĩ giỏi nhất của Pháp công nhận. Sau đó, tôi thậm chí còn không nhớ gì nữa. Tôi yêu cô ấy phát cuồng lên. Tôi không thể sống thiếu cô ấy.

Madame Rosa cười gằn. Tôi chưa bao giờ thấy Madame cười gằn kiểu này. Không phải chuyện thường rồi... Chịu. Tôi chịu không tả được cho các bạn. Nó làm tôi lạnh đời cả mông.

- Anh sống thiếu cô ấy làm sao được, tất nhiên rồi anh Kadir. Bao nhiêu năm ngày nào Aïcha chẳng mang về cho anh cả trăm nghìn tỉ. Anh giết cô ấy vì muốn cô ấy mang về nhiều hơn nữa.

Gã nọ kêu lên một tiếng nhỏ rồi bật khóc. Lần đầu tiên tôi thấy một người Ả-rập khóc, trừ tôi ra. Tôi phát thương hại vì hoàn toàn bàng quan.

Madame Rosa bỗng dịu lại. Madame thích chí đã bóp được chim gã này. Chắc Madame cảm thấy mình vẫn còn là đàn bà, kiểu vậy.

- Thế ngoài ra thì anh ổn chứ, anh Kadir?

Gã nọ lấy nắm tay chùi trán. Gã thậm chí không còn sức lực tìm khăn mùi soa, nó ở xa quá.

- Cũng ổn, bà Rosa ạ. Tôi sắp chết rồi. Vì tim.

- *Mazltov*, Madame Rosa nói, về ân cần, tiếng Do Thái nghĩa là tôi xin chúc mừng anh.

- Cám ơn bà, madame Rosa. Xin bà, tôi muốn gặp con trai tôi.

- Anh còn nợ tôi ba năm tiền trọ, anh Kadir. Anh chẳng đánh chút tín hiệu nào mười một năm nay.

Gã kia nhảy dựng lên trên ghế.

- Tín hiệu, tín hiệu, tín hiệu! Gã gân lên, mắt ngược lên trời, nơi người ta ngóng đợi tất cả chúng ta. Tín hiệu!

Không thể nói gã phát âm từ này chuẩn như nó đòi phải thế và gã nhảy tưng tưng trên ghế theo nhịp mỗi lần gã phát lên thành tiếng, cứ như người

ta đá đít gã không chút nể nang.

- Tín hiệu, đến nước này mà bà còn đùa được!

- Đó là điều cuối cùng trên đời mà tôi muốn, madame Rosa vỗ về gã. Anh đã bỏ rơi con mình như thả tôm một cục phân, theo đúng nghĩa biểu cảm của từ này.

- Nhưng tôi thậm chí còn không có tên và địa chỉ của bà! Chú Aïcha giữ biên lai mãi tận bên Braxin... Tôi thì bị nhốt kín! Tôi vừa ra sáng nay! Tôi đến chỗ chị dâu cô ấy ở Kremlin-Bicêtre, họ đã mất cả, trừ bà mẹ được hưởng thừa kế và chỉ nhớ mang máng có một thứ gì đó. Tờ biên lai được dính vào ảnh của Aïcha như mẹ với con! Tín hiệu! Nó có nghĩa gì mới được chứ, tín hiệu ấy?

Tiền, madame Rosa đáp một cách thực tế.

- Bà muốn tôi lấy tiền ở đâu bây giờ, thưa bà?

- Ồ điều đó thì, nó thuộc về những thứ tôi không muốn đi sâu vào chi tiết, madame Rosa vừa đáp vừa cho mặt mình hóng gió bằng cái quạt Nhật Bản.

Yết hầu ông Kadir Yoûssef chạy lên chạy xuống như một cái thang máy siêu tốc vì gã hớp lấy hớp để khí trời.

- Thưa bà, khi chúng tôi giao con trai cho bà, tôi vẫn còn đầy đủ phương tiện. Tôi có ba vợ làm việc ở Les Halles, trong đó có một cô tôi hết mực yêu chiều. Tôi có thể tự cho phép để con mình được hưởng một nền giáo dục tốt. Tôi thậm chí còn có một cái tên xã hội đảng hoàng, Yoûssef Kadir, mà cảnh sát biết rõ. Vâng, thưa bà, được cảnh sát biết rõ, thậm chí một lần còn xuất hiện nguyên văn trên báo. Yoûssef Kadir, được cảnh sát biết rõ... Biết rõ, thưa bà, chứ không phải biết lơ mơ. Sau đó, tình trạng vô trách nhiệm túm gọn lấy tôi và tôi đã tự gây bất hạnh cho mình...

Gã nỉ non như một mục Do Thái già, cái gã này cũng thật.

- Người ta không có quyền bỏ rơi con trai mình như một cục phân mà không trả tiền, madame Rosa nghiêm khắc nói rồi lại phe phẩy quạt.

Điều duy nhất khiến tôi bận tâm trong ấy là biết đối tượng Mohammed nọ có đúng là tôi hay không. Nếu đúng thì tôi mười bốn tuổi chứ không phải mười, và chuyện này rất hệ trọng vì mười bốn tuổi tôi sẽ đỡ trẻ con

hơn nhiều, và đây là thứ hay ho nhất có thể xảy đến. Moïse đứng nghe ở cửa cũng từng từng không kém bởi cái gã giời ời đất hời tên Kadir và Yoûssef ít có cơ may làm người Do Thái. À mà tôi không có ý làm người Do Thái là may mắn nhé, họ ấy mà, họ cũng có vấn đề của mình.

- Madame, tôi không hiểu bà nói với tôi bằng giọng ấy thật hay tôi nhầm vì tưởng tượng đủ thứ do cái tình trạng tâm thần của tôi, nhưng suốt mười một năm tôi bị cắt đứt với thế giới bên ngoài, nên tôi bị bất lực vật chất. Đây này, tôi có một chứng nhận y tế chứng nhận tôi...

Gã bắt đầu lục dọc lục lợi trong túi, đó là kiểu người chẳng còn chắc chắn về điều gì và rất có thể gã chẳng có tờ giấy tâm thần mà gã tưởng mình có, chính bởi gã tưởng tượng mình đã bị người ta nhốt lại. Người tâm thần là những người lúc nào cũng được người ta giải thích là họ không có những thứ họ có và họ không nhìn thấy những thứ họ trông thấy, thế nên rốt cuộc nó làm họ phát điên. Thế nhưng gã tìm thấy trong túi một tờ giấy thật và định giơ cho madame Rosa xem.

- Tôi ấy mà, những tờ giấy chứng nhận thì tôi cần gì, phì phì phì, madame Rosa vừa nói vừa làm bộ khạc nhổ xua đuổi tà khí, vì nó đòi phải thế.

- Bây giờ, tôi hoàn toàn mạnh khỏe, ông Yoûssef Kadir nói, - rồi gã nhìn chúng tôi khắp lượt để tự trấn an mình rằng đúng là như thế.

- Vây xin mời anh cứ tiếp tục thôi, madame Rosa nói, vì cũng chỉ biết nói có vậy.

Nhưng cái gã này, trông gã không ổn chút nào, với đôi mắt đang tìm chỗ bầu vú, lúc nào mắt cũng là nơi có nhu cầu này mạnh nhất.

- Tôi đã không thể gửi tiền cho bà được bởi tôi được tuyên bố là vô trách nhiệm về vụ giết người mà tôi phạm phải và tôi đã bị nhốt lại. Tôi nghĩ người gửi tiền cho bà là ông chú người vợ tội nghiệp của tôi. Tôi là một nạn nhân của số phận. Chắc bà hiểu rằng tôi sẽ không phạm tội nếu ở tình trạng vô hại cho xung quanh. Tôi không thể trả lại cuộc sống cho Aïcha nhưng tôi muốn được ôm hôn con trai tôi trước khi chết và xin nó tha thứ và cầu nguyện cho tôi.

Gã bắt đầu làm tôi lộn ruột, cái gã này, với bài tình cảm cha con và những yêu sách của gã. Trước hết, gã tuyệt không có cái bản mặt cần có để làm bố tôi, vốn phải đàn ông cho ra đàn ông, đích thực của đích thực, chứ không như loài giun loài dế. Rồi nữa, trong khi mẹ tôi từng vận động ở Les Halles và vận động một cách đẳng cấp như chính gã đã nói, thì chẳng mong nào gọi được cho tôi hình ảnh người cha. Tôi là đứa không cha được cấp chứng chỉ, theo quy luật số lớn. Tôi mãi nguyện được biết mẹ tên là Aïcha. Cái tên đẹp nhất bạn có thể nghĩ ra.

- Tôi được chăm sóc tới nơi tới chốn, ông Yoûssef Kadir nói. Tôi không bị lên cơn bạo lực nữa, về mặt đó thì tôi khỏi rồi. Nhưng tôi không còn trụ được bao lâu nữa, tôi có con tim không chịu nổi cảm xúc. Thưa bà, các bác sĩ đã cho tôi ra vì tình cảm. Tôi muốn gặp con trai tôi, ôm hôn nó, xin nó tha thứ cho tôi...

Cút ấy. Một bài cải lương thứ thiệt.

- ... và xin nó cầu nguyện cho tôi.

Gã quay về phía tôi và xanh mặt nhìn tôi, vì những nỗi xúc động sắp sửa trào dâng.

- Nó đây phải không?

Nhưng madame Rosa đầu óc nguyên xi lạnh lặn, và còn hơn cả thế. Madame vừa phe phẩy cái quạt vừa nhìn ông Yoûssef Kadir như nhâm nhi trước mùi vị chiến thắng.

- Moïse, chào bố cháu đi.

- Hello bố, Moïse nói, vì nó biết tổng mình không phải người Ả-rập và chẳng có gì phải áy náy.

Ông Yoûssef Kadir càng tái đại đi, trên cả mức có thể.

- Cái gì cơ? Tôi vừa nghe thấy cái gì thế? Bà vừa nói Moïse?

- Đúng, tôi nói Moïse, thế thì sao?

Gã trai kia đứng dậy. Gã đứng dậy như vừa bị một thứ siêu mạnh đẩy bật lên.

- Moïse là một cái tên Do Thái, gã nói. Thưa bà, tôi hoàn toàn chắc chắn đấy. Moïse không phải là một cái tên Ả-rập tốt. Có tên như thế, hẳn nhiên rồi, nhưng trong nhà tôi thì không. Tôi đã trao cho bà một

Mohammed, thưa bà, tôi không trao cho bà một Moïse. Tôi không muốn có một thằng con Do Thái, thưa bà, sức khỏe tôi không cho phép.

Moïse và tôi nhìn nhau và cùng nín cười.

Madame Rosa làm vẻ sừng sốt. Rồi Madame làm vẻ sừng sốt hơn nữa. Madame lại ve vẩy cái quạt. Một khoảng yên lặng bao la trong đó xảy ra đủ thứ chuyện. Gã trai vẫn đứng nguyên nhưng run lẩy bẩy từ chân lên đầu.

- Xì, xì, Madame Rosa phì ra bằng lưỡi, hực hực đầu. Anh chắc chứ?

- Thưa bà, chắc cái gì? Tôi tuyệt nhiên không chắc chắn về cái gì cả, chúng ta có ra đời để mà chắc chắn đâu. Tôi có một trái tim mong manh. Tôi chỉ nói điều nhỏ bé tôi biết, một điều bé tin hìn nhưng tôi quả quyết đấy. Cách đây mười một năm tôi đã trao cho bà một cậu con trai Hồi giáo ba tuổi tên Mohammed. Bà đã đưa cho tôi một biên lai nhận một cậu con trai Hồi giáo, Mohammed Kadir. Tôi người đạo Hồi, con trai tôi người đạo Hồi. Mẹ nó cũng người đạo Hồi. Mà còn hơn thế ấy chứ: tôi đã trao cho bà một cậu con trai Ả-rập hợp lệ và tôi muốn bà trả tôi một con trai Ả-rập. Thưa bà, tôi tuyệt đối không muốn con trai Do Thái. Tôi không muốn, và chấm hết, vậy thôi. Sức khỏe của tôi không cho phép điều ấy. Đây là một Mohammed Kadir chứ không phải một Moïse Kadir. Thưa bà, tôi không muốn lại phát điên lên. Thưa bà, tôi không có gì phản đối người Do Thái cả, cầu Thượng đế tha thứ cho họ. Nhưng tôi là người Ả-rập, một tín đồ đạo Hồi tốt và tôi có một đứa con trai cùng tình trạng với mình. Mohammed, người Ả-rập, đạo Hồi. Tôi đã giao nó cho bà ở tình trạng tốt và tôi muốn bà cũng trả nó cho tôi như vậy. Tôi xin phép được nhắc bà là tôi không chịu được những cảm xúc như thế này. Cả đời tôi là đối tượng của những sự truy hại, tôi có văn bản y tế chứng thực điều đó, chứng thực có giá trị mọi nơi mọi lúc rằng tôi là một người bị bức hại.

- Nhưng này, anh chắc anh không phải là người Do Thái chứ?

Madame Rosa hỏi, tràn trề hy vọng.

Ông Yousséf Kadir bị co giật ở mặt vì căng thẳng, chắc gã đang nóng ruột.

- Thưa bà, tôi là người bị bức hại chứ không đến nỗi là người Do Thái. Bà không nắm độc quyền. Qua rồi cái sự độc quyền Do Thái, thưa bà. Có

những người không phải Do Thái cũng có quyền bị bức hại. Tôi muốn Mohammed Kadir con trai tôi trong trạng thái Ả-rập như khi tôi trao nó cho bà đổi lấy tờ biên lai. Tôi không muốn con trai Do Thái dù vì bất cứ lý do nào, tôi đã đủ phiền toái như vậy rồi.

- Thôi mà, anh đừng xúc động thế, có thể có sự nhầm lẫn, madame Rosa nói, vì Madame thấy rõ gã kia nội tâm bị chao đảo và gã thậm chí còn khiến người ta thương cảm khi nghĩ đến tất cả những gì mà người Ả-rập và người Do Thái cùng phải ề lưng gánh chịu.

- Chắc chắn là có nhầm lẫn rồi, ôi chúa ơi, ông Yousssef Kadir nói và ngồi xuống vì chân gã đòi phải thế.

- Momo, cho bà xem giấy tờ nào, madame Rosa nói.

Tôi lúi cúi gầm giường ra chiếc va li gia đình. Vì tôi thường xuyên lục lọi nó để truy tìm dấu vết mẹ nên không ai biết rõ cái đồng hồ tả trong đó bằng tôi. Madame cho lũ con gái đi ở trọ lên những mẫu giấy đồ ai hiểu được, vì nhà chúng tôi kín đáo, những người có liên quan có thể ăn no ngủ kỹ. Không ai tố cáo họ làm gái mà còn làm mẹ để tước quyền phụ mẫu của họ được. Đồ gã mô ca nào định mượn tội này mặc cả với họ hồng tống họ đi Abidjan dò ra một nhóc con trong đây, dù có học một khóa huấn luyện đặc biệt đi nữa.

Tôi đưa hết đồng giấy tờ cho madame Rosa, Madame nhấp nước bọt vào đầu ngón tay rồi bắt đầu dòm kính xuống.

- Đây rồi, thấy rồi, Madame vừa đắc thắng kêu lên vừa trở ngón tay vào đó. Ngày 7 tháng Mười năm 1956 có lẽ.

- Sao lại có lẽ? Ông Yousssef Kadir thiếu não hỏi.

- À, để làm tròn thôi. Hôm đó tôi nhận hai cậu bé, một trong tình trạng Hồi giáo và một trong tình trạng Do Thái...

Madame ngẫm nghĩ và mặt Madame ánh lên vẻ cảm thông.

- À ra vậy, hiểu cả rồi. Madame thích thú kêu lên. Chắc tôi đã nhầm tôn giáo.

- Sao cơ? Ông Yousssef Kadir hỏi, đặc biệt quan tâm. Thế nghĩa là sao?

- Chắc tôi đã nuôi Mohammed như Moïse và Moïse như Mohammed, madame Rosa nói. Tôi nhận hai đứa cùng một ngày và tôi đã lộn tưng phèo.

Cậu Moïse, cái cậu đúng ấy, giờ đang ở cùng một gia đình Hồi giáo ngoan đạo ở Marseille, nơi cậu được trọng vọng lắm. Còn bé Mohammed của ông đang có mặt ở đây, tôi đã nuôi nó như người Do Thái. *Barmitzwah*⁴⁵ và đầy đủ cả. Nó vẫn ăn *kasher*, ông cứ an tâm.

- Cái gì cơ, nó vẫn ăn *kasher*? Ông Yoûssef Kadir eo éo, gã thậm chí không đủ sức nhắc mình khỏi ghế, vì đã sụp đổ trên toàn tuyến. Mohammed con tôi chuyên ăn *kasher*? Nó đã được *barmitzwah*? Mohammed con tôi đã bị biến thành người Do Thái?

- Tôi đã nhầm thân phận, madame Rosa lại nói. Thân phận, anh biết đấy, cũng có thể nhầm được, thời buổi vàng thau lẫn lộn thế này. Một thằng bé ba tuổi lấy đâu ra nhiều đặc điểm thân phận, nó có được cắt bao quy đầu thì cũng vậy thôi. Tôi đã lẫn bọn trẻ được cắt bao quy đầu với nhau, tôi đã nuôi bé Mohammed của anh thành một cậu bé Do Thái tử tế, anh có thể an tâm. Và khi người ta bỏ con mình mười một năm mà không ghé thăm, cũng chả nên chùng hững vì nó biến thành người Do Thái...

- Nhưng tôi bị bắt lực lâm sàng! Ông Yoûssef Kadir rên rỉ.

- Thôi thì, nó từng là người Ả-rập, bây giờ nó có hơi Do Thái một tí thì cũng vẫn là con anh! Madame Rosa nói với một nụ cười xuê xoa về người nhà.

Gã trai bật dậy. Gã có sức mạnh của sự phẫn nộ và đứng bật dậy.

- Tôi muốn con trai Ả-rập của tôi! Gã gào lên. Tôi không muốn có con Do Thái.

- Thì vẫn là một thôi mà, madame Rosa nói về khích lệ.

- Không phải là một! Người ta đã rửa tội nó cho tôi cơ mà!

- Ôi dào! Madame Rosa nhõ phì phì, Madame đầu sao cũng có giới hạn. Nó không được rửa tội, cầu Thượng đế che chở cho chúng ta. Moïse là một cậu bé Do Thái ngoan. Moïse, cháu là một cháu nhỏ Do Thái ngoan, phải vậy không nhỉ?

- Phải ạ, thưa madame Rosa, Moïse nói, về hài lòng, vì nó mặc xác cả mẹ lẫn cha.

Ông Yoûssef Kadir đứng dậy và ngó chúng tôi bằng cặp mắt đưng đầy vẻ kinh hoàng. Rồi gã bắt đầu giậm chân, như đang tuyệt vọng lướt một điệu nhảy ngắn.

- Tôi muốn người ta trả lại con trai tôi đúng tình trạng lúc nó được giao. Tôi muốn con trai tôi trong tình trạng Ả-rập tốt chứ không phải trong tình trạng Do Thái tồi.

- Tình trạng Ả-rập hay Do Thái ở đây không được tính đến, madame Rosa phán. Nếu muốn con mình thì anh nhận nó trong tình trạng hiện thời của nó. Đầu tiên anh giết mẹ thằng bé, sau đó anh khai mình bị tâm thần rồi sau đó anh làm mình làm mầy vì con trai anh đã lớn lên đường hoàng như người Do Thái! Moïse, đến ôm hôn bố cháu đi dẫu việc đó có giết mất ông ấy, dẫu gì ông ấy cũng là bố cháu.

- Có gì mà phải lảm chuyện cơ chứ, tôi nói, vì ngộ cái là tôi thấy nhẹ bồng cả người với ý nghĩ mình lớn hơn tận bốn tuổi.

Moïse bước một bước về phía ông Yoûssef Kadir và gã này nói ra điều khủng khiếp với một người không biết mình có lý.

- Nó không phải là con tôi. Gã kêu lên một cách bi kịch.

Gã đứng dậy, tiến một bước về phía cửa và đúng lúc đó gã đột nhiên độc lập tự tại với ý chí của mình. Thay vì ra ngoài như rõ ràng gã có ý định làm thế, gã lại kêu hết *a!* đến *ô!*, gã đưa tay lên phía trái chỗ người ta đặt trái tim và đổ ạch xuống cứ như chẳng còn gì phải nói nữa.

- Kìa, anh ta sao vậy? Madame Rosa hỏi, ve vầy cái quạt Nhật Bản, vì chỉ còn biết làm mỗi việc đó. Anh ta sao thế? Các cháu đến xem đi.

Chúng tôi không biết gã đã ngòm củ tỏi hay chỉ bị như thế một lúc, vì không thấy gã phát ra tín hiệu nào. Chúng tôi đợi, nhưng gã không chịu nhúc nhích. Madame Rosa tá hỏa vì cảnh sát là thứ cuối cùng trên đời cần cho chúng tôi, họ như con tàu không bao giờ hãm phanh một khi đã khởi hành. Madame bảo tôi chạy đi tìm ai đó để làm gì đó, nhưng tôi thấy rõ mười mươi là ông Yoûssef Kadir đã tong đời, qua vẻ tĩnh lặng luôn choán ngự gương mặt những người không còn phải đau đầu nhức óc nữa. Tôi cấu thủ ông Yoûssef Kadir vào mấy chỗ, tôi gi cả gương vào môi gã, nhưng không thấy động tĩnh gì nữa. Moïse dĩ nhiên đã mất dạng vì nó sinh ra là để

lủi, còn tôi chạy đi báo anh em Zaoum rằng chúng tôi có một người chết và cần cho ông ta ra ngoài cầu thang để ông ta không chết trong nhà chúng tôi. Họ leo lên và để gã trước thềm nhà ông Charmette người Pháp thứ thiệt có bảo hành và có thể cho phép mình làm thế.

Dẫu vậy tôi cũng xuống đây, ngồi xuống cạnh ông Yoûssef Kadir quá cố và nán lại một chốc dù chúng tôi chẳng còn làm được gì cho nhau nữa.

Mũi gã dài hơn mũi tôi nhiều, nhưng mũi thì càng sống nhiều càng lòng thông hơn.

Lục túi gã xem có đồ kỷ niệm nào không, tôi chỉ tìm thấy một bao thuốc lá loại Gauloises xanh.

Bên trong còn một điếu, ngồi bên gã tôi châm thuốc, vì gã đã đốt gần hết và tôi thấy bồi hồi khi hút điếu còn sót lại.

Thậm chí tôi còn khóc lóc hồi lâu. Tôi mãi nguyện như thế có một người thuộc về mình vừa ra đi. Sau đó, nghe tiếng xe cảnh sát tôi vội leo lên để khỏi bị rầy rà.

MADAME ROSA VẪN CÒN HOÀNG LOẠN và tôi yên tâm thấy Madame ở trạng thái này chứ không phải trạng thái kia. Chúng tôi đã gặp hên. Nhiều khi Madame chỉ có vài giờ một ngày và ông Yousssef Kadir đã đến đúng lúc.

Tôi vẫn còn bị điên đảo với ý nghĩ mình bỗng nhiên lớn hơn hẳn bốn tuổi và không biết bản mặt mình trông ra sao, tôi thậm chí còn ngăm ngúa mình trong gương. Đó là sự kiện lớn nhất đời tôi, mà ta vẫn gọi là một cuộc cách mạng. Tôi không biết mình đang ở đâu, như thường vẫn thế lúc ta không còn như cũ. Tôi biết mình sẽ không thể tiếp tục nghĩ như trước nữa nhưng tạm thời tôi thích không nghĩ tí nào hơn.

- Ôi lạy Chúa, madame Rosa nói, và chúng tôi cố tránh gợi lại chuyện vừa xảy ra để không làm dậy thêm sóng gió. Tôi ngồi xuống chiếc ghế đầu dưới chân Madame, cầm tay Madame đây cảm kích vì tất cả những gì Madame đã làm để giữ mình lại - Chúng tôi là tất cả những gì mỗi người có trên đời và cái đó vẫn vẹn nguyên. Tôi nghĩ sống mãi cùng một người xấu ma chê quỷ hờn thì cuối cùng ta sẽ phải lòng người đó cũng còn vì người đó thô lậu. Tôi nghĩ những người xaáu thực thụ có nhu cầu thực thụ và đó là nơi ta có cơ may cao nhất. Bây giờ khi hồi tưởng lại, tôi nhủ lòng madame Rosa cũng đâu đến nỗi như quỷ dạ xoa, nhưng không nên nghĩ đến Madame như một người phụ nữ vì khi đó hẳn nhiên Madame sẽ không thể bước lên đài vinh quang.

- Cháu có buồn không, Momo?

- Không đâu, madame Rosa, cháu thích lắm vì hóa ra cháu đã mười bốn tuổi.

- Như thế tốt hơn. Với lại, một ông bố tâm thần tuyệt đối không phải là thứ cháu cần, vì nhiều khi nó bị di truyền.

- Đúng đấy madame Rosa, cháu may thật đấy.

- Mới lại cháu không biết chứ Aïcha có doanh thu khá lắm, và trong đó thì ta khó bề biết chắc ai là bố. Nó sinh cháu ra khi còn đang làm việc, nó có nghỉ bao giờ đâu.

Sau đó, tôi xuống dưới nhà mua cho Madame một cái bánh ngọt ở tiệm ông Driss và Madame đã đánh gọn.

Nhiều ngày liền Madame giữ được nguyên cả cái đầu, đó là hiện tượng mà bác sĩ Katz gọi là dấu hiệu tuyên giảm. Tuần một hai lần, ai đó trong mấy anh em Zaoum công bác lên vì bác không thể tự leo lên đánh giá thiệt hại được. Bởi không nên quên rằng ngoài cái đầu madame Rosa còn có các bộ phận khác và cần phải giám sát Madame ở khắp mọi nơi. Tôi không bao giờ muốn có mặt lúc bác tổng kết, nên tôi xuống phố và chờ đợi.

Một lần, Lem Luốc qua chỗ tôi. Người ta gọi hắn là Lem Luốc vì những lý do mù mờ, chắc để phân biệt hắn với những người Đen khác trong khu, vì luôn phải có ai đó gánh phần kẻ khác. Vêu vào hàng ngoại hạng, đội một chiếc mũ quả dưa, hắn đã mười lăm năm tuổi đời trong đó có ít nhất năm năm thâm niên côi cút. Cha mẹ hắn đã trao hắn cho một ông chú, ông chú gửi hắn cho bà chị dâu, bà chị dâu để hắn vào tay một người từ tâm và cuối cùng là bóng chim tắm cá và không ai biết ai đã bắt đầu. Nhưng hắn chẳng lấy làm phật ý, hắn tự nhận mình là kẻ hận đời và không muốn quy phục xã hội. Trong khu phố, Lem Luốc có tiếng là người chuyển đơn hàng vì dùng hắn tiết kiệm hơn liên lạc điện thoại. Nhiều khi hắn làm tới trăm cuộc một ngày và hắn có hắn một chỗ chui ra chui vào làm của riêng. Thấy rõ tôi đang không ở đỉnh cao phong độ hắn mời tôi đi chơi bóng tay ở quán rượu phố Bisson vì ở đấy có một bàn. Hắn hỏi tôi định làm gì nếu madame Rosa nghèo mất tiêu và tôi trả lời rằng mình có một người mới trong tầm ngắm. Nhưng hắn nhận ra tôi đang làm vẻ ta đây. Tôi bảo hắn tôi vừa dùng phát lớn hơn bốn tuổi và hắn chúc mừng tôi. Chúng tôi tranh luận một hồi để biết nên tự vận động ra sao khi người ta thân cô thế cô ở tuổi mười bốn mười lăm. Hắn biết vài địa chỉ có thể đến nhưng hắn bảo chuyện lỗ đít thì phải ham chứ không thì kinh chết. Hắn chưa bao giờ muốn câu cơm bằng cái nghề của mấy mụ đàn bà con gái ấy. Chúng tôi chia nhau phì phèo một điếu thuốc rồi chơi bóng tay, nhưng Lem Luốc phải đi đưa đơn hàng mà tôi thì không thuộc loại lẳng nhăng theo sau người ta.

Khi tôi lên đến nơi, bác sĩ Katz vẫn còn ở đấy và đang thuyết phục madame Rosa vào viện. Một vài người khác cũng đã leo lên. Ông Zaoum anh cả, ông Waloumba chưa đến ca làm và năm người trong nhóm bạn chí cốt của ông ở trong khu, vì cái chết làm người mà nó mon men tiếp cận trở

nên quan trọng và được vì nể hơn. Bác sĩ Katz nói dối không ngượng miệng để làm bầu không khí vui vẻ, gì chứ tinh thần cũng quan trọng lắm.

- À, cậu Momo đến ngóng tin đây mà! Thế thì tin tốt lành đây, vẫn không phải ung thư, tôi đảm bảo với tất cả các vị đây, hà hà!

Tất cả cùng cười, nhất là ông Waloumba nhà tâm lý ý nhị và madame Rosa rất thỏa lòng vì dấu sao cũng thành công được một việc trong đời.

- Nhưng chúng ta có những thời điểm khó khăn, và bởi vì cái đầu khốn khổ của chúng ta đôi khi không được lưu thông tới nơi tới chốn, cũng như thận và tim chúng ta không còn như xưa, có lẽ tốt hơn hết là vào bệnh viện ở một thời gian, trong một căn phòng vừa to vừa đẹp, nơi mọi việc cuối cùng rồi sẽ đầu vào đấy cả!

Tôi lạnh toát mồ hôi khi nghe bác sĩ Katz nói. Ở khu phố ai chẳng biết không thể đi phá thai ở bệnh viện, dù có bị tra tấn cũng thế, họ có khả năng bắt ta sống chừng nào ta còn là một khối thịt ôi có thể chọc kim tiêm vào. Y học được nói lời phán quyết và đấu tranh đến cùng để ngăn không cho ý muốn của Thượng đế được thực thi. Madame Rosa đã diện chiếc váy xanh da trời, cùng cái cổ thêu đắt giá và thỏa nguyện vì mình đáng được để mắt. Ông Waloumba bắt đầu dạo đàn, vì đó là một thời khắc khủng khiếp, các bạn biết đấy, khi không ai làm được gì cho ai. Tôi thì tôi cũng cười đấy nhưng trong thâm tâm tôi muốn chết phứt cho rồi. Đôi khi tôi có cảm tưởng cuộc sống không phải thư thế, tình không phải như thế, hãy tin vào cái kinh nghiệm già của tôi. Rồi tất cả bọn họ lặng lẽ rờn rẫn đi ra, bởi có những lúc người ta không có gì để nói. Ông Waloumba còn ghi ghi chép chép vài thứ sau đó cũng theo ông đi ra nốt.

Còn lại mỗi hai chúng tôi trong cái cảnh mà tôi không cầu chúc cho ai.

- Cháu nghe chưa hả Momo? Bây giờ là bệnh viện. Còn cháu, cháu sẽ ra sao?

Tôi huýt sáo, đó là tất cả những gì tôi có thể nói.

Tôi quay về phía Madame, định nói câu gì đó mang hơi hướm Zorro, nhưng tôi gặp may vì đúng lúc ấy Madame lại tắc nghẹn trong đầu và lại linh đi một mạch hai ngày ba đêm mà không hay biết. Nhưng trái tim Madame vẫn tận tụy phục vụ nên có thể nói là Madame vẫn sống.

Tôi không dám gọi bác sĩ Katz, thậm chí xóm giềng cũng không, tôi chắc mẫm lần này họ sẽ chia lìa chúng tôi. Tôi túc trực bên Madame mọi lúc có thể, nhìn tè nhìn luôn cả ăn. Tôi muốn ở đó khi Madame trở về, để được là thứ đầu tiên Madame gặp lại. Tôi ấp tay lên ngực Madame, cảm nhận quả tim Madame dù chừng ấy kí lô ngăn cách chúng tôi. Lem Luốc dẫn xác đến, vì hăn tìm tôi khắp nơi mà không thấy rồi hăn nhìn madame Rosa hồi lâu, vừa nhìn vừa phì phèo thuốc. Sau đó hăn lục túi và đưa cho tôi một dây số in. Trên đó ghi: *Bốc miễn phí mọi đồ vật cồng kềnh đt. 278 78 78.*

Rồi hăn vỗ vỗ vai tôi và đi ra.

NGÀY THỨ HAI tôi chạy đi tìm bà Lola và bà leo lên cùng những chiếc đĩa nhạc pop thuộc loại inh ỏi nhất, bà Lola nói chúng làm cả người chết đói mồ sống lại, vậy mà cũng không ăn thua. Đó là cây rau bác sĩ Katz đã thông báo từ đầu và bà Lola thất lòng khi thấy bà bạn mình trong tình cảnh đó đến nỗi đó là tối đầu tiên bà không ra công viên Boulogne, bất chấp những thiệt hại bà phải gánh chịu. Ông Senegal này thật đúng là một con người chân chính, một ngày kia tôi sẽ đi thăm bà.

Chúng tôi đành để yên bà Do Thái nhà ta trên ghế bành. Chừng ấy năm trên đấu trường của bà Lola cũng không nhắc nổi Madame lên.

Điều buồn nhất với những người ra đi bằng đầu là người ta không biết việc đó kéo dài bao lâu. Bác sĩ Katz đã bảo tôi kỷ lục thế giới thuộc về một người Mỹ với mười bảy năm có lẽ, nhưng để đạt kết quả đó cần có những người chăm nom và những trang thiết bị đặc biệt đảm nhiệm các công việc nhỏ giọt. Thật khủng khiếp khi nghĩ madame Rosa có thể sẽ trở thành nhà vô địch thế giới, vì Madame nhất đã chặt bị rồi và phá kỷ lục là điều cuối cùng Madame màng tới.

Ít khi tôi thấy có người tử tế như bà Lola. Bà khao khát có con, nhưng như tôi đã giải thích bà không được trang bị cho thiên chức này giống như rất nhiều người giả trang khác vận trái luật tự nhiên về khía cạnh đó. Bà hứa sẽ lo cho tôi, bà bế tôi đặt vào lòng và hát những bài hát ru Senegal. Ở Pháp cũng có nhưng tôi chưa bao giờ được nghe vì tôi chưa bao giờ là trẻ con và lúc nào tâm trí cũng canh cánh những mối lo khác. Tôi cáo lỗi, tôi đã mười bốn tuổi và người ta không thể cứ chơi đồ hàng mãi với tôi, kỳ cục chết. Rồi bà ra về và sửa soạn đi làm, còn ông Waloumba cử một đội từ bộ tộc của mình lên canh chừng quanh madame Rosa, họ còn nấu hẳn một con cừu và chúng tôi ngồi bệt dưới đất và đi dã ngoại quanh Madame. Cũng thích ra trò, chúng tôi cảm tưởng như đang ở giữa thiên nhiên vậy.

Chúng tôi cố bón những miếng thịt nhá sẵn cho madame Rosa nhưng Madame cứ để chúng nửa trong miệng nửa thông ra ngoài mà trôn trôn nhìn tất cả những thứ Madame không thấy bằng đôi mắt Do Thái nhân từ. Cũng không hề hấn gì vì Madame có trên mình đủ chất béo để tự nuôi thân và có thể nuôi luôn cả bộ tộc của ông Waloumba, nhưng cái thời đó qua rồi, họ

không chén người khác nữa. Cuối cùng, bởi không khí vui vẻ tràn ngập và bởi đã say sưa rượu cọ, họ bắt đầu nhảy nhót và chơi nhạc vong quanh madame Rosa. Hàng xóm không phàn nàn về tiếng ồn bởi đó không phải là những người lảm điều và trong số họ không bói ra được một người có giấy tờ hợp lệ. Ông Waloumba cho madame Rosa uống một ít rượu cọ mua ở phố Bisson trong cửa hàng ông Somgo, cùng với hạt cola cũng là thứ không thể vắng mặt, nhất là trong đám hi. Rượu cọ tưởng tốt cho madame Rosa vì nó xộc thẳng lên đầu và làm thông thoáng các tuyến đường nhưng hóa ra vẫn vô tác dụng, trừ mỗi việc là Madame khẽ ửng đỏ. Ông Waloumba nói nhất quyết phải khua chiêng gõ trống liên hồi để xua đuổi cái chết chắc vẫn lờn vờn quanh đó và khiếp đảm vì chiêng trống với những lý do chỉ mình nó biết. Chiêng trống là những chiếc trống nhỏ gõ bằng tay và cứ thế giống giả thâu đêm.

Ngày thứ hai, tôi đình ninh madame Rosa đã đi phá kỷ lục thế giới và chúng tôi không thể tránh khỏi bệnh viện nơi họ sẽ làm hết khả năng. Tôi ra ngoài và vừa rong ruổi trên phố vừa nghĩ đến Chúa Trời và những thứ cùng thể loại vì tôi muốn tiến xa hơn.

Đầu tiên tôi đến phố Ponthieu, vào căn phòng chỗ họ có phương tiện làm thế giới thoái lui. Tôi cũng muốn gặp lại cái cô tóc vàng xinh xẻo tươi mát mà tôi nghĩ đã kể cho các bạn rồi đấy, cô nàng tên Nadine, hay gì ấy nhỉ. Có lẽ như thế không được tử tế với madame Rosa lắm, nhưng các bạn bảo làm sao bây giờ. Tôi đang lên cơn đói đến nỗi không cảm nhận nổi cả bốn cái tuổi đời mà tôi đã kiếm được, cứ như tôi vẫn đang mười tuổi, chúng chưa ăn vào máu tôi.

Ừ, các bạn sẽ chẳng tin đâu nếu tôi bảo các bạn rằng cô nàng chờ tôi ở đó, trong căn phòng đó, tôi vốn không thuộc loại trai được người ta ngóng đợi. Nhưng cô ta đang ở đấy và tôi gần như nếm được vị vani của que kem mà cô ta đã bỏ tiền ra mời tôi.

Cô không thấy tôi đi vào, cô đang nói những lời âu yếm với micro và đấy chính là những điều làm bạn xao lòng. Một cô nàng mấp máy môi trên màn hình nhưng một cô nàng khác, cô nàng của tôi, thay cô ta nói tất cả thành lời. Cô là người cho cô ta mượn giọng. Vấn đề kỹ thuật.

Tôi ngồi xuống trong một góc và đợi. Tôi lên cơn đói đến mức hẳn đã nín non nếu không lớn hơn bốn tuổi. Mà không thế thì tôi cũng buộc phải nén lòng. Ánh điện bật lên và cô nàng trông thấy tôi. Trong phòng sáng lờ mờ nhưng cô nhìn ra ngay tôi là ai và đột nhiên nó cứ tồng tộc tuôn ra, tôi không kịp được nữa.

- Mohammed!

Cô lao về phía tôi như thể tôi là ai đó và ôm choàng lấy vai tôi. Những người khác thì nhìn tôi vì đó là một cái tên Ả-rập.

- Mohammed! Sao thế? Vì sao em khóc? Mohammed!

Tôi không thích cô gọi tôi là Mohammed mấy vì nó cách xa với vợ so với Momo nhưng ích gì chứ.

- Mohammed! Nói chị nghe xem nào! Có chuyện gì vậy?

Các bạn sẽ nghĩ nói với cô ta dễ ợt. Nhưng thậm chí đến điểm bắt đầu còn chẳng có. Tôi nuốt đánh ực một cái.

- C... c... có... chẳng có chuyện gì cả.

- Nghe này, chị xong việc rồi, chị em mình sẽ về nhà chị và em sẽ kể hết cho chị nghe nhé.

Cô chạy đi lấy áo mưa và chúng tôi ra xe của cô. Thỉnh thoảng cô quay sang nhoẻn cười với tôi. Cô thơm đến mức khó tin. Cô thấy rõ là tôi không ở đỉnh cao phong độ, tôi lại còn bị nấc khan, cô không nói một lời nào vì ích gì chứ, cô chỉ thỉnh thoảng chạm tay vào má tôi khi tranh thủ đèn đỏ, việc đó thật dễ chịu trong những hoàn cảnh như thế. Chúng tôi đến trước địa chỉ nhà cô ở phố Saint-Honoré và cô lái xe vào trong sân.

Chúng tôi leo lên nhà cô và ở đó có một gã trai mà tôi không quen. Một gã cao lớn, tóc dài, đeo kính lẳng lặng bắt tay tôi như lẽ tự nhiên phải thế. Gã còn khá trẻ và chắc không đến nỗi già gấp đôi gấp ba tôi. Tôi ngó nghiêng xem liệu hai thằng nhãi tóc vàng mà họ có sẵn có ra bảo tôi là người ta cóc cần đến tôi hay không, nhưng chỉ thấy một con chó cũng không dữ tợn nốt.

Họ bắt đầu nói tiếng Anh với nhau bằng một thứ tiếng tôi không biết, rồi tôi được tiếp trà cùng xăng uých ngon tuyệt đỉnh và tôi đánh chén ngon lành. Họ để tôi ngốn ngấu như chỉ cần làm mỗi việc đó rồi gã trai hỏi

chuyện tôi để xem tôi đỡ chưa và tôi đã gắng nói một điều gì đó nhưng những điều có thể nói đầy ứ lên, đầy đến mức tôi thở còn không ra hơi và bị cả nắc lặn hen giống hết madame Rosa, vì bệnh hen bị lây nhiễm.

Tôi nín thin thút như hén kiếu Do Thái suốt nửa giờ đồng hồ bị nắc và tôi nghe gã trai bảo tôi đang bị sốc, điều đó khiến tôi lằng lằng, bởi điều này có vẻ làm họ lưu tâm. Sau đó, tôi đứng dậy và bảo họ tôi phải về bởi vì có một người già lên cơn đói đang cần đến tôi nhưng cô nàng tên Nadine vào bếp và trở ra cùng một cái kem vani đẹp nhất trần đời, ăn đứt tất cả những thứ tôi đã ăn trong cuộc đời chó má của mình, ấy là tôi nghĩ sao nói vậy.

Sau đó, chúng tôi trò chuyện một lúc vì tôi cảm thấy dễ chịu. Khi tôi giải thích con người nọ là một bà Do Thái già đang lên cơn đói và đã đi phá kỷ lục thế giới mọi thể loại và thuật lại những điều bác sĩ Katz đã giảng giải về rau dưa, họ nói ra những từ tôi từng nghe như lão suy và xơ cứng và tôi hài lòng vì được kể về madame Rosa, cái này phải nói lúc nào tôi cũng thích. Tôi giải thích với họ madame Rosa là một gái làng chơi hừ trí trở về từ kiếp lưu đầy trong các trại Do Thái ở Đức và mở một nhà chứa cho con các bà gái đi mà để tổng tiền người ta có thể dọa truất quyền phụ mẫu do bán trôn bất hợp pháp và bọn họ buộc phải giấu lủ nhóc đi vì có hàng xóm là những kẻ khốn nạn lúc nào cũng chực đấu tố bạn với bên An sinh Xã hội. Tôi không biết vì sao nói chuyện với họ tự dừng lại làm tôi khoan khoái thế, tôi chễm chệ trên ghế bành và gã trai thậm chí còn mời tôi một điều thuốc và mời lửa cho tôi và gã lắng nghe như thể tôi oai phong lẫm liệt lắm. Nói thật chứ tôi thấy mình gây ép phê lên họ. Tôi thậm chí còn nổi hứng lên và không dừng lại được, tôi muốn trút sạch ra nhưng cái đó thì hẳn nhiên là không được rồi vì tôi đâu phải là ông Victor Hugo, tôi chưa được trang bị cho việc đó. Chuyện cùng lúc từ mọi góc ngách cứ tuôn ào ra bởi tôi lúc nào cũng bắt đầu từ đuôi con cào cào, với nào madame Rosa đang cơn đói nào bố tôi giết mẹ tôi vì bị tâm thần, nhưng tôi phải nói ngay với các bạn tôi chả bao giờ biết chuyện mở nút thắt nút chỗ nào bởi vì theo tôi thì nó vẫn đang diễn tiến. Mẹ tôi tên Aïcha và tự vận động bằng lỗ đít và có ngày làm tới hai mươi lượt cho, đến khi bị giết vì một cơn cuồng ghen

nhưng không có gì đảm bảo tôi bị di truyền, ông Kadir Yoûssef không thể cứ như đinh đóng cột mình là bố tôi. Gã trai của madame Nadine, tên Ramon, bảo tôi gã cũng hơi là bác sĩ và không mấy tin tưởng vào sự kế thừa và tôi cũng đừng nên tin vào nó làm gì. Gã bật lửa châm lại thuốc cho tôi và bảo con gái điểm còn tốt hơn khối thứ vì người ta có thể chọn bố mà không bị ràng buộc gì. Gã bảo tôi là có rất nhiều ca sinh đẻ nhờ nhàn sau đó biến chứng tích cực và mang lại những gã trai ra dáng lắm. Tôi nói hoàn toàn nhất trí, người ta đã được an bài chứ có thể lộn ngược mọi thứ rồi lại chui vào bụng mẹ như trong phòng chiếu phim của madame Nadine đâu, nhưng cái đáng ghê tởm là ở chỗ ta không được phép phá thai cho những người đã ngấy tận cổ như madame Rosa. Tôi thấy rất dễ chịu khi nói chuyện với họ vì tôi cảm giác ít khi được như thế khi đã phơi bày gan ruột. Gã trai tên Ramon này không hề có một bộ mặt gớm ghiếc, gã chăm chăm vào cái tẩu của mình nhưng tôi thấy rõ chính tôi mới làm gã để ý. Tôi chỉ lo cô nàng Nadine để chúng tôi một mình lại với nhau vì không có cô thì cảm tình đã không được thế. Nụ cười của cô chỉ dành riêng cho tôi. Khi kể họ nghe tự dừng mình lên mười bốn tuổi ra sao trong khi ngay hôm trước đây mới chỉ lên mười tôi lại ghi thêm một điểm vì họ quan tâm quá thế. Tôi không ngừng lời được, vì tôi làm họ quan tâm quá thế. Tôi làm tất cả những gì có thể để làm họ chú mục hơn nữa và để họ cảm thấy có thể đánh quã với tôi.

- Hôm nọ bố em đến đón em, ông đã gửi em ở trọ nhà madame Rosa trước khi giết mẹ và người ta đã tuyên bố ông bị tâm thần. Có nhiều gái điểm khác làm việc cho ông nhưng ông đã giết mẹ vì bà là người ông cưng nhất, ông đến đòi lại em khi người ta cho ông ra viện nhưng madame Rosa bỏ hết ngoài tai vì có một ông bố tâm thần không tốt cho em, cái đó có thể bị di truyền. Thế nên bà bảo thằng Moïse người Do Thái mới đúng là con ông. Người Ả-rập cũng có Moïse nhưng họ không phải người Do Thái. Vấn đề chỉ là, anh chị cứ nghĩ mà xem, ông Yoûssef Kadir là người Ả-rập theo đạo Hồi và khi người ta trả ông một cậu con trai Do Thái, ông rầu lòng mà chết...

Bác sĩ Ramon cũng lắng nghe nhưng madame Nadine mới là người làm tôi khoái.

...Với nỗi bất hạnh của mình madame Rosa là người phụ nữ xấu xí và cô độc nhất mà em biết, may mà còn có em ở đây chứ không ai muốn bà cả. Em thì em không hiểu sao lại có những người có tất tật mọi thứ, từ xấu xí, già nua, đến nghèo khó, bệnh tật, trong khi có những người chẳng có gì. Thật thiếu công bằng. Em có một ông bạn làm sếp sòng toàn ngành cảnh sát và có lực lượng trị an hùng mạnh nhất trần đời nhé, chỗ nào ông cũng vô địch về khỏe, đó là ông cóm vĩ đại nhất, trên cả mức anh chị có thể tưởng tượng được ấy. Ông là ông cóm khỏe đến nỗi làm được tất tật mọi thứ, đó là một ông hoàng chính hiệu. Khi bọn em cùng đi ngoài phố, ông khoác vai em như để chứng tỏ mình là bố em ấy. Khi em còn bé ban đêm một con sư tử cái thỉnh thoảng đến liếm mặt em, lúc đấy em mười tuổi và tưởng tượng thôi thì đủ thứ và ở trường bọn nó bảo em bị leng keng vì bọn nó không biết em lớn hơn bốn tuổi, em chưa được ghi ngày tháng, đấy là trước khi ông Yousssef Kadir đến tuyên bố mình là người đẻ ra em với một cái biên lai làm bằng. Chính ông Hamil, người bán thảm trữ danh, đã dạy em mọi thứ em biết và bây giờ thì ông mù mất rồi. Ông Hamil có vật bất ly thân là một Quyển Sách của ông Victor Hugo và khi lớn lên em cũng sẽ viết những kẻ khốn cùng vì người ta toàn viết thế khi có điều gì phải nói ra. Madame Rosa sợ em lên cơn bạo loạn và gây thiệt hại cho bà bằng cách cắt cổ vì bà lo em bị di truyền. Nhưng đồ đứa con gái điếm nào nói được ai là bố mình mà em thì em sẽ chẳng bao giờ giết ai, ai lại thế chứ. Khi lớn lên em sẽ có tất cả lực lượng trị an cho riêng mình và em sẽ không bao giờ phải run sợ. Tiếc mỗi cái là không đảo ngược mọi thứ như trong phòng chiếu phim của chị được, để làm thế giới lùi lại, madame Rosa lại trẻ và đẹp và nhìn bà được là một niềm vui. Có lúc em nghĩ sẽ bỏ đi cùng một gánh xiếc, chỗ em có bạn là các chú hề ấy nhưng mà em không được làm thế và không thể xỏ toẹt tất cả mọi thứ đi chừng nào bà Do Thái nhà em còn đấy vì em phải chăm lo cho bà...

Tôi càng lúc càng hăng và không thể ngừng lời bởi tôi sợ nếu tôi dừng lại họ sẽ không nghe tôi nữa. Bác sĩ Ramon, vì chính là anh ta, có một

khuôn mặt mang kính và đôi mắt nhìn bạn chăm chú và một lúc anh ta còn đứng dậy và thậm chí còn bật máy ghi âm để nghe tôi cho rõ và tôi thấy mình càng oanh liệt hơn, thậm chí còn không tin được ấy. Anh ta có hàng búi tóc trên đầu. Đó là lần đầu tiên tôi xứng đáng được để mắt và lần đầu tiên người ta cho tôi vào cả máy ghi âm. Tôi vốn không bao giờ biết phải làm gì để đáng được ngó ngang, giết ai đó cùng lũ con tin hay giá mà tôi biết được. Ôi tôi thề với các bạn đấy, trên đời này lượng thiếu chú ý nhiều đến nỗi ta bắt buộc phải đong đếm như khi đi nghỉ hè ta không thể cùng lúc vừa lên núi vừa xuống biển. Ta buộc phải lựa thứ ta thích nhất trong cái sự thiếu chú ý trên thế gian này mà người ta lúc nào cũng lấy thứ tốt nhất và được trả giá cao hơn như người phát xít đã tốn hàng triệu triệu người hay nước Việt Nam. Bởi vậy không phải nhờ một bà Do Thái già ở tầng bảy không thang máy đã từng khổ sở quá độ để còn được ngó ngang mà người ta được nâng lên hạng nhất, còn lâu nhé. Con người ấy, cần phải có hàng triệu triệu họ mới cảm thấy quan tâm và ta không thể giận họ vì càng nhỏ thì càng ít được cân đo đong đếm thôi...

Tôi cuộn tròn trên ghế bành và phán như một ông hoàng và điều kỳ khôi nhất là họ nghe tôi như chưa bao giờ được nghe chuyện tương tự. Nhưng chính bác sĩ Ramon mới là người khiến tôi thao thao vì cô nàng thì tôi có cảm giác cô không muốn nghe, đôi lúc cô còn làm động tác như muốn bịt tai lại. Điều đó làm tôi hơi buồn cười vì đầu gì ta cũng buộc phải sống.

Bác sĩ Ramon hỏi tôi định ám chỉ điều gì khi nói về cơn đói và tôi bảo anh ta đấy là khi người ta đói người đói của. Rồi anh muốn biết chúng tôi sống bằng cách nào kể từ ngày các cô gái điểm không còn cho bọn nhóc đến ở trọ nữa, nhưng đến đấy tôi trấn an anh ta ngay, tôi bảo lỗ đít là chỗ thiêng liêng nhất ở đàn ông, madame Rosa đã giải thích điều đó cho tôi từ lúc tôi còn chưa biết nó dùng cho việc gì. Tôi không tự vận động bằng lỗ đít, anh ta có thể yên chí. Chúng tôi có một bà bạn, bà Lola, tự vận động bằng cách giả trang ở công viên Boulogne và bà giúp chúng tôi không biết đâu mà kể. Nếu tất cả mọi người đều như bà thì thế giới đã khác hẳn và bất hạnh đã ít hơn nhiều. Bà từng vô địch đấm bốc ở Sénégal rồi mới thành

người giả trang và bà kiểm đủ tiền để trang trải cho một gia đình nếu không bị tự nhiên phản đối.

Theo cách họ nghe tôi, tôi thấy rõ họ không quen sống và tôi kể mình đã làm mô ca ở phố Blanche như thế nào để kiếm chút đỉnh tiêu vật. Bây giờ tôi vẫn còn cố gắng nói ma cô chứ không phải mô ca như khi còn là nhóc con, nhưng tôi bị quen thói mất rồi. Thịnh thoảng bác sĩ Ramon nói điều gì đó mang tầm chính trị với cô bạn mình nhưng tôi không hiểu rõ lắm vì chính trị không dành cho trẻ con.

Tôi không biết mình còn điều gì chưa kể với họ và tôi muốn nói tràng giang đại hải, còn vô khối những điều tôi muốn tống khứ ra ngoài cho xong. Nhưng tôi bị ghen và còn bắt đầu thấy anh hề xanh lục làm hiệu với tôi như mọi bận những lúc tôi lim dim, và tôi e họ cũng nhận ra và manh nha có ý nghĩ rằng tôi bị ầm ương hay làm sao. Tôi không cất nổi nên lời nữa và họ thấy rõ tôi bị ghen nên bảo tôi có thể ngủ lại nhà họ. Nhưng tôi giải thích với họ mình phải trông madame Rosa đang chết đến đít đã rồi mới xem xét được. Họ lại đưa tôi một mẫu giấy mang tên và địa chỉ và cô nàng Nadine bảo sẽ đưa tôi về bằng ô tô và bác sĩ sẽ cùng đi để khám qua madame Rosa xem anh ta còn làm được gì không. Tôi thì tôi không thấy người ta còn làm được gì sau tất cả những thứ người ta đã làm với Madame, nhưng tôi đồng ý về bằng ô tô. Chỉ có điều đã xảy ra một chuyện buồn cười chết thôi.

Chúng tôi sắp sửa đi thì có người bấm chuông liên hồi năm lần và khi madame Nadine mở cửa, tôi thấy hai thằng nhóc mà tôi biết và rõ là chúng đang ở nhà mình, còn nói gì được nữa. Đó là mấy nhóc con của cô nàng đi học về hoặc đại khái thế. Chúng tóc vàng và ăn mặc như ta đang nằm mộng, với những bộ quần áo xa hoa, loại quần áo mà người ta không tài nào thó được vì không được bày trên sạp bên ngoài mà ở mãi tít bên trong và cần phải đi qua các cô bán hàng mới tới nơi. Chúng lập tức nhìn tôi như thể tôi là cục phân. Tôi ăn mặc thật thảm hại, tôi cảm thấy ngay. Mũ cát kết phía sau lúc nào cũng dựng đứng vì tóc tôi rậm quá và quần thì lụng thụng tận gót. Khi xoáy trộm quần áo người ta làm gì có thời gian ướm xem rộng

hay chật, người ta chả vội thoảng lên thì thôi, ừ thì bọn chúng không thốt ra một lời, nhưng chúng tôi rõ không từ cùng một khu phố chui ra.

Tôi chưa bao giờ trông thấy nhóc con nào tóc vàng như hai thằng cu đó. và tôi thề với các bạn là bọn chúng chưa được dùng mấy, chúng còn mới tinh tươm. Quả thực chúng chả có điểm chung nào.

- Lại đây, mẹ giới thiệu với các con Mohammed bạn của nhà mình, mẹ chúng nói.

Đáng ra cô ta không nên nói Mohammed mà phải nói Momo. Mohammed ở Pháp, nó gọi ra cái lỗ đít Ả-rập và khi người ta nói thế với tôi, tôi bức lắm. Tôi chả hổ thẹn vì làm người Ả-rập, ngược lại là đẳng khác, nhưng Mohammed ở Pháp nghe cứ như một anh quét rác hay dân ăn no vác nặng. Nó không cùng nghĩa với người Algérie. Với lại Mohammed nghe cứ dần dần. Giống như khi ta nói Jésus-Christ ở Pháp ấy, nó làm tất cả mọi người phì cười.

Hai thằng nhóc ngay lập tức kiểm chuyện với tôi. Thằng nhỏ hơn, khoảng sáu bảy tuổi, vì thằng kia chắc phải lên mười, nhìn tôi cứ như tôi từ cung trăng rớt xuống, rồi nó nói:

- Sao anh ấy lại ăn mặc như vậy?

Tôi không ở đó để bị nhục mạ. Tôi biết mình không ở nhà mình. Thằng kia sầm soi tôi kỹ hơn rồi hỏi tiếp:

- Anh là người Ả-rập à?

Khốn nạn, tôi không để bị ai đối xử như người Ả-rập. Mới cả, gì chứ, sao phải xoáy vào đó, tôi chả tị hiềm hay gì nhưng chỗ đó không dành cho tôi, đã có người chiếm mất nó rồi, tôi không còn gì để nói nữa. Bị cái gì đó chặn ngang họng, tôi nuốt ực rồi lao ra ngoài và cuốn xéo.

Chúng tôi không cùng một khu phố mà ra, thật.

TÔI HỌ LẠI TRƯỚC MỘT RÁP CHIẾU BÓNG, nhưng đó lại là một phim cấm trẻ vị thành niên. Thật tức cười khi nghĩ đến những thứ bị cấm với trẻ vị thành niên và tất cả những thứ khác mà người ta có quyền.

Cô ả bán vé thấy tôi đứng xem ảnh dán trước rạp bèn quát tôi xéo đi nhằm mục đích bảo vệ thể hệ trẻ. Con khốn. Tôi phát ngấy vì bị cấm trẻ vị thành niên rồi, tôi vạch quần, chìa con cu cho cô ta thấy rồi phản bởi đó không phải là lúc để cợt nhả.

Tôi ghé khu Montmartre, lượn qua cả loạt sex-shop nhưng chúng cũng được canh phòng, và nói cho cùng khi muốn cương cứng tôi cần quái gì phụ kiện. Sex-shop là để dành cho những khom già không tự mình căng lên được nữa.

Cái ngày mẹ tôi không phá thai là thảm họa diệt chủng. Đây là từ cửa miệng của madame Rosa, Madame đã được giáo dục tới nơi tới chốn và đã cấp sách đến trường.

Cuộc sống, nó không phải là thứ dành cho tất cả mọi người.

Tôi không la cà đường ngang ngõ tắt trước khi về nhà nữa, tôi chỉ còn một ước muốn, đó là ngồi bên madame Rosa vì ít ra Madame và tôi cũng là cùng một cục phân.

Về đến nơi tôi thấy một chiếc xe cấp cứu trước cửa và tôi những tưởng thế là đi tong và tôi sẽ không còn ai nữa nhưng hóa ra nó không dành cho madame Rosa mà cho một người khác đã chết cứng cựa. Tôi thấy nhẹ lòng đến nỗi nếu không lớn hơn bốn tuổi thì đã khóc nức lên. Tôi đã ngỡ chẳng còn lại gì cho mình. Đó là xác ông Bouaffa. Ông Bouaffa, các bạn biết đấy, mà tôi không kể gì vì không có gì để kể, là người chẳng mấy khi lộ diện. Ông bị cái gì đó ở tim và ông Zaoum anh cả, đang đứng bên ngoài, bảo tôi không ai để ý thấy ông đã chết cả, ông không bao giờ có thư. Tôi chưa bao giờ vui sướng như lúc thấy ông chết, tôi không nói thế vì phản đối gì ông, rõ quá rồi, tôi nói thế vì madame Rosa, Madame vẫn được chữa ra.

Tôi vội leo lên, cửa mở, bạn ông Waloumba đã đi cả nhưng họ để đèn cho người ta trông thấy madame Rosa. Madame nằm thù lù trên ghế bành và các bạn có thể hình dung niềm hạnh phúc tràn ngập lòng tôi khi tôi thấy

nước mắt Madame lòng ròng, nó chứng tỏ Madame còn sống nguyên. Madame còn khẽ rung lên từ bên trong như những người đang thổn thức.

- Momo... Momo... Momo... đó là tất cả những gì Madame còn phương tiện để nói nhưng với tôi thế là đủ.

Tôi lao đến ôm hôn Madame. Madame bốc mùi vì đã ị đùn đái dầm do những nguyên nhân thể tạng. Tôi càng ghì Madame chặt hơn vì không muốn Madame ngộ nhận rằng Madame làm mình ghê sợ.

- Momo... Momo...

- Vâng, madame Rosa, cháu đây, bà cứ yên tâm.

- Momo... Bà đã nghe thấy... Họ đã gọi xe cấp cứu... Họ sẽ đến...

- Không phải cho bà đâu, madame Rosa, mà cho ông Bouaffa, ông ấy mất rồi.

- Bà sợ...

- Cháu biết, madame Rosa, điều đó chứng tỏ rằng bà còn sống nhăn.

- Xe cấp cứu...

Madame nói một cách khó nhọc vì ngôn từ cần phải có cơ bắp để thốt ra mà ở Madame thì cơ hay bắp đều đã mệt nhọc hết cả.

- Không phải cho bà đâu. Bà ấy à, họ còn chả biết bà ở đây ấy chứ, cháu thề với bà trên đầu của Nhà tiên tri đây. Khaïrem.

- Họ sẽ đến đấy, Momo...

- Bây giờ thì không đâu, madame Rosa. Bà không bị người ta tố cáo. Bà vẫn còn sống nguyên, đến nỗi bà còn ỉa đùn với cả đái dầm kia kìa, chỉ có người sống mới làm được thế.

Madame có vẻ trấn tĩnh lại một chút. Tôi nhìn vào mắt Madame để khỏi phải nhìn những chỗ còn lại. Các bạn sẽ không tin tôi đâu, nhưng bà Do Thái già này có đôi mắt mê hồn. Giống những tấm thảm của ông Hamil khi ông nói: “Ta có ở đây những tấm thảm tuyệt trần.” Ông Hamil tin không có gì trên đời đẹp bằng một tấm thảm đẹp và cả thánh Allah cũng ngồi lên đấy. Còn nếu các bạn muốn biết ý kiến của tôi thì thánh Allah còn thượng trên ồi thứ khác nữa.

- Đúng là hôi thật.

- Chứng tỏ bên trong vẫn chạy tốt.

- *Inch 'Allah*, madame Rosa nói. Bà sắp chết rồi.

- *Inch 'Allah*, madame Rosa.

- Bà thật sung sướng vì được chết, Momo ạ.

- Tất cả chúng cháu đều sung sướng thay cho bà, madame Rosa ạ. Ở đây bà có toàn bạn là bạn. Ai cũng muốn điều tốt cho bà.

- Nhưng không được để họ đưa bà đến bệnh viện đâu đây Momo. Bằng bất cứ giá nào cũng không.

- Bà cứ yên tâm đi mà.

- Họ sẽ dùng vũ lực bắt bà phải sống, ở bệnh viện ấy, Momo ạ. Họ có luật lệ quy định điều đó. Những đạo luật Nuremberg thực thụ. cháu thì không biết chúng, cháu còn trẻ quá.

- Cháu có bao giờ trẻ quá cho cái gì đâu madame Rosa.

- Bác sĩ Katz sẽ khai báo bà với bệnh viện và họ sẽ đến tìm bà.

Tôi không đáp. Nếu người Do Thái bắt đầu tố giác lẫn nhau thì tôi, tôi sẽ không xía vào cho một ra. Người Do Thái thì tôi mặc xác, họ cũng là người như những người khác cả thôi.

- Họ sẽ không phá thai bà ở bệnh viện đâu.

Tôi vẫn lặng thinh. Tôi cầm tay Madame. Như thế, ít ra tôi cũng không nói dối.

- Momo, họ đã để ông ta phải khổ sở bao lâu, cái ông nhà vô địch ở Mỹ ấy?

Tôi làm bộ ngu ngơ.

- Ông nhà vô địch nào cơ ạ?

- Ở Mỹ ấy? Bà nghe cháu nói thế lúc cháu kể với ông Waloumba.

Quý thật.

- Madame Rosa, ở Mỹ có kỷ lục thế giới nào mà họ không giữ cơ chứ, đó là những nhà thể thao vĩ đại. Ở Pháp, chỗ Olympique Marseille ấy, thì chỉ toàn người nước ngoài. Còn có cả người Braxin và linh tinh phèng cả lên. Họ sẽ không lấy bà đâu. Ý cháu là bệnh viện ấy.

- Cháu thề với bà...

- Bệnh viện ấy à, cháu còn đây thì đợi đến sang năm nhé, madame Rosa.

Madame khẽ mỉm cười. Mách nhỏ với các bạn nhé, khi Madame cười, cái đó không làm Madame rạng rỡ hơn mà trái lại, vì nó tôn hằn mọi thứ xung quanh lên. Nhất là mái tóc mà Madame thiếu hụt. Madame còn ba hai sợi, như đận gần đây nhất.

- Madame Rosa, sao bà lại nói dối cháu?

Madame tỏ vẻ ngạc nhiên một cách thành thực.

- Bà? Bà mà dối cháu ư?

- Sao cháu mười bốn mà bà lại bảo là cháu mới mười tuổi?

Các bạn sẽ không tin tôi đâu, nhưng mặt Madame ửng đỏ.

- Bà sợ cháu sẽ bỏ bà mà đi, Momo ạ, nên bà có giảm tuổi cháu đi một tí. Cháu mãi là chàng trai bé nhỏ của bà. Bà chưa bao giờ thật sự yêu thương ai khác. Vậy nên, bà tính năm tháng và bà sợ. Bà không muốn cháu lớn nhanh quá. Bỏ quá cho bà nhé.

Tôi ôm choàng lấy Madame, một tay giữ tay Madame và một tay ôm vai Madame như thể Madame là một người phụ nữ. Sau đó, bà Lola đến cùng ông Zaoum anh cả và chúng tôi nhắc Madame dậy, thay đồ cho Madame, đặt Madame nằm ra đất và rửa ráy cho Madame. Bà Lola xịt nước hoa khắp người Madame, chúng tôi cho Madame đội tóc giả và mặc kimono, rồi ngả Madame xuống chiếc giường sạch sẽ tinh tươm của Madame, và thật tuyệt khi được nhìn thấy cảnh đó.

NHƯNG MADAME ROSA càng ngày càng vừa ra và tôi không thể nói thành lời sự bất công lớn nhường nào khi người ta lay lắt trên đời chỉ bởi vì người ta đau đớn. Cơ thể Madame không còn đáng giá gì và không bị chỗ này thì sẽ bị chỗ khác. Người già không phương tiện phòng vệ luôn là đối tượng bị tấn công, như thế dễ hơn, và madame Rosa là nạn nhân của loại tội phạm này. Mẫu nào của Madame cũng thảm hại, tim, gan, thận, phế quản, không mẫu nào đủ chất lượng. Trong nhà chỉ sót lại Madame và tôi, bên ngoài trừ bà Lola cũng chẳng còn ai. Sáng sáng tôi dắt madame Rosa đi dạo bộ để bắt Madame vận động và Madame lần từ cửa nhà ra cửa sổ rồi quay lại, vịn vào vai tôi để không sụm hẳn xuống. Tôi đặt một đĩa nhạc Do Thái mà Madame rất thích và đỡ nỉ non hơn bình thường làm nền cho cuộc bách bộ. Không hiểu sao người Do Thái toàn có những khúc nhạc buồn. Nhạc dân ca của họ muốn vậy. Madame Rosa vẫn thường bảo tất cả các nỗi bất hạnh của mình là từ người Do Thái mà ra, nếu không phải là người Do Thái thì Madame đã không có đến một phần mười đồng cứt đá mà Madame dính phải.

Ông Charmette gửi đến một vòng hoa vì không biết ông Bouaffa mới là người chết, ông tưởng đó là madame Rosa như tất cả những người mong điều lành cho Madame, madame Rosa thỏa lòng lắm vì nó làm Madame khắp khởi hy vọng và vì lần đầu tiên có người gửi hoa tặng Madame. Anh em bộ tộc nhà ông Waloumba khuân đến đủ chuối, gà, xoài, gạo, giống như tập tục chỗ họ khi gia đình có đại hỉ. Cả bọn tôi làm madame Rosa ngỡ sẽ sớm đến hồi hạ màn và Madame bớt sợ. Đến cha André, vị cha cố Công giáo của khu cư xá châu Phi ở phố Bisson, cũng ghé thăm Madame nhưng chỉ đến vu vơ chứ không phải để hành nghề. Ông không mời chào gì madame Rosa và rất đúng mực. Chúng tôi cũng không nói gì với ông vì với Chúa thì các bạn biết chuyện là thế nào rồi. Ông ta làm điều mình muốn vì sức mạnh là dành cho Ông ta.

Bây giờ thì cha André mất rồi, vì một trục trặc tim mạch, nhưng tôi nghĩ không phải do chuyện cá nhân mà do những người khác gây ra. Tôi không nói về ông với các bạn sớm hơn vì chúng tôi, madame Rosa và tôi, không hẳn nằm trong phạm vi của ông. Người ta cử ông đến Belleville khi

cần để săn sóc những người lao động Công giáo gốc Phi, mà chúng tôi thì không thuộc loại này cũng không nằm trong loại kia. Ông rất đổi nhẹ nhàng và lúc nào cũng hơi mang vẻ hối lỗi, cứ như ông biết sẽ có những lời trách cứ. Tôi nhắc đôi lời về ông bởi đó là một người tử tế và khi ông chết, mọi thứ để lại một hoài niệm đẹp trong tôi.

Đoán chừng cha André sẽ lưu lại một lúc lâu nên tôi xuống phố nghe ngóng, vì vừa xảy ra một chuyện thối tha. Bọn con trai toàn gọi thuốc phiện là phân và một thằng bé tám tuổi nghe hơi nòi chỗ bọn họ tiêm chích phân và thế là nó đã ị ra một tờ báo rồi tự chọc cho mình một mũi phân thứ thiệt, cứ tưởng làm thế là đúng, và nó lăn ra chết. Người ta còn gông cổ Le Mahoute và thêm hai gã khác vì đã cung cấp thông tin sai lệch cho thằng bé, nhưng tôi thì tôi thấy bọn họ đâu buộc phải dạy một thằng nhóc tám tuổi tiêm chích.

Khi leo lên nhà tôi thấy ngồi cùng cha André có giáo trưởng phố Chaumes, sống ở cạnh hiệu tạp hóa kasher của ông Rubin, người chắc nghe phong thanh có một cha cổ lẳng vàng quanh madame Rosa và sợ Madame có một cái chết Thiên chúa giáo. Ông ta chưa bao giờ đặt chân lên nhà chúng tôi vì vốn biết madame Rosa từ thời Madame còn làm gái. Cha André và giáo trưởng, ông này còn có một cái tên khác nữa nhưng tôi không sao nhớ ra nổi, không tỏ dấu hiệu muốn ra về và họ ngồi lì trên hai cái ghế sát giường madame Rosa. Họ đàm đạo cả về chiến tranh Việt Nam vì đây là một lĩnh vực trung lập.

Madame Rosa trải qua một đêm bình yên còn tôi thì mắt không tài nào chợp được và cứ mơ thao láo trong đêm tôi nghĩ mông lung về một thứ khác mà tôi chịu không biết có thể là thứ gì.

Sáng hôm sau bác sĩ Katz đến khám định kỳ cho madame Rosa và lần này, khi chúng tôi ra ngoài cầu thang, tôi có ngay linh cảm là bất hạnh chuẩn bị gõ cửa nhà chúng tôi.

- Phải đưa bà ấy đi bệnh viện thôi. Bà ấy không thể ở lại đây được. Bác sẽ gọi xe cứu thương.

- Ở bệnh viện họ sẽ làm gì bà ạ?

- Họ sẽ chăm sóc bà ấy đúng quy cách. Bà ấy có thể sống thêm một thời gian và có thể còn hơn nữa. Bác biết nhiều trường hợp như bà ấy đã được kéo dài thêm đến vài năm.

Tiêu rồi, tôi nghĩ, nhưng không nói gì trước mặt bác sĩ. Tôi ngần ngại một chốc rồi hỏi:

- Bác sĩ này, cùng người Do Thái với nhau, bác có thể phá thai cho bà được không?

Bác ngạc nhiên một cách thành thực.

- Sao cơ, phá thai cho bà ấy? Ý cháu định nói gì?

- Vâng, thì định thế chứ còn sao nữa ạ, phá thai cho bà, để ngăn bà khỏi đau ấy ạ.

Đến đây thì bác sĩ Katz thảng thốt đến mức phải ngồi xuống. Bác ôm lấy đầu bằng hai tay và thở dài liên mấy hơi và vừa làm thế vừa ngước mắt lên trời, như mọi khi.

- Không đâu, Momo ơi, chúng ta không được làm thế. Chết không đau bị luật pháp nghiêm cấm. Ở đây chúng ta sống trong một đất nước văn minh. Cháu không biết mình đang nói về cái gì đâu.

- Có chứ ạ, cháu biết chứ. Cháu là người Algérie hẳn hoi, cháu biết mình đang nói về điều gì. Ở chỗ họ có quyền thiêng liêng của các dân tộc được tự quyết định vận mệnh của mình.

Bác sĩ Katz nhìn tôi cứ như tôi làm cho bác sợ. Bác im bặt, há hốc miệng. Nhiều khi tôi ngán ngẩm không chịu nổi, sao người ta lại không chịu hiểu đến độ ấy.

- Quyền thiêng liêng của các dân tộc, nó tồn tại, có hay quỷ tha ma bắt nó đi nào?

- Tất nhiên là nó tồn tại, bác sĩ Katz nói và bác còn đứng hẳn dậy khỏi bậc thang bác đang ngồi để bày tỏ lên nó lòng thành kính của mình.

- Tất nhiên là nó tồn tại. Đó là một điều vĩ đại... và cao đẹp. Nhưng bác không thấy có liên quan gì.

- Mỗi liên quan là nếu nó tồn tại thì madame Rosa có quyền thiêng liêng của các dân tộc tự quyết định vận mệnh của mình, như tất cả mọi người. Và nếu bà muốn được phá thai, thì đó là quyền của bà. Và bác là

người phải làm cho bà, bởi vì cần phải có một bác sĩ Do Thái để không xảy ra trường hợp bài Do Thái. Giữa người Do Thái với nhau, mọi người không được làm nhau đau đớn. Cái đó thật đáng ghê tởm.

Bác sĩ Katz càng thở càng mạnh và trán bác còn rịn mồ hôi vì tôi nói gây gọn quá thể. Đó là lần đầu tiên tôi lớn hơn bốn tuổi thật.

- Cháu không biết mình nói gì, bé con của bác ạ. Cháu không biết mình nói gì đâu.

- Cháu không phải bé con của bác và cháu cũng chả bé con gì hết. Cháu là con gái đi và bố cháu đã giết mẹ cháu và khi biết chuyện này thì người ta biết tuốt và người ta không còn bé con tí tẹo nào nữa.

Nghe thấy thế bác sĩ Katz run lên, ông nhìn tôi hãi hùng quá thể.

- Ai đã bảo cháu thế hả Momo? Ai đã nói với cháu mấy chuyện ấy?

- Ai nói với cháu thì ăn thua gì, bác sĩ Katz, bởi vì luật lệ ấy mà, tốt hơn hết là có bố ít chùng nào hay chùng ấy, xin hãy tin vào cái kinh nghiệm già của cháu, cháu rất vinh dự được nói thế đấy, để dẫn lời ông Hamil bạn ông Victor Hugo mà không phải bác không biết. Và đừng nhìn cháu như thế, bác sĩ Katz, vì cháu sẽ không lên cơn bạo loạn, cháu không bị tâm thần, cháu không bị di truyền, cháu sẽ không giết bà mẹ đi điểm vì việc đó đã được làm từ đời tám hoánh nào rồi, Chúa phù hộ cái lỗ đít đã làm rất nhiều điều tốt trên trái đất này của bà, và cháu mặc mẹ tất cả các bác, trừ madame Rosa, thứ duy nhất cháu yêu quý ở đây và cháu sẽ không để bà trở thành vô địch rau dưa thế giới để làm y học thỏa lòng và khi cháu viết những kẻ khốn cùng cháu sẽ nói tất cả những gì mình muốn mà không giết ai vì cùng thế cả thôi và nếu bác không phải là một ông Do Thái già vô cảm mà là một người Do Thái đích thực với một trái tim đích thực đặt đúng chỗ của bộ phận này thì bác sẽ thực hiện một hành động cao cả và bác sẽ phá thai cho madame Rosa không chậm trễ để cứu bà khỏi cuộc sống đã bị tống cho bà vào lỗ đít từ một ông bố mà người ta còn không biết và thậm chí còn không có cả một khuôn mặt vì ông ta trốn chui trốn lủi và thậm chí còn không được phép mô tả ông ta vì ông ta có hẳn một tập đoàn mafia ngăn ông ta khỏi bị tóm và madame Rosa, đó là tội ác, là bản án dành cho những bác sĩ ngu ngốc bán thiu vì từ chối hỗ trợ...

Bác sĩ Katz tái bột đi và cái đó thì rất hợp với bộ râu trắng đẹp và đôi mắt lên cơn đau tim của bác và tôi nín bật vì nếu chết đi bác sẽ không được nghe tí gì trong những điều mà rồi một ngày tôi sẽ nói cho họ biết. Nhưng đầu gối bác chực đầu hàng và tôi đỡ bác ngồi lại xuống bậc cầu thang nhưng không bỏ qua cho bác hay cho nhân lực vật lực nào. Bác đưa tay lên ngực và nhìn tôi như thể bác là thủ quỹ một nhà băng và đang van vì tôi đừng giết bác. Nhưng tôi chỉ khoanh tay trước ngực và thấy mình giống hết một dân tộc có toàn vẹn quyền thiêng liêng tự quyết định vận mệnh của mình.

- Momo bé nhỏ của ta, Momo bé nhỏ của ta...
- Không có Momo bé nhỏ gì hết. Có hay là mặc mẹ nó nào?
- Bác không có quyền làm thế...
- Bác không muốn phá thai cho bà phải không?
- Điều đó là không thể, chết không đau sẽ bị nghiêm trị...

Bác ta làm tôi buồn cười. Tôi thì tôi muốn được biết cái gì không bị trị lắm, nhất là khi chẳng có của nợ nào phải trị cả.

- Phải đưa bà ấy đi viện, đó là một hành động nhân đạo...
- Họ có cho cháu vào viện cùng bà không?

Điều đó làm bác trấn tĩnh lại một chút và bác còn mỉm cười.

- Cháu là một cậu bé tốt, Momo. Không, nhưng cháu có thể đến thăm bà ấy. Chỉ có điều là bà ấy sẽ sớm không còn nhận ra cháu nữa...

Bác cố gắng nói về điều khác.

- Và nhân thế, cháu sẽ thế nào, Momo? cháu không thể sống một mình được.

- Bác không phải lo cho cháu, cháu biết cả đồng gái điếm, ở khu Pigalle. Cháu có kha khá lời mời mọc rồi.

Bác sĩ Katz há hốc miệng, bác nhìn tôi, nuốt một cái rồi thở đánh sượt, như tất cả bọn họ đều làm thế. Tôi thì tôi suy nghĩ, cần phải tranh thủ thời gian, đó luôn là việc nước sôi lửa bỏng.

- Xin hãy nghe cháu, bác sĩ Katz, bác đừng gọi cho bệnh viện, cho cháu thêm vài ngày nữa. Có thể bà sẽ tự mình chết đi. Mới cả, cháu cần phải thu xếp. Không thế thì họ tổng cháu qua bên An sinh Xã hội mất.

Bác lại thở dài. Cái nhà bác này, mỗi lần bác ta thở là một lần dài thườn thượt. Tôi chán phát ốm những gã thở dài rồi.

Bác nhìn tôi, nhưng theo một cách khác.

- Cháu chưa bao giờ là một đứa trẻ như những đứa khác, Momo ạ. Và cháu sẽ không bao giờ là một người đàn ông như những kẻ khác, bác vẫn biết thế mà.

- Cám ơn bác, bác sĩ Katz. Bác thật tử tế mới nói với cháu thế.

- Bác nghĩ thế thật đấy. Cháu sẽ mãi mãi rất khác người.

Tôi nghĩ ngợi một hồi.

- Có lẽ tại cháu có một ông bố tâm thần.

Hình như bác sĩ Katz bị ốm vì bác có vẻ bất ổn quá thế.

- Không hề, Momo ạ. Đó hoàn toàn không phải là điều bác định nói. Cháu còn quá trẻ nên không hiểu được, nhưng...

- Người ta chả trẻ quá cho bất cứ thứ gì đâu, bác sĩ ạ, xin hãy tin vào cái kinh nghiệm già của cháu đi.

Bác tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Cháu lấy câu đấy ở đâu ra vậy?

- Đấy là ông Hamil bạn cháu vẫn luôn nói thế.

- Ra vậy. Cháu là một cậu bé rất thông minh, rất nhạy cảm, thậm chí quá nhạy cảm. Bác vẫn thường nói với bà Rosa cháu sẽ không bao giờ giống những người khác. Đôi khi, điều đó làm nên những đại thi sĩ, những nhà văn, và đôi khi...

Bác thở dài.

- ... và đôi khi, những kẻ nổi loạn. Nhưng cháu cứ yên tâm, điều đó không hề có nghĩa là cháu sẽ không bình thường.

- Cháu hy vọng mình sẽ không bao giờ tình trường, bác sĩ Katz ạ, chỉ có những thằng đểu giả mới luôn tình trường thôi.

- Bình thường chứ.

- Cháu sẽ làm tất cả để không bình thường, bác sĩ ạ...

Bác lại đứng dậy và tôi nghĩ đấy là lúc hỏi bác một thứ, vì nó bắt đầu cắn rứt tôi nghiêm trọng.

- Bác nói cháu nghe với bác sĩ, bác có chắc cháu mười bốn tuổi không đấy? Cháu không lên hai mươi, ba mươi hay còn hơn cả thế sao? Lúc đầu người ta bảo cháu mười tuổi, rồi mười bốn. Cháu không tốt hơn hẳn thế à? Cháu không phải là một chú lùn chứ? Cháu không muốn làm chú lùn tí nào đâu bác sĩ, dù các chú ấy có bình thường và khác biệt.

Bác sĩ Katz cười ngật nghẻo và hoan hỉ vì cuối cùng cũng được báo với tôi một tin tốt lành thực thụ.

- Không, cháu không phải là một chú lùn, Momo ạ, bác hứa với cháu lời hứa y khoa đấy. Cháu mười bốn tuổi, nhưng bà Rosa muốn giữ cháu càng lâu càng tốt, bà ấy sợ bị cháu bỏ rơi nên mới làm cháu tưởng mình mới mười tuổi. Có lẽ bác nên nói với cháu sớm hơn, nhưng...

Bác cười và điều đó càng làm cho bác trông ủ dột hơn.

- ... nhưng vì đó là một chuyện tình rất đẹp, bác đã không nói gì. Vì bà Rosa bác có thể đợi thêm vài ngày, nhưng bác nghĩ nhất thiết phải đưa bà ấy vào viện. Chúng ta không có quyền thu ngắn những cơn đau của bà, như bác đã giải thích. Trong khi chờ, hãy cho bà ấy vận động đôi chút, đừng bà ấy dậy, đừng đưa bà ấy, cho bà ấy đi dạo theo những vòng nhỏ trong phòng, vì không làm thế bà ấy sẽ bị vừa tức tưng và sẽ bị áp xe. Cần phải đừng đưa bà ấy một chút. Hai hoặc ba ngày thôi, nhưng không hơn...

Tôi gọi một người trong anh em nhà Zaoum đến đội bác lên vai và đưa bác xuống.

Bác sĩ Katz vẫn còn sống và một ngày kia tôi sẽ về thăm bác.

TÔI NGỒI LẠI MỘT MÌNH một lúc trên cầu thang để được thanh thản. Dầu sao tôi cũng sung sướng được biết mình không phải một thằng lùn, thế đã là một điều đáng kể rồi. Có lần tôi thấy ảnh một ông cụt sống thiếu cả chân lẫn tay. Tôi hay nghĩ về ông để thấy mình còn hơn chán, tôi bằng lòng vì vẫn đầy đủ tứ chi. Sau đó tôi nghĩ đến những bài vận động phải cho madame Rosa tập và tôi đi tìm ông Waloumba để nhờ ông giúp những ông đang đi làm, trong ngành rác. Cả ngày tôi ở bên madame Rosa, Madame chia bài để đoán vận tương lai. Khi đi làm về, ông Waloumba lên cùng đám bạn, họ đỡ lấy madame Rosa và cho Madame tập mấy bài. Trước tiên họ dẫn Madame đi dạo trong phòng vì chân Madame vẫn còn dùng được, rồi họ đặt Madame nằm xuống một cái chăn và khẽ đung đưa để lúc lắc bên trong Madame, về cuối họ còn cười khoái trá vì thấy madame Rosa giống một con búp bê đại tướng và chúng tôi như đang chơi đồ hàng. Việc này làm Madame rất mực khoan khoái và Madame ban những lời lẽ ân cần đến từng người một.

Sau đó chúng tôi ngả Madame nằm xuống, bón cho Madame ăn và Madame đòi lấy gương. Vừa soi Madame vừa toét miệng và khẽ chỉnh ba lăm sợi tóc còn sót lại. Cả bọn chúng tôi chúc mừng vẻ mặt tươi tắn của Madame. Madame trang điểm, Madame vẫn còn giữ được nữ tính, người ta hoàn toàn có thể trông xấu xí mà vẫn cố gắng sửa sang để trông khá hơn. Tiếc nỗi madame Rosa lại không đẹp vì về khoản này Madame có năng khiếu và đáng lẽ phải cho ra một người phụ nữ đáng mặt ăn tiền. Madame mỉm cười với mình trong gương và tất cả chúng tôi đều vui vì Madame không bị ghê lợm.

Sau đó, anh em nhà Waloumba nấu cơm cay, họ bảo cần dầm kỹ ớt cho Madame để máu Madame chạy nhanh hơn. Đúng lúc ấy bà Lola lên và cái ông Senegal này lúc nào cũng như ông mặt trời bước vào nhà. Điều duy nhất khiến tôi phiền lòng ở bà Lola là bà ước ao đi cào bằng toàn bộ mặt tiền để trở thành một phụ nữ danh chính ngôn thuận theo như cách nói của bà. Tôi thấy đó là những điều cực đoan và tôi chỉ sợ bà bị đau.

Bà Lola tặng bà Do Thái một bộ váy vì bà biết ở phụ nữ tinh thần hệ trọng ra sao. Bà còn mang lên cả sâm banh và không có gì ngon hơn thế.

Bà thấy nước hoa lên madame Rosa, Madame càng ngày càng cần đến nó vì khó lòng kiểm soát các đợt cấp thoát của mình.

Bà Lola thuộc tip người tươi tắn vì được ông mặt trời châu Phi ban phước lành theo tinh thần ấy và thật vui được thấy bà ngồi đó, chân bắt tréo trên giường, diện những mốt thời thượng nhất. So với cánh đàn ông bà là một phụ nữ tuyệt đẹp trừ mỗi giọng nói có lịch sử từ thời vô địch đấm bốc hạng nặng là bà không làm gì được vì nó còn dây dợ lằng nhằng với hai hòn bi và đó là nỗi buồn lớn của cuộc đời bà. Tôi mang Arthur bên mình và không muốn đột ngột chia tay nó bất chấp bốn tuổi mà tôi dùng phát thu hoạch được. Tôi có quyền được quen dần, vì để già đi mấy năm người khác bỏ ra một khoảng thời gian dài hơn nhiều và đừng có thúc dút tôi.

Madame Rosa hồi sức chóng vánh đến mức Madame đứng hẳn dậy và còn tự đi lại được, đó vừa là sự thoái trào vừa là niềm hy vọng. Sau khi bà Lola đã đi làm túi xách lắc lẻo trên tay, chúng tôi ăn một bữa tối nhẹ và madame Rosa nhấm nháp món gà mà ông Djamaili chủ cửa hàng tạp hóa nức tiếng cho người mang đến biếu. Bản thân ông Djamaili thì đã mất nhưng khi còn sống họ có quan hệ thân tình và gia đình ông đã tiếp quản cửa hàng. Sau đó, Madame nhấp trà với mứt và laáy lại vẻ mơ màng và tôi hoảng hồn, tưởng một cơn phì thộn lại kịch phát. Nhưng ban ngày chúng tôi đã bắt Madame rục rịch nhiều đến độ máu Madame hoàn thành sứ mệnh của mình và chảy tận lên đầu đúng như kế hoạch.

- Momo, hãy nói hết sự thật với bà đi.

- Madame Rosa, toàn bộ sự thật thì cháu không biết đâu, cháu còn chẳng biết ai biết nó nữa kia.

- Bác sĩ Katz, ông ta đã nói gì với cháu?

- Bác ấy bảo phải đưa bà đi viện và ở đó họ sẽ chăm sóc bà để ngăn bà khỏi chết. Bà còn có thể sống lâu nữa đấy.

Tim tôi quặn lại khi tôi phải nói những điều như vậy với Madame và tôi còn gượng cười như thể thứ mình thông báo với Madame là một tin lành.

- Ở chỗ họ nó tên là gì, cái bệnh mà bà có ấy?

Tôi nuốt nước bọt.

- Không phải là ung thư đâu madame Rosa, cháu thề với bà đấy.
- Momo, chỗ bác sĩ, tên nó là gì?
- Người ta có thể sống như thế một thời gian dài mà.
- Như thế là như thế nào?

Tôi nín bật.

- Momo, cháu không nói dối bà mới phải chứ? Bà là một mẹ Do Thái già, người ta đã làm với bà tất cả những gì có thể làm với một người đàn ông...

Madame dùng từ *mensch* và trong tiếng Do Thái đàn ông với đàn bà như nhau.

- Bà muốn biết. Có những điều người ta không có quyền làm với một *mensch*. Bà biết có những ngày bà không còn giữ được cái đầu của mình.

- Không sao đâu madame Rosa, người ta có thể sống rất tốt như thế mà.

- Như thế, là như thế nào?

Tôi không kìm được nữa. Nước mắt chảy bên trong làm tôi nghẹn thở. Tôi lao đến bên Madame, Madame ôm lấy tôi còn tôi thì gào lên:

- Như một cây rau, madame Rosa ạ, như một cây rau. Họ muốn để bà sống như một cây rau.

Madame không nói gì- Madame chỉ khẽ toát mồ hôi.

- Bao giờ họ đến đón bà?

- Cháu không biết, một hai ngày nữa, bác sĩ Katz quý bà lắm, madame Rosa ạ. Bác ấy bảo dao kề cổ bác ấy mới chia rẽ bà cháu mình.

- Bà sẽ không đi đâu, madame Rosa nói.

- Madame Rosa, cháu không biết phải làm gì nữa. Tất cả bọn họ là một lũ khốn nạn. Họ không muốn phá thai cho bà.

Madame có vẻ rất bình tĩnh. Madame chỉ bảo cho mình được rửa ráy vì đã dãi dầm.

Bây giờ khi nghĩ đến Madame, tôi thấy Madame thật đẹp. Điều này tùy vào việc ta nghĩ đến một người theo cách nào.

- Đúng là lũ Gestapo, Madame nói.

Rồi không nói thêm gì nữa.

Buổi đêm bị lạnh tôi trở dậy và đi đắp thêm cho Madame tấm chăn thứ hai.

Hôm sau, tôi thức giấc lòng khoan khoái. Khi mới tỉnh dậy tôi không nghĩ gì cả và nhờ thế mà có một lúc dễ chịu. Madame Rosa vẫn sống và thậm chí còn nở với tôi một nụ cười tươi để chứng tỏ mọi việc đều ổn, Madame chỉ bị đau ở gan, gan Madame bị viêm, cũng như ở quả thận trái mà bác sĩ Katz nhìn vờ một con mắt hần học, Madame còn nhiều phụ tùng không chạy nữa nhưng tôi không phải người nói với các bạn đây là cái gì vì tôi mù tịt. Mặt trời chói chang bên ngoài và tôi đã tận dụng để kéo ri đô lên nhưng Madame không thích vì dưới ánh sáng Madame thấy mình rõ mồn một và nó làm Madame cay cực. Madame cầm gương và chỉ nói:

- Momo, bà trở nên xấu xí làm sao.

Tôi nổi quạu, người ta không có quyền nói xấu một phụ nữ già nua ốm yếu. Tôi thấy người ta không thể vờ đùa cả năm, như hà mã và rùa đấy, chúng đâu có giống tất cả mọi người.

Madame nhắm mắt lại và có những giọt nước rỉ ra nhưng tôi không biết đấy là tại Madame khóc hay tại các cơ bị chùng xuống.

- Bà như quỷ dạ xoa ấy, bà biết mà.

- Madame Rosa, đó chỉ là vì bà không giống người khác thôi.

Madame nhìn tôi.

- Khi nào họ đến đón bà?

- Bác sĩ Katz...

- Bà không muốn nghe về bác sĩ Katz nữa. Đó là một người tử tế nhưng ông ta không hiểu phụ nữ. Bà đã từng xinh đẹp, Momo ạ. Bà có mạng lưới khách hàng tốt nhất, ở phố Provence. Bà cháu mình còn bao nhiêu tiền?

- Bà Lola đã cho cháu một trăm quan. Bà ấy sẽ còn đưa nữa. Bà ấy vận động cừ lắm.

- Bà thì bà sẽ không bao giờ đi làm ở công viên Boulogne. Chẳng có gì mà rửa ráy cả. Ở Les Halles có những khách sạn loại tốt, có vệ sinh. Công viên Boulogne thậm chí còn nguy hiểm vì bọn cuồng nữa.

- Bọn cuồng thì bà Lola đập vỡ mặt bọn chúng ra, bà ấy là nhà cự vô địch đấm bốc, bà biết mà.

- Đó là một bà thánh. Bà không biết bà cháu mình sẽ ra sao nếu không có bà ấy.

Sau đó Madame muốn cầu một lời kinh Do Thái như từng được mẹ bà dạy. Tôi phát hãi, tôi tưởng Madame lại biến thành trẻ con nhưng không muốn làm trái ý Madame. Chỉ có điều Madame không nhớ nổi lời cầu vì cái thứ mềm nhũn trong đầu. Madame đã dạy lời kinh này cho Moïse và tôi cũng học mót vì rất ấm ức khi họ đánh lể. Tôi đọc:

- *Shma israel adenoï eloheinou adenoï ekbot bouroukh shein kweit malhoussé loëilem boët...*

Madame đọc theo tôi và sau đó tôi vào nhà vệ sinh khạc nhổ phù phù như người Do Thái vẫn làm vì đấy không phải là tôn giáo của tôi. Madame bảo tôi mặc quần áo cho Madame nhưng vì không làm được một mình tôi đến khu da đen tìm ông Waloumba, ông Sokoro, ông Tané và những người khác mà tôi không kể được hết tên với các bạn vì ở đó ai cũng tốt bụng cả.

CHÚNG TÔI VỪA LÊN ĐẾN NƠI tôi đã thấy ngay là madame Rosa lại bị thộn, mắt Madame như mát cá diếc rán giòn, miệng sệ xuống nước dãi lòng ròn, đúng như tôi đã từng mô tả và không thiết tha muốn kể lại. Tôi lập tức nhớ điều bác sĩ Katz đã dặn về những bài cần cho Madame tập để Madame vận động và để máu Madame đổ vội đến những góc ngách nơi người ta cần nó. Chúng tôi đặt Madame nằm ngay xuống một tấm chăn và anh em ông Waloumba nhắc Madame dậy bằng sức mạnh huyền thoại và bắt đầu lắc Madame nhưng đúng lúc đó bác sĩ Katz cười lưng ông Zaoum anh cả đến cùng các dụng cụ y học đựng trong một chiếc va li nhỏ. Bác nổi cơn tam bành trước cả khi tụt xuống khỏi lưng ông Zaoum anh cả bởi đó không phải điều bác muốn dặn dò. Tôi chưa bao giờ thấy bác sĩ Katz cuồng nộ như thế, bác còn phải ngồi hẳn xuống, đỡ lấy tim vì tất cả người Do Thái ở đây đều quặt quẹo, họ từ châu Âu đến đây từ xa xưa, già nua và mệt mỏi và chính vì thế mà họ dừng lại và không tiến xa hơn được nữa. Bác mắng tôi một cái gì đó kinh khủng lắm và gọi cả lũ chúng tôi là đồ man di, điều đó làm ông Waloumba cũng nổi cơn thịnh nộ nốt và ông nhắc nhở bác sĩ rằng đó là những lời lẽ chẳng ra gì. Bác sĩ Katz đã xuê xoa mà rằng bác không có ý xấu, rằng bác không kê đơn phải tung madame Rosa lên như một cái bánh xèo để cho Madame vận động mà cần đưa Madame đi dạo bộ và phải nâng Madame như nâng trứng húng Madame như húng hoa. Ông Waloumba và đồng hương nhà ông nhanh chóng đặt madame Rosa xuống ghế bành vì phải thay ga do nhu cầu tự nhiên của Madame.

- Tôi sẽ gọi cho bệnh viện, bác sĩ Katz chốt lại. Tôi sẽ yêu cầu có ngay một xe cấp cứu. Tình trạng của bà ấy buộc phải thế. Bà ấy cần được chăm sóc thường xuyên.

Tôi khóc nức lên nhưng thấy rõ gào thét chứ gào nữa cũng chỉ bã bọt mép mình mà thôi. Đó chính là lúc tôi nảy ra một ý tưởng thiên tài vì quả là tôi có khả năng làm đủ thứ thật.

- Bác sĩ Katz, chúng ta không thể đưa bà đến bệnh viện được. Hôm nay thì không. Hôm nay, có họ hàng của bà đến thăm.

Bác tỏ vẻ kinh ngạc.

- Sao cơ, họ hàng ấy à? Bà ấy làm gì có ai.

- Bà có họ hàng ở Israel và...

Tôi nuốt nước bọt.

- Hôm nay họ đến nơi.

Bác sĩ Katz giữ một phút im lặng để tưởng nhớ Israel. Bác không tin nổi vào tai mình.

- Cái đó thì bác không biết đấy, bác nói, và lúc này giọng bác chừa chan lòng thành kính, vì với người Do Thái Israel không phải chuyện vừa.

- Bà aáy chưa kể với bác bao giờ...

Tôi lại đẩy lên niềm hy vọng. Tôi ngồi thu lu một góc cùng chiếc áo khoác và ô Arthur, tôi với chiếc mu quả dưa và đội nó lên để lấy may.

- Hôm nay họ đến đón bà. Họ sẽ đưa bà về Israel. Mọi việc đã được thu xếp xong xuôi cả. Người Nga đã cấp thị thực cho bà.

Bác sĩ Katz kinh ngạc.

- Sao cơ, người Nga à? Cháu nói cái gì thế?

Chết tiệt, tôi cảm giác mình đã nói cái gì đó ngờ nghệch nhưng rõ ràng madame Rosa vẫn nhắc đi nhắc lại với tôi là cần phải có một cái thị thực Nga để đi Israel.

- Vâng, thì bác hiểu ý cháu rồi đấy.

- Cháu nhầm, Momo bé bỏng ạ, nhưng bác thấy rồi... Vậy là họ sẽ đến đón bà ấy à?

- Vâng, họ biết tin bà không còn giữ được cái đầu mình nên sẽ đưa bà về sống ở Israel. Ngày mai họ sẽ bắt máy bay.

Bác sĩ Katz hoàn toàn choáng ngợp, bác vuốt râu, tôi chưa bao giờ nghĩ ra ý tưởng nào hay như thế. Đó là lần đầu tiên tôi lớn hơn bốn tuổi thật.

- Họ giàu nứt đố đổ tường. Họ có cửa hàng, có phương tiện cơ giới. Họ...

Tôi tự nhủ khi gió không nên thêm mắm thêm muối quá.

- ... Họ có tất cả những gì cần có, thật đấy ạ.

- Chà, chà, bác sĩ Katz hục hặc đầu. Một tin thật tốt lành. Người phụ nữ tội nghiệp đã chịu khổ đến thế trong đời mình... Nhưng sao trước đó họ không có tin tức gì nhỉ?

- Họ viết thư bảo bà đến, nhưng bà không muốn bỏ cháu. Madame Rosa và cháu, người này thiếu người kia làm sao được. Đó là tất cả những gì chúng cháu có trên đời. Bà không muốn bỏ rơi cháu. Ngay cả bây giờ, bà vẫn không muốn. Hôm qua cháu còn phải nài nỉ bà cơ. Madame Rosa, hãy về với gia đình bà ở Israel đi. Bà sẽ được chết bình an, ở đó họ sẽ chăm sóc bà. Ở đây bà chẳng là gì cả. Ở đó bà to tát hơn rất nhiều.

Bác sĩ Katz nhìn tôi, miệng há hốc vì bất ngờ. Bác còn có cả ánh bàng hoàng trong đôi mắt giàn giụa nước.

- Đây là lần đầu tiên một người Ả-rập đưa một người Do Thái về Israel đấy, bác bảo và do bị choáng khó khăn lắm bác mới cất được nên lời.

- Bà không muốn đến đó mà thiếu cháu.

Bác sĩ Katz có vẻ tư lự.

- Thế hai bà cháu không cùng đi được à?

Nó choảng cho tôi một đòn. Tôi sẽ cho bất cứ thứ gì để được đi đâu đó.

- Madame Rosa bảo đến đó bà sẽ hỏi thăm...

Tôi lảo đảo, không biết phải nói gì nữa.

- Cuối cùng thì bà đã chấp thuận. Hôm nay họ đến đón bà và ngày mai họ sẽ bắt máy bay.

- Thế còn cháu, Mohammed bé bỏng của ta? Cháu sẽ ra sao?

- Cháu đã gặp một người ở đây, trong khi chờ được đón đi.

- Trong khi... cái gì cơ?

Tôi không thêm nếm gì nữa. Tôi đã tự vực mặt vào một đồng phân thật sự và không còn biết phải thoát ra bằng cách nào.

Ông Waloumba và tất cả hội thuyền của ông rất hài lòng khi thấy rõ là tôi đã dàn xếp mọi việc. Tôi thì ngồi bệt xuống cùng ô Arthur và không còn biết mình đang ở đâu. Tôi không biết nữa và thậm chí còn không muốn biết.

Bác sĩ Katz đứng dậy.

- Vậy thì, đó là một tin tốt lành. Bà Rosa còn có thể sống thêm một thời gian không ngắn đâu, dù bà ấy không thật sự biết thế. Bà ấy sẽ biến đổi nhanh lắm. Nhưng sẽ có những lúc bà ấy ý thức rõ và thấy mình đang ở

nhà. Cháu hãy bảo họ hàng bà ấy ghé thăm bác, bác không nhúc nhích, cháu biết rồi đấy.

Bác đặt tay lên đầu tôi. Đến quái lạ cái số người đặt tay lên đầu tôi. Chuyện đó làm họ dễ chịu.

- Nếu bà Rosa tính táo lại trước khi đi, cháu nói với bà ấy là bác chúc mừng bà ấy nhé.

- Hẳn rồi ạ, cháu sẽ bảo bà *mazllov*.

Bác sĩ Katsz nhìn tôi hãnh diện.

- Chắc cháu là người Ả-rập duy nhất trên thế giới nói tiếng *yiddish* đấy, Momo bé bỏng ạ.

- Vâng, *mittornischt sorgen*.

Ngộ nhờ các bạn không phải người Do Thái, chỗ họ câu đó có nghĩa: ta không có gì phải kêu ca.

- Đừng quên nói với bà Rosa là bác mừng thay cho bà ấy thế nào, bác sĩ Katz nhắc lại và đây là lần cuối cùng tôi nói với các bạn về bác, vì cuộc đời là vậy.

Ông Zaoum anh cả lịch sự chờ bác ở cửa để công bác xuống. Ông Waloumba và đoàn tùy tùng đặt madame Rosa nằm xuống chiếc giường sạch sẽ tinh tươm rồi cũng đi nốt. Còn tôi, tôi ngồi đó với ô Arthur cùng cái áo khoác và nhìn madame Rosa đang nằm ngửa tư hờ như một con rùa to bự vốn không được sinh ra để làm thế.

- Momo...

Tôi thậm chí còn không ngẩng đầu lên.

- Vâng, madame Rosa.

- Bà đã nghe thấy hết cả rồi.

- Cháu biết, cháu thấy bà nhìn rồi.

- Vậy là bà sẽ đi Israel ư?

Tôi không đáp. Tôi cúi đầu để khỏi phải nhìn Madame vì mỗi lần nhìn nhau chúng tôi lại làm nhau đau lòng.

- Cháu đã làm đúng, Momo bé bỏng của bà. Cháu sẽ giúp bà.

- Đương nhiên là cháu sẽ giúp bà rồi, madame Rosa, nhưng chưa phải ngay bây giờ.

Thậm chí tôi còn rên rỉ một thôi.

MADAME CÓ MỘT NGÀY YÊN Ẻ và ngon giấc nhưng tối hôm sau lại càng vừa thêm, lúc người quản lý đến vì nhiều tháng ròng chúng tôi không trả tiền nhà. Gã ta bảo thật đáng hổ thẹn khi giữ trong nhà một bà già đau ốm không ai săn sóc và cần phải đưa Madame vào một trại dưỡng lão vì các lý do nhân đạo. Đó là một gã to béo đầu hói có cặp mắt giống mắt gián và gã ta vừa đi ra vừa bảo sẽ gọi điện đến bệnh viện từ thiện cho madame Rosa, còn cho tôi là An sinh Xã hội. Bộ ria rậm rì của gã cứ nhúc nhích liên hồi. Tôi lao xuống cầu thang và bắt kịp gã khi gã vừa vào quán cà phê ông Driss để gọi điện. Tôi nói với gã là hôm sau gia đình madame Rosa sẽ đến đón Madame về Israel và tôi sẽ cùng đi. Gã có thể lấy lại căn hộ. Tôi nảy ra một sáng kiến thiên tài và bảo gã rằng gia đình madame Rosa sẽ trả gã ba tháng tiền nhà chúng tôi còn nợ, chứ bệnh viện thì đừng hòng trả một cắc. Tôi thề với các bạn là bốn cái tuổi mà tôi đã thu hồi, có thêm chúng có khác, bây giờ tôi nghĩ đến đầu đến đuôi cứ gọi là nhanh thoăn thoắt. Tôi thậm chí còn mở mắt cho gã rằng nếu tổng madame Rosa vào viện còn tôi sang bên An sinh Xã hội thì gã sẽ phải gánh trên lưng tất tần tật cả người Do Thái lẫn Ả-rập vì đã cản đường chúng tôi về quê cha đất tổ. Tôi bồi thêm đòn chí tử khi khẳng định rằng gã sẽ bị tọng chính hai hòn *khlaoui* của gã vào họng vì đó là cách mà dân khủng bố Do Thái vẫn làm và không có gì khủng khiếp hơn, trừ những người anh em Ả-rập của tôi đang đấu tranh để được tự quyết định vận mệnh và được trở về nhà, rằng với madame Rosa và tôi gã sẽ cùng lúc đội trên lưng cả dân khủng bố Do Thái và dân khủng bố Ả-rập, và rằng gã có thể yên chí mà đếm hòn bi của mình. Mọi người ai cũng nhìn chúng tôi và tôi đắc thắng quá chừng mực trời đất, tôi thật sự đang trên đỉnh cao phong độ. Tôi muốn giết phút gã đi cho xong, đó là nỗi tuyệt vọng và chưa ai ở quán cà phê từng nhìn thấy tôi như thế. Ông Driss nghe ngóng và khuyên gã quản lý đừng xía vào chuyện giữa dân Do Thái và dân Ả-rập vì điều đó có thể bắt gã phải trả giá đắt. Ông Driss là người Tunisie nhưng ở đó họ cũng có người Ả-rập. Gã quản lý tái bọt đi, gã bảo không biết chúng tôi sẽ về nhà và bảo gã sẽ là người đầu tiên rất lấy làm phấn khởi. Gã còn hỏi tôi có muốn uống gì không. Đây là lần đầu tiên người ta mời tôi uống như một người đàn ông. Tôi đã gọi một

chai Coka và tôi chào họ rồi trèo lên tầng bảy. Không còn thời gian để mất nữa.

TÔI LẠI THẤY MADAME ROSA trong trạng thái phì nộn, nhưng rõ ràng Madame hoảng loạn và đây là một tín hiệu của mình mất. Madame thậm chí còn gọi tên tôi như đang cầu cứu tôi vậy.

- Cháu đây, madame Rosa, cháu đây...

Madame cố nói điều gì đó, môi Madame mấp máy, đầu lúc lắc và Madame ráng sức để làm một con người. Nhưng tất cả những gì thu được là mắt Madame cứ doãng ra và Madame ngồi đó miệng há hốc, tay đặt trên thành ghế và nhìn chăm chăm trước mặt như thể đã nghe thấy tiếng chuông...

- Momo...

- Bà cứ an tâm, madame Rosa, cháu sẽ không để bà trở thành vô địch thế giới rau dưa trong bệnh viện đâu...

Không biết tôi đã kể với các bạn chưa, rằng madame Rosa lúc nào cũng để dưới giường một bức chân dung ông Hitler và khi mọi việc quá tệ hại Madame lấy nó ra, ngắm nghía và lập tức thấy đỡ ngay. Tôi lôi nó từ dưới giường ra và gí nó sát mũi madame Rosa.

- Madame Rosa, madame Rosa, bà nhìn xem ai này...

Tôi phải lay Madame. Thờ dài se sẽ, Madame thấy mặt ông Hitler ngay trước mắt mình và lập tức nhận ra, Madame thậm chí còn bật lên một tiếng rú, nó làm Madame hoàn toàn bừng tỉnh và Madame cố đứng dậy.

- Nhanh lên, madame Rosa, nhanh lên, phải đi rồi...

- Họ sắp đến ư?

- Chưa đâu, nhưng cần phải đi khỏi đây. Bà cháu mình sẽ đi Israel, bà có nhớ không?

Madame bắt đầu khởi động, bởi vì ở người già kỷ niệm vẫn luôn là thứ mãnh liệt nhất.

- Giúp bà với, Momo...

- Bà cứ từ từ, madame Rosa, vẫn còn thời gian, họ chưa gọi điện đâu, nhưng bà cháu mình không nên ở đây nữa...

Tôi vất vả lồng Madame vào quần áo và thêm vào tất cả Madame lại còn muốn làm đom và tôi phải giữ gương cho Madame trong khi Madame tô tô vẽ vẽ. Tôi không hiểu Madame muốn mặc thứ tử tế nhất của mình làm

gì, nhưng nữ tính thì người ta không thể tranh luận với nó. Madame có trong tủ cả đồng tượng vải vóc không ra hình thù gì, Madame đã mua ở Chợ Trời khi còn rùng rẻng, để mặc thì ít để có thứ mà mộng tưởng thì nhiều. Thứ duy nhất Madame nhét được cả người vào là chiếc kimono phong cách Nhật Bản có chim chóc, hoa lá và mặt trời đang lên. Nó màu đỏ và cam. Madame đội cả mái tóc giả lên và lại muốn soi gương ở tủ nhưng tôi đã ngăn Madame lại, như vậy tốt hơn.

Chúng tôi lần ra đến cầu thang thì đã mười một giờ đêm. Không bao giờ tôi tin được Madame làm nổi việc đó. Tôi không rõ Madame còn bao nhiêu sức lực trong người để đi chết ở tổ Do Thái của mình. Tổ Do Thái của Madame, tôi chưa từng tin tưởng vào nó. Tôi chưa bao giờ hiểu được Madame bố trí nó làm gì và tại sao thỉnh thoảng xuống đây, ngồi lại, nhìn quanh và hỗn hển. Giờ thì tôi hiểu. Tôi chưa sống đủ lâu để có đủ kinh nghiệm và ngay cả hôm nay khi đang nói với chuyện các bạn, tôi vẫn biết người ta khốn khổ khốn nạn mấy cũng như con dã tràng xe cát, vẫn luôn còn điều gì đó phải học.

Đèn cầu thang nhấp chờn và cứ liên tục tắt ngúm. Ở tầng năm, chúng tôi gây ra tiếng động và ông Zidi, người từ Oujda đến với chúng ta, đi ra xem. Thoáng thấy madame Rosa, ông há hốc miệng như chưa nhìn thấy kimono phong cách Nhật Bản bao giờ và đóng ngay cửa lại. Ở tầng bốn, chúng tôi gặp ông Mimoun người bán lạc và hạt dẻ ở Montmartre và chuẩn bị quay về Maroc vì đã công thành danh toại. Ông dừng lại, ngược mắt lên và hỏi:

- Chúa tôi, cái gì đây?
- Đây là madame Rosa trên đường về Israel ạ.

Ông ngẫm nghĩ đi, rồi ngẫm nghĩ lại, và ông muốn tìm hiểu, giọng vẫn chứa đầy vẻ kinh hoàng:

- Sao họ lại cho bà ấy ăn mặc như vậy?
- Cháu không biết, ông Mimoun ạ, cháu có phải người Do Thái đâu.

Ông Mimoun hợp không khí.

- Ông biết người Do Thái. Họ không ăn mặc như thế. Chẳng ai ăn mặc như thế cả. Không thể thế được.

Ông rút khăn mùi soa ra, lau trán và giúp madame Rosa bước xuống, vì ông thấy rõ việc này vượt quá sức một người. Ở chân cầu thang, ông muốn biết hành lý của Madame đâu và Madame có nguy cơ bị cảm lạnh khi đợi taxi không và ông còn nổi quạu và bắt đầu quát đóng lên là người ta không có quyền đưa đến chỗ người Do Thái một phụ nữ trong tình trạng như thế. Tôi bảo ông leo lên tầng bảy mà nói với người nhà Madame đang lo cho đồng hành lý của Madame và ông vừa đi lên vừa nói rằng điều cuối cùng trên đời ông muốn là lo đưa người Do Thái về Israel. Chúng tôi còn lại một mình dưới cầu thang và cần phải rảo bước vì còn tận nửa tầng nữa mới đến được tầng hầm.

Khi chúng tôi tới nơi, madame Rosa đổ ụp xuống ghế bành và tôi tưởng Madame chết ngay được, Madame nhắm mắt lại và đến hơi cũng còn không đủ để nâng ngực lên. Tôi thắp nến, ngồi bệt xuống cạnh Madame và cầm tay Madame. Nó tiếp chút sức cho Madame, Madame mở mắt, ngó quanh quất và nói:

- Bà biết sẽ có ngày bà cần đến nó, Momo ạ. Bây giờ, bà sẽ yên tâm mà chết.

Madame còn nhoén cười với tôi.

- Bà sẽ không phá kỷ lục thế giới rau dưa đâu.

- *Inch'Allah*.

- Ủ, *inch'Allah*, Momo. Cháu là một đứa bé ngoan. Bà cháu mình ở bên nhau thật tốt biết bao.

- Đúng đấy bà ạ, và dầu sao cũng hơn là không có ai.

- Bây giờ, hãy đọc câu kinh cho bà, Momo. Có thể sẽ không bao giờ bà còn cầu được nữa.

- *Shma israel adenoï...*

Madame đọc theo tôi không sót một từ cho đến tận *loeïlem boët* và tỏ ra toại nguyện. Madame có thêm một giờ suôn sẻ nhưng sau đó càng vừa thêm. Ban đêm Madame lúng búng tiếng Ba Lan vì tuổi thơ Madame ở đó và Madame bắt đầu nhắc đi nhắc lại tên một gã Blumentag, có thể là gã mô ca Madame quen khi vẫn còn là phụ nữ. Bây giờ tôi biết phải nói là ma cô

nhưng lại quen mất rồi. Sau đó Madame không nói thêm gì nữa và ngồi nhìn vào bức tường trước mặt với vẻ thần thờ và ỉa đái dầm dề.

Có điều này tôi phải nói với các bạn: đáng lý nó không được tồn tại. Tôi nghĩ sao thì nói vậy. Tôi sẽ không bao giờ hiểu được sao người trẻ được phép phá thai còn người già lại không. Tôi thì tôi thấy cái tay ở Mỹ đã phá kỷ lục rau dưa thế giới còn khủng hơn cả ông Jesus vì bị đóng đinh trên chữ thập của mình mười bảy năm có lẻ. Tôi thì tôi thấy không có gì tởm hơn là dùng vũ lực tọng cuộc sống vào họng những người không còn tự vận động được và không còn muốn phục vụ nữa.

Có vô khối nển và tôi thắp cả dãy đèn trời đỡ tối hơn. Madame còn thì thầm *Blumentag*, *Blumentag* hai lần và tôi bắt đầu phát ngán, tôi cũng muốn thấy gã *Blumentag* của Madame khổ sở vì Madame như tôi lắm. Rồi tôi nhớ ra *blumentag* trong tiếng Do Thái nghĩa là hoa và chắc đó lại là một giấc mơ phụ nữ mà Madame vẫn hằng nuôi. Cái tính nữ, nó mạnh hơn tất cả. Chắc Madame đã một lần về chốn thôn quê khi còn trẻ, có lẽ với một gã mà Madame thương yêu, và nó đã đọng lại.

- *Blumentag*, madame Rosa.

Tôi để Madame lại và leo lên nhà lấy Arthur vì đã quen hơi mất rồi. Sau đó tôi lại leo lên lần nữa để lấy chân dung ông Hitler, đó là thứ duy nhất còn tác động lên Madame.

Tôi đã nghĩ madame Rosa sẽ không trụ được lâu trong tổ Do Thái và rằng Chúa sẽ rủ lòng thương Madame, vì khi kiệt cùng người ta hay mộng tưởng. Thỉnh thoảng tôi ngẩng nhìn gương mặt xinh đẹp của Madame và chợt nhớ mình đã bỏ quên bộ trang điểm cùng tất cả những thứ Madame vẫn thích để được làm phụ nữ và tôi leo lên lần thứ ba mặc dù ngán đến tận cổ, Madame đúng là người nhiều sự.

Tôi bỏ tấm đệm xuống sát cạnh Madame để đồng hành cùng Madame nhưng không chợp được mắt vì nơm nớp sợ lũ chuột trứ danh của thế giới tầng hầm, nhưng ở đây không có. Tôi không biết mình thiếp đi lúc nào, khi tôi tỉnh dậy thì các ngọn nến gần như đã cháy hết. Mắt madame Rosa mở trừng trừng nhưng khi tôi giơ chân dung ông Hitler ra trước mặt Madame

nó không làm Madame bận lòng nữa. Việc chúng tôi xuống được đến nơi trong tình trạng của Madame quả là một phép màu.

KHI TÔI RA NGOÀI, trời vừa đứng bóng, tôi dừng lại trên vỉa hè và khi người ta hỏi tôi madame Rosa thế nào, tôi đáp Madame đã về nhà mình ở Israel, người nhà đã đến đón Madame về, ở đó Madame có tiện nghi hiện đại và sẽ chết chóng vánh hơn nhiều so với ở đây chỗ không phải là cuộc sống dành cho Madame. Có thể Madame sẽ sống thêm một thời gian nữa và sẽ đón tôi về vì tôi có quyền, người Ả-rập cũng có quyền đó. Tất cả mọi người hoan hỉ vì bà Do Thái đã tìm thấy sự bình an. Tôi đến quán cà phê ông Driss và được chiêu đãi miễn phí và tôi ngồi xuống trước mặt ông Hamil đang ở đấy, bên cửa sổ, trong chiếc *burnous*¹⁶ đẹp pha ghi và trắng. Ông không nhìn thấy gì nữa như tôi nói với các bạn rồi, nhưng khi tôi nói tên tôi ba lần ông nhớ lại ngay.

- À, bé Mohammed, đúng rồi, đúng rồi, ta nhớ mà... Ta biết nó rõ mà... Cậu bé thế nào rồi?

- Cháu đây mà, ông Hamil.

- Thế à, thế à, tha lỗi cho ta, ta không còn đôi mắt của ta nữa...

- Ông khỏe không, ông Hamil?

- Hôm qua ta đã ăn một bữa *couscous* ngon và trưa nay ta sẽ có cơm với canh. Tối nay, ta không biết ta sẽ có gì để ăn, ta rất tò mò muốn biết.

Ông vẫn để tay trên Cuốn sách của ông Victor Hugo và ông nhìn ra xa, mãi tít bên kia, như muốn dò tìm thứ sẽ ayn tối nay.

- Ông Hamil, ta có sống được khi không có ai để mà yêu thương không?

- Ta rất yêu món *couscous*, Victor bé nhỏ của ta ạ, nhưng không phải ngày nào cũng thế.

- Ông không nghe thấy cháu nói rồi, ông Hamil. Ông đã bảo khi cháu còn bé là ta không thể sống mà không có tình yêu.

Khuôn mặt ông bừng rạng từ bên trong.

- Đúng rồi, đúng rồi, đúng vậy, ta đã yêu một người khi ta còn trẻ, ta cũng thế. Đúng rồi, cháu nói đúng, bé...

- Mohammed. Không phải Victor.

- Đúng, bé Mohammed của ta. Khi ta còn trẻ, ta đã yêu ai đó. Ta đã yêu một người phụ nữ. Nàng tên là...

Ông im bật và tỏ vẻ kinh ngạc.

- Ta không nhớ nữa.

Tôi đứng dậy và quay lại tầng hầm. Madame Rosa lại rơi vào trạng thái phì nộn. À vâng, trì độn, xin cảm ơn, lần sau tôi sẽ nhớ. Tôi tự dừng lớn hơn bốn tuổi liền, đâu có như trở bàn tay. Một ngày nào đó chắc chắn tôi cũng sẽ ăn nên đọi nói nên lời như ai, vì vốn dĩ phải thế. Tôi thấy không được ổn và đau rần gần như khắp người. Tôi lại giơ chân dung ông Hitler ra trước mặt Madame nhưng vô tác dụng. Tôi nghĩ Madame có thể sống như vậy hàng năm nữa và không muốn làm thế với Madame, nhưng tôi không đủ dũng khí phá thai cho Madame. Trong bóng tối mà trông Madame vẫn kém tươi tắn và tôi châm hết các ngọn nến có thể châm để có bạn đồng hành. Tôi lấy đồ trang điểm của Madame và tôi moi đánh má vẽ lông mày Madame như Madame vẫn thích. Tôi tô màu xanh và trắng lên lông mi Madame và dán những ngôi sao nhỏ bên trên như Madame thường tự làm. Tôi cố dán lông mi giả cho Madame nhưng nó không ở yên tại đó được. Tôi thấy rõ Madame đã ngưng thở nhưng thây kệ, tôi vẫn thương Madame kể cả không thở. Tôi nằm xuống cạnh Madame trên tấm nệm cùng Arthur và tôi cố sức cảm thấy đau đớn hơn để chết hẳn. Khi xung quanh tôi tắt lịm tôi lại thắp nến, thắp nữa, thắp mãi. Nó tắt đi tắt lại như thế nhiều lần. Rồi có ánh hờ màu xanh lơ đến thăm tôi bất chấp bốn tuổi mà tôi lớn lên và anh choàng tay qua vai tôi. Tôi đau rần khắp người và anh lùn vàng cũng đến và tôi thây kệ bốn năm tuổi tôi mới kiếm được, tôi mặc xác. Thình thoảng tôi đứng dậy và đến chĩa tấm chân dung ông Hitler ra trước mặt Madame Rosa nhưng nó không động chạm gì đến Madame, Madame không còn ở cùng chúng ta nữa. Tôi ôm hôn Madame mấy lần mà cũng chẳng ăn thua. Mặt Madame lạnh ngắt. Madame thật đẹp với chiếc áo kimono nghệ sĩ, bộ tóc giả hung đỏ và tất cả sự tô điểm mà tôi đã phóng tác trên mặt Madame. Tôi trang điểm lại cho Madame mỗi chỗ một ít vì lần nào tôi tỉnh dậy chỗ nào chỗ nấy cũng cứ tím tái thêm. Tôi ngủ trên tấm nệm cạnh Madame và tôi sợ ra ngoài vì không có ai. Nhưng dẫu sao tôi cũng lên nhà bà Lola vì bà

là một người khác biệt. Bà không ở nhà, lúc đó không đúng giờ bà có nhà. Tôi sợ để madame Rosa lại một mình, Madame có thể tỉnh lại và tưởng mình đã chết khi thấy khắp nơi tối thui. Tôi lại xuống tầng hầm và thắp một ngọn nến nhưng không khui lên sáng quá vì Madame chắc sẽ không vui khi bị nhìn thấy trong tình trạng của mình. Tôi lại phải trang điểm cho Madame với rất nhiều màu đỏ và những màu chói lọi để Madame trông bớt rõ hơn. Tôi lại nằm ngủ bên cạnh Madame và lại leo lên nhà bà Lola người một mình một phách. Bà đang cạo râu trên nền nhạc và trắng trứng ộp la thơm điếc mũi. Bà ở trần nửa người và cẩn thận kỳ cọ khắp nơi để tẩy dấu vết của công việc và khi bà nong nong cùng con dao và bọt cạo râu trông bà thật chẳng ra giống gì trên đời và điều đó làm tôi thấy dễ chịu. Khi mở cửa cho tôi, bà không cất nổi nên lời, chắc tôi thay đổi quá chừng từ bốn năm trời nay.

- Chúa tôi, Momo! Có chuyện gì thế, cháu ốm à?
- Cháu muốn nói lời từ biệt bà thay madame Rosa.
- Họ đưa bà ấy đi viện rồi à?

Tôi ngồi xuống vì đuối hoàn toàn. Để tuyệt thực tôi nhịn ăn không biết từ bao giờ nữa. Tôi thì quy luật của tự nhiên tôi chả nhõ toẹt vào. Tôi còn không muốn đếm xỉa đến chúng.

- Không ạ, không đến bệnh viện. Madame Rosa đang ở trong tổ Do Thái của bà.

Đáng lẽ tôi không được nói thế, nhưng tôi thấy ngay là bà Lola không biết nó ở đâu.

- Cái gì cơ?
- Bà đi Israel rồi.

Bà Lola không lường được điều đó đến độ há hốc miệng giữa đồng bọt.

- Nhưng bà ấy chưa bao giờ nói với bà là sẽ đi!
- Họ đã đi máy bay đến đón bà.
- Ai cơ?

- Họ hàng. Bà có đầy họ hàng ở đó. Họ đã đến đón bà bằng máy bay với hẳn một cái ô tô dành cho bà. Một chiếc Jaguar.

- Bà ấy để cháu lại một mình à?

- Cháu cũng sẽ đi, bà sẽ đón cháu.

Bà Lola lại nhìn tôi và bà sờ trán tôi.

- Nhưng cháu đang bị sốt này, Momo!

- Không, sẽ ổn thôi ạ.

- Nào, lại đây ăn cùng với ta, như thế sẽ tốt cho cháu.

- Không ạ, cháu cảm ơn bà, cháu không ăn nữa.

- Cháu không ăn nữa là sao? Cháu nói cái gì thế?

- Cháu ấy à luật lệ của tự nhiên cháu không thèm đếm xỉa, bà Lola ạ.

Bà bật cười.

- Ta cũng vậy.

- Cháu ấy à luật lệ tự nhiên cháu cóc thèm, bà Lola ạ. Cháu phỉ nhổ vào chúng. Luật lệ của tự nhiên, chúng là những thứ tởm lợm đến mức đáng lẽ còn không được phép ấy.

Tôi đứng dậy. Bà có một ti to hơn cái kia vì bà không tự nhiên. Tôi yêu bà quá chừng, bà Lola.

Bà nở một nụ cười tươi với tôi.

- Cháu không muốn đến sống với ta trong khi chờ đợi sao?

- Không ạ, bà Lola, cháu cảm ơn bà.

Bà đến quỳ xuống cạnh tôi và đỡ lấy cằm tôi. Tay bà có những hình xăm.

- Cháu có thể ở lại đây. Ta sẽ chăm lo cho cháu.

- Không ạ, cháu cảm ơn bà, bà Lola, cháu có người khác rồi.

Bà thở dài rồi đứng dậy và đi ra lục túi.

- Đây, cháu cầm lấy.

Bà tuồn cho tôi ba trăm quan.

Tôi đi tu nước ở vòi vì tôi có một cơn khát sa hoàng.

Tôi lại xuống tầng hầm và giam mình cùng madame Rosa trong tổ Do Thái của Madame. Nhưng tôi không trụ nổi. Tôi đã đổ lên người Madame tất cả chỗ nước hoa còn lại nhưng thật không thể được. Tôi lại ra ngoài và đến phố Coulé mua màu vẽ mà mấy chai nước hoa ở cửa hàng nước hoa nứt tiếng của ông Jacques người quan hệ tình dục khác giới và liên tục

chèo kéo tôi. Tôi không muốn ăn gì để trừng phạt cả lũ bọn họ nhưng thậm chí còn chẳng đáng nói với họ một lời nên tôi đã nốc cả đồng xúc xích trong một quán bia. Khi tôi quay về, madame Rosa càng phát mùi mạnh hơn do quy luật tự nhiên và tôi đã trút lên người Madame một chai nước hoa Samba, loại Madame mê nhất. Sau đó tôi vẽ mặt Madame bằng tất cả số màu vẽ đã mua để Madame bớt lộ hơn. Mắt Madame vẫn tròn xoe nhưng trông đờ ghê hơn nhờ màu đỏ, xanh lá cây, vàng và xanh lơ viền xung quanh vì Madame chẳng còn gì là tự nhiên nữa. Sau đó tôi thắp bảy ngọn nến theo đúng tập tục của người Do Thái và tôi ngã mình xuống tấm nệm cạnh Madame. Không phải tôi đã ở cạnh xác mẹ nuôi tôi ba tuần vì madame Rosa không phải là mẹ nuôi tôi. Không phải thế và tôi cũng không thể trụ nổi vì không còn nước hoa nữa. Tôi ra ngoài bốn lần để mua nước hoa bằng tiền bà Lola cho và cũng xoáy trộm thêm ngân ấy. Tôi đổ hết lên người Madame và vẽ đi vẽ lại khuôn mặt Madame để nhem đi quy luật tự nhiên nhưng Madame bị băng hoại khủng khiếp khắp nơi vì làm gì có tồn tại lòng thương cảm. Khi họ phá cửa để xem cái ấy từ đâu chui ra và khi nhìn thấy tôi nằm bên cạnh họ bắt đầu kêu lên cứu với khiếp quá nhưng trước đó thì họ không nghĩ đến việc gào thét bởi cuộc sống có mùi vị gì đâu. Họ chuyển tôi ra xe cấp cứu và ở đó họ tìm thấy trong túi tôi mẫu giấy có tên tuổi địa chỉ. Họ đã gọi cho các bạn vì các bạn có điện thoại. Họ tưởng các bạn có quan hệ gì đó với tôi. Tất cả các bạn đã đến và đón tôi về nhà mình ở thôn quê như thế, mà chẳng cần tôi phải có nghĩa vụ ràng buộc nào. Tôi nghĩ ông Hamil có lý khi ông còn cả cái đầu, rằng người ta không thể sống mà không có ai để yêu thương, nhưng tôi chưa hứa hẹn gì với các bạn cả, phải xem đã. Tôi thì tôi đã thương madame Rosa và tôi sẽ tiếp tục tư tưởng đến Madame. Nhưng tôi sẵn lòng ở lại nhà các bạn một thời gian vì bọn trẻ nhà các bạn yêu cầu. Chính madame Nadine đã chỉ cho tôi thấy người ta làm thế giới lùi lại như thế nào, tôi rất quan tâm và mong mỗi điều đó bằng cả trái tim. Bác sĩ Ramon còn đi tìm ô Arthur về cho tôi, tôi như ngồi trên đồng lửa vì giá trị tình cảm của cậu làm chẳng ai đoái hoài đến cậu, vậy nên cần phải có lòng.

Notes

[[←1](#)]

Váy choàng ngoài, dài tay, có mũ, dành cho cả nam và nữ ở Bắc Phi. (Các chú thích trong sách của người dịch).

[↩2]

Lẽ ra phải nói “proxénète” mới đúng thì Momo lại nói là “proxynète”, cách dịch trong tiếng Việt mô phỏng hiện tượng này, bằng cách dùng “mô ca” thay cho “ma cô”. Momo còn nhầm lẫn về từ ngữ ở một số chỗ khác trong truyện.

[↩3]

Khu Belleville, theo nghĩa đến có nghĩa là “thành phố đẹp”.

[← 4]

Ngoại ô Đông Bắc Paris, nơi tập trung nhiều người nhập cư da màu.

[↩5]

Trường đua, nơi hàng vạn người Pháp gốc Do Thái bị giam giữ sau đợt vây ráp tháng Bảy năm 1942 của cảnh sát Pháp, trước khi bị chuyển đi trại tập trung bên Đức.

[←6]

Kasber (tiếng Do Thái): đúng nghi lễ. Thường được dùng để chỉ các loại thịt hoặc thực phẩm nói chung.

[[←7](#)]

Ramadan: tháng thứ chín theo lịch đạo Hồi, trong đó người Hồi giáo nhịn ăn, nhịn uống từ lúc mặt trời mọc đến lúc mặt trời lặn.

[← 8]

Món cá chép truyền thống của người Do Thái.

[↩9]

Tiếng Ả-rập, có nghĩa là: “Nếu thánh Allah muốn thế”.

[[← 10](#)]

Chỉ marijuana, một thứ thuốc phiện loại nhẹ.

[[← 11](#)]

HLM (Habitations à loyer modéré): nhà ở dành cho người có thu nhập thấp.

[[← 12](#)]

Một câu thơ trong bài “L’Expiation” (Chuộc tội) trích từ tập Les Châtiments (Trừng phạt) của Victor Hugo, nguyên văn là: “Waterloo! Waterloo! Morne plaine!”

[← 13]

Tiếng Ả rập, tương đương với “Lạy Chúa tôi”.

[← 14]

Tiếng Ả rập, chỉ người điên.

[← 15]

Lễ rửa tội của người Do Thái được thực hiện cho các bé gái từ mười hai tuổi và các bé trai từ mười ba tuổi trở lên.

[[← 16](#)]

Trang phục thông dụng của người Ả-rập, có mũ hình chóp nhọn và không ống tay.

Table of Contents

[1](#)

[2](#)

[3](#)

[4](#)

[5](#)

[6](#)

[7](#)

[8](#)

[9](#)

[10](#)

[11](#)

[12](#)

[13](#)

[14](#)

[15](#)

[16](#)

[←1](#)

[←2](#)

[←3](#)

[←4](#)

[←5](#)

[←6](#)

[←7](#)

[←8](#)

[←9](#)

[←10](#)

[←11](#)

[←12](#)

[← 13](#)

[← 14](#)

[← 15](#)

[← 16](#)